

BAN CHẤP HÀNH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ HẢI PHÒNG



LỊCH SỬ

PHONG TRÀO VÀ TỔ CHỨC HỘI PHỤ NỮ

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(1925 - 2020)



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

**Lịch sử phong trào và tổ chức
Hội Phụ nữ thành phố
Hải Phòng
(1925 - 2020)**

BIÊN SOẠN VÀ XUẤT BẢN NĂM 2002

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG:

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng

BAN CHỈ ĐẠO:

Phạm Thị Ngâm, Đào Thị Hợi

Phạm Thị Năm, Lê Thu Cúc

Lê Thị Mai, Đinh Thị Vi

Đỗ Thanh Lê

SUÙ TẦM BIÊN SOẠN:

Tiến sỹ Đoàn Trường Sơn

Tô Khuyên, Phạm Xuân Thanh

Trần Phương, Nguyễn Thị Vân, Đoàn Tuyết Toan

BAN CỐ VẤN:

Trần Thị Thanh Thọ, Lê Thị Thịnh

Trần Thị Ngọc, Hoàng Thị Lâm, Nguyễn Thị Thủy

BAN CHẤP HÀNH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ HẢI PHÒNG

**LỊCH SỬ PHONG TRÀO VÀ TỔ CHỨC
HỘI PHỤ NỮ THÀNH PHỐ
HẢI PHÒNG
(1925 - 2020)**

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG - 2020

BIÊN SOẠN VÀ XUẤT BẢN NĂM 2020

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG:

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng khóa XII

BAN CHỈ ĐẠO:

Phạm Hải Yến, Nguyễn Thị Thúy Hồng

Vũ Thị Kim Liên, Trần Thị Thu

CHỦ BIÊN:

Phạm Xuân Thanh

SƯU TẦM BIÊN SOẠN CHƯƠNG BẢY:

Nguyễn Thị Ngọc Mai, Đào Ánh Hồng

Vũ Thị Thu Hương, Nguyễn Cẩm Thủy



Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm tỉnh Kiến An ngày 18-01-1960

LỜI GIỚI THIỆU

Năm 2002, cuốn **“Lịch sử phong trào và tổ chức Hội Phụ nữ Hải Phòng”** thời kỳ 1930 - 2000 được nghiên cứu, biên soạn công phu, khoa học, đã phát hành và phát huy tốt hiệu quả trong công tác giáo dục truyền thống, khơi dậy niềm tự hào, góp phần tạo động lực thúc đẩy phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng phát triển trong 2 thập niên đầu của thế kỷ thứ XXI. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Thành ủy Hải Phòng, năm 2020, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng đã quyết định triển khai nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn **“Lịch sử phong trào và tổ chức Hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng (1925 - 2020)”** nhằm phục vụ công tác giáo dục truyền thống của các cấp Hội trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Quá trình triển khai, Ban Biên tập kế thừa một cách triệt để kết quả nghiên cứu đã được xuất bản năm 2002 và nghiên cứu, biên tập tiếp lịch sử phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2001-2020. Đến nay, cuốn **“Lịch sử phong trào và tổ chức Hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng (1925 - 2020)”** đã hoàn thành, bao gồm: Chương mở đầu; bảy chương nội dung; kết luận và phần phụ lục, khái quát tính cách và truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Hải Phòng trong suốt tiến trình dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc ta, nhân dân ta; phản ánh khách quan, trung thực những đóng góp của phụ nữ Hải Phòng trong quá trình vận động thành lập Đảng; sự ra đời, lịch sử phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố Hải Phòng.

Điểm mới của lần nghiên cứu, xuất bản này là chọn năm 1925, năm đánh dấu phong trào phụ nữ Hải Phòng tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lê nin, từng bước chuyển mình theo con đường cách mạng vô sản, khẳng định rõ hơn vai trò của phụ nữ Hải Phòng trong cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 03-02-1930 và Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng vào tháng 4-1930. Chương mở đầu được biên tập nâng cao; nội dung các chương thể hiện lịch sử phong trào và tổ chức Hội từ năm 1930 đến năm 2000 được kế thừa triệt để kết quả nghiên cứu, biên soạn, xuất bản năm 2002 và có chỉnh lý, bổ sung thêm một số tư liệu mới sưu tầm được. Lịch sử phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng trong 2 thập kỷ đầu thế kỷ thứ XXI được nghiên cứu, biên soạn mới. Phần Kết luận được biên tập mới mang tính tổng kết phong trào và hoạt động của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố trong từng giai đoạn lịch sử. Phần phụ lục được cập nhật các tư liệu, số liệu, hình ảnh đến năm 2020.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng; sự cộng tác, phối hợp của Ban sưu tầm, biên soạn năm 2002, các ban, sở, ngành thành phố, các đồng chí cán bộ lãnh đạo Hội đã nghỉ hưu và đang công tác.

Nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2020), cuốn sách hoàn thành, ra mắt bạn đọc, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố trân trọng cảm ơn các quý cơ quan, các đồng chí và các bạn đã có những đóng góp quý báu và hiệu quả vào quá trình nghiên cứu, biên soạn.

Nghiên cứu, biên soạn lịch sử phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng là công việc khó, không chỉ làm một lần. Mặc dù Ban biên tập đã có nhiều cố gắng, song nội dung cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Rất mong nhận được sự tham gia góp ý của bạn đọc xa, gần để lần tái bản sau được hoàn thiện hơn.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

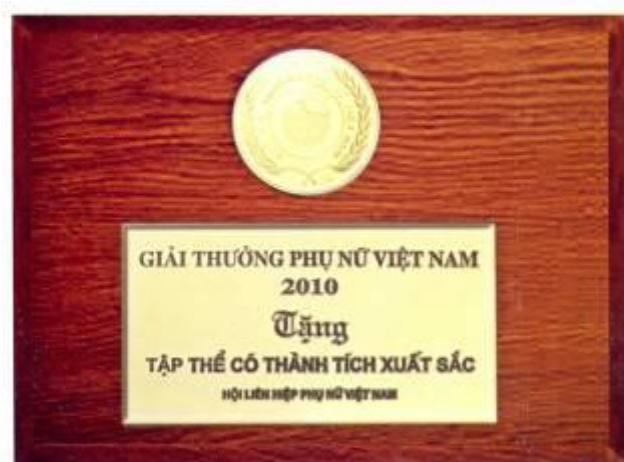
CHỦ TỊCH

Phạm Hải Yến

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ









Đại hội Đại biểu Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An hợp nhất lần thứ nhất



Đại hội Đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ X



Đại hội Đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XI



Đại hội Đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XII



Đồng chí Tô Huy Rứa, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho Hội LHPN thành phố Hải Phòng (2001)



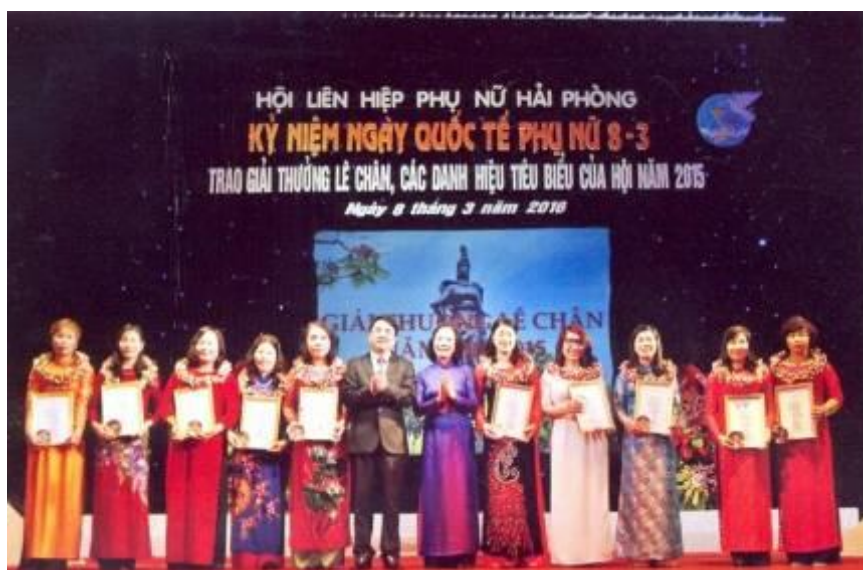
Đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Hội LHPN thành phố Hải Phòng (2016)



Hội LHPN thành phố Hải Phòng đón nhận giải thưởng Phụ nữ Việt Nam do Trung ương Hội LHPN Việt Nam trao tặng năm 2010



Lễ trao Giải thưởng Lê Chân năm 2009



Lễ trao Giải thưởng Lê Chân năm 2015



Lễ trao Giải thưởng Lê Chân năm 2017

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

VÀI NÉT VỀ PHỤ NỮ HẢI PHÒNG

TRONG LỊCH SỬ

Hải Phòng hiện nay là một thành phố trẻ, ra đời từ cuối thế kỷ XIX trên một vùng đất có bề dày lịch sử văn hóa lâu đời. Là lực lượng đông đảo trong xã hội, phụ nữ Hải Phòng luôn có những đóng góp to lớn vào tiến trình dựng nước, giữ nước của dân tộc ta, vào bề dày lịch sử văn hóa của thành phố Cảng; đồng thời tạo dựng nên tính cách và truyền thống của riêng mình tại vùng đất cửa sông, thông ra biển lớn, luôn đầy “sóng” và “gió”, có vị thế địa chính trị, kinh tế, quân sự có ý nghĩa chiến lược này.

Kết quả nghiên cứu của các Nhà khảo cổ học Việt Nam đã chứng minh cách ngày nay từ 17 ngàn năm đến 9 ngàn năm, vùng đất Hải Phòng đã có sự sinh sống của con người. Tại vùng biển Hạ Long và đảo Cát Bà, đã có một nhóm cư dân cư trú trong các hang động mà các Nhà khảo cổ học gọi là nhóm cư dân văn hoá Soi Nhụ sống trong môi trường lục địa, khai thác ốc trong môi trường nước ngọt để ăn. Những người phụ nữ trong cộng đồng người Việt cổ này chắc hẳn là rất cần cù trong tham gia đánh bắt và hái lượm sản vật của biển, của rừng để duy trì sự sống.

Vào thời kỳ đá mới, cách ngày nay hơn 6000 năm, chủ nhân của văn hoá Cái Bèo (Cát Bà) đã thực hiện một cuộc chuyển dịch về kinh tế dẫn đến thay đổi về phương thức cư trú từ hang, động ra ngoài bãi biển với phương thức kinh tế đánh cá. Cư dân Cái Bèo đã dùng công cụ đá ghè đẽo, một số rìu đá kích thước lớn được mài lan lên thân hay những rìu có mặt cắt ngang hình bầu dục để lên rừng chặt cây cối, dựng nhà cửa, làm thuyền đi biển, dùng hòn kê, bàn đập, chày nghiền để khai thác, chế biến thức ăn, biết chế tạo đồ đựng bằng gốm, vòng đeo tay tinh thể thạch anh và khá nhiều hạt cuội có vết lõm (gọi là hòn thè)... Đây là làng đánh cá cổ nhất Hải Phòng có phương thức kinh tế phát triển cao hơn so với chủ nhân văn hoá Soi Nhụ. Trong cuộc sống của người Việt cổ ở Cái Bèo, bước đầu đã có sự phân công lao động tương đối rõ: Đàn ông đi biển đánh bắt cá; đàn bà ở nhà chế biến thức ăn, chế tác đồ gốm, đồ trang sức, giữ vai trò chủ thể gia đình lớn theo chế độ mẫu hệ. Người phụ nữ thời cổ ở Cái Bèo không chỉ lao động cần cù, mà còn đã vươn tới sự tỷ mỷ, khéo tay trong kỹ thuật chế tác đồ gốm, nhất là đồ trang sức, biết nhận thức cái đẹp và tin theo một tập tục tín ngưỡng nào đó trong đời sống tinh thần.

Cách ngày nay khoảng 3500 năm đến 3000 năm, với cư dân làng cổ Tràng Kênh (Thủy Nguyên), người Hải Phòng và phụ nữ Hải Phòng đã thực hiện bước

nhảy vọt về trình độ phát triển kinh tế từ đánh bắt, hái lượm sang tổ chức trồng trọt (nông nghiệp), chế tạo đồ trang sức (thủ công) với trình độ tinh xảo và có sự giao lưu trao đổi sản phẩm với các vùng trong cả nước. Đặc biệt ở di chỉ Tràng Kênh có một loại hiện vật đồ đồng dạng hình người phụ nữ với nhiều tiểu tiết cắt gọt lạ mắt, là hình thức tôn vinh vai trò người phụ nữ trong trồng lúa, trồng dâu chăm tằm, thuần dưỡng và chăn nuôi gia súc, gia cầm, chế tác đồ trang sức...

Vào thời kỳ văn hoá Đông Sơn - các vua Hùng dựng nước Văn Lang và thời kỳ Văn Lang-Âu Lạc, trình độ lao động sản xuất của người Hải Phòng và phụ nữ Hải Phòng đã phát triển lên một bước mới với công cụ sản xuất bằng đồ kim khí (đồ đồng, đồ sắt), sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và nghề thủ công phát triển hơn với những làng nông nghiệp, làng chài phân bố khá đều trên địa bàn thành phố hiện nay. Trao đổi, giao lưu kinh tế cũng phát triển hơn. Các hiện vật tìm thấy trong các di chỉ khảo cổ là những chứng tích vật chất cho thấy người phụ nữ đóng vai trò vô cùng quan trọng trong lao động sản xuất, là lực lượng chính trong trồng trọt, thuần dưỡng súc vật, phân phối sản phẩm, đan lát, làm đồ gốm, trao đổi sản vật... Đời sống tinh thần phát triển phong phú, đa dạng hơn. Người phụ nữ không chỉ nhận thức về cái đẹp, mà còn biết chăm sóc cho vẻ đẹp của mình. Qua tượng người, hình người chạm khắc trên trống đồng và di vật đồng cho biết ý thức của phụ nữ đương thời tìm thấy trong các di chỉ khảo cổ trên đất Hải Phòng đã khá phong phú. Phụ nữ Lạc - Việt mặc áo chui đầu, gài khuy bên trái hoặc mặc váy áo thêu, trang điểm đủ loại trang sức như vòng tay, khuyên tai, hạt chuỗi, hạt cườm, vòng cổ, xà tích. Điển hình là tượng phụ nữ trên cán dao găm được thể hiện theo lối tả thực, có khuôn mặt trái xoan, đôi mắt mở to, toát lên vẻ thông minh và đôn hậu...

Thời kỳ Bắc thuộc, Thủy Nguyên và khu vực Núi Voi (An Lão) là những trung tâm kinh tế phát triển. Đặc biệt, Thủy Nguyên là một trung tâm kinh tế thương mại lớn, một cảng biển quốc tế lớn nhất của khu vực vịnh Hạ Long. Với trình độ chung của nền văn minh sông Hồng, người Hải Phòng và phụ nữ Hải Phòng có bước phát triển về trình độ kinh tế, tăng cường trao đổi kinh tế với Trung Hoa ở phía Bắc, Vương quốc Phù Nam ở phía Nam và các vương quốc khác trong vùng Đông Nam Á, duy trì truyền thống, bản sắc văn hóa Việt miền ven biển và tiếp nhận tinh hoa để phát triển...

Từ thế kỷ X đến thế kỷ XV, các triều đại phong kiến Việt Nam luôn coi trọng củng cố miền biên hải phía Đông đất nước. Công cuộc khẩn hoang, lập làng ở vùng đất Hải Phòng liên tục diễn ra dưới các triều Ngô, Đinh, Lý, Trần, Lê. Kinh tế nông nghiệp phát triển tạo nền tảng củng cố chủ quyền quốc gia và thúc đẩy sự phát triển của chế độ phong kiến, bảo tồn, phát triển, làm giàu bản sắc văn hóa Việt Nam. Khảo sát làng xã Hải Phòng hiện nay kết quả cho thấy một bộ phận được hình thành từ thế kỷ X, XI; thấy dấu tích của kinh tế điền trang, thái

ấp của nhà Trần ở Thuỷ Nguyên, An Dương, Kiến An, Kiến Thụy, Tiên Lãng; đại đa số làng xã được hình thành và phát triển ổn định từ thế kỷ XV trở lại đây.

Phụ nữ Hải Phòng có các đóng góp tích cực vào những thành tựu này. Tiêu biểu là Công chúa Thiên Thụy là con gái trưởng của vua Trần Thánh Tông, chị gái vua Trần Nhân Tông, tên húy là Trần Quỳnh Trân. Ngay từ nhỏ, Công chúa thường đi du ngoạn nhiều nơi danh lam thắng tích, thăm thú cảnh thiên, dốc chí tu hành, nguyện thành quả phúc. Theo thần tích, năm Quý Mùi, Công chúa Thiên Thụy đến xã Nghi Dương, huyện Nghi Dương, phủ Kinh Môn (nay là xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy) thấy nơi đây non nước hữu tình bèn dựng một am nhỏ ngày đêm đèn hương thờ Phật. Sau lại sai mở rộng chùa, tạc tượng, đúc chuông làm cho ngôi chùa trở thành một danh thắng lớn, lại bắt tay vào việc mở rộng việc khai khẩn đất hoang, phát điền khí cho nhiều người cày cấy. Từ đấy, cuộc sống của dân chúng quanh vùng ngày càng đầy đủ, thịnh vượng. Công chúa Thiên Thụy là người giỏi cai quản công việc, đặt hiệu lệnh bằng tiếng mõ để mọi người làm tuân theo. Thái ấp điền trang ở vùng Nghi Dương của Công chúa sau này trở thành một trong những kho quân lương quan trọng phục vụ cho đại quân nhà Trần mở chiến dịch Bạch Đằng năm 1288.

Công chúa Chiêu Chính tên húy là Trần Thị Hinh, sinh ngày 06/02 năm Mậu Ngọ (1258). Mẹ là Trần Thị Khương, quê ở Kha Lâm, An Lão (nay thuộc quận Kiến An), cung phi của vua Trần Thái Tông. Sau cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ ba (1288), Chiêu Chính xin trở về vùng Kha Lâm chiêu tập dân lưu tán khai hoang mở ruộng đồng, tu tạo chùa chiền, dạy dân làm mười điều thiện. Chùa chiền do Chiêu Chính lập nên luôn mở cửa từ bi đón nhận nuôi dạy trẻ mồ côi thành người, chăm sóc người già cô đơn không nơi nương tựa, giúp đỡ những người khổn khó.

Là vùng đất ven biển, cửa ngõ Đàng ngoài, giao lưu kinh tế quốc tế ở Hải Phòng sớm phát triển trong các thế kỷ XVI, XVII và XVIII với sự xuất hiện của Cảng thị Domea ở Tiên Lãng, sự phát triển hệ thống chợ làng, chợ vùng và sự xuất hiện các thị tứ phong kiến với sự có mặt giao thương của thương nhân người Hoa, người châu Âu (Hà Lan, Pháp, Anh...) mà điển hình là bến Ninh Hải vào nửa đầu thế kỷ thứ XIX. Kinh tế Hải Phòng sớm mở cửa, giao thương quốc tế. Phụ nữ Hải Phòng có những đóng góp xứng đáng. Tiêu biểu là Hoàng hậu Vũ Thị Ngọc Toàn (vợ Vua Mạc Đăng Dung) người làng Trà Phương (Kiến Thụy) đã đứng ra hưng công xây mới, sửa chữa hàng chục chùa chiền, cầu quán, chợ búa, cảng thị và công đức hàng trăm mẫu đất, hàng vạn quan tiền vào việc bảo tồn các công trình kiến trúc - nghệ thuật của dân tộc. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đĩnh, người xã Đại Hợp (Kiến Thụy) là phi tần của Bình An Vương Trịnh Tùng. Khi ở trong Cung, Nguyễn Thị Ngọc Đĩnh được Trịnh Tùng sủng ái đã đứng ra hưng công nhiều chùa chiền, đình miếu ở miền biển quê hương như: chùa Thiên Lộc,

đình Vàng. Phụ nữ Hải Phòng còn là chủ nhân sáng tạo của nhiều nghề thủ công cổ truyền như: dệt cói ở nhiều làng xã thuộc 2 huyện Vĩnh Bảo và Tiên Lãng, dệt vải ở Cổ Am (Vĩnh Bảo), nghề ươm tơ dệt lụa ở Lương Quy, Tri Yếu (An Dương), nghề gốm sứ ở Minh Tân, Minh Đức, đan lát ở Chính Mỹ (Thủy Nguyên). Bà Phạm Hoàng Hậu (còn gọi là Liễu Hoa) - Thành hoàng làng Đình Vũ (Tràng Cát - quận Hải An), có công xin nhà Vua cho dân làng duy trì, mở mang nghề muối...

Đời sống vật chất đa dạng và cuộc sống xã hội phong phú đã làm nảy nở nền văn nghệ dân gian. Phụ nữ Hải Phòng đã có công sáng tạo và bảo tồn nhiều làn điệu dân ca nổi tiếng như ca trù ở Đông Môn (Thủy Nguyên), hát đúm ở Tổng Phục (Thủy Nguyên). Về giáo dục có Quận Đa phu nhân (thời Trần) người làng Câu Tử (xã Hợp Thành - Thủy Nguyên), bà Nhữ Thị Thục, con gái của quan Thượng thư Nhữ Văn Lan, người làng An Tử Hạ, tổng Hán Nam, huyện Tân Minh, phủ Nam Sách (nay là xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng), vừa là thân mẫu, vừa là người có công dạy dỗ, hun đúc nên tài năng của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, danh nhân văn hóa kiệt xuất của dân tộc ở thế kỷ XVI. Về nghệ thuật có Đào Nương, tổ sư của lối hát ca trù (hiện được thờ tại đền ca công ở thôn Đông Môn, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên)...

Chung sức, đồng lòng dựng xây cơ nghiệp ngàn đời ở vùng đất “*phên dậu*” phía Đông của nước Đại Việt, với tinh thần yêu quê hương, đất nước nồng nàn, phụ nữ Hải Phòng đã đi tiên phong và luôn tỏa sáng rạng ngời khí tiết Lê Chân, xứng danh hào khí Bạch Đằng trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta.

Phụ nữ Hải Phòng thời Hùng Vương đã đem hết tinh thần và nghị lực chiến đấu chống kẻ thù xâm lược, bảo vệ quê hương làng xóm, bảo vệ đất nước thân yêu. Thần tích làng Thanh Lãng (Thủy Nguyên) có ghi: vào thời Hùng Vương thứ 6, Vũ Hồng và Vũ Thị Lê Hoa là hai anh em sinh đôi trong một gia đình nghèo, có nền nếp ở làng Ráng (tên chữ là Thanh Lãng). Thủa nhỏ, hai anh em chịu khó học hành, thành thạo cung tên, giỏi võ nghệ. Khi giặc Ân vào xâm lược, nhà Vua sai sứ giả đi tìm người tài giỏi cứu nước, hai anh em bàn nhau xin phép bố mẹ đi thi và đều được tuyển mộ. Vua Hùng phong Vũ Hồng làm Chinh Khẩu đại tướng quân, Vũ Thị Lê Hoa làm tiền bộ tiên phong, đóng quân ở vùng Kinh Môn, chỉ huy 36 đồn quanh vùng để phòng giặc từ biển vào đất liền. Trong một trận đánh không cân sức, Vũ Thị Lê Hoa cùng Vũ Hồng chỉ huy quân bản bộ tả xung hữu đột ngăn cản bước tiến của quân thù, đã anh dũng hy sinh. Dân làng thương tiếc lập miếu thờ. Tương truyền hiện ở xã An Cường, thị xã Kinh Môn (Hải Dương) còn có lăng mộ của hai người con quả cảm của quê hương Thanh Lãng.

Thần phả xã Nghĩa Lộ, huyện Hoa Phong (nay là huyện Cát Hải) cho biết hưởng ứng Hịch truyền cứu nước, giúp dân của Hùng Vương thứ 6, ở vùng biển đảo thuộc địa bàn Nghĩa Lộ ngày nay, có một tráng niên tên là Hùng Sơn. Cha Hùng Sơn mất sớm, hai mẹ con sớm hôm tần tảo nuôi nhau. Biết con trai là người có sức khỏe, lại giỏi săn bắn, bà mẹ đã động viên Hùng Sơn theo Thánh Gióng đánh giặc Ân. Tương truyền, Hùng Sơn và đại quân của Thánh Gióng đã xây dựng phòng tuyến chống cánh quân thủy của giặc trên hòn Các Ông trong Vịnh Hạ Long. Mẹ cùng vợ con các chiến binh lo tổ chức hậu cần, chuẩn bị quân lương tại đảo Các Bà (sau đọc chệch thành Cát Bà). Hiện vẫn còn đền thờ Các Bà tại thị trấn Cát Bà.

Nhân dân Kiến An truyền kỳ câu chuyện vào đời Hùng Vương thứ 18, triều đình cử hai vị tướng Quý Minh Đại Vương, Uy Minh Đại Vương ra trấn giữ vùng biên ải thuộc Bộ Dương Tuyền. Nhận thấy thung lũng nằm giữa 2 ngọn Đầu Sơn (Thiên Văn) và Đào Lĩnh (Phù Liễn) có vị trí hiểm yếu, núi sông bao bọc, các ông đã cho xây dựng cửa ải Biên Hải và lập đồn canh phòng miền biển tại khu vực này. Khi đồn lũy xây xong trong thế “Biên hải địa đồn, tiền án Đầu Sơn, hậu trấn Đào Lĩnh”, hai vị Quý Minh và Uy Minh bèn xin với triều đình cử bà Chiêu Huy Thái trưởng Công chúa, người làng Văn Đẩu (nay thuộc quận Kiến An) chuyên trông coi doanh thứ quân lương. Bà Chiêu Huy đứng ra huy động dân chúng khai khẩn, lấn biển, thau chua, rửa mặn, mở mang làng xóm, ruộng đồng, biến vùng đất hoang vu thành miền quê trù phú.

Hiện nay còn nhiều truyền thuyết truyền tụng trong dân gian về những chiến công, những đóng góp to lớn của phụ nữ và nhân dân Hải Phòng vào cuộc kháng chiến chống quân Tần, vào việc xây dựng và bảo vệ Nhà nước Âu Lạc của An Dương Vương. Những câu chuyện đó nhuộm màu sắc huyền tích song cũng phản ánh rõ nét lòng yêu nước nồng nàn của người phụ nữ Hải Phòng thuở ấy.

Năm 111 trước Công Nguyên, nước ta nằm trong ách thống trị của nhà Hán. Lúc bấy giờ, đứng đầu mỗi huyện là một Lạc tướng người Việt. Về sau nhà Hán đưa người sang cai trị tới cấp huyện, bãi bỏ tục cũ, thay vào đó bằng lối cai trị vô cùng hà khắc. Nhà Hán bắt nhân dân ta cống nạp những sản vật quý của phương nam như sừng tê, ngà voi, đồi mồi, lông trĩ, ngọc châu, vàng bạc; đồng thời ra sức chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột tô thuế rất nặng nề. Dưới ách thống trị hà khắc, phụ nữ Hải Phòng cũng như phụ nữ cả nước là người phải hứng chịu nhiều cay đắng và tủi nhục nhất của chính sách đồng hóa...

Để đền nợ nước, trả thù nhà, Trưng Trắc cùng em là Trưng Nhị phát cờ khởi nghĩa chống lại quân xâm lược. Cuộc khởi nghĩa đã nhanh chóng trở thành phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc phát triển sâu rộng trong cả nước. Đặc biệt phong trào này có rất nhiều phụ nữ đã anh dũng đứng lên cùng Hai Bà khởi

nghĩa. Ở Hải Phòng có nữ tướng Lê Chân, ba chị em họ Tạ gồm Tạ Huy Thâu, Tạ Ả Ráng và Tạ Đoan Dung và bà Trần Thị Trinh (tên chữ là Chiêu Thai) cùng con trai là Ngũ Đại...

Huyền tích hòa nhập với lịch sử thành văn đã ghi lại biết bao câu chuyện cảm động về bà Lê Chân, một vị nữ tướng tài ba, đảm lược của Hai Bà Trưng, được nhân dân bao đời suy tôn là người có công đầu trong việc mở mang, tạo lập nên vùng đất nội thành Hải Phòng ngày nay. Nữ tướng Lê Chân quê ở làng An Biên, huyện Đông Triều (nay thuộc tỉnh Quảng Ninh). Cha là Lê Đạo, một thổ hào tài đức, thanh liêm được dân chúng quanh vùng mến mộ. Mẹ là Trần Thị Châu, một phụ nữ đoan thực, có học vấn, nổi tiếng khắp miền vì lòng hiếu thảo, thương người khốn khó. Là con gái của một gia đình vọng tộc, bản tính thông minh, tài sắc hơn người, Lê Chân được bố mẹ mời thầy giỏi rèn văn, luyện võ. Đến tuổi trưởng thành, Lê Chân thường hay kết bạn, giao du với các bậc anh hào cùng bàn việc quốc sự. Tin đồn về tài sắc và những hoạt động khác thường của Lê Chân lọt đến tai Thái thú Tô Định. Hắn cho triệu hồi ông Lê Đạo đến căn vặn, dọa nạt và ép phải gả con gái làm tỳ thiếp cho hắn. Ông không nghe mà còn lớn tiếng vạch tội kẻ thù, tỏ rõ khí phách hiên ngang, bất khuất của con cháu Lạc Hồng. Thái thú Tô Định hèn hạ khép ông vào tội phản nghịch rồi đem giết, sai thuộc hạ lùng bắt Lê Chân ở khắp nơi để trừ hậu họa.

Nợ nước, thù nhà đè nặng trên vai, Lê Chân cùng các bạn hữu là những trai cường, nữ tú, từ biệt quê hương xuôi thuyền ra biển, khéo léo vượt qua các cuộc vây ráp, lùng sục gắt gao của kẻ thù. Những con thuyền mỏng manh chở đoàn người đầy nhiệt huyết cứu nước, giải phóng quê hương men theo bờ biển đi mãi. Một ngày kia họ đến vùng đất lạ hoang vu thuộc huyện An Dương, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương sau này (nay là khu vực nội thành Hải Phòng) bèn dừng lại. Lê Chân nhận thấy đây là vùng đất màu mỡ, sông lạch chằng chịt, sú vẹt, lau sậy um tùm, địa thế hiểm trở, rất thuận tiện cho việc tổ chức sản xuất, tích lũy lương thảo và xây dựng căn cứ phát động kháng chiến chống ngoại xâm. Mọi người đoàn kết, đồng lòng bắt tay vào công cuộc khai khẩn đất hoang, dăng đất lập trại, thau chua rửa mặn, mở mang ruộng đồng, đánh đuổi thú dữ và ổn định dần cuộc sống. Sau ba năm, người con gái vì nghĩa lớn mà tha hương ấy đã cùng bạn bè khai lập nên một trang trại mới. Nhớ quê cũ, Lê Chân đặt tên cho trang trại mới là An Biên (tên nôm gọi là làng Vền). Bà lại cho người về quê hương đón gia quyến, thân thuộc và chiêu mộ dân lưu tán về đây mở mang sản xuất, chuẩn bị lực lượng, chờ đợi thời cơ "*Trả thù nhà, đền nợ nước*". Hơn mười năm dưới ngọn cờ nghĩa của bà Lê Chân, nhân dân trang An Biên và dân chúng quanh vùng đã vật lộn với thiên nhiên, ra sức tích trữ lương thảo, luyện tập nghĩa binh, liên kết với hào kiệt trong vùng, âm thầm chờ vận nước sẽ vùng lên đánh đuổi quân đô hộ.

Mùa xuân năm 40, nghe tin Hai Bà Trưng, con gái của Lạc tướng Mê Linh thuộc dòng dõi các Vua Hùng, phát cờ khởi nghĩa, Lê Chân đem quân bản bộ tham gia Hội thề Hát Môn. Lê Chân được Trưng Vương phong là “*Thánh Chân công chúa*” và trở thành một thành viên quan trọng của Bộ tham mưu cuộc khởi nghĩa. Khởi nghĩa thắng lợi, Lê Chân được Trưng Vương tin cậy, giao cho giữ chức “*Chưởng quân binh quyền nội bộ*”. Sau lại được triều đình cử về xây dựng phòng tuyến chống giặc ở mạn biển đông bắc. Nữ tướng Lê Chân lấy trang An Biên làm đại bản doanh, huy động quân dân trong vùng đắp lũy, dựng đồn, lập nên “*Hải tảo phòng thủ*” nổi tiếng một thời. Năm 42, Mã Viện đem quân sang đàn áp cuộc khởi nghĩa. Lê Chân cùng các tướng lĩnh của Trưng Vương chỉ huy quân sĩ dũng cảm chiến đấu chống quân xâm lược. Trước thế giặc mạnh, Bà đã anh dũng hy sinh tại chiến trường Lát Sơn - Kim Bảng (tỉnh Hà Nam ngày nay). Tưởng nhớ ơn đức, công lao của nữ tướng Lê Chân, nhân dân trang An Biên đã lập đền miếu thờ phụng. Hiện nay đền Nghè ở địa bàn phường Mê Linh (Lê Chân) là nơi “*Băng y*” của nữ tướng Lê Chân và vùng An Đà có miếu thờ hai nữ tỳ tướng tâm phúc của Bà.

Nội dung bản “*Ngọc phả lục ba vị phu nhân thần triều Trưng nữ vương*” ở đình Trình Xuyên, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng cho biết: vào thời Đông Hán, ở trang Trình Xuyên, xã Tiên Minh, huyện Tiên Minh, phủ Nam Sách, đạo Hải Dương có một người họ Tạ tên là Thùy, ông nổi đời làm quan lang. Họ Tạ là một gia tộc lớn. Cụ Tạ Thùy kết duyên với cụ bà Vũ Thị Lương, người cùng bản trang sinh hạ được 3 người con gái đức hạnh hơn người. Người con cả là Tạ Huy Thâu và hai em song sinh là Tạ Ả Ráng và Tạ Đoan Dung. Tuy là phận nữ nhi nhưng nhờ có cha hết mực thương yêu nên cả ba chị em họ Tạ đều được theo đòi đèn sách, bút nghiên và luyện rèn cung kiếm. Ba chị em họ Tạ bàn nhau mở một cửa hàng buôn bán tơ lụa ở chợ Đông Minh (tên nôm là chợ Vượn) làm nơi kết giao với hào kiệt, môn khách bốn phương, ngầm ngầm chuẩn bị lực lượng, chờ thời cơ khởi nghĩa đánh đuổi bọn xâm lược. Nghe tin Hai Bà Trưng khởi nghĩa ở Mê Linh, ba chị em họ Tạ đưa 2000 quân của mình về hợp sức đánh đuổi bọn giặc khởi cội bờ. Đến ngày toàn thắng, Trưng Vương phong Tạ Huy Thâu tước Trình Thục Công chúa, Tạ Ả Ráng tước Phương Viên Công chúa và Tạ Đoan Dung tước Trang Thục Công chúa, cho về quê hương làm ăn và tham gia phòng giữ ven biển. Khi Mã Viện đem quân sang xâm lược, cả ba chị em họ Tạ lại lên đường cùng quân dân đánh giặc. Cuộc kháng chiến bị thất bại, ba chị em họ Tạ rút quân về quê hương với ý định mưu tính sự nghiệp lâu dài, nhưng công việc không thành. Ba chị em họ Tạ mất ở trang Mỹ Lộc, huyện Tiên Minh. Cùng thời bấy giờ, ở thôn Kinh Điền, xã Tân Viên, huyện An Lão ngày nay có bà Trần Thị Trinh (tên chữ là Chiêu Thai) cùng với con trai là Ngũ Đại nổi dậy chống lại nhà Đông Hán, rồi đem quân bản bộ theo đại binh của Hai Bà Trưng đánh chặn Tô

Định ở vùng Lãng Bạc, lập công lớn. Hiện nay ở thôn Kinh Điền, xã Tân Viên, huyện An Lão vẫn còn đền thờ mẹ con bà Trần Thị Trinh.

Năm 43, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bị đàn áp, đất nước ta lại bị bọn phong kiến phương Bắc đô hộ. Bản hùng ca trong cuộc đấu tranh giữ nước thật ngắn ngủi nhưng tiếng vang của nó đời đời bất diệt. Hòa chung trong bản anh hùng ca ấy, phụ nữ Hải Phòng đã tỏa sáng rạng ngời “khí tiết Lê Chân”, thấm đẫm tinh thần yêu nước, mở đầu truyền thống yêu nước vẻ vang của phụ nữ Hải Phòng.

Tiếp nối sự nghiệp của nữ tướng Lê Chân, phụ nữ Hải Phòng hăng hái tham gia các cuộc khởi nghĩa do bà Triệu Thị Trinh (năm 248), Lý Bí (năm 540), Mai Thúc Loan (năm 722), Khúc Thừa Dụ (năm 905) lãnh đạo, đứng lên kháng chiến giành độc lập dân tộc...Hưởng ứng cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược nhà Lương do Lý Bí phát động, ở thôn Lương Quy, xã Lê Lợi, huyện An Dương ngày nay có bà Hoàng Thị Lăng đã ủng hộ nghĩa quân một vạn quan tiền để mua sắm vũ khí, tích trữ lương thảo và vận động em trai Hoàng Công Thanh đứng lên kêu gọi dân chúng quanh vùng nổi dậy chống giặc. Ở thôn An Tràng, xã Trường Sơn, huyện An Lão bấy giờ, có bà Vũ Thị Quý Minh nổi tiếng nhan sắc, đức độ và tài năng, đã dốc lòng cùng chồng là Vương Công Hiến đánh giặc, khi bị giặc bắt đã tuấn tiết nêu cao tấm gương tiết nghĩa.

Trong cuộc đấu tranh chống lại ách đô hộ của nhà Đường, ở thôn Kiều Yêu, xã Quốc Tuấn, huyện An Dương ngày nay có hai chị em Mai Thị Cầu và Mai Kỳ Sơn (con của Mai Hắc Đế) đứng ra huy động dân chúng quanh vùng xây thành đắp lũy, lo việc đánh giặc, trả thù cho cha. Nhân dân các vùng Đông Đạo (Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Yên), Nam Đạo (Nam Định, Hà Nam, Thái Bình, Hưng Yên) hưởng ứng rất đông đảo. Năm 725, Mai Kỳ Sơn lên ngôi hoàng đế. Người bấy giờ gọi ông là Bạch Đầu Đế (tức Vua đầu bạc). Đánh mãi hai chị em họ Mai không được, quân Đường phải dùng kế gian giả vờ “giao kết, hòa hợp” rồi sau đó thừa cơ đánh úp. Sau nhiều trận đánh ác liệt, Vua Bạc đầu không may bị quân địch phục kích sát hại. Bà Mai Thị Cầu biết tin em tử trận, bèn tự vẫn theo để bảo toàn khí tiết. Nhân dân địa phương đã lập đền thờ để tưởng nhớ công lao.

Ở làng Đồng Tử, huyện An Lão (nay thuộc phường Bắc Hà, quận Kiến An) có bà Phùng Thị Trinh, chị gái của Bố cái Đại vương Phùng Hưng, người Đường Lâm, xứ Sơn Tây, lấy chồng là người họ Trương ở bản trang. Khi Phùng Hưng và Phùng Hải ngầm chiêu tập hào kiệt, xây dựng căn cứ chống quân xâm lược nhà Đường, bà Phùng Thị Trinh được giao nhiệm vụ vận động dân chúng vùng ven biển Kiến Thụy, An Lão, An Dương tham gia ứng nghĩa. Năm 791, nhân việc viên đô hộ sứ Cao Chính Bình đốc thúc thu tô thuế gắt gao, lại gặp lúc

mùa màng thất bát, Phùng Hưng phát cờ khởi nghĩa, kéo quân về đánh phá Phú đô hộ. Bà Phùng Thị Trinh cùng ba con trai là Trương Phán, Trương Di, Trương Thanh đem cánh quân bản bộ vùng biển xứ Đông tôn phò Bô cái Đại vương Phùng Hưng đánh đuổi ngoại xâm.

Năm 938, Ngô Quyền đại phá quân xâm lược Nam Hán trên dòng sông Bạch Đằng. Nhân dân khắp vùng Hải Phòng sát cánh cùng đại quân của người anh hùng dân tộc Ngô Quyền, dùng cọc nhọn cắm xuống lòng sông, đánh tan quân xâm lược Nam Hán (Trung Quốc) do Lưu Hoàng Tháo chỉ huy khi chúng vừa bén mảng đến miền cửa biển đông bắc của nước ta, chấm dứt 1.117 năm Bắc thuộc, mở ra kỷ nguyên độc lập của dân tộc ta. Truyền thuyết và thư tịch cổ nói rất rõ sự đóng góp to lớn của nhân dân vùng An Dương, Hải An, Thủy Nguyên và khu vực nội thành ngày nay: Trai tráng lên rừng lấy gỗ, phụ nữ quyên góp quân lương... Tiêu biểu cho truyền thống yêu nước của phụ nữ Hải Phòng ngày ấy là Giả lương tướng Vũ Quận. Hiện nay trong một số di tích lịch sử thờ Ngô Vương Thiên Tử ở vùng đất ông từng lập chiến công thừa trước đều được nhân dân (Gia Viên, Lạc Viên, Đông Khê, Phụng Pháp...) đưa thần tượng và Vũ Quận vào phối thờ.

Năm 981, được nhân dân giúp sức, Lê Hoàn dùng mưu xưa của Ngô Quyền, tiêu diệt toàn bộ quân xâm lược Tống (Trung Quốc) trên Bạch Đằng giang lịch sử. Thư tịch cổ nhắc đến công lao của bà Phạm Thị Cúc Nương, người làng Thủy Tú (Thủy Nguyên) trong việc vận động người thân và nhân dân trong vùng tòng quân theo Lê Hoàn đánh đuổi giặc Tống, góp phần vào chiến thắng Bạch Đằng lần thứ 2 (981).

Hơn một nghìn năm sống dưới ách thống trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc, dân tộc ta luôn luôn đứng dậy đấu tranh để bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc, sự thống nhất đất nước. Hòa chung với phong trào đấu tranh của cả nước, phụ nữ Hải Phòng mà tiêu biểu là các tướng lĩnh có tên tuổi thời Bà Trung, thời Lý Bí, thời Ngô Quyền... đã cống hiến phần xương máu xứng đáng của mình vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng, giữ gìn, phục hưng độc lập dân tộc. Những tấm gương đó là niềm kiêu hãnh, niềm tự hào của truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm, ý chí kiên cường, bất khuất và sức sống mãnh liệt của nhân dân Hải Phòng nói chung, của phụ nữ Hải Phòng nói riêng.

Trong vòng 30 năm (1258 - 1288), phụ nữ Hải Phòng cùng toàn dân tộc đã ba lần đương đầu với một đạo quân xâm lược khét tiếng của đế quốc Mông - Nguyên. Mỗi lần xâm lược, quy mô và mức độ của chiến tranh lại càng lớn, ác liệt hơn. Ngày ấy, mọi tầng lớp xã hội, thành phần dân tộc, lứa tuổi khác nhau đều đồng lòng dốc sức phục vụ kháng chiến bảo vệ nền độc lập dân tộc. Trong kỳ tích chung ấy, trên mảnh đất Hải Phòng ngày nay đã xuất hiện biết bao con người

và sự tích anh hùng tiêu biểu cho phẩm chất cao quý của phụ nữ Hải Phòng từ tỏa sáng rạng ngời “khí tiết Lê Chân” những năm đầu công nguyên, đã góp sức làm “xứng danh hào khí Bạch Đằng”.

Bà Bùi Thị Từ Nhiên quê ở làng Phú Lương, huyện An Dương (nay thuộc phường Đông Hải, quận Hải An). Bà kết duyên cùng ông Phạm Cúc Lương, người cùng làng. Hai ông bà sống bằng nghề làm ruộng, chăm chỉ, cần cù. Năm 1288, khi quân đội của Trần Hưng Đạo trên đường hành quân đi đánh giặc Mông - Nguyên qua làng, bà đã tự mình và vận động nhân dân làng Phú Lương đóng góp lương thực nuôi quân. Vốn sẵn lòng yêu nước, căm thù giặc, bà tình nguyện xung vào đội hậu cần chuyên lo việc nuôi quân phục vụ chiến dịch Bạch Đằng năm 1288.

Bà Mai Thị Tuyết là người làng Sưa, huyện Thủy Đường (nay là thôn An Lư, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên). Theo truyền ngôn, Bà là một phụ nữ đảm đang, tháo vát, giàu có. Không may chồng mất sớm, bà ở góa nuôi con, giữ vững cơ nghiệp nhà chồng, nên được dân làng mến phục. Để chuẩn bị cho trận đại quyết chiến chiến lược trên sông Bạch Đằng năm 1288, Trần Hưng Đạo thường phải qua lại vùng quê của Bà để khảo sát địa hình, xây dựng hệ thống mai phục, điều binh khiển tướng. Ngày ấy, quê hương của Bà Mai Thị Tuyết có con sông nhỏ gọi là Hà Tê, gây cản trở việc hành quân của đại binh nhà Trần, bà đã xuất tiền của, thóc gạo vận động dân làng cùng thân tộc bắc một cây cầu giúp cho việc chuyển quân thêm thuận lợi. Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 còn có công của bà hàng nước ở bến đò Rừng (Bạch Đằng). Thư tịch cổ và truyền thuyết khẳng định rằng: Bà là người đã chỉ dẫn, giúp cho Trần Hưng Đạo biết tường tận về con nước Bạch Đằng để bố trí trận địa mai phục, giăng thế trận tiêu diệt quân địch. Nhớ ơn Bà, nhân dân vùng Dưỡng Động, Phục Lễ (Thủy Nguyên) lập miếu thờ, gọi là miếu Vua Bà.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược, ở vùng Hải Phòng liên tiếp nổ ra các cuộc khởi nghĩa của Nguyễn Sư Cối ở vùng An Lão, Lê Ngã (1419) người làng Dưỡng Động (Mình Tân - Thủy Nguyên), của nhà sư Phạm Ngọc ở Đồ Sơn... đã góp phần cùng toàn dân, cùng người anh hùng Lê Lợi, Nguyễn Trãi chiến đấu quét sạch quân Minh ra khỏi bờ cõi. Khi chế độ phong kiến Việt Nam bước vào thời kỳ suy vi, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc, nhân dân nổi lên khởi nghĩa khắp nơi. Tiêu biểu phải kể đến hai cuộc khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu (Quận He) lấy Đồ Sơn làm căn cứ, kéo dài 10 năm (1741 - 1751) và cuộc nổi dậy của Phan Bá Vành có căn cứ ở núi Voi (An Lão), kéo dài 7 năm (1821 - 1827), đã làm chấn động một thời lịch sử. Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta và đặt chân đến đất Ninh Hải (Hải Phòng), truyền thống yêu nước của nhân dân Hải Phòng lại được phát huy mạnh mẽ. Nổi bật nhất là các cuộc khởi nghĩa vũ trang của nông dân dưới sự chỉ huy của Tiền Đức ở Cát Bà (1885 -

1888), Đốc Tít ở Thủy Nguyên (1882 - 1887), Tổng Hội, Thống Át ở An Lão (1893), Mạc Đình Phúc ở An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy (1896 - 1898)... Những cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm và chế độ phong kiến suy tàn trên đây đều có sự tham gia của đông đảo, nhiệt tình của mọi tầng lớp phụ nữ Hải Phòng.

Phụ nữ Hải Phòng, trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đã sớm thể hiện vai trò to lớn trong lịch sử, sát cánh cùng nam giới, kiên cường đấu tranh chống chọi với thiên nhiên, giặc dã để tạo dựng cuộc sống và bảo vệ quê hương đất nước. Trải qua hàng ngàn năm lịch sử, phụ nữ Hải Phòng đã vun đắp nên tính cách và truyền thống quý báu của riêng mình là: *Cần cù, thông minh, sáng tạo, cởi mở trong lao động sản xuất, phát triển và giao lưu về kinh tế - văn hóa; trung hậu trong làm mẹ, làm vợ; tình nghĩa với cộng đồng; đi tiên phong, tỏa sáng rạng ngời khi tiết Lê Chân, xứng danh hào khí Bạch Đằng trong đánh giặc ngoại xâm, thấm đẫm tinh thần yêu nước, thương nòi.*

Tính cách và truyền thống tốt đẹp đó phụ nữ Hải Phòng được tiếp nối, phát huy ngày càng đậm nét trong sự nghiệp giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương một
TỔ CHỨC HỘI
VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG
TỪ NĂM 1925 ĐẾN THÁNG 8 NĂM 1945

I. PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TRONG THỜI KỲ VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (1925-03/02/1930)

Cho đến giữa những năm 20 của thế kỷ thứ XX, Hải Phòng đã trở thành thành phố Cảng, đầu mối giao thông quốc tế, trung tâm thương mại và kỹ nghệ lớn ở Bắc Kỳ. Phụ nữ Hải Phòng là lực lượng xã hội đông đảo trong đội ngũ công nhân, lao động, viên chức, tư chức, tiểu thương, dân nghèo thành thị và giai cấp nông dân ở tỉnh Kiến An bị thực dân tư bản Pháp câu kết với giai cấp phong kiến - địa chủ tay sai áp bức, bóc lột tới cùng cực.

Năm 1924, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc). Người đã lựa chọn Hải Phòng làm đầu cầu để truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lê nin vào trong nước, từng bước kết hợp nhuần nhuyễn với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1925, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Hải Phòng gây dựng cơ sở, lập tuyến liên lạc và mở hiệu sách “*Huệ quán thư điểm*” làm địa điểm liên lạc. Hải Phòng trở thành nơi bí mật đưa, đón hơn 200 thanh niên Việt Nam yêu nước sang Quảng Châu (Trung Quốc) dự các lớp huấn luyện cán bộ do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức; đồng thời tiếp nhận tờ báo “*Thanh niên*” và tác phẩm “*Đường Kách mệnh*” của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đầu tiên để truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lê nin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở trong nước.

Với truyền thống yêu nước nồng nàn, phụ nữ Hải Phòng đã tích cực tham gia vào các hoạt động này. Các tổ tương tế, tổ đọc sách báo được thành lập trong thanh niên, phụ nữ, công nhân... Cùng với nam giới, các chị trao đổi về gương anh hùng cách mạng, về thời cuộc. Đầu năm 1926, tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên đã phát triển cơ sở tại Hải Phòng. Nhiều chị em trí thức, thanh niên có nhiệt huyết cách mạng được tuyên truyền giác ngộ và được kết nạp vào tổ chức. Các chị được dự họp, nghe phổ biến về cách mạng Nga, về cuộc sống cực khổ của nhân dân Việt Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp, về thân phận người phụ nữ dưới chế độ thực dân phong kiến. Các chị học hát, đọc thơ ca mang tình cảm dân tộc, nghĩa đồng bào như:

*“Cũng xương, cũng thịt, cũng da
Cũng là máu đỏ, cũng là thịt xương”⁽¹⁾.*

Năm 1927, Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hải Phòng được thành lập, cơ quan đóng tại nhà số 27 ngõ Quảng Lạc, phố Cầu Đất. Tỉnh bộ có các bộ phận tuyên huấn, giao thông liên lạc, ấn loát, tài chính, đặt cơ sở tại nhiều địa điểm ở các phố Cầu Đất, ngõ Nghè, phố Tám Gian, Dư Hàng Kênh, Chợ Con, phố Cát Cụt, phố Rinh, Hạ Lý v.v... Các gia đình cơ sở của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên có chồng hoạt động trong tổ chức cách mạng thì vợ, con gái cũng được giác ngộ.

Khi đồng chí Nguyễn Đức Cảnh về làm Bí thư Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hải Phòng, đã chú trọng phát triển tổ chức trong công nhân, nữ thanh niên, động viên chị em cố gắng rèn luyện, công tác. Cơ sở của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát triển mạnh trong công xưởng, trường học, đường phố và ở cả vùng nông thôn Thuỷ Nguyên, Hải An, An Dương, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo... Chị em tham gia hoạt động cách mạng ngày càng nhiều. Trong các cơ quan của Kỳ bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Bắc Kỳ đóng tại Hải Phòng, cơ quan của Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hải Phòng có các chị Triệu Thị Đình, Lê Thị Đình, Lê Thị Chắt, chị Tuyên (tức Nhã), chị Giới, chị Thanh, chị Định, chị Hải. Nhiều mẹ, nhiều chị không quản hy sinh, nguy hiểm, nhận nuôi giấu, bảo vệ cán bộ hoặc làm giao thông liên lạc giúp đỡ cách mạng với tất cả nhiệt tình và tâm huyết, tiêu biểu như chị Nguyễn Thị Vinh (ở nhà Thương chính), bà Nguyễn Thị Ninh (ở phố Hàm Tử), nhiều gia đình ở các phố Mê Linh, Bắc Ninh, Turan (Phạm Hồng Thái) v.v... là cơ sở làm việc thường xuyên của đồng chí Nguyễn Đức Cảnh. Gia đình chị Nguyễn Thị Thuận (Tư già) là địa điểm liên lạc quan trọng của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Cơ quan giao thông ở ngõ Nghè do đồng chí Lý Hồng Nhật và chị Mường (Mai) phụ trách. Bà Trần Thị Lộc, mẹ của đồng chí Nguyễn Lương Bằng, ở 26 ngõ Tham Thuật, là người liên lạc, nuôi giấu cán bộ, cất giữ tài liệu, báo chí cách mạng...

Năm 1927, nữ nông dân ở Trán Dương, Vĩnh Bảo đấu tranh chống địa chủ lấn chiếm ruộng đất, giành lại hơn 2 nghìn mẫu ruộng bị chiếm đoạt. Các bà các chị cầm dao, đòn càn lao vào bọn lính làm cho chúng phải tháo chạy. Hoà trong phong trào chung, ở các nhà máy xí nghiệp có đông nữ công nhân liên tiếp xảy ra bãi công. Năm 1928, gần 600 nữ công nhân nhà máy Sợi (khu vực sân vận động Máy Tơ hiện nay) đình công đòi tăng lương, cải thiện điều kiện làm việc. Đa số nữ tiểu thương chợ Sắt bãi thị đòi giảm thuế. Kết quả thắng lợi.

¹ Trích hồi ký bà Nguyễn Thị Vinh

Cuối năm 1928, Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hải Phòng thực hiện chủ trương “*Vô sản hoá*” đưa trí thức, học sinh vào nhà máy để rèn luyện, gần gũi công nhân, hướng dẫn họ đấu tranh. Nhiều nữ trí thức trở thành công nhân, hòa mình vào cuộc sống của chị em lao động: chị Mai ra vùng mỏ Hồng Gai - Cẩm Phả, chị Bích Hợp vào làm ở nhà máy Tơ... Những chị em khác do hoàn cảnh riêng không trực tiếp “*Vô sản hoá*” nhưng tuy theo khả năng vẫn đóng góp tích cực cho cách mạng. Nhiều chị làm thợ, công chức đã trích đồng lương ít ỏi của mình giúp cách mạng. Nhiều chị vừa tần tảo gánh rau nuôi gia đình vừa là người liên lạc tin cậy, đặc lực cho tổ chức.

Đầu tháng 4-1929, Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Hải Phòng được thành lập. Năm 1929, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, Lương Khánh Thiện, công nhân các nhà máy liên tiếp bãi công. Tiêu biểu là cuộc bãi công kéo dài của công nhân máy Chai, từ ngày 1-6 đến ngày 7-6-1929, đòi tăng lương, đòi chủ phải nhận những người bị đuổi vào làm việc. Truyền đơn được rải khắp nhà máy kêu gọi công nhân kiên quyết đấu tranh. Dưới mỗi tờ truyền đơn ghi rõ dòng chữ “*Nam nữ công nhân Hội*”. Ngày 26-6-1929, công nhân nhà máy Chai tiếp tục bãi công phản đối chủ cúp phạt thợ vô lý, đòi cải thiện điều kiện làm việc. Cuộc đấu tranh từ ngày 1-6-1929 đến ngày 7-6-1929 của công nhân máy Chai đã đánh dấu bước chuyển biến quan trọng của phong trào công nhân Hải Phòng từ “*tự phát*” chuyển sang “*tự giác*”.

Ngày 17-6-1929, Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập ở Bắc Kỳ. Cuối tháng 6-1929, Chi bộ Cộng sản ở Hải Phòng thực hiện lựa chọn, chuyển những hội viên tiên tiến trong tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên sang Đông Dương Cộng sản Đảng. Tới cuối năm 1929, Đảng bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Hải Phòng đã phát triển được 14 chi bộ. Tỉnh bộ Đông Dương Cộng sản Đảng tổ chức lại lực lượng, đặt cơ sở bí mật trong các khu phố, khu lao động, ở những nơi địch ít nghi ngờ nhất. Các tổ chức Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Học sinh hội, Phụ nữ giải phóng, Thanh niên đoàn được xây dựng và phát triển. Được giác ngộ, chị em đứng lên đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho mình, đồng thời tích cực tham gia trong các hội, nhóm quần chúng, giúp đỡ nhau lúc khó khăn, hoạn nạn.

Chị Nguyễn Thị Vinh làm hộ lý ở nhà Thương chính cùng chị Phụng chung tiền mở một hiệu bán sách tại đường Cát Cụt đặt tên là “*Nam Anh Thư*”. Các chị dành một phần tiền giúp đỡ các đồng chí hoạt động cách mạng, sau đó nhường hiệu sách này cho tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên làm cơ sở liên lạc. Hiệu sách được đổi tên là “*Học Hải*”. Năm 1929, khi tổ chức cần gấp số tiền 100 đồng, chị Nguyễn Thị Vinh đã bán đôi xuyên vàng được 55 đồng và vay thêm cho đủ tiền ủng hộ. Năm 1930, không sợ bị bắt, tù đầy, chị đã tìm mọi cách đưa chị Nguyễn Thị Thuận thoát khỏi nhà thương, trốn khỏi nhà tù của thực

dân Pháp. Chị Nguyễn Thị Thuận và chồng là Nguyễn Bá Biên cùng hoạt động cách mạng, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 14-5-1930, chị bị mật thám Pháp bắt cùng đồng chí Hạ Bá Cang (tức đồng chí Hoàng Quốc Việt). Vì lý tưởng cộng sản, vì cách mạng, chị đã để lại đứa con thơ dại của mình, trốn khỏi nhà thương để tiếp tục hoạt động. Bị bắt trong lúc mang thai sắp đến kì sinh nở, bị kẻ thù dùng mọi cực hình tra tấn dã man, chị vẫn không khai báo, giữ gìn bí mật của Đảng, xứng đáng với tên gọi yêu quý, kính trọng mà nhân dân, đồng chí, bạn bè đặt cho là *“Người con gái của Đảng”*.



Chị Nguyễn Thị Thuận

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, có ý nghĩa cực kì to lớn, tạo nên bước ngoặt của lịch sử dân tộc, cũng chính là đặt nền móng cho quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Bản thân lực lượng phụ nữ cũng có điều kiện phấn đấu vươn lên giải phóng bản thân, giải phóng dân tộc. Sau Hội nghị hợp nhất Đảng, tháng 4-1930, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh trở về Hải Phòng thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng và giữ trọng trách Bí thư Tỉnh bộ. Tỉnh uỷ ra Thông báo trong nội bộ Đảng và phát Tuyên ngôn, rải truyền đơn về sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Như vậy, trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam những năm 1925 - 03/02/1930, phụ nữ Hải Phòng với tinh thần yêu nước nồng nàn, đã hăng hái tham gia và có những đóng góp quan trọng. Nhiều chị đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trở thành lớp đảng viên ưu tú đầu tiên của Đảng và của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng.

II. SỰ RA ĐỜI CỦA HIỆP HỘI PHỤ NỮ VÀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA PHỤ NỮ HẢI PHÒNG NHỮNG NĂM 1930-1935

Ngay sau khi được thành lập (4-1930), Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng bắt tay ngay vào lãnh đạo, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở Hải Phòng - Kiến An. Hệ thống tổ chức của Đảng bộ được chấn chỉnh và sắp xếp lại, bổ sung thêm thành phần công nhân. Vai trò thanh niên, phụ nữ trong công nhân được chú ý. Các tổ chức quần chúng thanh niên Cộng sản Đoàn, Phụ nữ giải phóng, Công hội đỏ, Nông hội đỏ mở rộng ở cả thành thị và nông thôn. Năm 1930, số phụ nữ trực tiếp hoạt động cách mạng ở Hải Phòng có tới gần 50 người. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ uỷ Bắc kỳ, Đảng bộ phát động phong trào đấu tranh sôi nổi đòi nâng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập cúp phạt, đòi giảm sưu, giảm thuế. Chị em, nhất là nữ công nhân tích cực tham gia vào các cuộc đấu tranh.

Kỷ niệm ngày 1-5-1930, truyền đơn được rải trong khu phố lao động. Cờ đỏ búa liềm treo ở những nơi tập trung dân cư. Truyền đơn mang nội dung phản đối Hội đồng đề hình: *“Hỡi anh chị em công nhân, nông dân, thư ký, học sinh và tiểu thương! Hỡi đồng bào! Hội đồng đề hình do thực dân Pháp thành lập đã sát hại hàng vạn người yêu nước Việt Nam. Vài ngày nữa thêm 9 người sẽ bị tử hình ở Hà Nội và 3 người ở Hải Phòng. Chúng giết và còn giết nhiều hơn nữa. Hỡi đồng bào vì ai mà đồng bào bị tù đầy, hy sinh mất mát họ có cha mẹ, anh chị em, vợ chồng, con cái? Không phải là để giải phóng cho chúng ta ư? Bồn phận của chúng ta là đình công, biểu tình để phản đối Hội đồng đề hình, phản đối sự dã man ấy...?”*⁽¹⁾.

Những ngày đầu tháng 5-1930, tại bến Sáu Kho, chị em công nhân Cảng phát báo *“Nhân đạo”* (Cơ quan của Đảng Cộng sản Pháp) ngay trước mặt bọn cảnh binh. Ngày 22-5-1930, hơn 400 công nhân sở Chiếu bến Niệm đình công phản đối cai hành hạ thợ. Chị em tiểu thương chợ Sắt bãi thị. Công nhân Xi măng, máy Điện bãi công... Ngày 5-9-1930, diêm dân đảo Đình Vũ (Hải An) biểu tình đòi giảm thuế muối. Nam nữ diêm dân phá kho, lấy muối chia cho nhân dân. Học sinh trường Trung Hành cũng tích cực tham gia. Mọi người hô vang khẩu hiệu:

- *Nhân dân phải được sử dụng muối tự do!*
- *Ủng hộ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh!*

Thực dân Pháp tìm mọi cách dập tắt phong trào cách mạng, tiêu diệt Đảng Cộng sản. Những cuộc bắt bớ xảy ra liên tiếp. Có nhiều đồng chí nữ bị bắt, bị

¹ Theo báo Đông Pháp số ra ngày 7-9-1930.

đánh đập dã man nhưng vẫn giữ vững khí tiết người cộng sản. Trong nhà giam Hải Phòng, đồng chí Hạ Bá Cang liên hệ với người lính gác tù nhờ mua giúp vải đỏ. Chị Bích Hợp (vợ đồng chí Lương Khánh Thiện) và chị Khánh cắt vải may được 2 lá cờ đỏ dán búa liềm bằng giấy trắng. Một lá cờ được đồng chí Phúc An treo ở đề lao Hải Phòng. Còn một lá cờ được nữ đồng chí Bích Hợp khéo léo giấu trong độn tóc chờ dịp sử dụng.

Tuy bị thực dân Pháp khủng bố nhưng phong trào cách mạng ở Hải Phòng vẫn phát triển. Hải Phòng được bổ sung thêm nhiều nữ đồng chí và quần chúng trung kiên, hoạt động trong phong trào công nhân, tiểu thương và trong các cơ quan Đảng. Ban Tuyên truyền của Tỉnh ủy có các chị Lưu Thị Định, Nguyễn Thị Nhài, Đào Thị Toan⁽¹⁾. Ban Ấn loát có các chị Lê Thị Chắt, Trần Thị Tho⁽²⁾, Nguyễn Thị Thảo. Ban Giao thông có các chị Phạm Thị Hảo, Nguyễn Thị Vân, Nguyễn Thị Di (tức Phương). Nữ đồng chí Nguyễn Thị Vân nhận nhiệm vụ liên lạc với các đồng chí trên tàu, thường chuyển vũ khí, tài liệu tới các địa điểm khác nhau. Nữ đồng chí Lê Thị Chắt ở cơ quan in, có một thời gian nhận trách nhiệm trưởng cơ quan. Ban Tài chính có chị Hoàng Thị Diệp 17 tuổi, được mẹ là Trần Thị Tho giác ngộ tham gia hoạt động và được kết nạp vào Đảng. Nữ đồng chí Bích Thủy, ngoài nhiệm vụ liên lạc còn là người giúp việc nấu ăn cho các đồng chí trong cơ quan Tỉnh ủy Hải Phòng⁽³⁾... Để giữ bí mật, một số đồng chí đóng giả là vợ chồng nhằm che mắt địch.

Trong Hội nghị tháng 10-1930, Trung ương Đảng nhận định vai trò của phụ nữ đối với cách mạng. Hội nghị thông qua Luận cương chính trị quyết định nhiều vấn đề: “Phải tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ như “Phụ nữ Liên hiệp hội” mục đích là mưu quyền lợi cho phụ nữ, làm cho phụ nữ được triệt để giải phóng”... Ban Chấp hành Trung ương thông qua Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp hội. Điều lệ quy định rõ: “... Mỗi tỉnh thành lập một tỉnh Phụ nữ hiệp hội và một tỉnh chấp ủy viên. Mỗi thành phố hay mỗi phủ huyện thành lập một phân hội phụ nữ và một Ban Chấp hành ủy viên”... Nghị quyết của Đảng từng bước được triển khai trong hoàn cảnh phong trào cách mạng đang lâm vào thoái trào. Do vậy, không phải nơi nào cũng lập được Hiệp hội.

Từ đầu năm 1931, phong trào cách mạng bị kẻ thù khủng bố ác liệt. Nhiều gia đình vẫn là cơ sở tin cậy của cán bộ hoạt động bí mật trong sự dò la, vây bắt của mật thám và cảnh binh. Các mẹ, các chị dù biết sẽ hy sinh, tù đầy nhưng vẫn nhận bảo vệ nuôi cán bộ trong nhà, cất giấu tài liệu, vũ khí đảm bảo bí mật, an toàn. Bà Phạm Thị Tứ ở làng Hạ Lý, Xi măng thường nuôi các đồng chí lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm phong trào cách mạng ở Hải Phòng bị địch khủng

¹ Bản dịch theo tài liệu mật thám Pháp nên không có dấu

² Bản dịch theo tài liệu mật thám Pháp nên không có dấu

³ Những đồng chí được bổ sung vào những thời điểm khác nhau, hoạt động trong những năm 1930 - 1931

bố ác liệt nhất. Mặc dầu bị mật thám rình rập ngày đêm nhưng từ những năm 1930, gia đình bà là cơ quan in ấn tài liệu của Xứ uỷ Bắc Kỳ, hoặc là địa điểm hội họp của Ban cán sự Hải Phòng. Bà thường giúp tiền để các đồng chí hoạt động và canh gác, bảo vệ cán bộ hội họp. Bà Ngãi (ở số 39 ngõ Đá), người nấu ăn cho anh em trong Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Bắc Kỳ. Khi cơ quan bị vây, bà và nhiều đồng chí bị bắt. Bà chịu đựng mọi cực hình tra tấn, không nhận bất kỳ “tội” nào mà mật thám Pháp gán cho. Chị Nguyễn Thị Nhân⁽¹⁾, người giữ liên lạc Hà Nội - Hải Phòng, bị bắt khi trong thất lung có nhiều tài liệu của Đảng. Chị đã cắn lưỡi hy sinh để giữ bí mật của tổ chức. Còn nhiều tấm gương các nữ đảng viên, quần chúng trung kiên, nêu cao khí phách hiên ngang của người cộng sản, hy sinh oanh liệt, thà chết không khai, cắn răng chịu đựng đòn tra tấn thâm hiểm nhất của kẻ thù.

Trong phiên toà Hội đồng đề hình xử các chiến sĩ cộng sản tại Kiến An, ngày 26-1-1931, những nữ đảng viên cùng đồng chí của mình biến phiên toà thành nơi tố cáo tội ác của đế quốc, tỏ rõ ý chí kiên cường bất khuất của phụ nữ Việt Nam. Chị Nguyễn Thị Bích Hợp đánh thép trả lời tên chánh án: “*Tôi vào Đảng cộng sản bởi vì chủ nghĩa Cộng sản là một học thuyết đúng đắn... Nếu ông là người vô sản thì ông cũng vào Đảng như tôi*”². Vào cuối phiên toà, lá cờ đỏ búa liềm do người nữ đảng viên Nguyễn Thị Bích Hợp cất giấu từ đề lao được giương cao trong tiếng hô vang khẩu hiệu của các đảng viên cộng sản:

- *Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!*

- *Đả đảo Hội đồng đề hình, đả đảo đế quốc chủ nghĩa!*

Trong Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản (ngày 19-2-1931), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc viết: “*Khủng bố trắng không thể làm giảm tinh thần cách mạng của các chiến sĩ. Những câu trả lời của anh chị em trước toà đã chứng tỏ điều đó. Mặc dù anh chị em không được phép nói nhiều*”.

Những năm 1931-1932, thực dân Pháp tiến hành liên tục các vụ vây ráp cơ sở cách mạng, bắt nhiều cán bộ lãnh đạo của Xứ uỷ, Tỉnh uỷ, đảng viên và quần chúng trung kiên. Phong trào cách mạng ở Hải Phòng bị tổn thất nặng nề. Một số người không chịu nổi đòn thù, bị dụ dỗ, mua chuộc đã khai báo, nhưng hầu hết cán bộ, đảng viên và nhân dân vẫn giữ lòng sắt son với Đảng. Do có kẻ phản bội, tháng 4-1931, mật thám Pháp phá vỡ 7 cơ quan, bắt 36 cán bộ, đảng viên và quần chúng trung kiên. Nhiều chị chủ nhà của những cơ sở của Xứ uỷ, Tỉnh uỷ ở Tám Gian, Cát Cụt, Cầu Đất, ngõ Quảng Lạc... cũng bị bắt, bị tù đầy.

¹ Tài liệu định không dấu

² Trích theo báo Đông Pháp, số ra ngày 28-1-1931

Trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, quần chúng vẫn tiến hành đấu tranh phản đối Hội đồng đề hình, đòi huỷ bỏ án chém, thả tù chính trị, phản đối chiến tranh. Nhiều cuộc hội họp, mít tinh có đông đảo chị em tham gia. Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1-5-1931, các đồng chí đã chuẩn bị kế hoạch rất chu đáo. Báo chí đưa tin: *“Đảng Cộng sản đã dự định thu thập các tài liệu và hết sức hành động vào ngày 1-5 tới. Họ cắt cử đàn bà thì rải truyền đơn, còn đàn ông thì đi biểu tình”*⁽¹⁾. Năm 1931, tiểu thương chợ Sắt bãi thị, viết đơn, thu thập chữ ký và gửi đơn lên Sở Đốc lý yêu cầu giảm thuế. Chị em bán rau, quả nhân cơ hội đó cũng tập hợp nhau lại, gánh rau lên Tòa Đốc lý đòi giảm thuế. Một tờ báo đưa tin *“Hãng rau đình nghiệp (bãi thị) để phản đối thuế nặng và những điều bất công của chủ. Kết quả họ được như ý”*.

Tháng 7-1931, Ban Cán sự Đảng Hải Phòng (Tỉnh ủy) được khôi phục. Các chị Bốn, chị Khánh, chị Mùi... tham gia Ban Cán sự. Ban Cán sự chủ trương thành lập tổ chức phụ nữ để chỉ đạo riêng phong trào phụ nữ Hải Phòng vì chị em giữ một vai trò rất lớn trong các cuộc đấu tranh, nhất là ở các nhà máy đông nữ công nhân như máy Tơ, máy Chỉ, máy Chai, Thảm len, tiểu thương, học sinh... Tháng 8-1931, Tổ Phụ nữ Liên hiệp hội Hải Phòng được thành lập gồm các chị Nguyễn Thị Nghiêm, Trần Thị Bốn, Nguyễn Thị Khánh. Chị Nguyễn Thị Nghiêm được chỉ định làm Tổ trưởng. Sau một thời gian, chị Trần Thị Bốn giữ trách nhiệm làm Hội trưởng.

Hiệp hội Phụ nữ Hải Phòng ra đời đánh dấu sự giác ngộ của chị em và bước trưởng thành của phong trào phụ nữ thành phố. Sau khi thành lập, Phụ nữ Liên hiệp hội Hải Phòng xúc tiến việc phát triển cơ sở, hướng dẫn chị em tham gia hội tương tế, chơi họ, tổ buôn chung, bán chung và tranh đấu bảo vệ quyền lợi người lao động, quyền lợi của phụ nữ. Tổ chức phụ nữ phát triển khá mạnh, đặc biệt ở các nhà máy đông phụ nữ có phong trào đấu tranh liên tục và trong giới tiểu thương. Ở khu Chợ Con đã có 15 - 16 nữ cảm tình và toàn thành phát triển tới vài chục hội viên bí mật. Chị em được tập hợp trong tổ chức, tích cực tham gia hoạt động. Mặc dù phong trào đấu tranh không sôi nổi như trước do kẻ thù đàn áp ác liệt, trong năm 1932, nhiều hoạt động cách mạng vẫn diễn ra. Với sự thông minh khéo léo, chị em tham gia rải truyền đơn tại các khu lao động Xi măng, Hạ Lý, Trại Cau... kêu gọi công nhân đấu tranh chống sa thải, chống đàn áp bóc lột. Ngày 21-1-1932, nhân kỷ niệm Lê nin, Liép nêch, Luých-xăm-bua, truyền đơn được rải ở khắp các phố, vùng ngoại thành và nông thôn Kiến An. Ngày 31-7-1932, phụ nữ Hải Phòng tích cực tham gia cuộc đấu tranh đả đảo thực dân Pháp xử chém hai đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và Hồ Ngọc Lân trước cổng Đề lao Hải Phòng.

¹ Theo báo Thực nghiệm Dân báo, ra ngày 30-4-1931

Trưởng thành trong phong trào cách mạng, được thử thách rèn luyện và với tinh thần kiên trì, bất khuất, những nữ đảng viên cộng sản đã tham gia vào cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ Hải Phòng. Từ đầu năm 1932 tới giữa năm 1933, dù trong thời kỳ thoái trào, Ban cán sự Hải Phòng được lập lại nhiều lần (sau nhiều đợt khủng bố của đế quốc). Các chị Trần Thị Bốn, Nguyễn Thị Khánh, Nguyễn Thị Mùi là uỷ viên Ban cán sự.

Thực dân Pháp tiếp tục đẩy mạnh khủng bố trắng. Những cuộc vây ráp xảy ra liên tiếp. Hàng trăm cán bộ, đảng viên và quần chúng bị sa lưới mật thám. Nhiều người chỉ bị tình nghi cũng bị bắt: ngày 30-5-1932, “bắt 3 nữ nông dân Vinh Thị Định, Trần Thị Yên, Lê Thị Tú vì bị nghi có chân trong hội kín”. Ngày 19-6-1932, nữ đồng chí Nguyễn Thị Nghĩa bị bắt. Thực dân Pháp mở phiên toà xét xử, buộc tội *“có chân trong chi bộ đàn bà của Hội, thường liên lạc với Nguyễn Thị Tắt, Băng Tâm...”* (tài liệu của mật thám). Đồng chí Nghĩa đã bác bỏ những lời buộc tội trên. Ba đồng chí nữ trong Ban cán sự Tỉnh bộ Hải Phòng cũng bị bắt. Đồng chí Trần Thị Bốn bị bắt khi đang in tài liệu tại nhà số 37 phố Lò Mỏ... Các chị bị tra tấn hết sức dã man, chết đi sống lại, có chị bị chứng liệt cả thiên chức của người phụ nữ. Nhưng vượt lên tất cả, các chị vẫn cắn răng chịu đựng, không run sợ hay tỏ ra mất tinh thần. Nhiều chị vạch mặt lũ tay sai bán nước, thù hy sinh, quyết không khai báo. Phong trào cách mạng ở Hải Phòng tạm thời lắng xuống. Nhiệm vụ của Đảng bộ lúc này là phục hồi liên lạc, chuẩn bị lực lượng tạo thời cơ mới. Những đảng viên còn lại cùng với cơ sở trung kiên vẫn bám sát quần chúng, duy trì hoạt động. Hội viên phụ nữ động viên nhau giữ vững tinh thần, tìm cách bắt mối, giúp đỡ cán bộ nhanh chóng khôi phục tổ chức, khôi phục phong trào.

Đầu năm 1933, đồng chí Hoàng Đình Giông về xây dựng cơ sở đảng và tổ chức quần chúng, chấp mối liên lạc giữa Hải Phòng với Xứ uỷ Bắc Kỳ. Cùng về Hải Phòng với đồng chí Hoàng Đình Giông có nữ đồng chí Vọng Bình. Đồng chí Hoàng Đình Giông liên lạc với những đảng viên và cơ sở tại Dư Hàng Kênh, tổ chức kết nạp đảng viên mới và thành lập chi bộ Đảng. Đảng viên có khoảng 10 đồng chí ở nhà máy Tơ, Cảng và Dư Hàng Kênh. Từ đó, phong trào dần dần được phục hồi. Giữa năm 1933, cơ sở Đảng nhà máy Tơ tổ chức 1 cuộc mít tinh trên đường phố, vận động đấu tranh đòi thả tù chính trị. Đông đảo nữ công nhân và chị em ở khu vực gần nhà máy (Gia Viên, Lạc Viên) tham dự cuộc mít tinh này. Đầu năm 1934, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An tham gia phong trào ký tên, gửi đơn tới đại biểu tổ chức Cứu tế đỏ Pháp đòi thả chồng con, anh em bị bắt giam tại nhà tù Sơn La, Côn Đảo. Sang năm 1935, nổ ra cuộc bãi thị lớn của chị em tiểu thương đòi giảm thuế hàng và miễn thuế chỗ bán hàng. Tháng 5-1935, nữ công nhân nhà máy Chai cùng toàn thể công nhân bãi công đòi tăng lương. Song song với những cuộc đấu tranh ấy là những đợt rải truyền đơn kêu gọi công, nông và

nhân dân lao động đoàn kết đấu tranh chống áp bức bóc lột của tư bản Pháp và địa chủ.

Trong những năm cao trào 1930-1931 và thời kì khôi phục phong trào (1932-1935), phụ nữ Hải Phòng - Kiến An đã tích cực tham gia vào phong trào đấu tranh cách mạng. Chị em vượt qua những hoàn cảnh hết sức khó khăn, nguy hiểm, và sự đàn áp khốc liệt của kẻ thù. Lực lượng phụ nữ được tập hợp trong tổ chức, giáo dục chính trị và nâng cao trình độ giác ngộ cách mạng. Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An nhận thức rõ sự quan tâm của Đảng đến lợi ích của giới mình mà tin theo và ngày càng gắn bó với Đảng. Trải qua quá trình rèn luyện trong đấu tranh, hầu hết cán bộ, hội viên phụ nữ đều kiên trung, bất khuất, góp phần rất to lớn vào sự nghiệp cách mạng. Điều đó đã tạo cơ sở cho phong trào phụ nữ phát triển mạnh mẽ trong cao trào cách mạng mới.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TRONG CAO TRÀO ĐẤU TRANH DÂN CHỦ NHỮNG NĂM 1936 - 1939

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới kéo dài và nguy cơ chiến tranh thế giới thứ Hai đã gây nhiều khó khăn cho đời sống của nhân dân lao động. Đồng bạc sụt giá, hàng hoá đắt đỏ, hạn hán bão lụt liên tiếp. Tư bản Pháp thừa cơ ra sức bóc lột nhân dân, tăng giá hàng hoá trong khi đồng lương của công nhân, viên chức bị cắt giảm. Thuế cũ tăng lên và thêm nhiều thứ thuế mới làm cho đời sống của nhân dân càng khốn đốn. Người lao động, từ công nhân, nông dân đến mọi tầng lớp khác đều mong muốn thay đổi cuộc sống tối tăm ngột ngạt đó.

Tháng 5-1936, Mặt trận nhân dân Pháp giành thắng lợi trong cuộc vận động tuyển cử Quốc hội và lên nắm chính quyền, đã thực hiện một số quyền tự do, dân chủ cho các nước thuộc địa như: Thả tù chính trị, cho phép tự do ngôn luận, tự do báo chí, lập hội. Trước thời cơ có một không hai đó, Đảng ta quyết định chuyển hướng sách lược, thành lập Mặt trận dân chủ Đông Dương, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi quyền tự do, dân chủ và cơm áo, hoà bình. Thực hiện chủ trương chuyển hướng về tổ chức và hoạt động của Đảng, Đảng bộ Hải Phòng tập trung củng cố và xây dựng lực lượng cách mạng, tận dụng mọi khả năng đấu tranh hợp pháp, bán hợp pháp để tranh thủ quần chúng. Cũng trong thời gian này, những cán bộ, đảng viên, trong đó có nhiều phụ nữ đã thoát khỏi tù ngục của thực dân, trở về tiếp tục chấp mọi hoạt động. Cơ sở Đảng và quần chúng dần dần được khôi phục ở Xi măng, máy Tơ, chợ Sắt, khu lao động và vùng nông thôn An Dương, Hải An, Thuỷ Nguyên, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng... Từ tháng 9-1936, Đảng bộ Hải Phòng được khôi phục. Tháng 4-1937, Thành uỷ Hải Phòng được thành lập. Đầu năm 1938, đồng chí Nguyễn Đức Cúc (tức đồng chí Nguyễn Văn Linh - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI) được Xứ uỷ Bắc Kỳ cử về phụ trách, sau đó làm Bí thư Thành uỷ Hải

Phòng. Nhà bà Đặng Thị Sáu ở thôn Nam, Dư Hàng Kênh (nay là phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân) là cơ quan bí mật của Thành ủy Hải Phòng, đã trực tiếp nuôi giấu đồng chí Nguyễn Đức Cúc trong thời gian hoạt động tại Hải Phòng...

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, các Hội Phản đế được chuyển thành Hội Dân chủ. Hội Phụ nữ dân chủ, Thanh niên dân chủ, Hội những người trí thức, Hội truyền bá quốc ngữ, Hội ánh sáng, Hội tương tế, Hội từ thiện... đã thu hút hàng vạn quần chúng tham gia. Phong trào đấu tranh được đẩy lên mạnh mẽ: ngày 3-10-1936, dân làng Lạc Viên (đa số là nữ), bao vây tên giám binh Pháp và lính khi chúng kéo đến Vạn Mỹ bắt các đồng chí Lê Văn Hiền, Bùi Lâm, Phùng Bá Thanh. Bãi công của hơn 600 thợ may (đa số là nữ) đòi:

- *Tăng lương 20 %.*
- *Làm việc 10 giờ/ngày.*
- *Ôm nghỉ việc được hưởng tiền công.*

Anh chị em làm đơn, kéo lên Sở Đốc lý, Sở Cảnh sát can thiệp. Cảnh sát đến giải tán cuộc biểu tình nhưng thợ tuyên bố khi nào chủ giải quyết mới đi làm. Cuối cùng, viên phó Đốc lý phải gọi các chủ thợ may đến dàn xếp.

Đấu tranh của 600 thợ may (đồ tây) thắng lợi có ảnh hưởng lớn trong thành phố. Ngày 22-1-1937, gần 2000 công nhân máy Tơ bỏ việc, đưa yêu sách đòi tăng lương (đàn ông tăng 8 xu, đàn bà tăng 7 xu, trẻ em tăng 5 xu), đòi đuổi tên cai gian ác. Chủ không đồng ý, công nhân kéo nhau lên Sở Cảnh sát nhờ can thiệp. Cuối tháng 1-1937, thợ may đấu tranh đòi quyền lợi. Cuộc đấu tranh kéo dài 3 ngày liền, tới ngày 31-1-1937, chủ và thợ thống nhất:

- *Tăng lương trung bình 15 %.*
- *Làm việc ngày 9 giờ.*
- *Công làm khoán tăng 20 %.*
- *Chủ muốn đuổi thợ phải báo trước 15 ngày.*

Cũng sáng ngày 30- 1-1937, hơn 40 thợ làm valy- hòm ở phố Baty đình công đòi tăng lương, giảm giờ làm. Chủ đồng ý giải quyết:

- *Tăng lương trung bình 15 %.*
- *Làm việc ngày 9 giờ, tuần lễ được nghỉ 1 ngày không công.*
- *Đuổi thợ phải báo trước 15 ngày.*

Trong tháng 2-1937, nhiều cuộc đấu tranh có đông nữ tham gia:

- *Toàn thể công nhân máy Chi bãi công đòi tăng lương.*

- Hơn 200 công nhân Tham len Tapi 2 lần bãi công.
- Tiểu thương chợ Sắt và hàng rong chống thuế...

Ngày 20-2-1937, có 300 công nhân Sáu kho (Cảng) đình công đòi tăng lương, đàn ông 5 xu, đàn bà 5 xu... Kết quả thắng lợi. Gần 500 thợ và lao động nhà máy Xi măng viết thư lên Đốc lý thành phố phản đối chủ đuổi thợ hàng loạt mà không báo trước (thợ bị đuổi chủ yếu là nữ ở bộ phận đóng bao).

Phong trào đấu tranh của công nhân, tiểu thương và các tầng lớp nhân dân Hải Phòng tiếp tục dâng lên mạnh mẽ, nhất là công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp đòi thành lập Hội Ái hữu, đòi quyền lợi dân sinh, dân chủ. Mục tiêu đấu tranh cho từng ngành, từng giới rất cụ thể, rõ ràng:

Công nhân: Tự do Nghiệp đoàn, Ái hữu, thi hành luật lao động, tăng lương, bớt giờ làm, chống đánh đập, cúp phạt, đuổi thợ.

Phụ nữ: Nam nữ bình quyền, nghỉ để được hưởng lương, cấm bắt bớ, bỏ tù đàn bà sắp đẻ.

Nông dân: Tự do lập hội, chia lại công điền, chống sưu cao thuế nặng, phụ thu lạm bổ.

Khẩu hiệu chung: Tự do hội họp, đi lại, xuất bản báo chí, bỏ thuế, sửa đổi ngạch thuế, thả tù chính trị.

Tháng 5-1937, hai nhà báo Trịnh Văn Phú và Nguyễn Văn Tiến, chủ bút báo Lao động bị thực dân Phát bắt. Toà báo bị đóng cửa. Nhân dân Hải Phòng đấu tranh đòi thả 2 người trên. Chị em tiểu thương Hải Phòng đã quyên tiền ủng hộ, gửi thư bày tỏ tình cảm chân thành tới toà soạn và các phóng viên.

Thư của chị em tiểu thương gửi hai anh Phú, Tiến.

...Vì bênh vực quyền lợi lao động cho các người buôn bán nhỏ mà hai anh Phú, Tiến bị kết án nặng nề.

Việc khủng bố hai anh, vì vậy hoá thành một việc có quan hệ chẳng những riêng cho hai anh, cho các nhà làm báo, cho các ông dân biểu và cho cả lao động và các người buôn bán nhỏ chúng ta nữa...

Chị em chúng tôi thấy anh chị em lao động và tiểu thương gia cần phải vận động bênh vực hai anh Phú, Tiến bằng đủ mọi cách để tỏ rằng chúng ta sống sung sướng, đầy đủ và chính vì thế mà chúng ta phải ủng hộ những người đã hết lòng đòi những điều kiện ấy cho chúng ta. Anh em lao động Hải Phòng gửi điện lên Hà Nội cốt để tỏ mối tình cảm với hai anh Phú, Tiến.

Chị em chúng tôi cùng nhau góp món tiền 30 nghìn gửi lên để hưởng ứng phong trào vận động cho hai anh...

Chị em buôn bán ở Hải Phòng!

Trong thời kỳ này, có nhiều cuộc mít tinh biểu tình ở An Dương, Lạc Viên... đông đảo phụ nữ tham dự. Trong một buổi diễn thuyết ở Lạc Viên, một đại biểu nữ lên nói về cuộc sống khổ cực của nữ công nhân, nông dân, chế độ làm việc hà khắc trong các nhà máy. Sau đó chị em hô vang khẩu hiệu:

- *Giảm thuế cho dân nghèo.*
- *Chống khủng bố, chống phát xít và thuộc địa.*
- *Tự do lập hội, tự do tranh đấu.*

Từ giữa năm 1937, phong trào công nhân đòi tự do lập hội ái hữu diễn ra rất sôi nổi. Các nhà máy, các ngành, các giới đấu tranh để lập hội nhóm của mình. Dù chưa được chính quyền cho phép nhưng nhiều hội ái hữu tự động thành lập, bảo vệ quyền lợi của công nhân và thu hút công nhân gia nhập hội. Nữ tiểu thương chợ Sắt, dưới sự lãnh đạo của chị Phạm Thị Vân (tức chị Hoàng Ngân) làm đơn, lấy chữ ký và kéo lên Tòa Đốc lý đề nghị thành lập Ái hữu tiểu thương chợ Sắt. Sau nhiều lần chất vấn, chính quyền thực dân phải đồng ý. Tại trường học Trí Tri (phố Cát Dài) tổ chức thành công đại hội thành lập Hội Ái hữu tiểu thương chợ Sắt, bầu Ban chủ tịch Hội: chị Yểng - chủ tịch, chị Phạm Thị Chính - phó chủ tịch, chị Nguyễn Thị Được - uỷ viên kiểm soát. Hội có khoảng 400 hội viên. Nhiều chị em sống trên thuyền đánh cá trên sông cũng tham gia.

Tại nhà máy Tơ, nam nữ công nhân gấp rút chuẩn bị thành lập Hội Ái hữu và đầu năm 1938, Hội Ái hữu Máy Tơ ra mắt, Ban trị sự có 5 người, trong đó có 2 nữ là chị Thanh và chị Ngang. Hàng loạt các nhà máy, xí nghiệp, hội ngành nghề trong thành phố xức tiến thành lập Hội Ái hữu... Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các Hội Ái hữu có quan hệ chặt chẽ, phối hợp hành động.

Đêm 29-5-1939, cuộc họp giữa đại biểu các Hội

Ái hữu tại nhà một cơ sở ở Chợ Con (chị Yểng, đại biểu tiểu thương dự họp). Các đại biểu nhất trí:

- *Ngày 30-5 hướng các tầng lớp thợ thuyền ở Hải Phòng đến toà Đốc lý, khi Hội đồng thành phố họp để kháng nghị việc thiết lập thuế nước và điện.*
- *Gửi đơn chống lại thứ thuế đó lên phủ Thống sứ. Gửi thư cho nhiều nhóm khác ở Hà Nội để yêu cầu họ phối hợp hành động với hoạt động được tiến hành ở Hải Phòng...*

Phong trào tranh đấu đòi tự do dân chủ, tự do lập hội... diễn ra sôi nổi. Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An giữ vai trò đặc biệt quan trọng, xuất hiện nhiều gương tiêu biểu như chị Phạm Thị Vân, Trương Thị Viêng, Chu Thị Kim, Nguyễn Thị Nghĩa, Nguyễn Thị Khánh, Nguyễn Thị Được, Phạm Thị Chính... Các chị hoạt

động rất tích cực, vận động chị em gia nhập Hội Ái hữu, đấu tranh chống hà hiếp, cướp bóc, chống thuế, đòi thi hành luật lao động, tăng lương, giảm giờ làm, học chữ quốc ngữ. Ở vùng nông thôn, chị em được tuyên truyền, giác ngộ tham gia vào Hội Phụ nữ dân chủ, Thanh niên dân chủ, Hội cấy, Hội gặt, Hội học chữ quốc ngữ... Trên cơ sở đó, phong trào đấu tranh chống phụ thu lạm bỏ, chống sưu thuế... lan rộng ở nhiều nơi.

Từ năm 1938, thực dân Pháp thi hành chính sách phát xít đàn áp phong trào công nhân và phong trào tranh đấu của nhân dân ta. Báo chí tiến bộ bị cấm hoạt động. Nhiều chủ bút và phóng viên bị bắt. Vùng nông thôn ngày càng xơ xác, tiêu điều do sưu cao, thuế nặng, thiên tai xảy ra liên tiếp và lệ làng hà khắc. Người lao động lâm vào tình trạng khốn đốn. Nạn đói xảy ra trầm trọng. Báo chí mô tả nạn đói năm 1937 ở Kiến An như sau: *“...Đến hạng bần nông thì cực kỳ khốn khổ, họ phải ăn thứ cháo loãng cho đỡ đói và để cho khỏi chết. Ấy thế mà hai, ba ngày họ mới được một bữa cháo như thế mà ăn... ngày thường họ đào củ chuối ăn... Trong nhà có gì đem cầm bán hết lấy tiền. Có người đem cả giường nằm, mâm ăn ra để lấy củ bán..”*⁽¹⁾

Phong trào đấu tranh của công nhân, nông dân và lao động Hải Phòng - Kiến An trong những năm 1938 -1939 dù gặp nhiều khó khăn vẫn không ngừng nổ ra. Cuối năm 1938, Hội Ái hữu thương thuyền thủy thủ tổ chức lễ an táng cụ Nguyễn Hữu Tuệ, người thủy thủ lão thành tham gia phong trào Đông Du do nhà chí sỹ Phan Bội Châu lãnh đạo những năm 1905-1908. Hàng vạn nhân dân Hải Phòng đến dự, trong đó có đại diện và đông đảo hội viên phụ nữ dân chủ. Tháng 1-1939, nam nữ công nhân nhà máy Gạch hoa và máy Cống đình công đòi tiền nghỉ Tết, thắng lợi. Tháng 3 - 1939, chị em thợ may nghỉ việc đòi tăng lương. Tháng 4, công nhân nhà máy Sợi đấu tranh đòi tăng lương. Trong dịp 1-5, công nhân hãng chè Côtêdích và công nhân dệt khăn mặt bãi công đòi tăng lương, phản đối đánh đập.

Trước cuộc sống khó khăn, lại luôn bị chủ hành hạ, cúp phạt, nữ công nhân nhà máy Chỉ viết đơn tố cáo chủ gửi tới Thanh tra lao động. Trong đơn có đoạn *“Chúng tôi, thợ nhà máy Chỉ Hạ Lý, Hải Phòng vẫn bị hành hạ, cúp phạt một cách quá đáng. Công việc nặng nhọc, lương ít mà hễ vô ý làm đứt chỉ hay làm sai lỗi là bị phạt 1 hào và bị đánh đập... không ai tránh khỏi. Những sự đánh đập, phạt tiền xảy ra hàng ngày, càng ngày càng nhiều hơn...”*.

Trong tháng 5-1939 công nhân nhà máy Chỉ bãi công đòi tăng lương, cho thợ uống nước nóng, bỏ lệ đánh đập, thắng lợi. 700 nữ công nhân máy Chai đấu tranh đòi tăng lương nhưng chủ không chấp nhận v.v...

¹ Theo báo “Bạn Dân” số ra ngày 29-9-1937

Ngày 30-5-1939, Thành uỷ Hải Phòng tổ chức cuộc mít tinh chống tăng thuê đèn, thuê nước, tại phố Bắc Ninh. Sau mít tinh, quần chúng tuần hành qua các phố, kéo lên Toà Đốc lý trong lúc Hội đồng thành phố đang họp. Khi kéo tới Sở Cảnh sát, thì cảnh sát và mật thám ra đàn áp, bắt 250 người. Trong số người bị bắt có các chị Phạm Thị Vân, Chu Thị Kim, Trương Thị Viếng, chị Tý, chị Sửu và đồng chí Tô Hiệu, Bí thư Thành uỷ Hải Phòng (đầu năm 1939, đồng chí Tô Hiệu được Xứ uỷ Bắc Kỳ cử về thay đồng chí Nguyễn Đức Cúc, Bí thư Thành uỷ Hải Phòng lúc này được cử vào tham gia Thành uỷ Sài Gòn)... Trong phòng giam giữ, anh chị em khôn khéo giăng hàng che mắt địch để đồng chí Tô Hiệu thoát ra ngoài. Mật thám đặc biệt chú ý tới các chị Nguyễn Thị Nghĩa, Nguyễn Thị Khánh, Nguyễn Thị Bích Kim, Phạm Thị Vân... Theo chúng *“Phần lớn những người này giữ vai trò quen thuộc trong những cuộc đình công đã xảy ra ở Hải Phòng trong những đêm 30, 31. Họ vẫn không ngừng biểu tình trong các nhà giam của Sở cảnh sát thành phố Hải Phòng...”*¹. Vụ này, chị Phạm Thị Vân (tức chị Hoàng Ngân) bị địch bắt đi tù. Ra tù, chị lại tiếp tục hoạt động và bị bắt lần thứ hai. Năm 1947, chị làm Bí thư Trung ương lâm thời Đoàn Phụ nữ cứu quốc Việt Nam và mất năm 29 tuổi do hậu quả của đòn thù. Chị là một cán bộ tài ba, một phụ nữ có bản lĩnh.



Chị Hoàng Ngân

Nhân ngày kỷ niệm Cách mạng Pháp 14-7, công nhân lao động Hải Phòng tập trung ở nhiều địa điểm (Lạc Viên, Cột Đèn) nghe diễn thuyết công khai về cách mạng Pháp, kêu gọi nhân dân lao động đoàn kết đấu tranh bảo vệ hoà bình.

¹ Văn thư của mật thám Pháp, số 9155 ngày 5-6-1939

Tháng 7-1939, Hội Ái hữu nhà máy Tơ (có hơn 600 hội viên) tổ chức 2 tối văn nghệ lấy tiền giúp những công nhân bị đuổi việc và giúp báo “*Đời nay*” của Đảng ở Hải Phòng có thêm kinh phí hoạt động. Đại diện của phụ nữ tới Đại lý báo Đảng nhận báo, tài liệu về phát hành rộng rãi trong chị em.

Tiêu biểu nhất trong thời gian này là cuộc đấu tranh của gần 3000 công nhân nhà máy Tơ vào tháng 5-1939. Công nhân nhà máy Tơ có truyền thống đấu tranh liên tục trong nhiều năm. Nữ công nhân nhà máy Tơ tham gia xuất sắc vào phong trào tranh đấu chung ở Hải Phòng. Nhà máy có gần 3000 công nhân, 2/3 là nữ. Lao động vất vả, cực nhọc nhưng lương thấp (0,18 xu/ngày), chị em luôn bị cai ký khinh rẻ, hà hiếp và bị đánh đập tàn nhẫn, bị phạt lương (chủ trắng trợn vi phạm điều khoản cấm phạt tiền trong luật 30-12-1936). Trong nỗi khổ, chị em thốt lên những lời ai oán, mỉa mai:

Nào có ra gì gái máy Tơ

Tưởng rằng béo bở, hoá ra phờ

Ra luôn vào cúi thẳng tây béo

Đám đá thôi thì cũng phải ngờ...

Cơm ngày hai bữa ăn trong máy

Ngoảnh lại vâng theo máy chủ tàu...

Từ tháng 4-1939, công nhân cử đại biểu lên gặp chủ yếu cầu tăng lương và bỏ lệ phạt tiền, nhưng không được giải quyết. Anh chị em đồng loạt ký tên vào thư gửi tới thanh tra lao động yêu cầu can thiệp cải thiện điều kiện làm việc, trợ cấp cho những công nhân bị tai nạn, có nước uống trong giờ làm việc...

Thanh tra lao động và viên quản lý nhà máy Tơ không chấp nhận. Do chuẩn bị từ trước, công nhân kíp C tắt máy nghỉ việc và sau đó công nhân kíp A, kíp B cũng không đến xưởng, bãi công phản đối. Cuộc bãi công kéo dài từ ngày 16-5 đến ngày 24-5. Chi bộ nhà máy thành lập Ban chỉ đạo tranh đấu (có 4 người, trong đó có 1 đồng chí nữ) và chủ trương Ban chỉ đạo không lộ diện. Ban đại biểu công nhân có chị Trương Thị Viếng (Trương Thị Mỹ, phó chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam sau này), chị Nguyễn Thị Giới, chị Chu Thị Kim, anh Vũ Thành Tô, anh Lê Văn Phú; Ban cứu tế (giúp đỡ những gia đình thợ khó khăn); Ban trật tự trị an (nắm tư tưởng, hành động của công nhân, nắm tình hình nhà máy...)

Trong những ngày bãi công, mặc dù bị cảnh sát đàn áp, bắt giữ 4 đại biểu giam tại Sở Cảnh sát, chủ nhà máy đe dọa đuổi việc, lấy thợ nơi khác về làm v.v... công nhân vẫn kiên quyết đấu tranh, không người nào đến xưởng. Chị em tập trung trước cổng nhà máy, hô vang khẩu hiệu đòi chủ thực hiện luật lao động, thực hiện yêu sách. Đồng chí Tô Hiệu trực tiếp chỉ đạo chi bộ Đảng nhà máy và

hướng cuộc đấu tranh theo đúng mục đích đề ra, đồng thời chỉ thị chi bộ đảng, Hội Ái hữu ở các nhà máy, xí nghiệp, đường phố... hưởng ứng đấu tranh của công nhân nhà máy Tơ. Đồng chí còn liên hệ với các báo và tổ chức Thanh niên dân chủ Pháp, Thanh niên dân chủ Việt Nam, đề nghị ủng hộ. Công nhân Hải Phòng quyết góp giúp công nhân máy Tơ. Công nhân các tỉnh Hòn Gai, Cẩm Phả, Uông Bí, Nam Định bày tỏ sự đồng tình bằng cách gửi thư động viên, quyết góp tiền gửi tới công nhân máy Tơ.

Tới 3 giờ chiều ngày 24-5-1939, trước sự chứng kiến của hàng ngàn công nhân, đại diện chủ nhà máy ký kết với đại biểu công nhân, chấp nhận 5 yêu sách do công nhân đề ra và buộc phải yết thị cam kết ấy ngoài cổng nhà máy. Đấu tranh của công nhân máy Tơ hoàn toàn thắng lợi. Công nhân viết thư bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới lao động Trung- Nam-Bắc, và báo tin thắng lợi. Lá thư được kết thúc bằng những khẩu hiệu:

- *Vô sản thế giới muôn năm*
- *Mặt trận dân chủ muôn năm*
- *Tự do nghiệp đoàn, dân chủ*
- *Tình đoàn kết muôn năm.*

Sau thắng lợi của cuộc đấu tranh, đồng chí Tô Hiệu tổ chức một cuộc họp tại làng Lạc Viên rút kinh nghiệm. Đồng chí nhấn mạnh những nguyên nhân dẫn đến thắng lợi:

- *Tổ chức Đảng chỉ đạo sát.*
- *Tập hợp được quần chúng, đoàn kết.*
- *Khẩu hiệu đấu tranh phù hợp.*
- *Chọn thời cơ đấu tranh đúng (chủ nhà máy cần gấp sợi để bán).*
- *Có sự ủng hộ của các ngành các giới.*

Rút được bài học của một số cuộc đấu tranh trước đó, cuộc đấu tranh của công nhân máy Tơ Hải Phòng gây tiếng vang lớn, thu hút sự chú ý của lao động trong nước. Trong báo cáo gửi Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đánh giá cao trình độ giác ngộ và tổ chức bãi công của công nhân.

Ảnh hưởng của cuộc bãi công của công nhân nhà máy Tơ Hải Phòng làm cho thực dân Pháp lo lắng. Mặc dù đã bắt đi một số người chúng cho là “cầm đầu” nhưng vẫn nhận thấy rằng *“Cuộc đình công ở nhà máy Tơ là kết quả của một cuộc tuyên truyền, vận động bền bỉ, dẻo dai, do một chi bộ hoạt động bí mật trong xí nghiệp này chủ trương...”* và chúng ghi vào *“sổ đen”* những người hành động *“đặc biệt hăng hái, cần phải chú ý”* là: Nguyễn Thị Được, Nguyễn Thị

Khánh, Trương Thị Viêng, Chu Thị Kim, Nguyễn Thị Giới và một số nam giới khác.

Không chỉ tham gia trong phong trào tranh đấu đòi quyền lợi của công nhân và lao động, phụ nữ Hải Phòng còn tích cực tham gia tuyên truyền cách mạng. Trong nhiều cuộc mít tinh, biểu tình, nhiều chị lên diễn thuyết, tố cáo chế độ bóc lột tàn bạo của thực dân, nỗi khổ cực của phụ nữ dưới ách thực dân phong kiến, kêu gọi đấu tranh bảo vệ hoà bình, bảo vệ quyền lợi của phụ nữ. Cùng với nam giới, chị em thường xuyên đi rải truyền đơn. Dù cảnh sát mật thám rình mò, bắt bớ tra tấn, các chị vẫn hăng hái nhận công việc nguy hiểm ấy. Trong tháng 9-1939, rất nhiều truyền đơn được rải vào lúc tan tầm ở các nhà máy, đường phố, tuyên truyền chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc và chống phản động thuộc địa, yêu cầu phòng thủ phát xít Nhật...

Trong những năm đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hoà bình (1936 - 1939), Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá công khai và thâm nhập vào đông đảo quần chúng lao động Hải Phòng - Kiến An. Hàng ngàn chị em được tập hợp và tham gia vào Mặt trận dân chủ, trở thành một lực lượng rất quan trọng. Các tổ phụ nữ dân chủ ở nhà máy, xí nghiệp, bến Cảng, trong giới tiểu thương, ở nông thôn đã hoạt động khá mạnh, góp phần to lớn vào cuộc đấu tranh chung, tạo nên một sắc thái mới, một thế trận mới của phong trào cách mạng. Qua cao trào này, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An được tập hợp đông đảo và đã khẳng định vị thế không thể thiếu trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

IV. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TRONG CAO TRÀO ĐẤU TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TIẾN TỚI CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 TỪ THÁNG 9 NĂM 1939 ĐẾN THÁNG 8 NĂM 1945

Tháng 9 - 1939, Chiến tranh thế giới thứ Hai bùng nổ. Chính phủ của Mặt trận Bình dân Pháp bị đổ. Thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố phong trào cách mạng các nước thuộc địa. Những quyền tự do, dân chủ mà nhân dân ta giành được bị xoá bỏ. Đảng ta chủ trương chuyển mọi hoạt động vào bí mật, thành lập Mặt trận phản đế và các đoàn thể giải phóng. Hội Phụ nữ mang tên Hội Phụ nữ giải phóng.

Ở Hải Phòng - Kiến An, thực dân Pháp giải tán các Hội Ái hữu của công nhân, đóng cửa báo chí tiến bộ, bắt bớ hàng loạt chiến sĩ cộng sản. Nhiều cán bộ lãnh đạo Xứ uỷ, Liên tỉnh B, Thành uỷ bị bắt. Cơ quan Thành uỷ bị phá vỡ liên tục trong thời gian ngắn. Chi bộ Đảng của nhiều nhà máy, xí nghiệp bị phá như máy Tơ, máy Chai, Xi măng. Đảng viên bị bắt nhiều, có chi bộ bị bắt hết số đảng viên.

Cuối năm 1939, mật thám và cảnh sát khám xét nhà chị Ngô Thị Phương ở 112 Cát Dài, tịch thu một số sách báo và bắt đi một số người trong đó có chị Phương. Chị Ngô Thị Phương bán hàng ở chợ Sắt cùng với chị Nguyễn Thị Chuyên, tổ chức một phân hội phụ nữ Thanh niên dân chủ trong giới tiểu thương chợ Sắt. Trong những ngày 20, 21, 22 - 9 - 1939, khi tham gia rải truyền đơn, treo cờ, dán áp phích chống chiến tranh, chị Nguyễn Thị Đước và Phạm Thị Chính bị bắt ở ngõ Nam Sinh. Chị Trương Thị Viếng rải truyền đơn trước cổng nhà máy Tơ cũng bị bắt. Chị Nguyễn Thị Tường, liên lạc viên bị bắt, cảnh sát khám xét, bắt được 1 phong bì truyền đơn. Chị Nhung, gia đình cơ sở nuôi giấu cán bộ, điểm in ấn tài liệu của Thành uỷ, bị địch bắt, bỏ tù cả chồng và em. Nhiều chị khác bị tình nghi, hoặc là hội viên Hội Ái hữu cũng bị bắt. Các chị bị tra tấn, đánh đập, bị kết án tù, ít nhất cũng 5 năm tù giam...

Mặc dù bị đế quốc khủng bố, nhiều cuộc đấu tranh của công nhân các nhà máy vẫn liên tiếp nổ ra. Ngày 6-3-1940, gần 200 nữ công nhân Thảm len bãi công 5 ngày, phản đối chủ đánh đập, đòi tăng lương, chống dẫn thợ. Cảnh sát bắt giữ đại biểu công nhân là các chị Liên, Lợi, Lan, Mai, Kiều... Ngày 7-3-1940, hơn 100 công nhân kéo lên Sở Cảnh đòi người. Ngày 9-3-1940 công nhân kéo lên phòng lao động đưa yêu sách. Tới ngày 10-3-1940, chủ phải chấp nhận thực hiện yêu sách của công nhân và đề nghị Sở Cảnh thả những người bị bắt.

Ngày 13-5-1940, gần 2000 công nhân máy Tơ đấu tranh đòi tăng lương vì giá sinh hoạt đắt đỏ. Cuộc đấu tranh kéo dài 5 ngày, chủ phải nhượng bộ, nhận tăng lương cho công nhân. Cuối năm 1940, 200 công nhân máy Chỉ Hạ Lý bãi công đòi trả lại 10 ngày công bị cắt xén. Công nhân các bộ phận khác cũng đồng tình, đóng máy nghỉ việc. Chủ nhà máy phải trả 10 ngày công cho chị em.

Thời gian này, chị em vẫn tích cực tham gia rải truyền đơn, đưa tài liệu, báo chí của Đảng tới các chi bộ, trong đó có báo “*Chiến đấu*” cơ quan tuyên truyền của Liên tỉnh B xuất bản tại Hải Phòng. Thực hiện chủ trương của Thành uỷ, thông qua quan hệ đã xây dựng từ trước, một số nữ công nhân máy Tơ bắt mối với lính trong trại lính khổ xanh, giao truyền đơn tuyên truyền chống bắt lính, không đi lính. Chị em bán hàng rong đưa truyền đơn tới lính ONS (ouvrier non spécialisé - lính thợ).

Tháng 9 - 1940, phát xít Nhật đổ bộ vào Hải Phòng - Kiến An. Cũng như bao người dân Việt Nam, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An phải chịu cảnh “*một cổ hai tròng*”. Nhật - Pháp vào hùa với nhau, tăng cường bóc lột về kinh tế và khủng bố dã man những người tham gia cách mạng. Nhật đóng quân khắp thành phố, chiếm trường học làm trại lính. Vùng nông thôn bị nhổ lúa trồng đay. Thóc gạo không chở đi được bị đổ xuống biển. Nhân dân ta đã đói rét lại càng đói thêm. Phong trào cách mạng Hải Phòng ở trong hoàn cảnh hết sức khó khăn. Hình thức

hoạt động hợp pháp và bán hợp pháp không còn phù hợp. Hoạt động chuyển sang bí mật, củng cố cơ sở nội thành và phát triển cơ sở vùng nông thôn Hải Phòng - Kiến An.

Thực hiện chuyển hướng công tác, những nữ đồng chí bị lộ tạm thời ngừng hoạt động. Những người chưa bị lộ vẫn tích cực vận động công nhân tranh đấu khi có điều kiện, tiếp tục chuyển thư, tài liệu của trên tới cơ sở. Tháng 10 - 1940, Thành uỷ Hải Phòng được lập lại (sau vụ vỡ cơ sở tháng 7 - 1940) có 5 đồng chí trong đó có 1 đồng chí nữ (đồng chí Thu Minh). Thành uỷ quyết định thành lập cơ quan lãnh đạo phụ nữ dân chủ. Nhưng chưa kịp thực hiện thì 3 tháng sau các đồng chí bị bắt. Nữ đồng chí Thu Minh, Thành uỷ viên bị bắt ngày 17-1-1941. Để tránh sự chú ý của kẻ thù, Trung ương và Xứ uỷ chủ trương đưa cán bộ nữ về xây dựng phong trào cách mạng ở Hải Phòng. Tuy bị thực dân đàn áp, cơ quan Thành uỷ bị phá liên tục, cán bộ, đảng viên bị bắt nhưng do Trung ương và Xứ uỷ đặc biệt quan tâm chỉ đạo, thường xuyên tăng cường cán bộ nên phong trào cách mạng Hải Phòng - Kiến An không bị lâm vào “*thoái trào*” như thời kỳ 1932 - 1935, mà luôn được duy trì, khôi phục.

Tháng 8 - 1941, Xứ uỷ cử nữ đồng chí Khuất Thị Bẩy (*tức Bưởi*) cán bộ Ban công vận Xứ uỷ về xây dựng phong trào Hải Phòng. Cũng trong thời gian này, Liên tỉnh B cử nữ đồng chí Bốn, Ủy viên Liên Tỉnh uỷ B về Hải Phòng công tác.

Đồng chí Khuất Thị Bẩy đến các khu lao động, liên lạc với đảng viên và nữ quần chúng tích cực, tìm hiểu phong trào công nhân, tình hình các nhà máy, công sở, xúc tiến thành lập lại chi bộ Đảng, tổ chức lực lượng công nhân tranh đấu. Sau một thời gian, đồng chí đã củng cố cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng ở nhà máy Xi măng, máy Chi Hạ Lý... Tháng 11 - 1941, đồng chí Khuất Thị Bẩy bị bắt, khi trong người mang theo những tài liệu quan trọng:

- *Nghị quyết của Hội nghị Ban Thường vụ xứ uỷ Bắc Kỳ.*
- *Cuốn sách “Chế độ chính trị của tất cả các nước”.*
- *Sách “Vấn đề cơ bản ở Đông Dương”.*
- *Điều lệ Hội Công nhân Cứu quốc.*
- *Điều lệ Hội Phụ nữ giải phóng.*

Tháng 5 - 1941, để tập hợp rộng rãi mọi lực lượng, đẩy mạnh cao trào kháng Nhật, Mặt trận Việt Minh được thành lập. Từ đó các đoàn thể quần chúng mang tên cứu quốc. Hội Phụ nữ cứu quốc được thành lập rộng rãi trong cả nước. Giữa năm 1943, Xứ uỷ Bắc kỳ cử nữ đồng chí Yên về phụ trách phong trào cách mạng Hải Phòng - Kiến An và vùng mỏ. Đồng chí Yên tích cực xây dựng cơ sở,

phát triển Việt Minh, phát triển Đảng. Từ năm 1944, tổ chức Phụ nữ cứu quốc đã phát triển mạnh ở vùng nông thôn Kiến An, đường phố và nhà máy, xí nghiệp.

Những năm này, phong trào cách mạng ở Hải Phòng luôn bị địch khủng bố dã man. Cán bộ chủ chốt ở Hải Phòng luôn thay đổi nhằm đảm bảo bí mật. Đầu năm 1944, Xứ ủy tăng cường nữ đồng chí Nguyễn Thị Hải về Hải Phòng phụ trách công tác công vận.

Được tăng cường cán bộ, phong trào Việt Minh ở Hải Phòng, Kiến An phát triển khá mạnh. Các tổ chức cứu quốc của Mặt trận Việt Minh thu hút đông đảo phụ nữ, thanh niên và phụ lão tham gia. Bãi công của nữ công nhân tiếp tục nổ ra trong các nhà máy. Ngày 20-12-1944, có 270 thợ máy khuy Thành Long (ở Hạ Lý) bãi công 7 ngày đòi chủ tăng lương và cấp tiền thưởng cuối năm. Ngày 29-01-1945, toàn thể nữ công nhân dệt thảm Hàng Kênh bãi công đòi tăng lương 30%, yêu cầu xí nghiệp phải bán gạo cho công nhân theo giá quy định, chống đánh đập, giã thợ vô cớ. Tháng 2-1945, 300 công nhân Nhà máy cán Len bãi công đòi tăng lương. Do chủ chưa chấp thuận yêu sách nên chị em nghỉ việc 20 ngày. Công nhân máy Chỉ, máy Khuy, dệt thảm Cầu Niệm đồng tình ủng hộ, gửi tiền, gạo giúp đỡ. Cuối cùng chủ phải chấp nhận tăng lương, có phương tiện bảo hộ lao động, không đuổi thợ, không đánh đập thợ.

Vùng nông thôn Kiến An, dưới sự lãnh đạo của Việt Minh, phong trào ngày càng phát triển. Không khí cách mạng sôi sục khắp nội ngoại thành. Nữ nông dân tham gia đấu tranh chống sưu cao thuế nặng, đòi chia lại ruộng đất, chống thu thóc tạ, chống lý dịch hà hiếp dân chúng.

Trong các nhà máy, công xưởng, công nhân bí mật rèn vũ khí. Chị em còn gặp lính khố xanh, vận động họ bỏ ngũ, mang theo vũ khí về với cách mạng.

Đêm 9-3-1945 Nhật đảo chính Pháp. Chỉ sau vài giờ, Pháp trên toàn Đông Dương đầu hàng. Ngày 12-3-1945, Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị: *“Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”*, đã tạo điều kiện cho các địa phương gấp rút chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền. Sau ngày 9-3-1945, cơ sở Việt Minh phát triển mạnh trong hầu hết các xí nghiệp, trường học, đường phố... Công nhân rèn dao kiếm, thành lập đội tự vệ. Chị em tiểu thương chợ Sắt mua vải, cùng chị em thợ may may cờ đỏ sao vàng. Nữ học sinh, trí thức tham gia cách mạng rất nhiệt tình. Phong trào dân chủ Đảng (do Đảng Cộng sản lãnh đạo, hoạt động mạnh mẽ trong trí thức). Xứ ủy Bắc Kỳ điều thêm chị Thanh Thủy về Hải Phòng làm công tác vận động phụ nữ trí thức, học sinh. Các chị Nguyễn Thị Sen, Lê Hòa, chị Ngà, chị Hậu, chị Hợi tham gia mọi phong trào của Việt Minh. Vùng nông thôn Kiến An, phong trào phát triển chưa từng thấy. Đội tuyên truyền vũ trang đi về thôn xóm, tiến hành trừng trị phản cách mạng, đồng thời kêu gọi đồng bào ủng hộ Mặt trận Việt Minh, chống Nhật cứu nước. Đội

tuyên truyền vũ trang luôn nhận được sự ủng hộ to lớn của nông dân, nhân dân lao động. Rất đông phụ nữ nông thôn đi dự mít tinh, biểu tình chống Nhật. Đặc biệt, nhiều chị em đã tham gia đội tự vệ, luyện tập quân sự cùng nam giới.

Trong lúc nhân dân Hải Phòng - Kiến An đang gấp rút chuẩn bị Tổng khởi nghĩa thì nạn đói khủng khiếp đã xảy ra. Đó là hậu quả thảm khốc nhất của chính sách bóc lột hà khắc của phát xít Nhật - Pháp. Hàng vạn người dân bị chết đói. Có làng chết đói hơn 50%, ở thôn quê không có rau, củ ăn qua bữa, người đói lử lợet kéo nhau ra thành phố xin ăn nhưng cũng không xin được. Người chết đói nằm la liệt giữa đường phố, chợ búa, thôn quê. Những thân gầy xơ xác, xiêu vẹo, nông thôn tiêu điều, tang tóc. Nhiều em bé nằm thoi thóp bên xác mẹ... cảnh tượng rất thảm thương.

Chủ trương của Đảng phát động quần chúng xông lên phá kho thóc để giải quyết nạn đói phù hợp với nguyện vọng cấp bách nhất của quần chúng lao động, thổi bùng ngọn lửa đấu tranh và khởi nghĩa trong nhân dân. Tự vệ và công nhân Cảng phá kho gạo Tờrăngdít và kho bột mì Lanien chia cho những gia đình bị đói. Tự vệ và quần chúng nhân dân các huyện Thủy Nguyên, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, An Lão... phá kho, lấy thóc chia cho dân. Khí thế cách mạng của quần chúng được phát huy. Phong trào cách mạng lôi cuốn hết tầng lớp nhân dân, từ công nhân, nông dân, tiểu thương, học sinh, viên chức tới một số tư sản dân tộc, địa chủ tham gia. Các tổ chức cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh và đội tự vệ phát triển mạnh mẽ, không khí cách mạng sôi sục.

Ngày 12-7-1945, đông đảo chị em thôn Kim Sơn (xã Tân Trào), Kiến Thụy cùng nhân dân đứng lên lật đổ chính quyền tay sai Nhật, thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng, một hình thức của chính quyền nhân dân cách mạng đầu tiên xuất hiện ở tỉnh Kiến An.

Phát xít Nhật đàn áp, khủng bố phong trào cách mạng Kim Sơn, hòng xóa bỏ chính quyền nhân dân vừa được thiết lập. Sáng 4-8-1945, 2 xe camion chở 40 lính do sĩ quan Nhật chỉ huy kéo về Kim Sơn. Nhân dân Kim Sơn hết thầy già, trẻ, gái, trai cùng đứng lên đánh giặc Nhật giữ vững chính quyền cách mạng. Được nhân dân các thôn bạn hỗ trợ, giúp sức, tự vệ và nhân dân Kim Sơn với vũ khí thô sơ đã đánh trả quyết liệt. Mọi người dân Kim Sơn đều tham gia chiến đấu. Bà Rèn, tuy đã già nhưng vẫn hăng hái nổi trống thúc giục mọi người xông lên giết giặc. Nữ tự vệ chỉ có đòn càn, dao, liềm cũng quyết đánh giặc đến cùng. Nhiều chị vừa tham gia chiến đấu vừa làm nhiệm vụ đưa cụ già, em nhỏ, tránh sự khủng bố của giặc. Đến chiều bọn lính phải rút lui. Trên đường rút chạy, chúng bị nhân dân các thôn khác ở Kiến Thụy chặn đánh quyết liệt. Việc thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng và cuộc vũ trang toàn dân chống Nhật khủng bố ở Kim Sơn

(Kiến Thụy) đã thúc đẩy mạnh mẽ cao trào kháng Nhật, cứu nước ở Kiến An và Hải Phòng.

Đầu tháng 8-1945, Hồng quân Liên Xô tiêu diệt đội quân chủ lực tinh nhuệ nhất của Nhật. Ngày 15-8-1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Liên Xô và các nước Đồng minh không điều kiện. Thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền đã đến. Quân đội Nhật ở Hải Phòng - Kiến An hoàn toàn mất tinh thần. Bộ máy ngụy quyền tê liệt.

Đông đảo quần chúng nhân dân quyết không chịu làm nô lệ, sẵn sàng hy sinh và quyết tâm nổi dậy giành chính quyền. Gần đến ngày khởi nghĩa, không khí cách mạng càng sôi sục. Mọi hoạt động của quần chúng gần như công khai. Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An tham gia vào các đội tuyên truyền xung phong, dự mít tinh biểu tình, nghe phổ biến tình hình và nhiệm vụ khẩn cấp, phát truyền đơn, dán áp phích kêu gọi đồng bào đứng lên đánh đổ phát xít Nhật. Công nhân nhà in in truyền đơn, thợ may tập trung may cờ đỏ sao vàng, nữ tự vệ tích cực luyện tập quân sự... Lực lượng cách mạng chuẩn bị hết sức khẩn trương chờ ngày khởi nghĩa.

Từ ngày 15-8-1945 đến ngày 23-8-1945, đông đảo phụ nữ và nhân dân các huyện thuộc thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An nổi dậy phá bỏ gông xiềng nô lệ, lập chính quyền nhân dân (Kiến Thụy ngày 15-8, Tiên Lãng ngày 19-8, An Dương ngày 21-8, Thủy Nguyên ngày 22-8 v.v...)

Ngày 23-8, hàng chục vạn quần chúng từ các hướng kéo về quảng trường thành phố dự mít tinh, chứng kiến giờ phút trọng đại thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời thành phố Hải Phòng. Đại biểu nữ duy nhất trong Ủy ban là bà Nguyễn Thị Mùi, Ủy viên phụ trách Công tác xã hội. Sau cuộc mít tinh là cuộc tuần hành thị uy của quần chúng. Lực lượng vũ trang tỏa đi chiếm các công sở, nhà băng, Bưu điện và các nhà máy, xí nghiệp lớn.

Ngày 24-8, trên 5 vạn nhân dân lao động thị xã và các huyện thuộc tỉnh Kiến An dự mít tinh chào mừng Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh. Trong những vị đại biểu Ủy ban có bà Lê Thị Hảo, ủy viên phụ trách công tác xã hội (Cán bộ Việt Minh).

Cách mạng tháng Tám năm 1945 vĩ đại đã đổi đời cho cả dân tộc, cho cả giới phụ nữ - lực lượng cột trụ của xã hội. Người phụ nữ được giải phóng khỏi ách nô lệ, giải thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, khỏi những ràng buộc ngàn đời của ý thức hệ phong kiến, đứng lên làm chủ quê hương, đất nước và vận mệnh của mình. Với ý nghĩa ấy, hết thảy chị em phụ nữ Hải Phòng - Kiến An, cùng nam giới, quyết mang hết tài năng, sức lực, của cải để đấu tranh bảo vệ và xây dựng chế độ mới.

CHƯƠNG HAI
TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ
HẢI PHÒNG TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH
BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG
VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
XÂM LƯỢC TỪ THÁNG 8 NĂM 1945
ĐẾN THÁNG 5 NĂM 1955

I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG
TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG
TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN THÁNG 10 NĂM 1946

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người kêu gọi toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và tài sản để giữ vững quyền Tự do, độc lập. Nhân dân ta đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nguyện một lòng cùng nhau xây dựng chế độ mới, bảo vệ nền độc lập dân tộc vừa mới giành được.

Vừa mới ra đời, Nhà nước non trẻ đã phải đương đầu với thù trong giặc ngoài và bao khó khăn chồng chất. Những hậu quả của chế độ cũ để lại ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người lao động. Nền kinh tế của Hải Phòng-Kiến An vốn đã tiêu điều lại bị thiên tai đe dọa. Ngân quỹ hầu như trống rỗng. Ở thành phố, công nhân, thợ thủ công bị thất nghiệp, giá sinh hoạt tăng vọt. Vùng nông thôn xơ xác tiêu điều do chính sách bóc lột của thực dân - phong kiến. Trận lụt kéo dài khiến nhiều vùng ven biển vẫn còn ngập mặn, nhiều quăng đê bị sạt lở. Bệnh dịch lây lan. Những người phụ nữ, lao động chính trong gia đình, ngày đêm tần tảo nuôi sống gia đình lại là lực lượng đông đảo nhất bị thất học, mù chữ. Tháng 9-1945, hơn 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch với danh nghĩa Đồng minh kéo vào nước ta, mang theo lũ tay sai phản động Việt Quốc, Việt Cách sống lưu vong ở nước ngoài. Dã tâm của quân Tưởng nhằm phá tan Việt Minh, giúp bọn phản động người Việt đánh đổ chính quyền cách mạng, lập chính quyền tay sai. Trong khi đó một số địa phương, bọn lý dịch, phản động tìm mọi cách cản trở, gây khó khăn trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trước những thử thách gay go, phức tạp ấy, Đảng ta chủ trương dựa vào sức mạnh của quần chúng, phá tan âm mưu của kẻ thù, từng bước vượt qua khó khăn, ổn định tình hình, chuẩn bị kháng chiến. Nhiệm vụ cấp bách được thể hiện rõ trong chỉ thị “*Kháng chiến, kiến quốc*” ngày 22-11-1945, tất cả tập trung vào 3 nhiệm vụ lớn: Diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm.

Hai Đảng bộ và chính quyền cách mạng thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An đề ra những nhiệm vụ cấp bách là: *Tăng cường đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh tăng gia sản xuất chống đói, phát động phong trào bình dân học vụ xóa nạn mù chữ, giữ gìn vệ sinh, tránh mọi sự khiêu khích của kẻ thù.*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, khả năng và vai trò của phụ nữ ngày càng được thể hiện. Chị em là lực lượng đông đảo, có đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Trong niềm vui lớn lao trở thành chủ nhân của đất nước, chị em nguyện đóng góp sức mình cùng toàn dân bảo vệ chính quyền cách mạng.

Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh Hải Phòng - Kiến An đã tổ chức nhiều cuộc mít tinh tuyên truyền thắng lợi, hô hào đồng bào ủng hộ Chính phủ. Hội Phụ nữ cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Thiếu nhi cứu quốc... được mở rộng, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Huyện Thủy Nguyên còn lập Hội Lão bà cứu quốc - một hình thức độc đáo. Ngày 28-8-1945, nhân dân Kiến An dự mít tinh ủng hộ chính quyền cách mạng. Trong buổi lễ, đại diện phụ nữ lên tuyên truyền nhiệm vụ của phụ nữ trong thời kỳ mới, kêu gọi chị em đoàn kết để củng cố nền độc lập và kiến thiết đất nước. Cùng với khối người đông đảo, chị em hô vang khẩu hiệu:

- *Đả đảo đế quốc xâm lăng!*
- *Củng cố nền Độc lập!*
- *Ủng hộ chính quyền cách mạng!*

Sau Cách mạng tháng Tám, hội viên phụ nữ phát triển rất nhanh, tham gia phong trào cách mạng rất nhiệt tình, hăng hái. Cuối năm 1945, Thành đoàn Phụ nữ cứu quốc (tên gọi sau khởi nghĩa) Hải Phòng được thành lập. Chị Nguyễn Thị Hải được phân công làm Trưởng ban. Khi chị Hải sang Kiến An công tác thì chị Lê Thị Ban nhận nhiệm vụ Trưởng ban. Tháng 11-1945, tỉnh Kiến An thành lập Đoàn Phụ nữ cứu quốc, chị Nguyễn Thị Hải được bầu làm Trưởng ban.

Sau khi củng cố tổ chức, Ban cán sự hai tỉnh, thành phố phân công cán bộ phụ trách từng khu vực, từng huyện, chú trọng những khu vực tập trung đông phụ nữ. Những cán bộ được phân công đã bám sát địa bàn, gần gũi chị em, vận động họ đóng góp sức mình xây dựng quê hương. Mọi phụ nữ có tinh thần yêu nước được tập hợp trong đoàn thể. Tổ chức phụ nữ được thành lập mới các thôn xã, đường phố, nhà máy... Chị em tham dự các cuộc hội họp, học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Phong trào thi đua sản xuất, cứu đói được phát động rộng rãi ở Hải Phòng - Kiến An. Chị em là những người tích cực nhất trong phong trào "*Lá lành đùm lá rách*", "*Nhường cơm sẻ áo*". Tham gia đội lạc quyền, chị em vận động nhà giàu, người buôn bán... vận động họ tiết kiệm, ủng hộ thóc gạo, tiền của giúp đỡ người

nghèo đói. Bản thân các chị cũng bớt từng nắm gạo trong bữa ăn hằng ngày, góp vào “*Hũ gạo chống đói*”. Ở làng công giáo, nữ giáo dân yêu nước vận động linh mục ủng hộ tiền giúp dân chống đói. Ở vùng ven biển, cùng với mọi người, các chị đắp đê, khơi ngòi, hàn gắn đê vỡ. Nhiều gia đình ủng hộ từng bụi tre, cây lâu năm làm kè chắn sóng. Chính quyền các địa phương thực hiện tạm cấp ruộng đất công cho người lao động. Phụ nữ từ 18 tuổi trở lên được cấp ruộng sản xuất. Điều đó đã tác động rất lớn tới tư tưởng, tình cảm của chị em.

Trong lao động sản xuất cứu đói, chị em rất siêng năng, cần cù không kể nắng mưa, sớm tối. Những thửa ruộng hoang, mảnh vườn xơ xác được cải tạo, khai phá. Màu xanh cây trái phủ kín xóm làng. Cuộc sống của người dân đã dần ổn định. Nạn đói bị đẩy lùi. Chế độ mới thành lập chưa được bao lâu nhưng đã làm thay đổi hẳn bộ mặt xã hội. Đời sống vật chất được cải thiện. Cuộc vận động nếp sống mới vui tươi, lành mạnh cuốn hút chị em vào các hoạt động chung. Các hủ tục mê tín dị đoan, nghiện hút, cờ bạc, trộm cắp, nạn tảo hôn giảm hẳn. Vai trò của phụ nữ trong xã hội, trong gia đình được đề cao. Chị em học hát, học chữ, hội họp bình đẳng với nam giới. Tinh thần dân tộc hòa với niềm vui được giải phóng khiến chị em say sưa hoạt động, làm bất cứ việc gì được giao. Nữ học sinh, trí thức được phân công nói chuyện với nữ công nhân, khi tan tầm, nội dung về tình hình thế giới, phụ nữ giải phóng, Bình dân học vụ... Chị Lê Thị Minh và nhiều chị em khác thường tổ chức nói chuyện ở những khu lao động, chợ đông người.

Sôi nổi nhất là phong trào thi đua diệt đói. Nhiều hình thức tuyên truyền, cổ động rất sinh động, kịp thời nên đã lôi cuốn hàng vạn chị em, đủ các lứa tuổi đi học. Ban bình dân học vụ được thành lập ở các đường phố, nhà máy, thôn xã. Lớp học được mở khắp nơi. Người biết chữ dạy người chưa biết chữ. Cha mẹ chưa biết chữ thì con bảo, anh không biết thì em bảo. Chị em trí thức, tiểu tư sản, học sinh hăng hái xung phong vào xóm thợ, xưởng máy dạy học cho nam nữ công nhân, tiểu thương. Nơi đảo xa Cát Hải, Cát Bà chị em cũng hăng hái đến các lớp học. Nhiều vùng nông thôn có hình thức hỏi chữ: chị em nào không biết chữ không được vào chợ. Chữ được viết ở khắp nơi để mọi người dễ học, dễ nhớ. Khát vọng hiểu biết xã hội đã thúc đẩy niềm say mê học tập của chị em. Bên ánh đèn dầu, những gương mặt còn vương nét mệt nhọc của ngày lao động vất vả vẫn ánh lên sự rạng rỡ, tự tin của người phụ nữ mới vươn lên làm chủ đất nước. Nhiều cụ già cũng hăng hái cùng con cháu đi học. Cụ Nguyễn Thị Bẩm, nông dân nghèo xã Tân Dương (Thủy Nguyên) rất vui vẻ, hăng hái không bỏ buổi học nào. Sau hơn 3 tháng đi học cụ đã biết đọc, biết viết. Với tinh thần say mê học hỏi, chỉ sau một thời gian ngắn, hàng chục ngàn chị em ở nội, ngoại thành Hải Phòng - Kiến An đã thoát nạn mù chữ.

Ngày 4-9-1945, Chính phủ lâm thời ra Sắc lệnh xây dựng quỹ Độc lập và tổ chức Tuần lễ vàng. Từ ngày 17-9-1945 đến ngày 24-9-1945 tuần lễ vàng được

tổ chức trên toàn quốc và được nhân dân hưởng ứng sôi nổi. Hội viên phụ nữ đi vận động, thuyết phục đồng bào, bản thân các chị cũng góp những đôi hoa tai, chiếc vòng, bộ xà tích là tài sản quý giá nhất... là kỷ vật thiêng liêng của mình vào quỹ:

Đeo hoa chỉ tổ nặng tai

Đeo kiềng nặng cổ hời ai có vàng

Làm dân một nước về vàng

Đem vàng cứu nước giàu sang nào tày

Câu ca trên đã có sức cổ vũ rất lớn. Mẹ Bông ở Vĩnh Tiến (Vĩnh Bảo) góp 4 đôi khuyên tai, 2 đôi vòng và 4 bộ xà tích bằng bạc. Bà Cát Thành Long góp nhiều vàng, bạc. Đặc biệt, gia đình bà Nguyễn Sơn Hà đã ủng hộ hơn 100 lạng vàng và nhiều tài sản khác.

Thực hiện Sắc lệnh của Chính phủ về tổ chức Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội, hai tỉnh, thành tập trung chỉ đạo đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn dân. Lần đầu tiên trong lịch sử, nữ công dân 18 tuổi trở lên được tham gia bầu cử. Chị em vô cùng phấn khởi bỏ lá phiếu đầu tiên lựa chọn người thay mặt mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước. Niềm vui được làm chủ càng làm cho chị em gắn bó thiết tha với chế độ mới. Tháng 4 - 1946, hai tỉnh, thành tập trung lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Nhiều chị em được tín nhiệm bầu vào Hội đồng nhân dân, tham gia vào Ủy ban hành chính các cấp. Bà Nguyễn Thị Mùi được bầu là ủy viên Ủy ban hành chính thành phố Hải Phòng, phụ trách công tác xã hội. Bà Lê Thị Hảo trúng cử, tham gia Ủy ban hành chính tỉnh Kiến An, phụ trách công tác phụ nữ. Nhiều chị được tín nhiệm bầu vào Ủy ban hành chính huyện, xã, khu phố...

Song song với củng cố chính quyền, tổ chức Đảng, đoàn thể cũng được củng cố. Dù công việc rất mới mẻ khó khăn, trách nhiệm nặng nề nhưng với nhiệt tình cách mạng, sự ủng hộ của quần chúng, chị em cố gắng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Ngay sau ngày khởi nghĩa Tháng Tám, chị Đào Thị Hậu tham gia nhiệm vụ bảo đảm an toàn trật tự giao thông đường phố. Bà Nguyễn Thị Phương Huê, Ủy viên dự khuyết Ủy ban hành chính tỉnh Kiến An được cử đi học trường huấn luyện chính trị Bắc bộ. Đây là lớp học đầu tiên do Trung ương mở, khai giảng ngày 20-7-1946, có 38 học viên của 3 tỉnh thuộc Bắc bộ. Các học viên là Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, Ủy viên Hội đồng nhân dân tỉnh. Bà Nguyễn Thị Phương Huê là học viên nữ duy nhất của khóa học.

Trước những yêu cầu cấp bách của kháng chiến, lực lượng vũ trang phát triển mạnh ở nội ngoại thành, hải đảo. Phụ nữ các nơi hăng hái xung phong vào tự vệ, luyện tập, canh gác bảo vệ thôn xóm. Tháng 10-1945, Hải Phòng thành lập

đội nữ tự vệ, có 13 chiến sĩ, trực tiếp do đồng chí Đinh Độ (tức Hoàng Lùng) chỉ huy. Đơn vị được phát súng, quần áo và được nhân dân nuôi dưỡng. Chị em học chính trị, tập múa kiếm, bắn súng, đánh gậy, học hát, học múa. Ngày 2-9-1946, tại lễ kỷ niệm một năm Độc lập, đội viên nữ xung phong biểu diễn múa kiếm được nhân dân cổ vũ nhiệt liệt.

Trong thời gian này, nhân dân Hải Phòng - Kiến An tiến hành cuộc đấu tranh gay go, quyết liệt chống lại sự phá hoại của quân Tưởng và bọn tay sai phản động. Đối với quân Tưởng, ta thực hiện chủ trương tránh khiêu khích, đấu tranh mềm dẻo nhưng kiên quyết giữ vững chủ quyền dân tộc. Quân đội Tưởng ngang nhiên sách nhiễu, gây rối phá hoại cuộc sống yên lành của nhân dân. Lính ra phố, ra chợ cướp giật hàng hóa, tài sản, tung tiền Quan kim mất giá vơ vét của cải làm rối loạn thị trường, trang bị vũ khí cho bọn tay sai người Việt. Lính Tưởng nhiều lần vào chợ Sắt cướp hàng. Một lần, chị em giữ lại hàng bị chúng đánh đập dã man. Lập tức, chị em làm bản kê khai thiệt hại và kéo tới trụ sở quân Tưởng đòi đền bù. Trước đông đảo chị em và quần chúng nhân dân, ban chỉ huy quân Tưởng đã buộc phải trừng phạt những tên làm càn. Hội Liên hiệp Phụ nữ và Đoàn Phụ nữ cứu quốc thực hiện chủ trương tuyên truyền sâu rộng trong đồng bào người Hoa, qua họ thuyết phục lính Tưởng không cướp phá, gây rối.

Bọn Việt Quốc lập trụ sở tại nhà Bạch Thái Tòng, Thụy An (Hải Phòng), Bảo Hương, Phan Quý (Kiến An) lập đội vũ trang và ngang nhiên chống phá chế độ. Ngày bầu cử Quốc hội 6-1-1946, chúng xông vào định cướp hòm phiếu ở một số điểm bỏ phiếu trong thành phố, bắt một số chiến sĩ công an đang làm nhiệm vụ. Chúng phát hành báo, mắc loa tuyên truyền nói xấu cán bộ, xuyên tạc chính sách của Đảng và Chính phủ, bắt cóc cán bộ, bộ đội, hăm hiếp phụ nữ và âm mưu cướp chính quyền. Nhưng mọi hành động của bọn phản cách mạng không qua được tinh thần cảnh giác của nhân dân.

Ngày 6-3-1946, Hồ Chủ tịch và đại diện Chính phủ Pháp ký Hiệp định Sơ bộ. Nước Pháp thừa nhận Việt Nam là một nước tự do có Chính phủ, có quân đội và có tài chính riêng. Quân Pháp được phép vào miền Bắc thay thế quân Tưởng. Ngày 8-3-1946, 1.500 quân Pháp đổ bộ lên Hải Phòng, đóng quân ở một số vị trí đã quy định. Nhưng thực hiện ý đồ xâm lược, thực dân Pháp liên tiếp vi phạm Hiệp định đã ký kết, thường xuyên khiêu khích, lấn chiếm trái phép nhiều địa điểm quan trọng như máy Chai, máy Bút, nhà Ga, Ngân hàng, đòi gác chung với ta cầu Hạ Lý, cầu Xi Măng, cầu Quay... Nhân dân Hải Phòng - Kiến An tổ chức nhiều cuộc mít tinh, biểu tình biểu dương lực lượng và phản đối hành động vi phạm của thực dân Pháp. Hải Phòng - Kiến An liên tiếp tổ chức bãi công, bãi thị bày tỏ thái độ bất hợp tác với Pháp. Xây dựng lực lượng chiến đấu là một công tác trọng tâm. Tự vệ, dân quân phát triển mạnh mẽ từ nông thôn tới thành thị. Nữ thanh niên tham gia tự vệ, đội cứu thương luyện tập chăm chỉ không thua nam

giới. Những bài tập quân sự xưa nay vốn xa lạ với nữ giới nhưng được các chị tiếp thu nhanh với lòng say mê và khéo léo. Nữ tự vệ hăng hái đi quyên góp, vận động nhân dân ủng hộ quỹ nuôi quân, mua sắm vũ khí, quần áo cho tự vệ thoát ly. Các chị góp nôi, mâm bằng đồng để đúc súng đạn:

Nhà ta có cái nôi đồng

Để lâu nó thủng nên không thể hàn

Cho con đem đến ủy ban

Đúc thành súng đạn bắn tan quân thù.

Câu ca trên đã tỏ rõ ý chí quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của phụ nữ Hải Phòng - Kiến An. Trong những ngày tháng sôi động này, nhân dân Hải Phòng- Kiến An vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Pháp trở về qua cảng Hải Phòng. Ngày 21-10-1946, hàng vạn nhân dân nội ngoại thành, già trẻ, trai gái nô nức dự mít tinh đón Bác, lắng nghe Bác căn dặn: “*Nhờ các cụ lão thành đi trước đã làm gương cho anh chị em, nhờ bộ đội tập tành nghe theo kỷ luật, nhờ anh chị em tự vệ cả nam lẫn nữ sốt sắng tập dượt tuân theo mệnh lệnh trên... các chị em phụ nữ hăng hái giúp đỡ mọi công việc nên ta giữ được nền Tự do và Độc lập. Tôi rất vui lòng và cảm ơn tất cả đồng bào...*”.

Ngày 20-10-1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được thành lập nhằm tập hợp rộng rãi hết thảy chị em công tác, lao động ở mọi ngành, mọi lứa tuổi và mọi thành phần tham gia vào sự nghiệp đấu tranh xây dựng và bảo vệ chế độ mới, giải phóng phụ nữ. Tổ chức Hội được thành lập từ Trung ương đến cơ sở. Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng và Kiến An được thành lập. Hai tổ chức Đoàn Phụ nữ cứu quốc và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cùng hoạt động, thu hút mọi chị em có tinh thần yêu nước tham gia. Phong trào phụ nữ Hải Phòng - Kiến An ngày càng thêm phát triển.

Qua hơn một năm tham gia bảo vệ và xây dựng chính quyền cách mạng ở địa phương, trải qua những khó khăn tưởng chừng không thể nào vượt qua nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, Bác Hồ, phụ nữ Hải Phòng-Kiến An đã góp phần to lớn vào thắng lợi chung, giữ vững chính quyền nhân dân, xây dựng lực lượng, chiến thắng giặc đói, giặc dốt, đánh bại âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của quân đội Tưởng Giới Thạch và tay sai, làm thất bại từng bước âm mưu lấn chiếm Hải Phòng của thực dân Pháp.

Trưởng thành trong phong trào cách mạng, phụ nữ Hải Phòng đã vượt lên, tiến bộ về mọi mặt. Nhiều chị đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trở thành cán bộ xuất sắc trong phong trào phụ nữ Hải Phòng - Kiến An.

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC TRONG

VÙNG ĐỊCH TẠM CHIẾM TỪ THÁNG 11 NĂM 1946 ĐẾN THÁNG 7 NĂM 1954

Ngày 20-11-1946, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Hải Phòng. Căm thù giặc Pháp xâm lược, quân và dân ta nhất tề đứng lên xiết chặt hàng ngũ xung quanh Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiến hành cuộc chiến tranh ái quốc chống lại kẻ thù hung bạo để bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

Ủy ban bảo vệ thành phố huy động nhân dân đắp ụ, dựng chướng ngại vật ngăn cản địch. Tinh thần yêu nước, khí thế cách mạng của quần chúng được thể hiện rất cao, Đồng bào khênh giường, tủ, bàn ghế, chặt cây to, hạ cột điện... lập ụ chiến đấu trên các đường phố. Với vũ khí thô sơ và mọi phương tiện sẵn có, toàn thể nhân dân Hải Phòng đoàn kết chống lại kẻ thù được trang bị vũ khí hiện đại. Quân và dân Hải Phòng đã tỏ thái độ kiên quyết của mình đối với lời thề Độc lập mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố.

Trong 7 ngày liên tục chiến đấu bảo vệ thành phố, các lực lượng vũ trang và nhân dân Hải Phòng đã kiên cường đánh địch bảo vệ từng căn nhà, góc phố. Những trận đánh quyết liệt tại Nhà hát lớn, nhà Ga, Bưu điện, Trại Bảo an binh và trên nhiều đường phố đã giáng cho địch những đòn rất nặng nề, tiêu diệt hàng trăm lính Pháp, phá hủy nhiều xe tăng, 1 máy bay và nhiều phương tiện chiến tranh.

Trong lúc chiến sự diễn ra ác liệt, chị em cứu thương kịp thời có mặt, băng bó, cứu chữa thương binh. Chị em tổ tiếp tế mang đến cho các chiến sĩ từng nắm cơm, chai nước uống. Nhiều chị xung phong làm liên lạc báo tin tới từng cụm chiến đấu. Dưới làn mưa đạn, các chị rất dũng cảm vượt qua hiểm nguy, coi thường cái chết, để hoàn thành nhiệm vụ. Nhiều chị em nhận các nhiệm vụ hướng dẫn nhân dân nội thành tản cư sang Kiến An, liên hệ với cơ sở để sớm ổn định nơi ăn nghỉ cho đồng bào với tinh thần "*Tản cư là yêu nước*". Nhiều nữ công nhân vận chuyển máy móc, thiết bị lên khu căn cứ, lập xưởng tiếp tục sản xuất kháng chiến.

Đêm 26-11-1946, các lực lượng vũ trang và nhân dân Hải Phòng được lệnh rút khỏi thành phố, sát cánh cùng nhân dân Kiến An đánh địch. Cũng từ ngày này, Hải Phòng- Kiến An được hợp nhất thành Liên tỉnh Hải - Kiến. Ủy ban Kháng chiến hành chính Liên tỉnh ra lời kêu gọi quân và



Ban Chấp hành Phụ nữ Liên tỉnh Hải - Kiến

dân Hải - Kiến đoàn kết chiến đấu, các cơ quan, lực lượng quân sự và toàn thể nhân dân trong liên tỉnh triệt để phục tùng và thi hành mệnh lệnh của Ủy ban. Các tổ chức Đảng, đoàn thể, chính quyền được củng cố từ tỉnh tới thôn xã. Đoàn Phụ nữ cứu quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ Liên tỉnh Hải - Kiến được thành lập.

Về quân sự, Liên tỉnh lập 3 tuyến chiến đấu: Cầu Niệm, Cầu Rào, An Dương. Bộ đội và dân quân, tự vệ phối hợp trên các mặt trận, chống địch càn quét lấn chiếm, bao vây chúng trong nội thành. Liên tỉnh ủy chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tích cực chuẩn bị về mọi mặt để kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong tình hình mới, việc sản xuất cũng mang sắc thái mới. Nữ tự vệ, đi làm đồng mặc quần áo chèn gọn gàng, mang theo vũ khí. Một số tập đoàn sản xuất, hợp tác xã của đồng bào tản cư được thành lập mà đa số là phụ nữ. Không khí lao động rất khẩn trương vì còn phải dành thời gian tập quân sự và tham gia các hoạt động xã hội. Hội Phụ nữ vận động chị em gặt nhanh, phơi kỹ, cất giấu kỹ tránh địch càn quét cướp phá, sẵn sàng đóng thuế nghĩa vụ. Phong trào khai hoang phục hóa mở rộng diện tích canh tác vẫn được các địa phương duy trì. Thực hiện Sắc lệnh giảm tô và Chính sách ruộng đất của Chính phủ, Ủy ban các xã hướng dẫn nông dân sử dụng ruộng bán công, bán tư, dành một phần vào việc

công ích. Những gia đình có con em tòng quân, gia đình neo đơn nghèo khó được ưu tiên. Chị em nội thành tản cư về nông thôn tích cực làm nghĩa vụ kháng chiến, quan hệ tốt với nhân dân địa phương nên được bà con quý mến, giúp đỡ rất tận tình. Đồng bào Kiến An hết lòng giúp đỡ người tản cư. Các mẹ, các chị nhường nhà ở, chia xẻ bát cơm ăn, manh áo mặc.

Tản cư sang Kiến An, dù trí thức hay tiểu thương, công nhân hay dân nghèo thành thị, các chị tuy chưa quen với cày cuốc, với mọi việc của nhà nông nhưng cố gắng học hỏi, hòa mình với cuộc sống của nông dân. Nhiều chị hoạt động tích cực trong Đội Thông tin văn hóa, tuyên truyền xung phong, Hội Phụ nữ xã. Nữ đội viên thông tin văn hóa vào vùng giáp ranh rải truyền đơn kêu gọi lính Pháp không bắn giết nhân dân... Truyền đơn viết bằng tiếng Pháp do nam, nữ thanh niên biên tập (chị Lê Thị Thường).

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, việc xây dựng lực lượng chiến đấu là công tác trọng tâm. Thực hiện chủ trương của Chính phủ, từ cuối tháng 2-1947, các địa phương tiến hành xây dựng đội du kích. Bộ đội Liên tỉnh luôn được bổ sung chiến sĩ từ đội dân quân du kích của các huyện lên. Lực lượng dân quân du kích thôn xã phát triển mạnh. Nhiều huyện xây dựng đội du kích tập trung. Ở thị xã Đồ Sơn, từ đầu năm 1947 tổ chức được 1 đội nữ du kích, 1 đội nữ cứu thương. Đội nữ du kích núi Voi, nữ du kích ở Ruồn (An Lão), nữ du kích Thuận Thiên (Kiến Thụy) chiến đấu rất dũng cảm, đạt nhiều thành tích. Năm 1947, nữ du kích trong Liên tỉnh chiếm 28% trong tổng số 1890 du kích, nữ dân quân chiếm 7% trong tổng số 8561 dân quân.

Đầu tháng 3-1947, theo đề nghị của Ban Chấp hành Hội Phụ nữ Liên tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự Hải - Kiến thành lập 1 tiểu đội nữ du kích thoát ly mang tên là Minh Khai, có 13 chị. Chị Nguyễn Thị Chi được phân công làm chính trị viên, chị Bùi Thị Chính là tiểu đội trưởng (sau đó chị Dần thay). Các đội viên được học về đường lối kháng chiến của Đảng, về công tác vận động quần chúng và học quân sự. Ngày tập bắn súng, đánh gậy, tập băng bó vết thương, tải thương, tối các chị tuần tra canh gác, học văn hóa. Cuộc sống xa gia đình gian khổ nhưng rất vui. Căm thù thực dân Pháp xâm lược tàn phá quê hương giết hại đồng bào, phụ nữ Hải Kiến gan dạ chiến đấu chống địch càn quét lần chiếm, tỏ rõ khí phách của con cháu Bà Trưng, Bà Triệu, Nữ tướng Lê Chân.

Tháng 3-1947, bộ đội Hải - Kiến tổ chức cuộc tập kích lớn vào nội thành Hải Phòng. Đội nữ du kích được tham gia tích cực. Các chị dùng loa vạch rõ tội ác của thực dân Pháp, kêu gọi quân ngụy không bắn giết đồng bào, kêu gọi nhân dân tích cực tham gia kháng chiến. Trận tấn công vào nội thành Hải Phòng tuy không tiêu diệt được nhiều sinh lực địch nhưng có ý nghĩa rất lớn. Binh lính và

chính quyền ngụy hoang mang lo lắng bởi thành phố Hải Phòng không phải là hậu phương án toàn của chúng.

Ngày 25-4-1947, thực dân Pháp tiến hành đánh chiếm thị xã Kiến An và Đồ Sơn. Bộ đội Liên tỉnh và du kích các huyện chặn đánh các mũi tiến quân của địch. Đội Nữ du kích chiến đấu rất dũng cảm, có người đã anh dũng hy sinh. Với lực lượng mạnh, địch chiếm được thị xã Kiến An, Đồ Sơn. Sau khi bình định vùng chiếm đóng, chúng tiếp tục tấn công các huyện và tới tháng 10 - 1947, thực hiện xong kế hoạch đánh chiếm Hải Phòng, Kiến An, trừ huyện Tiên Lãng và huyện Vĩnh Bảo (thời kỳ này huyện Vĩnh Bảo thuộc tỉnh Hải Dương). Liên tỉnh Hải Kiến hình thành hai vùng: tự do và tạm chiếm.

Ở vùng tạm chiếm, địch gấp rút xây dựng hệ thống đồn bốt, tháp canh, sửa chữa đường giao thông, càn quét tàn sát và vơ vét của cải, thực hiện âm mưu *“Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”*. Nhiều đường phố, thôn xã bị càn quét liên tục trong mấy ngày liền. Nhà ở bị đốt phá, trâu bò bị cướp. Nhân dân bị bắt đi phu, đi lính, phụ nữ bị hãm hiếp... Kẻ thù gây biết bao tội ác hòng làm cho dân khiếp sợ không dám tham gia kháng chiến. Trong khi đó, bọn địa chủ, cường hào thừa cơ ngóc đầu dậy, làm chỉ điểm, do thám hoặc vào các ban tề. Tới cuối năm 1947 hầu hết các thôn xã trong vùng tạm bị chiếm, địch đã lập tề (chính quyền tay sai địch). Ở nội thành, cuộc sống của dân rất khó khăn do hàng hóa khan hiếm, công nhân luôn bị cúp phạt, nhất là nữ công nhân. Nhân dân trở về nội thành khá đông. Liên Tỉnh ủy chủ trương đưa cán bộ các ngành, đoàn thể cùng theo dân hồi cư về xây dựng cơ sở. Nhiều chị được tăng cường như chị Dung (Chính), chị Ngát, chị My, chị Quỳnh, chị Tiến, chị Thành...

Trong tình hình mới, Liên Tỉnh ủy đề ra chủ trương hoạt động khác nhau cho từng vùng. Vùng tự do tích cực phòng thủ về mọi mặt để bảo vệ tính mạng và tài sản cho nhân dân. Vùng địch tạm chiếm thì tích cực gây dựng và phục hồi cơ sở, chống địch càn quét. Đảng viên, cán bộ chính quyền, đoàn thể cùng dân hồi cư về vùng tạm chiếm xây dựng cơ sở, phục hồi phong trào kháng chiến. Bộ đội, du kích tận dụng mọi thời cơ tiêu diệt địch.



Đội nữ du kích Minh Khai

Đêm 20-5-1947, bộ đội Liên tỉnh và du kích An Lão tấn công vào thị xã Kiến An, vị trí Đài Thiên Văn, quấy rối các vị trí khác. Tiểu đội nữ du kích Minh Khai tham gia chiến đấu. Nữ du kích Bùi Thị Chính lập thành tích đốt 1 xe ô tô địch(11). Ngày 12-6-1947, đội nữ du kích tham gia chống càn ở thôn Văn Hòa (Kiến Thụy). Các chị Bùi Thị Chính, Lương Minh Hằng, Hạnh, Hảo... hăng hái xông lên đánh địch, lấy lại được 5 con trâu. Tháng 7-1947, thực dân Pháp chiếm nhà thờ Văn Khê (An Lão) làm vị trí. Chúng lập đội vệ sĩ, trang bị vũ khí, dụ dỗ giáo dân lập tề. Sau khi lính Pháp rút đi, nữ du kích, gồm các chị Lương Minh Hằng, Lưu Thị Dần, Bùi Thị Chính, Hảo, Luyện... bí mật đột nhập nhà thờ, cảnh cáo bọn phản động và tịch thu 2 súng trường, 2 súng ngắn, 200 viên đạn và một bao tiền, sau đó rút lui an toàn. Với thành tích này, đội nữ du kích Minh Khai được Ban Chỉ huy Mặt trận Liên tỉnh tuyên dương khen ngợi.

Trải qua chiến đấu, tiểu đội nữ du kích tập trung của Liên tỉnh ngày càng trưởng thành, có nhiều kinh nghiệm. Nhiều nữ du kích ở các huyện Kiến Thụy, An Lão, An Dương, Đồ Sơn được bổ sung vào tiểu đội. Tháng 10-1947, tiểu đội hành quân về thôn Cự Điện, được bổ sung chiến sĩ, phát triển thành 1 trung đội, lấy tên Trung đội nữ du kích Minh Khai. Trung đội có 40 chiến sĩ, trang bị súng trường, lựu đạn, đồng phục. Chị Nguyễn Thị Chi được phân công là chính trị

viên. Chị Lưu Thị Dần là trung đội trưởng, chị Lương Minh Hằng - trung đội phó, chị Bùi Thị Chính- trung đội phó. Trung đội được học tập về âm mưu địch, tình hình nhiệm vụ mới, công tác dân vận, địch vận...

Phong trào kháng chiến trong Liên tỉnh phát triển mạnh. Ở An Dương, bộ đội huyện và du kích các xã đánh mìn trên đường 5, lật đổ tàu hỏa và xe ô tô địch. Nữ du kích trinh sát thực địa, cải trang làm người bán hàng đi khắp đó đây, tìm cách làm quen với lính dò la tin tức, quan sát địa hình, bố phòng của địch, giúp bộ đội đánh mìn có hiệu quả. Ở Kiến Thụy, đội nữ du kích Thuận Thiên cắt hàng nghìn mét dây điện thoại. Đội nữ du kích núi Voi, Ruồn chiến đấu rất dũng cảm, chặn đánh những cánh quân đi càn hoặc tuần tiễu trên đường giao thông. Đêm đêm, các chị phá đường 10, quấy rối đồn địch. Có nữ du kích tay không vẫn dũng cảm xông lên đoạt súng địch, mở đầu phong trào *“Du kích tay không đoạt súng giặc”* trong Liên tỉnh.

Trong chiến đấu, nhiều chị hy sinh anh dũng, bị địch bắt không khai báo, trở thành gương sáng để nhân dân Hải Phòng - Kiến An mãi mãi tự hào. Nguyễn Thị Chuyên, người nữ đảng viên đầu tiên của huyện An Lão, tham gia chỉ huy trận chống càn ở xã Tân Viên, bị giặc bắt, đánh đập dã man nhưng chị quyết không khai báo và bị chúng sát hại. Chị Đỗ Thị Sơn, du kích xã Quốc Tuấn (An Lão), rút xuống hầm bí mật khi địch càn. Địch phát hiện, phá hầm bắt chị. Dù bị tra tấn nhục hình, tàn phế chị vẫn giữ trọn lòng trung thành với Tổ quốc, với đồng đội, nhân dân. Chị Bùi Thị Khấu ở Tú Sơn (Kiến Thụy) tiếp tế, cứu thương trong đợt chiến đấu chống càn ở khu Hoàng Diệu. Chị bị giặc bắt, tra tấn, hãm hiếp vẫn không khai và bị bắn chết...

Không thể kể hết được những tấm gương trung kiên bất khuất trước mũi súng thù của phụ nữ Hải Phòng - Kiến An. Ở bất cứ thôn nào, xóm nào, khi địch càn quét bắt bớ, các chị vẫn xung phong chiến đấu bảo vệ quê hương, dù biết có thể hy sinh, tù đầy.

Ở vùng tự do Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, chị em tích cực sản xuất nông nghiệp, đóng góp lương thực nuôi quân. Phong trào phụ nữ phát triển rất mạnh, hầu hết chị em tham gia công tác xã hội: vào quân du kích, Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Mẹ chiến sĩ, Hội bảo trợ... Những ngày Hội nuôi quân, Mùa đông chiến sĩ, chị em là những thành viên nhiệt tình nhất. Trong đợt Mùa đông binh sĩ năm 1947, riêng phụ nữ Tiên Lãng đóng góp 1 vạn 8117 đồng, may 689 áo trấn thủ gửi tới các chiến sĩ ngoài mặt trận. Trong tuần lễ kim khí do Liên tỉnh phát động, chị em quyên góp được 3462 kg nộp cho Ủy ban kháng chiến hành chính huyện. Bên cạnh đó, chị em xung phong đi dân công tải vũ khí. Chỉ bằng những đôi chân trần, đôi vai bé nhỏ chị em đã vượt qua bao đường đất, trèo đèo, lội suối, vượt qua bao đồn bốt địch... tới địa điểm an toàn.

Tinh thần tương thân, tương ái của nhân dân vùng tự do nói chung, phụ nữ nói riêng thật cảm động. Các bà, các mẹ nhường nhà cho cơ quan Quân, Dân, Chính, Đảng phân tán về, cho đồng bào tản cư đến, chia sẻ đầu gạo, mớ rau, bát com hàng ngày. Phụ nữ các xã lập Hội Tương tế nhằm đỡ đần nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn. Chị em tới những gia đình khá giả, thân hào, thân sĩ, linh mục vận động ủng hộ tiền, gạo, thuốc chữa bệnh. Hội Phụ nữ Liên tỉnh đỡ đầu Trại nuôi dưỡng thiếu nhi được lập tại xã Khởi Nghĩa, Tiên Lãng. Nhiều đoàn phụ nữ trong Liên tỉnh và huyện Tiên Lãng thường xuyên đến thăm hỏi, động viên và chia quà cho các cháu. Chăm sóc tới sức khỏe phụ nữ, Liên tỉnh mở lớp đào tạo nữ hộ sinh nông thôn. Lớp đầu tiên có 21 chị em đi học.

Tại huyện Tiên Lãng, vùng tự do, nam nữ dân quân, du kích sôi nổi xây dựng làng kháng chiến, đào hào giao thông, gọt tre nứa cắm kè trên sông Văn Úc ngăn tàu giặc, sẵn sàng chiến đấu đánh địch tiến công. Nữ du kích tích cực tập luyện, dù vũ khí chỉ là đòn gánh, gậy gộc:

Hỡi ai qua bến đò Đăng.

Ngắm cô du kích siêng năng tập tành.

Câu ca ấy đã phần nào nói lên khí thế sôi nổi tham gia kháng chiến của phụ nữ Tiên Lãng.

Ngày 28-2-1948, quân Pháp đánh vào xã Hùng Thắng. Mặc dù địch mạnh, quân và dân Hùng Thắng lần đầu tiên chống địch càn quét, dựa vào làng kháng chiến kiên quyết chặn đánh giặc không cho chúng vào làng. Có gia đình cả 4 mẹ con cùng tham gia đánh giặc. Nữ du kích Hùng Thắng chiến đấu, tử thương, nêu cao tinh thần ái quốc. Nổi bật là Đại đội trưởng dân quân Vũ Thị Dư, nữ du kích Phạm Thị Sim và Vũ Thị Sim. Kẻ thù đã man tàn bạo giết người không ghê tay. Chúng cắt cổ sư cụ và bà thủ từ chùa Chử Khê, hãm hiếp rồi đâm nát người chị Vân... Trong trận càn, chúng đã giết 48 người dân và đốt trụi 472 nóc nhà. Nhân dân Hùng Thắng khắc sâu mối thù quân xâm lược.

Ngày 8-3-1948, địch tấn công xã khởi Nghĩa. Bộ đội Liên tỉnh và nhân dân Khởi Nghĩa tiêu diệt 40 tên địch. Phụ nữ Khởi nghĩa rất tự hào với chiến công của mình:

Ai qua sông Mới mà xem

Phụ nữ Khởi Nghĩa chúng em chống càn

Thành tích to lớn của quân và dân Hùng Thắng, Khởi Nghĩa được Liên khu ủy khu III tuyên dương, phát động học tập trong toàn Liên khu.

Ngày 15-5-1948, thực dân Pháp tấn công xã Minh Đức. Đội nữ du kích do chị Hạnh chỉ huy chiến đấu cùng bộ đội và du kích xã. Anh chị em tiêu diệt 50

tên địch, thu 10 súng. Sau trận này, chị Hạnh vinh dự được Bác Hồ gửi tặng áo lụa.

Trưởng thành trong chiến đấu và trong phong trào kháng chiến, Phụ nữ Hải - Kiến có thêm kinh nghiệm hoạt động đánh địch. Nhiều chị được kết nạp vào Đảng. Năm 1948, Liên tỉnh có 427 đảng viên nữ trong tổng số 2019 đảng viên (chiếm tỉ lệ 21,4%). Cuối năm 1949 có 416 đảng viên nữ trong tổng số 2487 đảng viên. Số đảng viên nữ năm 1948, cụ thể:

- Tiên Lãng: 114 đồng chí
- Hải Phòng: 45 đồng chí
- Kiến Thụy: 105 đồng chí
- Đồ Sơn: 39 đồng chí
- Lương An: 100 đồng chí
- Cơ quan: 34 đồng chí

Tình hình nữ dân quân du kích ở một số huyện⁽¹⁾

- Kiến Thụy: 803 nam và 170 nữ du kích xã.

39 nữ du kích bí mật

- Đồ Sơn có 1 tiểu đội du kích chất lượng tốt, 1 tiểu đội nữ dân quân.
- Tiên Lãng có 109 nữ du kích xã, 1500 nữ dân quân xã.
- Lương An (thời gian này hai huyện An Dương, An Lão sát nhập thành huyện Lương An) có 1 tiểu đội nữ du kích thoát ly và 1 tiểu đội nữ dân quân thoát ly.
- Hội Liên - Việt có 4665 hội viên thì có tới 1393 hội viên nữ.

Liên Tỉnh ủy thành lập Ban cán sự nội thành, chỉ đạo phong trào tranh đấu trong nội thành. Chị Quỳnh tham gia Ban cán sự, phụ trách phong trào phụ nữ. Nội thành Hải Phòng đẩy mạnh đấu tranh phá hoại kinh tế địch, đấu tranh đòi quyền lợi. Công nhân Xi măng, Cảng... Tổ chức phá tàu, phá máy khiến nhà máy Xi măng có lần nghỉ làm hàng tuần. Nữ công nhân máy Chỉ hai lần đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện điều kiện làm việc.

Cuối năm 1948, Liên tỉnh Hải - Kiến chỉ đạo Tổng phá tề trừ gian. Nhân dân các huyện Thủy Nguyên, An Dương, Kiến Thụy, An Lão, Đồ Sơn nổi dậy phá tề. Nữ dân quân du kích các huyện góp phần tích cực. Chị em gọi loa vào đồn bốt, kêu gọi lính ra hàng, thuyết phục hội tề không làm cho địch. Trong đợt tổng

¹ Thống kê chưa đầy đủ

phá tề, trừ gian có 548 ban tề bị phá, 72 tên tay sai đắc lực của địch bị trừng trị. Nhân dân rất phấn khởi thoát khỏi bộ máy kìm kẹp của địch.

Công tác binh nguy vận được các cấp ủy chú trọng. Nhiều cán bộ có năng lực được bổ sung chỉ đạo công tác địch vận. Phụ nữ là lực lượng nòng cốt, có thành tích xuất sắc vận động nguy binh. Chị em thêu túi tặng lính, trong túi bỏ truyền đơn, thư, ca dao... để tuyên truyền giác ngộ. Nhiều trận đánh đồn giặc thành công, tiêu diệt ác ôn, vận động binh lính nguy ra hàng... có công sức đóng góp to lớn của chị em. Trận đánh đồn dân binh Phú Hải (Kiến Thụy) thắng lợi có thành tích đáng kể của chị em đã xây dựng nhân mối. Năm 1948, do được giác ngộ, 7 nguy binh ở đồn núi Đồi trở về với kháng chiến, mang theo 2 tiểu liên, 1 súng trường.

Nổi bật trong công tác địch vận là trận nội ứng diệt đồn Khuê và vận động đội quân Hai Nhàn ra hàng. Đồn Khuê (phía An Lão) nằm ở vị trí vô cùng quan trọng, án ngữ cửa ngõ phía Tây Nam tỉnh Kiến An, có hệ thống phòng thủ kiên cố, do 6 tên Pháp và 28 lính nguy chốt giữ. Đây là mục tiêu mà bộ đội ta quyết tâm tiêu diệt. Thực hiện chủ trương của trên, chị Ngô Thị Năm, Phó Bí thư phụ nữ, Phó ban địch vận xã Đức Lân (An Lão) tìm cách gặp một số lính là người địa phương. Họ là những người tốt đã từng tham gia kháng chiến, sau bị bắt đi lính. Chị Năm giác ngộ, thuyết phục họ giúp đỡ, cung cấp tin tức. Sau nhiều lần được vận động, những người lính trên đã nhận làm nội ứng. Đêm 26-9-1949, bộ đội tấn công bốt Khuê thì nhân mối trong đồn nổi dậy giết những tên gian ác, sau đó ra hàng bộ đội. Chị Ngô Thị Năm được tuyên dương thành tích và báo cáo kinh nghiệm vận động nội ứng, diệt đồn trong toàn Liên khu.

Tiếp đó là trận đào ngũ tập thể của đơn vị Hai Nhàn. Trong nhiều tháng, chị Lê Thị Thu, cán bộ địch vận huyện Kiến Thụy kiên trì tìm gặp Hai Nhàn và một số binh lính có tinh thần yêu nước, chán ghét chiến tranh, tuyên truyền vận động họ trở về với kháng chiến, không bắn giết, tàn sát đồng bào mình. Đây là một đội quân khét tiếng gian ác, đi đến đâu cũng bắt giết, đốt phá rất dã man. Sau quá trình được giác ngộ, Hai Nhàn và trung đội lính nổi dậy giết tên chỉ huy Pháp, mang theo vũ khí ra hàng kháng chiến. Các vị trí Kim Sơn, Lão Phú, Cỏ Trai (Kiến Thụy), Liễu Dinh, Khuê (Tiên Lãng) bị tiêu diệt đều do cán bộ địch vận xây dựng được nhân mối. Trên lĩnh vực binh nguy vận tiêu biểu còn có các chị Việt, chị Thái, chị Hoàng Thị Nghị...

Ở nội thành, năm 1949 các chiến sĩ trong đội hành động tổ chức tiêu diệt tên Trịnh Ninh - Trưởng ty công an, khét tiếng tàn bạo, gian ác. Nhưng những chiến sĩ trực tiếp trừ khử tên Việt gian đã bị địch bắt, trong đó có chị Phạm Thị Hoa. Bọn địch tra tấn các anh chị hết sức tàn bạo nhưng không có kết quả. Chúng lập phiên tòa kết tội anh chị em. Chị Phạm Thị Hoa, người con gái đẹp dịu dàng

đã giả điên nên bị kết án 20 năm tù khổ sai và 20 năm tù biệt xứ. Nhân dân rất cảm phục và hết lời ca ngợi. Báo Tia sáng đưa tin: *“Không thể nghĩ là một người con gái theo đạo công giáo mà lại là đội viên ám sát của Việt Minh”*.

Những thành tích trong công tác địch, nguy vận, diệt tề, trừ gian ở Hải Phòng - Kiến An có sức mạnh cổ vũ phong trào kháng chiến ở địa phương. Trong chiến công đó có sự đóng góp thầm lặng nhưng vô cùng to lớn của chị em. Cuối năm 1948, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải - Kiến gồm các chị Đặng Thị Duyên, Thu Linh, Thu Tiến, Trần Thị Đức, Hà Tường, Thanh Thọ, chị Quỳnh (do hoạt động trong vùng địch hậu nên không ghi tên trong nghị quyết). Tháng 12 - 1948, Liên khu uỷ 3 quyết định tách Liên tỉnh Hải - Kiến thành tỉnh Kiến An và thành phố Hải Phòng. Mỗi địa phương thành lập hệ thống tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể riêng. Trung đội nữ du kích được tách làm hai. Hải Phòng tổ chức đội nữ du kích Minh Hà do chị Lương Minh Hằng làm đội trưởng. Kiến An tổ chức đội nữ du kích Minh Khai. Tới đầu năm 1950, tỉnh Kiến An có khoảng 122 cán bộ nữ dưới 23 tuổi. Hầu hết các làng xã đều có tổ chức phụ nữ.

Thực dân Pháp liên tiếp thất bại trên chiến trường Bắc bộ buộc chúng phải lui về mở rộng phạm vi chiếm đóng đồng bằng, thực hiện âm mưu *“Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”*. Tháng 1 - 1950, chúng tấn công chiếm huyện Tiên Lãng, tháng 2 - 1950, đánh chiếm huyện Vĩnh Bảo. Thực hiện chủ trương của Thành uỷ, Tỉnh uỷ, cơ quan Hội Phụ nữ và đội du kích Minh Khai cùng các cơ quan Quân, Dân, Chính, Đảng của Hải Phòng, Kiến An phải chuyển sang Thụy Anh (Thái Bình). Khi Pháp đánh chiếm Thái Bình, tất cả cơ quan đoàn thể của tỉnh Kiến An, thành phố Hải Phòng lại chuyển lên căn cứ Đèo Voi, Bãi Bằng (thuộc tỉnh Quảng Yên). Công việc đầu tiên được cấp uỷ quan tâm là lập Ban Chỉ đạo nội địa và xây dựng đường giao thông liên lạc vào nội thành, đưa cán bộ vào trong xây dựng cơ sở.

Với quyết tâm *“Dựa vào dân việc gì cũng thành công”*, những cán bộ phụ nữ không quản ngại khó khăn, vượt qua bao hiểm nguy và được nhân dân che chở đã tìm cách vào vùng địch tạm chiếm, xây dựng cơ sở, khôi phục phong trào kháng chiến. Chị Lan, Hội trưởng Phụ nữ Thủy Nguyên, hoạt động năng nổ, không sợ hy sinh, gian khổ để đẩy mạnh phong trào phụ nữ. Chị được tặng thưởng Huy hiệu Bác Hồ. Có đợt các chị cán bộ Hội của thành phố, của huyện bị địch vây càn phải ở trong núi đá Trại Sơn, thiếu lương thực, nước uống, phải nhịn đói, nhịn khát hàng tuần lễ. Cuối năm 1950, chị Hà Nhân, chị Đức, cán bộ Đảng Đoàn bị địch bắt. Nhiều chị bị địch bắt, bị tra tấn đến chết vẫn giữ lòng son sắt với Đảng, với kháng chiến. Chính nhờ những tấm gương bất khuất kiên trung ấy nên phong trào ở Hải Phòng - Kiến An nhanh chóng phục hồi.

Ở Hải Phòng, chỉ sau một thời gian, 7/8 khu phố đã xây dựng được chi bộ Đảng. Các đoàn thể quần chúng phát triển khá mạnh tới vài ngàn hội viên. Những cuộc phá hoại máy, phá kinh tế địch, bãi công, bãi thị liên tiếp nổ ra. Truyền đơn, khẩu hiệu thường xuyên được rải, được dán trong phố. Ở Kiến An, Tỉnh ủy có chủ trương Tổng phá tề lần thứ 2, giải tán hội tề, thu sổ sách, trừng trị những tên gian ác. Bộ đội và du kích tổ chức tiêu diệt địch.

Những hoạt động rầm rộ, bộc lộ lực lượng của ta buộc địch phải đối phó. Địch liên tiếp vây càn, triệt phá làng mạc, bắt bớ, tra tấn từ cụ già tới em nhỏ. Có gia đình bị địch sát hại gần hết. Nhiều cán bộ, đảng viên, du kích, bộ đội... bị bắt, bị giết, phụ nữ bị hãm hiếp, nhục hình đến chết... Cơ sở kháng chiến ở Hải Phòng - Kiến An bị vỡ hàng loạt. Do Ngô Thị Mỹ khai báo nên nhiều cán bộ Thành hội bị bắt như các chị Quỳnh, Xuân, Năng, Thanh, Đức... Những người chưa bị bắt thì bật ra ngoài. Quần chúng không tránh khỏi lo sợ, dao động. Tổn thất của phong trào kháng chiến rất lớn. Sau những cuộc càn quét đẫm máu, địch lập lại tề, lập trại tập trung thanh niên, lập các đoàn thể giả danh yêu nước như “Thanh niên diệt cộng”, “Phụ nữ cứu quốc”, “Phụ nữ bảo quốc đoàn” thực chất nhằm truy lạc hóa chị em. Phụ nữ cũng phải đi tập quân sự. Chị em nào không đi bị ép vào tội liên lạc với Việt Minh, chống Chính phủ... Ở một số địa phương, địch lôi kéo chị em nhà giàu, cho mặc đẹp và tập quân sự. Khi tổ chức lễ hay mít tinh, chúng cho số chị em này đi xe đạp biểu diễn trên đường. Hải Phòng - Kiến An được bố phòng chặt chẽ với hệ thống boongke, hầm ngầm, đồn bốt. Lính thường xuyên càn quét “tảo thanh, tảo đảng” kết hợp với khủng bố trắng, bắn giết tàn bạo, phá hủy triệt để nhằm tiêu diệt kháng chiến, uy hiếp tinh thần dân chúng.

Trước những tổn thất lớn, nhiệm vụ cấp bách trước mắt của phong trào kháng chiến ở Hải Phòng - Kiến An là phục hồi, củng cố các cơ quan Quân, Dân, Chính, Đảng. Hai Đảng bộ đã tổ chức Hội nghị kiểm điểm công tác, rút kinh nghiệm, nhận rõ sai lầm, trên cơ sở đó đề ra phương châm chuyển hướng hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương. Đảng bộ Hải Phòng xác định nhiệm vụ chính là: Tranh thủ nhân dân, củng cố và phát triển cơ sở, chấm dứt hoạt động vũ trang rầm rộ, chuyển sang đấu tranh chính trị kinh tế là chính... Hội nghị Đảng bộ Kiến An nhấn mạnh: Hoạt động phải nặng về đấu tranh chính trị, kinh tế và kết hợp với đấu tranh vũ trang, nắm chắc dân.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Đoàn Phụ nữ cứu quốc Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hợp nhất. Điều đó tạo điều kiện tốt hơn tập hợp đông đảo lực lượng phụ nữ cho cuộc kháng chiến - kiến quốc. Từ giữa năm 1951, Trung ương bổ sung các chị Lê Thu, Lê Kiệm, Trần Thị Thanh Thọ về Hải Phòng.

Thực hiện chuyển hướng, từ giữa năm 1952 Hải Phòng chấn chỉnh tổ chức, sắp xếp bộ máy quân, dân, chính, đảng, giải thể cấp quận, giải tán các đơn vị vũ trang, chỉ còn 5 tổ chức Công đoàn, Phụ nữ, Thanh niên, Hoa Tân và vận động tiêu tư sản trí thức (mới được thành lập). Thành ủy Hải Phòng và Tỉnh ủy Kiến An đưa cán bộ về bám đất, bám dân, phục hồi cơ sở. Các chị Hoàn, Thịnh, Vinh, Thu Tâm v.v... vẫn kiên trì bám sát cơ sở, giữ vững phong trào.

Trung ương Hội và Khu Tả ngạn tăng cường cán bộ nữ cho 2 tỉnh, thành phố. Kiến An được tăng cường các chị Lê Hưng, Lê Thu, Nguyễn Thị Hiền, Kim Thịnh... Giữa năm 1953 chị Lê Thị Hưng (Toàn) về Hải Phòng nhận nhiệm vụ làm Hội trưởng Liên hiệp Phụ nữ, Bí thư Đảng đoàn. Sau đó là các chị Bích Nhân, Lê Thị Tân, Phạm Thị Hồng Thái v.v... tham gia vào Ban Chấp hành Thành hội Phụ nữ và được bổ sung vào Ban Cán sự nội thành. Để giữ bí mật, cơ quan Thành hội được đặt mật danh là “cụ chánh”. Công văn, tài liệu cũng được ghi theo mật danh... Sự “trở về” vùng địch chiếm đóng lần này vô cùng gian khổ, nguy hiểm. Địch ngày đêm lùng sục, tung do thám dò la, bắt cán bộ. Các chị phải nằm ngoài đồng, ngoài bãi, nhịn đói, nhịn khát đêm đêm tìm vào làng, đường phố móc nối cơ sở. Những người phụ nữ đã góp phần quan trọng trong việc củng cố phong trào kháng chiến. Chị Mai ra đèo Voi nhận Nghị quyết trở về thì bị địch bắt, chúng tra tấn chị dã man, làm sảy thai 2 đứa trẻ trong bụng. Hội tìm đến từng gia đình cán bộ xã, quần chúng tích cực để động viên, ổn định tư tưởng. Những nơi địch o ép mạnh, các chị kiên trì vận động. Nhiều chị tuyên truyền vận động và kết nạp một số hội viên nam giới. Các anh chỉ biết gia nhập tổ chức của “cụ chánh” không biết “cụ chánh” là ai. Nhiều thôn ven thành phố thị xã đã xây dựng được đội ngũ giao thông có kinh nghiệm và hết lòng tận tụy với kháng chiến. Thôn Vân Tra (An Hải) có hàng chục chiến sĩ giao thông, đa số là phụ nữ. Chị Đỗ Thị Nhiên (tức Quyết) đảm nhiệm một đường dây đặc biệt vào nội thành⁽¹⁾. Gia đình chị là 1 trạm giao thông bí mật. Dù địch đốt nhà, chồng bị giặc bắn chết chị vẫn tham gia công tác đưa tài liệu, cán bộ vào nội thành. Chị Nguyễn Thị Có (Lan), qua quá trình công tác tích cực đã được bầu là chiến sĩ thi đua ngành giao thông. Nhiều bà mẹ đào hầm bảo vệ cán bộ, có mẹ đào 4-5 hầm trong nhà, ngoài vườn để cán bộ có nơi trú ẩn. Các mẹ thường canh gác báo tin để anh em biết khi giặc vào làng. Ở các huyện Kiến Thụy, Thủy Nguyên, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo... đều có những gia đình, những người mẹ, người chị tiêu biểu về nuôi giấu, bảo vệ cán bộ đã hy sinh dũng cảm.

Có dân che chở, giúp đỡ, phong trào kháng chiến ở Hải Phòng - Kiến An dần dần phục hồi. Nhiều cuộc đấu tranh chống địch đồn làng, đuổi dân, chống cướp phá hoa màu, đòi bồi thường thiệt hại, chống bắt lính, vận động lính ngụy ra

¹ Trích “Đèo Voi sâu nặng nghĩa tình” - XB 1991.

hàng nổ ra. Các mẹ, các chị quần nâu, áo vá, bụng đói, chân yếu nhưng luôn dẫn đầu đoàn người đấu tranh.

Ở Hải An, địch đuổi dân Hào Khê, Đồng Xá để mở rộng phi trường Cát Bi. Cán bộ phụ nữ vận động chị em và dân chúng trong vùng đấu tranh đòi bồi thường nhà cửa, hoa màu. Ở Thủy Nguyên, địch đuổi dân ở Trại Sơn, Phi Liệt, Doãn Lại để xây vị trí. Chị em cùng nhân dân kéo lên đồn bắt đòi được cày cấy vì *“Dân chúng không có việc làm, đất trồng cây ít ỏi. Nếu bị lấy đất sẽ không có gì để sống”*. Cuộc đấu tranh kéo dài tới hàng tuần lễ, địch phải nhượng bộ để lại một phần ruộng cho dân trồng cấy (Trại Sơn 30 mẫu, Cầu Giá 30 mẫu). Tới cuối năm 1951, địch tiếp tục đuổi dân khu vực này đi nơi khác. Phát huy thắng lợi lần trước, nhân dân chây ỳ không đi dù bị đàn áp dã man. Địch cho xe tới dùng áp lực, nhân dân đòi bồi thường thiệt hại. Chúng phải trả cho dân Trại Sơn 41 vạn đồng Đông Dương, Phi Liệt 13 vạn đồng Đông Dương, Doãn Lại 7 vạn đồng Đông Dương. Huyện hội Phụ nữ Thủy Nguyên vận động nhân dân Phù Ninh, Kỳ Sơn giúp đồng bào Trại Sơn, Phi Liệt, Doãn Lại... nơi ăn chốn ở và chia ruộng sản xuất. Nhân dân nhiều xã của huyện Thủy Nguyên kéo lên bắt đấu tranh đòi chồng con, không cho đi lính, đi phu. Từng đoàn người từ 10-15 gia đình tới cổng vị trí hò la, trẻ em kêu khóc ầm ĩ. Địch cản Kiên Bái, Phù Ninh, Mỹ Sơn, Cao Nhân, Kỳ Sơn, Thiên Hương... bắt thanh niên và trung niên. Anh em đã trốn từ trước. Không làm gì được, chúng bắt người già và phụ nữ đi phu. Chị em vận động nhân dân lên bắt đòi người. Địch phải thả về.

Ở Bàng La (Đồ Sơn) địch vây bắt thanh niên. Chị em giảng co với lính, giữ thanh niên. Chúng bắt được người đưa lên bắt Lê Xá. Hội Phụ nữ vận động nhân dân kéo lên bắt đòi chồng con. Trước sức mạnh của đông người, địch phải thả thanh niên. Tháng 4 - 1952, địch cản bắt thanh niên Đồ Sơn. Chị Lê Thị Việt vận động chị em kéo tới đấu tranh. Chị Việt đứng trước mũi xe cản lại, nhiều chị theo gương nằm lăn ra đường. Địch dùng vũ khí đánh đập mọi người, mở đường cho xe chạy. Chị em kéo lên bắt, kêu khóc, ngồi chờ. Cuối cùng chúng phải thả 22 người. Chị Lê Thị Việt được nhân dân yêu quý gọi là *“Raymông Điêng của Việt Nam”*.⁽¹⁾

Trong thời gian này, bất kỳ một thôn nào, xã nào ở Hải Phòng - Kiến An bị địch cản quét bắt thanh niên, bắt phu... đều bị nhân dân vây chặt giữ người không cho đi. Một tiếng hô vang trong đêm tối là cả làng vùng dậy tiếp ứng, bảo vệ, giải thoát thanh niên. Tại Quốc Tuấn (An Lão), lính ngụy vào nhà dân mò gái, bà mẹ lén ra sau nhà hô hoán. Dân làng mang gậy gộc chạy đến thật đông, đuổi đánh bọn lính. Từ đó lính không dám vào làng như trước. Hội Phụ nữ huyện rút

¹ Gương phụ nữ Pháp chống phát xít Đức.

kinh nghiệm phổ biến cho chị em các xã, giáo dục tinh thần đoàn kết chống hãm hiếp, chống lính đi lẻ tẻ vào làng.

Xã Ngũ Phúc (Kiến Thụy) có đồn lính nguy rất gian ác, nguy hiểm, thường xuyên vào làng càn quét, bắt cán bộ, hãm hiếp phụ nữ, cơ sở bị phá vỡ liên tiếp. Cán bộ vào bị bắt hết, chỉ còn một số cán bộ nữ hoạt động công khai. Tinh thần nhân dân không ổn định, bỏ ruộng ra Hải Phòng, ra tỉnh làm ăn. Năm tình hình đó, cán bộ xã họp đề ra chủ trương: Gây cãm thù trong đông đảo quần chúng. Tổ chức đấu tranh hợp pháp chống cướp phá, hãm hiếp, bảo vệ phụ nữ. Cán bộ Hội vào từng gia đình, phát động tinh thần nhân dân, nhất là các cụ già, từ các cụ khuyên nhủ con cháu đoàn kết đấu tranh bảo vệ cuộc sống, bảo vệ phụ nữ trong thôn. Du kích canh gác, nếu phát hiện địch vào làng phải kịp thời báo động để phụ nữ, thanh niên đi trốn. Các chị vận động đồng bào kéo lên vị trí, gặp đồn trưởng đấu tranh. Từ đó, địch không dám vào làng nữa. Thắng lợi ở xã Ngũ Phúc được Hội phụ nữ Kiến An rút kinh nghiệm, phổ biến trong toàn tỉnh.

Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế, phá hoại kinh tế địch, chống thuế, chống đồn làng ngày càng phát triển. Chị em tiểu thương chợ Sắt làm đơn gửi lên Sở Đốc lý kiến nghị giảm thuế khi thuế tăng 50%. Sau nhiều lần đấu tranh kéo dài, cuối cùng địch phải chấp nhận. Năm 1952, An Lão có 9 cuộc đấu tranh lớn, giải thoát trên 500 thanh niên. Tiên Lãng có 40 cuộc đấu tranh, vận động 511 lính nguy bỏ ngũ. Ở Tiên Lãng khi địch bắt 400 thanh niên đưa lên vị trí Đông Xuyên, hàng ngàn quần chúng, dẫn đầu là phụ nữ, kéo lên đấu tranh. Địch phải thả 200 người. Xã Tự Cường (Tiên Lãng), ven đường 10 cấy 400 mẫu ruộng, khi lúa chín, nông dân ra gặt lúa bị lính bắt ngăn cấm. Hội Phụ nữ và Hội Nông dân cứu quốc lãnh đạo đồng bào đấu tranh. Hàng trăm người kéo lên bắt đòi chồng con, đòi được gặt lúa. Tên đồn trưởng đồng ý nhưng bắt nộp thuế. Đoàn người ra gặt lúa về nhưng không nộp thuế. Tại Đồ Sơn, lính cho xe thiết giáp và camion cùng 600 lính vào làng bắt thanh niên. Thanh niên lần trốn, lính Pháp vào làng sục sạo, thu giấy của hơn 10 chủ thuyền, không cho ra khơi, bắt người đưa về sân bay. Hội Phụ nữ nắm sát tình hình, vận động các cụ, chị em kéo lên sân bay đòi người, đòi giấy phép. Nhân dân các xã hưởng ứng đông, tới 3000 người. Lính gác ngăn cản, chị em xông lên vượt qua 2 chặng gác vào trong sân bay. Đồng bào kéo tới đông mang theo lương thực, quần áo, tiếp tế cho những người bị bắt. Tới ngày thứ 3 đoàn người tới đưa đơn kiến nghị đúng lúc Pháp chở thanh niên đi. Chị em xông lên xe kéo anh em xuống. Lính Pháp đánh đập dã man làm 2 chị bị thương nặng. Đồng bào Đồ Sơn, Kiến Thụy kéo tới ngày càng đông làm áp lực, bọn Pháp phải nhượng bộ.

Công tác địch vận đạt kết quả tốt. Tỉnh ủy phát động phong trào toàn dân làm công tác địch vận. Do đó, công tác địch vận trở thành ý thức trong quần

chúng. Hầu hết các vị trí địch đều có cơ sở của ta, vì vậy nhiều vị trí địch bị tiêu diệt gọn, như Kim Đới, Kim Côn, Kiều Trung, Quỳnh Cư, Cam Lộ...

Đêm 20-4-1953, nữ du kích An Lão tham gia dẫn đường, đưa bộ đội tấn công thị xã Kiến An, bắt tỉnh trưởng, tiêu diệt gần 500 tên địch, bắt sống 120 tên, phá hủy 25 xe tăng v.v... Nhiều cơ sở kháng chiến ở An Lão, Kiến Thụy góp phần đắc lực làm nên chiến thắng. Các mẹ, các chị nuôi giấu bảo vệ bộ đội khi các anh vào trinh sát thực địa, giúp các anh nắm tình hình để tiêu diệt địch. Có những bà mẹ có con đi lính ngụy nhưng vẫn đào hầm giấu cán bộ huyện, cán bộ tỉnh. Cụ Hội (Đông Thái, An Dương) là cơ sở nuôi giấu bảo vệ cán bộ huyện, cán bộ tỉnh. Cụ Cừ (xã Cộng Hiền, Vĩnh Bảo) là giáo dân yêu nước. Các con trai, con gái, con dâu của cụ đều tham gia hoạt động. Cụ thường xuyên nuôi giấu, bảo vệ cán bộ, xứng đáng với tên gọi “Lão Bà gương mẫu”. Cụ Bền (Đại Hợp - Kiến Thụy) là Hội trưởng Phụ nữ xã là giao thông viên có kinh nghiệm, đảm bảo chuyển tài liệu, đưa cán bộ an toàn. Cụ còn là cán bộ địch vận giỏi. Cụ Hội, cụ Bền, cụ Cừ được vinh dự tham gia Hội nghị “Hội mẹ chiến sĩ gương mẫu” khu Tả Ngạn tổ chức năm 1953 và được đi báo cáo điển hình ở nhiều nơi.

Đông Xuân 1953-1954, địch thất bại liên tiếp trên chiến trường chính, nhất là Điện Biên Phủ. Ở địa phương chiến tranh du kích phát triển mạnh. Khu du kích Tiên Lãng - Vĩnh Bảo mở rộng. Địch ở thế lúng túng, phòng ngự. Hai Đảng bộ tập trung tuyên truyền chiến thắng, cổ vũ tinh thần kháng chiến của nhân dân, đẩy mạnh đấu tranh chính trị, kinh tế, đẩy mạnh công tác binh ngụy vận làm tan rã hàng ngũ địch. Cuộc đấu tranh của nhân dân Hải Phòng - Kiến An có bước phát triển mới.

Ở thị xã Kiến An, địch đuổi dân phố Quy Túc, Cống Ròng, chân núi Thiên Văn... Chị em cùng các gia đình kiên quyết đấu tranh không di chuyển. Các xã xung quanh sân bay Kiến An, sân bay Đồ Sơn bị dồn đuổi làm vành đai trắng. Các mẹ, các chị xông ra cản lính. Địch cho xe phá đổ nhà cửa, đồng bào nằm lẫn ra cản và đòi bồi thường thiệt hại. Ở thị xã Kiến An, địch dự định lập Ban Chấp hành Phụ nữ. Do chị em được vận động nên không ai tham gia. Nhiều cuộc đấu tranh chống đồn làng đuổi dân, chống cướp phá hoa màu, thắng lợi.

Trong chiến đấu, nữ du kích kiên cường bám trụ cùng nam giới tiêu diệt địch. Tháng 8-1953, quân Pháp tiến hành trận càn lớn mang tên Cờ lột vào Tiên Lãng. Dù lực lượng mạnh, địch vẫn không khuất phục nổi tinh thần kháng chiến của nhân dân Tiên Lãng. Cụ già, phụ nữ, em nhỏ đều hăng hái đánh giặc. Chông mìn, cạm bẫy gài khắp nơi. Nữ dân quân, du kích vót chông, đặt mìn giết giặc, tiếp tế và chăm sóc thương binh. Hầm chông, cạm bẫy của Tiên Lãng làm cho địch kinh hoàng, khiếp vía. Tên chỉ huy trận càn đã phải thốt lên “*Cả Tiên Lãng là một rừng chông. Trẻ con cũng đánh hăng say như sư tử*”. Phụ nữ Tiên Lãng

đã góp phần tích cực làm nên chiến thắng, đánh tan trận cản lớn của giặc. Nhân dân Tiên Lãng được Bác Hồ gửi thư khen. Chị Phạm Thị Nhát tham gia chiến đấu rất dũng cảm, nhiều lần vượt sông Văn Úc cáng thương binh, đưa đón cán bộ. Địch nhiều lần phục kích trên sông nhưng vẫn không bắt nổi, gọi chị là “*Con cá kình sông Văn Úc*”. Chị được tuyên dương là chiến sĩ thi đua toàn quân.

Ngày 20-7-1954, Hiệp định Giơnevơ được kí kết, nước Pháp cam kết tôn trọng chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia. Cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ của nhân dân ta đã toàn thắng. Nhân dân Hải Phòng - Kiến An phấn khởi tin tưởng, bước vào trận chiến đấu mới.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH VỚI ĐỊCH TRONG VÙNG TẬP KẾT CHUYỂN QUÂN 300 NGÀY CỦA QUÂN ĐỘI PHÁP, TIẾN TỚI GIẢI PHÒNG HOÀN TOÀN THÀNH PHỐ TỪ THÁNG 7 NĂM 1954 ĐẾN THÁNG 5 NĂM 1955

Hiệp định Giơnevơ ký kết nhưng Hải Phòng - Kiến An nằm trong vùng tập kết chuyển quân 300 ngày của thực dân Pháp. Nhân dân Hải Phòng - Kiến An lại tiếp tục cuộc đấu tranh quyết liệt để giải phóng thành phố. Hải Phòng - vị trí chiến lược quan trọng nhất của khu vực 300 ngày, là nơi Pháp tập kết quân lính trước khi di chuyển vào Nam. Từ sau khi ngừng bắn, lực lượng quân đội, các cơ quan dân sự ở Bắc Kỳ, các đảng phái và nhà kinh doanh đã dồn về Hải Phòng chờ ngày xuống tàu. Hải Phòng đã chật chội, bức bối càng lộn xộn hơn khi từng đoàn quân Pháp thất trận và lũ tay sai bám theo chủ lũ lượt kéo về dựng lều bạt ở nhiều phố, chiếm trường học làm chỗ ở.

Tuy thua trận nhưng Pháp vẫn hung hăng thực hiện các cuộc vây ráp bắt lính, cướp của, tuyên truyền xuyên tạc chính sách của Chính phủ ta, cưỡng ép nhân dân di cư. Từ ngày 13-12-1954, hiến binh, cảnh binh vây ráp 2 tuần liền, bắt đi 200 người, trong đó có nhiều phụ nữ, đưa xuống tàu cưỡng ép di cư. Ở làng công giáo, cuộc sống của giáo dân càng nặng nề do sự đe dọa của linh mục và đám vệ sĩ bảo vệ Chúa lợi dụng thần quyền lừa gạt, cưỡng ép giáo dân. Nhiều giáo dân bỏ nhà, bỏ quê hương kéo nhau ra Hải Phòng sống trong các trại di cư chịu đói khát, bẩn thỉu chờ ngày xuống tàu vào Nam.

Ở nội thành, công nhân bị đuổi việc, lưu lương kí giấy vào Nam lĩnh lương. Bên cạnh đó, thực dân Pháp tìm mọi cách di chuyển máy móc, thiết bị, tài liệu quan trọng. Chúng thường dỡ máy vận chuyển về đêm hoặc cho công nhân nghỉ việc để không bị ngăn cản khi di chuyển.

Trung ương Đảng và Chính phủ rất quan tâm chỉ đạo, đề ra chủ trương, biện pháp thích hợp trong đấu tranh, tiếp quản Hải Phòng - Kiến An. Thành ủy Hải Phòng xác định nhiệm vụ chính trong thời gian này là: Đẩy mạnh phong trào

quần chúng đấu tranh chống địch vi phạm Hiệp định Giơnevơ để bảo vệ người và tài sản của nhân dân, tài sản công cộng. Đẩy mạnh đấu tranh ở Ủy ban liên hợp quốc tế buộc địch chuyển giao tốt thành phố Hải Phòng. Tích cực chuẩn bị tiếp quản khi địch rút quân...

Để thực hiện những nhiệm vụ quan trọng trên, Trung ương, Khu ủy, Thành ủy Hải Phòng và Tỉnh ủy Kiến An tập trung chỉ đạo và điều cán bộ các ngành, các giới về khu 300 ngày. Hầu hết cán bộ phụ nữ được tăng cường cho Hải Phòng - Kiến An. Các khu phố, nhà máy, thôn xã... có địch đóng quân đều có cán bộ phụ nữ về hoạt động, nắm bắt tình hình và chỉ đạo chị em đấu tranh. Thành hội tổ chức đưa nữ cán bộ ra vùng giải phóng học tập. Chị em tìm mọi cách đi ra vùng mới giải phóng như thăm người nhà, đi buôn bán v.v... Lớp học mở nhiều ngày tại Hải Dương. Các chị được học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về kinh nghiệm vận động, tổ chức quần chúng, phương pháp đấu tranh trong tình hình mới.

Một lần nữa, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An là lực lượng chính, tỏ rõ khả năng to lớn của mình trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng. Với phương châm *“thuyết phục là chính”*, các chị không ngại khó khăn, nguy hiểm, vào các gia đình giáo dân, vào trại tập trung di cư gặp gỡ khuyên nhủ đồng bào ở lại không đi Nam. Các chị khéo léo khơi gợi tình cảm gia đình, tình quê hương làng xóm và nhất là chính sách tôn giáo của Chính phủ để giáo dân hiểu rõ và yên tâm ở lại. Trong các khu phố, nhất là các khu lao động, chị em đến từng nhà, gặp từng người khuyên nhủ bằng lời lẽ chân tình, tha thiết. Ở những công sở, xí nghiệp cắt lương hoặc đuổi thợ, chị em vận động công nhân làm đơn tố cáo chủ sa thải, thúc ép họ di cư. Vùng nông thôn và làng công giáo toàn tòng, các chị kiên trì thuyết phục cảm hóa giáo dân bằng những việc làm thiết thực như vận động dân làng gặt lúa giúp các gia đình neo đơn, cất giữ hộ tài sản, chăn nuôi gia súc... Với phương châm *“Toàn dân làm công tác chống di cư”*, cán bộ Hội vận động các mẹ, các chị trong làng khuyên nhủ chồng con mình không đi di cư... Bằng nhiều biện pháp tích cực, các chị đã vận động khá đông gia đình giáo dân không đi Nam, nhiều gia đình trong trại di cư cũng trở về quê, góp phần ngăn chặn âm mưu dụ dỗ và cưỡng ép di cư của địch.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của nhân dân Hải Phòng - Kiến An trong thời gian này là phá tổ chức nguy quân, gấp rút tăng cường cán bộ, phát động đông đảo quần chúng nhân dân tiến công làm tan rã thật nhiều nguy quân. Tháng 6-1954, Thành hội phụ nữ triệu tập Hội nghị bàn kế hoạch đấu tranh chống địch bắt lính.

Từ khi quân Pháp thua đau ở Điện Biên Phủ và nhất là sau khi Hiệp định Giơnevơ ký kết, lính nguy và lính viễn chinh càng hoang mang, dao động. Nhiều

lính Pháp phản chiến đòi hồi hương, lính ngụy bỏ ngũ hàng loạt. Một đơn vị ngụy binh ở An Dương biểu tình đòi về, có đơn vị lính bắn chết chỉ huy rồi bỏ trốn. Năm bắt thực tế, Hải Phòng - Kiến An đẩy mạnh công tác vận động binh sĩ ngụy bỏ về quê hương. Hội viên phụ nữ đi rải truyền đơn tuyên truyền chính sách khoan hồng của Chính phủ với ngụy quân, ngụy quyền. Cán bộ Hội gây nhân mối trong hàng ngũ địch tìm người nhà, họ hàng, bạn bè thân quen của lính để tuyên truyền vận động. Nhiều chị đến gặp vợ con lính khuyên họ giữ chồng, con trở về gia đình hưởng chính sách khoan hồng của Chính phủ... Có chị giả vờ bắt bớ với lính để vận động họ. Sôi nổi nhất là phong trào kéo lên đồn bắt đòi người thân. Hàng ngày, các mẹ, các chị dẫn đầu đoàn người, kéo lên các vị trí đóng quân của địch kêu la đòi chồng, con, anh em. Nhiều chị em không có người nhà đi lính cũng tham gia đấu tranh. Có lần cán bộ Hội đã huy động đông đảo chị em ra tận Quảng Yên đòi chồng con. Vì vậy, chỉ sau 1 tháng sau Hiệp định Giơnevơ được ký kết, 3.481 binh sĩ thuộc 23 đại đội đóng ở Hải Phòng - Kiến An bỏ ngũ.

Phong trào địch vận mở ra rầm rộ ở tất cả các địa phương có địch đóng quân, khí thế đấu tranh của phụ nữ chống bắt lính, đòi chồng con dâng cao mạnh mẽ chưa từng thấy. Ở đảo Cát Hải, cuối năm 1954, nhân dân kéo tới huyện lỵ đòi chồng con, làm tan rã đại đội lính địa phương. Nhiều cuộc đấu tranh huy động tới 3.000 - 4.000 người, kiên trì đấu tranh tới hàng tuần kết hợp với kéo lên Ủy ban quốc tế tố cáo, cho tới khi giành thắng lợi. Hàng ngày có nhiều đoàn kéo lên Ủy ban quốc tế đấu tranh. Chị em được tập hợp ở một điểm rồi kéo đến.

Cán bộ nữ tham gia đấu tranh nhiều lần, hướng dẫn đấu tranh. Ngày 4-8-1954 và ngày 2-9-1954, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Kiến An trả tự do cho 94 hàng binh và tù binh Âu - Phi gây phong trào đấu tranh đòi hồi hương trong quân đội Pháp. Trong thời gian 300 ngày, tỉnh Kiến An có 9.534 sĩ quan và lính bỏ ngũ mang theo vũ khí.

Phong trào đấu tranh quần chúng đã làm tan rã hàng ngũ quân ngụy, phá âm mưu bắt lính, chuyển lính ngụy vào Nam. Trong thành tích này có phần đóng góp rất to lớn của phụ nữ Hải Phòng - Kiến An. Với bản chất thâm độc, tàn bạo, trong thời gian 300 ngày, thực dân Pháp đã thực hiện âm mưu sát hại tù nhân bị giam giữ trong các nhà tù ở Hải Phòng. Ngày 3-5-1955, chúng âm mưu thủ tiêu 300 tù nhân ở Cống Máng Chai. Được anh em tù báo tin, Thành ủy, chính quyền, các đoàn thể huy động mọi tầng lớp nhân dân nội ngoại thành tranh đấu.

Dân chúng từ khắp nơi rầm rộ kéo tới khu vực Cống Máng Chai, hô vang khẩu hiệu đòi thực dân Pháp thả tù, thực hiện Hiệp định Giơnevơ. Địch dùng vũ lực đàn áp nhưng không ai nhụt chí. Nhiều chị xông lên phía trước. Trong nhà giam anh em hò la phản đối. Không khí đấu tranh náo động một vùng, thu hút hết thảy mọi tầng lớp nhân dân, từ chị bán hàng rong tới người nữ trí thức, từ công

nhân tới nông dân. Thành hội Phụ nữ phân công trách nhiệm rất cụ thể, rõ ràng, chỉ đạo sát sao. Mọi hoạt động trong những ngày đấu tranh luôn thống nhất đoàn kết. Cuộc đấu tranh sang tới ngày thứ 3. Các chị tập nập nấu cơm, nước và mang bánh trái xuống tiếp tế. Nhiều mẹ, nhiều chị với lời lẽ chân thành đã vận động binh lính không đàn áp dân. Những chị biết tiếng Pháp, phiên dịch hoặc nói chuyện với lính Pháp, hoặc viết đơn gửi lên Ủy ban quốc tế. Những nữ y tá băng bó người bị thương và đưa họ về tuyến sau. Trước khí thế đấu tranh sôi sục của hàng vạn người, bọn Pháp buộc phải chấp nhận thả 300 tù nhân. Mọi người ủa lên đón anh chị em trong niềm vui mừng, phấn khởi.

Song song với phong trào đấu tranh chống bắt lính, chống cưỡng ép di cư là phong trào đấu tranh bảo vệ tài sản công cộng, tài sản của nhân dân. Trước khi rút quân, thực dân Pháp muốn ta tiếp quản một thành phố trống rỗng, hoang tàn nên chúng thực hiện di chuyển hoặc phá hủy tài sản, máy móc, thiết bị quan trọng. Ngay từ cuối 1954, thực dân Pháp đã gấp rút tháo dỡ và di chuyển máy móc ở các công sở, nhà máy. Tại Kiến An, chúng chuyển hàng hóa, tài sản ở kho Quy Túc, Kha Lâm, trại Pháo Thủ, xưởng Comben, đài Thiên Văn, Sở Lục lộ, Ty Công chính, tháo dỡ cầu Nguyệt, cầu Lãm Hà, cầu Kiền.. v.v... Đông đảo phụ nữ và nhân dân Kiến An đã tham gia tới 220 cuộc đấu tranh hợp pháp bảo vệ tài sản.

Cuộc đấu tranh bảo vệ cầu Kiền huy động tới 3.000 dân, nòng cốt là phụ nữ. Chị em nằm lẫn trên cầu không cho lính tháo cầu. Bọn lính điên cuồng bắn vào đoàn người biểu tình làm nhiều người chết và bị thương, nhưng không ai bỏ vị trí. Chị Nguyễn Thị Toan, cán bộ địch vận, tôn giáo vận lãnh đạo cuộc đấu tranh giữ cầu. Cuộc đấu tranh thắng lợi nhưng chị Toan bị xe địch cán chết. 3.000 người dân Hải Phòng - Kiến An tổ chức tang lễ chị rất trọng thể. Đồng bào đã biến đám tang thành cuộc biểu tình phản đối tội ác của thực dân Pháp.

Thành phố Hải Phòng là nơi tập trung cơ sở kinh tế - văn hóa nên địch dùng nhiều thủ đoạn nhằm vơ vét tài sản mang đi. Cuộc đấu tranh giữ tài sản máy móc của nhân dân Hải Phòng cũng rất quyết liệt, sôi động. Chị em hăng hái trong phong trào đấu tranh giữ người, cũng là lực lượng chính trong nhiều cuộc đấu tranh giữ máy móc, tài sản. Nữ công nhân Xi măng, máy Tơ, thảm Len, máy Chi... cùng nam công nhân, bí mật tháo, cất giấu các chi tiết máy. Ở Cảng, máy Đèn, máy Nước, Ty Công chính... cán bộ phụ nữ vận động các công nhân kỹ thuật hay cai, ký, chuyển cho ta hồ sơ, tài liệu cần thiết. Nhiều cơ sở có phong trào đấu tranh liên tục như Cảng, nhà Ga, nhà máy Điện... Tại Ga, chúng dự định đưa đầu tàu hỏa ra ngoài Cảng. Năm âm mưu địch, chị Xuân huy động rất đông phụ nữ cùng hàng ngàn bà con, cô bác ở các khu phố ra giữ. Địch khủng bố, đánh đập làm 15 người bị thương. Chị Hiền vận động mọi người ký vào bản kiến nghị gửi lên Ủy ban quốc tế. Ở nhà máy nước Văn Chinh (phố Trại Cau), mặc cho địch phun nước muối vào đoàn đấu tranh, bắt đi 21 người, chị em và đồng bào

vẫn kiên trì giữ máy. Hơn 600 nữ công nhân máy Chỉ đấu tranh giữ máy không cho địch mang đi.

Khẩu hiệu “*Giữ máy móc để có việc làm*” đã thu hút hàng ngàn nhân dân lao động đấu tranh. Khi một cơ sở nổ ra đấu tranh, ngay lập tức đông đảo chị em cùng nhân dân đường phố kéo tới giữ máy, bảo vệ tài sản bất chấp lưỡi lê, súng đạn của quân thù. Tiêu biểu ở thời gian đầu là cuộc đấu tranh của hàng ngàn quần chúng tại Nhà thương Vườn hoa, giữ lại máy chữa răng, chữa mắt, máy chiếu điện và nhiều dụng cụ khác. Khi địch tháo máy, nữ y tá Từ, nữ hộ lý Nguyệt đã kịp thời báo tin ra ngoài. Cán bộ các đoàn thể nhanh chóng huy động đồng bào đến giữ máy. Chị em tiểu thương chợ Sắt, ở các phố xung quanh nhà thương kéo tới bao vây không cho địch chở máy đi. Có chị mang thai cũng nằm lăn ra đường cản xe và nhiều chị khác làm theo. Quần chúng hò la phản đối. Tới 9 giờ đêm, cuộc đấu tranh vẫn còn sôi động. Cuối cùng, lính Pháp phải hủy bỏ lệnh tháo dỡ máy



Phụ nữ đấu tranh chống địch tháo dỡ máy móc

và thả người bị bắt. Cuộc đấu tranh thắng lợi gây không khí phấn khởi trong nhân dân Hải Phòng - Kiến An.

Càng gần đến ngày rút khỏi thành phố, thực dân Pháp càng hối hả vơ vét, chuyên chở tài sản vào Nam. Đấu tranh của nhân dân Hải Phòng - Kiến An càng sôi động quyết liệt, phương pháp đấu tranh càng khéo léo, kiên quyết nên đã giữ được nhiều tài sản, máy móc, phục vụ cho công cuộc kiến thiết thành phố, kiến thiết đất nước sau này.

Cũng trong thời gian này, ở vùng giải phóng, phụ nữ và nhân dân Kiến An vô cùng phấn khởi chào đón hòa bình. Các huyện, xã, thôn tổ chức mít tinh kỷ niệm thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Cuộc sống mới nhanh chóng được ổn định. Nữ du kích tham gia tháo dỡ mìn, dây thép gai phá đồn bốt, san lấp hố bom đạn và đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Những mái nhà bị đạn bom vùi dập cũng nhanh chóng được phục hồi và hàng ngày, hàng giờ vang lên tiếng cười vui của con trẻ.

Dưới sự chỉ đạo của tỉnh, huyện, chị em đi mua và vận chuyển lương thực, dầu, củi, hàng hoá... chuẩn bị phục vụ nhân dân thành phố ngay sau ngày giải phóng nhằm nhanh chóng ổn định cuộc sống. Càng gần đến ngày tiếp quản thành phố Hải Phòng và thị xã Kiến An, thị xã Đồ Sơn, không khí chuẩn bị càng khẩn trương. Chị em thức suốt đêm may cờ, băng rôn, khẩu hiệu mừng ngày bộ đội vào giải phóng. Bản thân các chị rất vui sướng vì từ nay được giải phóng, quê hương sạch bóng quân xâm lược.

Ngày 10-5-1955, bộ đội tiếp quản thị xã Kiến An. Nhân dân thị xã và vùng lân cận dựng cổng chào, treo cờ, khẩu hiệu ở khắp nơi. 16 giờ, hơn chục vạn nhân dân tỉnh Kiến An dự lễ mít tinh biểu dương lực lượng. Không khí hân hoan phấn khởi tràn ngập khắp nơi.

Sáng sớm ngày 13-5-1955, bộ đội vào tiếp quản thành phố Hải Phòng. Nhân dân Hải Phòng, già trẻ, gái, trai tất cả ủa xuống đường cầm cờ, hoa đón chào bộ đội. Chị em mặc những bộ áo dài đẹp nhất, được ưu tiên đứng trước hàng người. Nhiều chị chạy tới đoàn quân trao bó hoa tươi thắm. Hải Phòng tung bùng cờ hoa, biểu ngữ, cổng chào, tiếng hoan hô vang dậy trên đường phố. Lá cờ đỏ sao vàng chiến thắng tung bay trong nắng thúc giục lòng người.

Chiều 13-5-1955, mọi người tận mắt chứng kiến những tên lính viễn chinh Pháp cuối cùng rời bến cảng. Thành phố càng sôi động khi từ Ga Hải Phòng, anh chị em



Chào đón bộ đội tiếp quản, giải phóng Thành phố (13-5-1955)

công nhân tổ chức một đoàn tàu rước cờ đỏ sao vàng và ảnh Bác Hồ tiến vào Cảng. Nhà máy, tàu đậu tại cảng đồng loạt cất những hồi còi dài mừng ngày lịch sử quang vinh của đất Cảng, của dân tộc. Trong niềm vui giải phóng, nhân dân Hải Phòng - Kiến An phấn khởi, hăng hái bắt tay vào công cuộc bảo vệ hòa bình, xây dựng cuộc sống mới. Theo dõi sự kiện giải phóng Hải Phòng, Chủ tịch Hồ Chí Minh xúc động viết trên báo Nhân dân: *Trên miền Bắc yêu quý của chúng ta, vết thống trị của thực dân Pháp đến đây là quét sạch... Những năm chịu đựng gian khổ, đoàn kết chiến đấu đã kết quả vẻ vang. Miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng, Hải Phòng đã giải phóng hoàn toàn.*

Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh chống thực dân Pháp xâm lược, đầy hy sinh gian khổ đã thắng lợi vẻ vang. Chiến công đó có sự đóng góp to lớn và không thể thiếu của lực lượng phụ nữ và tổ chức Hội Phụ nữ. Người phụ nữ được giải phóng đã bình đẳng, bình quyền cùng nam giới góp sức đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng chế độ mới. Người phụ nữ phát huy và vun đắp thêm truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của mình. Lực lượng phụ nữ, phong trào và tổ chức Hội Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An đã vượt qua thử thách, không ngừng trưởng thành. Điều đó là cơ sở cho những thành tích mới trong công cuộc kiến thiết đất nước, đấu tranh xây dựng và bảo vệ chế độ mới.

CHƯƠNG BA
TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ
HẢI PHÒNG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
Ở MIỀN BẮC, CHI VIỆN CÁCH MẠNG MIỀN NAM
TỪ THÁNG 5 NĂM 1955 ĐẾN NĂM 1964

I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ KHÔI PHỤC KINH TẾ, HÀN GẮN VẾT THƯƠNG CHIẾN TRANH TỪ THÁNG 5 NĂM 1955 ĐẾN NĂM 1957

Thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An được giải phóng khỏi ách áp bức bóc lột của đế quốc - phong kiến và của tư bản. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tăng cường cho Hải Phòng - Kiến An hơn 40 cán bộ. Tỉnh hội và thành Hội cử cán bộ về cấp huyện, khu phố, thị xã và các xã để xây dựng và củng cố tổ chức Hội. Tổ chức Hội dần được thiết lập từ tỉnh, thành phố đến các huyện, xã, các khu phố (15 khu phố), tuyên truyền, tập hợp, tổ chức cho chị em nông dân, công nhân, công chức, buôn bán nhỏ, thợ thủ công, những người nội trợ.. hăng hái tham gia vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, tái thiết thành phố, quê hương.

Chế độ cũ và hậu quả chiến tranh để lại rất nặng nề. Mọi hoạt động kinh tế ở thành phố hầu như ngưng trệ. Nạn đầu cơ tích trữ làm cho giá cả thị trường hỗn loạn, tiền tệ không ổn định. Vùng nông thôn xơ xác, tiêu điều, ruộng đất bị bỏ hoang. Đồn bốt, dây thép gai, bom - vãn còn ngổn ngang. Tình hình văn hóa - xã hội diễn biến khá phức tạp. Hàng vạn công nhân và nhân dân lao động mất việc làm. Đời sống của họ và nông dân khó khăn, đói kém. Các trường học đều đóng cửa và hệ thống giáo dục nô dịch cần được cải tạo. Các tệ nạn xã hội cũ như nạn mại dâm, sách báo phản động, cờ bạc... còn nhiều. Cả thành phố đầy rác rưởi, các khu lao động tồi tàn, lụp xụp. Trong khi đó, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ gài lại gián điệp, vũ khí để thực hiện âm mưu phá hoại và xâm lược trở lại... Tình hình đó đặt ra nhiệm vụ cấp thiết của Hải Phòng - Kiến An là nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, tạo điều kiện cho công cuộc xây dựng và phát triển thành phố.

Hai mươi ngày sau giải phóng, ngày 2-6-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Hải Phòng, thể hiện sự quan tâm lớn của Trung ương Đảng, Chính phủ đối với nhân dân thành phố. Nói chuyện với đại biểu các tầng lớp nhân dân, Bác đánh giá ý nghĩa to lớn của việc tiếp quản giải phóng Hải Phòng và vị trí của Hải Phòng trong thời kỳ xây dựng Chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thống nhất nước nhà.

Người nhắc nhở: “*Đồng bào phải đoàn kết chặt chẽ, thi đua tăng gia sản xuất để khôi phục kinh tế trở lại mức bình thường*”.

Thực hiện lời dạy của Bác, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An cùng toàn dân tập trung vào hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế. Chị em nông dân đi đầu trong khai hoang, phục hóa, làm thủy lợi, khắc phục hậu cơn bão lớn tháng 9-1955. Chị em công nhân Xi măng, Cảng, Sở Dầu... tập trung dọn dẹp, sửa chữa máy móc thiết bị để sớm bắt tay vào sản xuất. Các tầng lớp chị em nội thành tích cực tham gia dọn gần 40 nghìn mét khối rác lưu cữu bao năm. Hàng trăm chị em công nhân ở những nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở tiểu thủ công nghiệp chưa có điều kiện phục hồi được tổ chức đi tham gia công trường xây dựng đường sắt Hà Nội-Lào Cai. Số học sinh miền Nam tập kết được thành phố bố trí nơi ăn ở, học tập chu đáo...

Ngày 20-5-1955, hai tàu biển đã cập cảng an toàn. Cuối tháng 7-1955, hệ thống cung cấp dầu trở lại hoạt động. Ngày 7-11-1955, một lò nung của nhà máy Xi măng hoạt động. Cuối năm 1955, sản xuất thủ công nghiệp, chủ yếu là ngành dệt vải, khăn, áo sợi, xà phòng, nước mắm, dệt chiếu, giày vải, làm muối, thêu ren, chế biến bột gạo xuất khẩu... tăng nhanh. Ở Kiến An, các làng có nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt vải, lụa, sơn mài, mây tre cũng được khôi phục. Khối sản xuất này lực lượng lao động chủ yếu là nữ.

Ngày 20-9-1955, một trận bão lớn đổ bộ vào Hải Phòng- Kiến An đã phá hoại nghiêm trọng sản xuất nông nghiệp, làm hàng trăm ki lô mét đê bị sạt lở, hàng trăm người chết, hàng nghìn ngôi nhà, kho tàng bị đổ, nhiều tàu thuyền, ngư cụ bị cuốn trôi. Hàng vạn mẫu ruộng của các huyện Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến An, Đồ Sơn, Thủy Nguyên, Hải An... bị ngập mặn. Hoà Nghĩa, Đại Hà (Kiến Thụy), Tràng Cát, Nam Hải (Hải An) là những nơi bị nặng nhất. Sau bão, hơn ba vạn nông dân bị đói. Trong và sau trận bão lịch sử, hầu hết chị em, từ thanh thiếu niên đến các cụ già, đều tích cực tham gia giải quyết hậu quả bão lụt. Chị em đi đầu trong phong trào “*Lá lành đùm lá rách*”, “*Nhường cơm sẻ áo cho nhau*” cứu đói, chống bệnh dịch, “*Thau chua rửa mặn*”. Những nơi không bị bão làm thiệt hại, chị em tích cực tham gia làm thủy lợi, chống hạn. Chị em ở các địa phương phải đi hàng chục ki lô mét gánh đất ngọt về để trồng màu, thau chua khua mặn rửa đồng cấy lúa. Hàng trăm phụ nữ thành phố về nông thôn giúp dân. Chị em nội thành đã quyên góp được nhiều tiền, gạo, quần áo, chăn màn, chiếu, nước ngọt, muối, dầu hỏa, củi... ủng hộ bà con vùng bão lụt. Do vậy, vụ mùa năm 1955, nông dân tỉnh Kiến An đã cấy trồng được hàng ngàn héc ta lúa, ngô, khoai, hạn chế được nạn thiếu lương thực.

Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế ở tỉnh Kiến An hoạt động khá sôi nổi ngay từ trước ngày tiếp quản nay được phát triển. Ngành y tế, văn hóa, thông tin

ngày càng có đông chị em tham gia để cổ vũ kịp thời các phong trào lao động sản xuất của địa phương. Năm học 1955-1956, Hải Phòng, Kiến An mở ngay việc học cho tất cả các cháu đến độ tuổi đi học. Năm học mới dưới chế độ mới đã lôi cuốn đông đảo các mẹ, các chị đưa con em tới lớp. Ở những vùng gặp bão lụt, nhân dân các nơi quyên góp vật liệu để dựng lại trường lớp, đưa lớp học vào đình chùa để các cháu tiếp tục học tập.



Chị em tham gia Bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ

Cùng với việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khắc phục bão lụt, cải cách ruộng đất được tiến hành ở tỉnh Kiến An và ngoại thành Hải Phòng. Cải cách ruộng đất đã đánh đổ giai cấp địa chủ, xoá bỏ quan hệ bóc lột phong kiến ở nông thôn, đem lại ruộng đất, uy thế chính trị và quyền làm chủ của nông dân đối với quê hương, đất nước. Hàng nghìn mẫu ruộng, trâu bò của địa chủ bị tịch thu hoặc trưng thu, trưng mua để chia cho nông dân. Cải cách ruộng đất (CCRĐ) là cuộc cách mạng lớn ở nông thôn và cũng là cuộc đổi đời của người phụ nữ. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, người phụ nữ bị coi rẻ, không có chút quyền lợi gì trong xã hội, nay đã được đổi đời. Tuy nhiên CCRĐ cũng phạm phải sai lầm nghiêm trọng. Do kết hợp CCRĐ với chỉnh đốn tổ chức nên các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng cấp xã, huyện bị vô hiệu hóa, bị giải tán. Hội Phụ nữ các xã bị giải tán hoặc vô hiệu hóa. Đoàn cải cách lập Hội, kết nạp hội viên mới, chi phối tất cả hoạt động của Đảng, chính quyền, đoàn thể cơ sở. Sai lầm của CCRĐ dẫn đến tổn thất lớn về cán bộ, tổ chức và làm nội bộ nông thôn, nội bộ gia đình mất đoàn kết nghiêm trọng.

Phát hiện sai lầm trong CCRĐ, ngày 18-8-1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng bào và cán bộ. Tháng 9-1956, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương

Đảng lần thứ 10 kết luận về CCRĐ và đề ra chủ trương sửa sai nhằm: “*Đoàn kết nội bộ, đoàn kết nhân dân, ổn định nông thôn, gây tinh thần phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất*”. Tỉnh uỷ Kiến An, Thành uỷ Hải Phòng tổ chức Hội nghị cán bộ, mở các đợt học tập Thư kêu gọi của Bác và triển khai Nghị quyết Trung ương 10, tập trung vào nhiệm vụ sửa sai. Tỉnh hội Kiến An, Thành hội Hải Phòng triệu tập Hội nghị cán bộ Hội các cấp bàn triển khai công tác sửa sai, khôi phục và củng cố tổ chức, tập hợp hội viên và hướng hoạt động. Hội Phụ nữ và các đoàn thể thanh niên, mặt trận, nông dân các xã được chấn chỉnh khôi phục hoạt động như trước khi CCRĐ. Các chi bộ Đảng được phục hồi. Hầu hết số đảng viên bị xử trí oan được phục hồi đảng tịch. Chính quyền, ban ngành hoạt động trở lại. Số người bị quy sai thành phần được hạ thành phần. Những tài sản bị tịch thu không đúng cũng được trả lại chủ. Các vụ xích mích ở nông thôn, ở gia đình giảm nhiều làm cho tình hình nông thôn ổn định dần. Hai huyện Cát Hải, Cát Bà thuộc tỉnh Quảng Ninh sáp nhập vào Hải Phòng tháng 6-1956 (và đầu năm 1957, đảo Bạch Long Vĩ thuộc thành phố Hải Phòng). Hội Phụ nữ huyện Cát Bà nhanh chóng hoà nhập vào hoạt động theo phương hướng, nhiệm vụ của Thành hội. Huyện Cát Hải có những diễn biến phức tạp giữa nhân dân với một số cán bộ. Thành phố cử đoàn cán bộ, trong đó có cán bộ của Thành hội, ra tập trung giải quyết. Tình hình ổn định. Công tác hội và phong trào phụ nữ đi vào nền nếp. Do làm tốt công tác sửa sai, tình hình nông thôn Kiến An và ngoại thành Hải Phòng đi vào ổn định. Các phong trào lao động sản xuất, phát triển văn hóa - xã hội lại diễn ra sôi nổi như những ngày đầu giải phóng.

Quán triệt các nghị quyết của Thành uỷ, Hội Phụ nữ Hải Phòng tập trung đẩy mạnh phong trào phụ nữ trong các nhà máy, xí nghiệp. Hội cử cán bộ chuyên trách theo dõi phong trào của công nhân, kết hợp với Công đoàn tổ chức bộ phận nữ công trong các xí nghiệp. Thành Hội còn lập Tiểu ban xã hội kết hợp với các khu phố để điều tra những phụ nữ thất nghiệp. Những gia đình bị đói và những người thất nghiệp được Ban Cứu tế xã hội giúp đỡ và sắp xếp việc làm. Hàng trăm chị em tham gia Thanh niên xung phong đi các công trường kiến thiết trong và ngoài thành phố. Với ý thức làm chủ xí nghiệp, thành phố và cần kiệm xây dựng đất nước, chị em công nhân hăng hái phát huy sáng kiến tăng năng suất lao động, thu nhặt từng hòn than rơi, từng mẩu sắt vụn. Chị em xưởng đại tu ở Cảng tích cực thu gom phế liệu khắc phục tình trạng khan hiếm phụ tùng. Chị em đội than ở Cảng phấn đấu làm thêm giờ và tự đề ra khẩu hiệu “*Mỗi thùng thêm một xẻng*”. Chị em toàn xí nghiệp Cảng phấn đấu tăng năng suất lao động từ 30 - 300%. Chị em nhà máy Điện Cửa Cấm tăng năng suất 18%/ngày... Năm 1957, chị em công nhân ở các xí nghiệp trên đã tiết kiệm được 3 vạn ngày công, trị giá 35 triệu đồng. Ngày 30-5-1957, Hồ Chủ tịch về thăm Hải Phòng. Bác biểu dương

hai chị Bin và chị Thom, công nhân vệ sinh: “*Danh dự cho phụ nữ một là cô Bin làm việc vệ sinh và cô Thom làm việc moi cống. Công việc đó... rất vẻ vang*”.



Nghề thủ công truyền thống

Sau ngày giải phóng, chị em tiểu thương đã tích cực xây dựng lại chợ, các cửa hiệu, cửa hàng. Chị em thực hiện khẩu hiệu buôn bán thật thà, chống đầu cơ tích trữ, thực hiện các chính sách thuế, giá cả của nhà nước, đoàn kết tương trợ lẫn nhau. Chị em lập các nhóm buôn bán tập thể. Chị em là những người có kinh nghiệm trong kinh doanh đã khắc phục khó khăn, kinh doanh đúng hướng của Chính phủ, thực hiện khai đúng, khai đủ và nộp thuế đúng kỳ hạn. Có thời điểm, chỉ trong 2 giờ ở tất cả các chợ, chị em đã đóng xong 145 triệu đồng tiền thuế. Để góp phần kiến thiết thành phố, chị em tiểu thương đã tích cực gửi tiền tiết kiệm. Năm 1957, chị em tiểu thương ở nội thành đã gửi 1 tỷ 139,8 triệu đồng tiền tiết kiệm. Hội Phụ nữ các cấp tiến hành vận động phụ nữ tiểu thương, công thương chuyển hướng buôn bán sang sản xuất, phát triển các nghề thủ công. Nhiều cơ sở sản xuất, nhiều ngành thủ công mới xuất hiện. Các ngành nghề thủ công cổ truyền được khôi phục và phát triển như dệt vải, làm giấy, phan, dệt chiếu, làm nón, chỉ khâu... Chị em ở các xã của tỉnh Kiến An làm sống lại các nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt chiếu cói, dệt vải.

Hoà bình lập lại, Hội Phụ nữ Hải Phòng - Kiến An vận động chị em hồi cư, vận động chị em tích cực tham gia khôi phục, phát triển kinh tế nông nghiệp. Chị em tích cực tham gia khai hoang, phục hóa tăng diện tích cấy trồng. Ngay khi

thực dân Pháp vừa rút, chị em nông dân ngoại thành bắt tay dọn dẹp bom mìn, dây thép gai ở các vị trí địch, khai hoang, phục hóa trồng rau màu ngăn ngừa để chống đói. Thị hội Phụ nữ thị xã Kiến An tổ chức cho chị em lên đồi ven núi Thiên Văn khẩn hoang trồng khoai, sắn. Chị em Ngũ Phúc, Đại Hợp (Kiến Thụy) khai hoang quanh đồn địch cũ để cày cấy. Trong 3 năm khôi phục (1955 - 1957) phụ nữ tỉnh Kiến An trực tiếp vỡ hoang được hàng chục mẫu. Chị em xã An Hoà (An Dương) đứng đầu toàn tỉnh về diện tích vỡ hoang.

Được sự giúp đỡ của nhà nước, của tỉnh và thành phố, nghề cá, muối được phục hồi và phát triển. Chị em làm nghề muối đã mạnh dạn cải tiến trong sản xuất đạt năng suất cao bằng cách chuyển từ nấu sang phơi. Ruộng muối được chia thành ô nê, làm mương dẫn nước vào ruộng. Chị em tranh thủ nắng phơi cát, đảo cát nâng cao năng suất muối.

Hai Tỉnh, Thành hội còn phối hợp với các ngành có liên quan tiến hành chữa bệnh và mở các lớp giáo dục, học tập cho chị em làm nghề mại dâm do chế độ cũ để lại. Chị em tích cực học tập, lao động rèn luyện, trở về với cuộc sống đời thường, lành mạnh.

Trong những năm này, Hội Phụ nữ hai tỉnh thành còn đi đầu trong phong trào đấu tranh đòi Mỹ - Diệm thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ. Được sống trong hoà bình, từng giờ, từng phút phụ nữ Hải Phòng - Kiến An luôn hướng về phụ nữ và đồng bào miền Nam ruột thịt đang sống đau thương dưới ách thống trị của Mỹ - Diệm. Các cấp Hội giáo dục cho phụ nữ ý thức đấu tranh thống nhất đất nước, vận động chị em hăng hái lao động, tiết kiệm góp phần xây dựng miền Bắc giàu mạnh tiến lên Chủ nghĩa xã hội làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Hội thường xuyên tổ chức các buổi nói chuyện, mít tinh, biểu tình, tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm, làm cho chị em thấy được cuộc đấu tranh anh dũng của phụ nữ và đồng bào miền Nam. Có những cuộc mít tinh, biểu tình đông tới hàng vạn người đi qua trụ sở Ủy ban quốc tế và cử đại biểu đến văn phòng của Ủy ban quốc tế, tố cáo tội ác Mỹ - Diệm. Tiêu biểu là những cuộc mít tinh tố cáo Mỹ - Diệm giết hại đồng bào Duy Xuyên, Hướng Điền, Phú Lợi hay lễ truy điệu chị Nguyễn Thị Diệu bị chúng giết hại. Tháng 8 - 1955, Thành Hội Hải Phòng đã tổ chức lấy được hơn 3 vạn chữ ký phản đối Mỹ - Diệm và chống vũ khí nguyên tử... Các cấp Hội vận động chị em viết hàng vạn thư thiếp gửi đồng bào miền Nam, viết hàng trăm kiến nghị, nghị quyết lấy chữ ký gửi Ủy ban quốc tế phản đối Mỹ và tay sai vi phạm Hiệp định Giơnevơ, đòi chúng phải hiệp thương thống nhất đất nước... Những hoạt động của phụ nữ Hải Phòng - Kiến An thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh thống nhất đất nước và khẳng định vai trò của chị em dưới chế độ mới.

Tối 27-3-1957, Đại hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng khai mạc tại Nhà hát thành phố. Đến dự Đại hội có đông đủ các đại biểu 13 khu phố, hai chợ (chợ Sắt và chợ Thống Nhất), huyện Hải An, Cát Hải, đại biểu công nhân, các chiến sĩ bộ đội, công, nông nghiệp. Ngoài ra còn có đại biểu y tế, giáo dục, văn nghệ sĩ, thể dục thể thao, nữ thanh niên, đại biểu công trường, một số đại biểu nội trợ gia đình cán bộ, công chức.

Sáng ngày 28-3, Đại hội nghe đồng chí Minh Nhã, Hội trưởng đọc báo cáo tổng kết phong trào phụ nữ và công tác Hội từ khi thành phố được giải phóng đến thời điểm Đại hội. Buổi chiều ngày 28-3 và sáng 29-3, các đại biểu tổ chức thảo luận tại các tổ, tham gia ý kiến xây dựng bản báo cáo của Thành hội trình Đại hội. Đại hội đã lần lượt nghe báo cáo tổng kết phong trào và báo cáo điển hình của các nữ chiến sĩ. Trong 3 ngày làm việc, đến ngày 31/3: hơn 400 đại biểu cùng một tấm lòng xây dựng phong trào phụ nữ Hải Phòng đem hết nhiệt tình đóng góp vào thành công của Đại hội. Đại hội đã cử Ban Chấp hành mới gồm 21 ủy viên. Đại hội đã tuyên dương các đơn vị và các cá nhân có nhiều thành tích, trao giấy khen và các tặng phẩm cho các đơn vị và các cá nhân được khen thưởng.

Qua 3 năm (1955 - 1957), phong trào phụ nữ Hải Phòng - Kiến An phát triển sâu rộng, thu hút đông đảo các tầng lớp, chị em tham gia. Tổ chức Hội được xây dựng, phát triển và củng cố từ tỉnh, thành đến huyện, thị xã, khu phố, các xã, thị trấn và nhà máy, cơ quan, xí nghiệp, công trường... Kết quả đó đã khẳng định vai trò, vị trí to lớn của lực lượng phụ nữ khi được giải phóng trong công cuộc xây dựng chế độ mới và đấu tranh thống nhất nước nhà. Những thành tựu đạt được trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa - xã hội của Hải Phòng - Kiến An có sự đóng góp rất lớn của các cấp Hội và của các tầng lớp phụ nữ hai tỉnh, thành phố.

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HÓA TỪ NĂM 1958 ĐẾN NĂM 1960

Sau ba năm khôi phục kinh tế, từ năm 1958, Hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An trực tiếp tham gia vào công cuộc cải tạo Xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư nhân và vận động hợp tác hóa diễn ra rầm rộ trên toàn miền Bắc. Cũng trong ba năm, tổ chức của Hội ngày càng được củng cố vững chắc, phát huy tốt vai trò của mình trong Mặt trận Tổ quốc và trong khối đoàn kết toàn dân xây dựng chế độ mới.

Cuối năm 1957, Đại hội Phụ nữ tỉnh Kiến An lần thứ 3 được triệu tập. Đại hội đã tập trung đánh giá phong trào trong 3 năm và đề ra nhiệm vụ trong 3 năm

tới⁽¹⁾. Các huyện, thị và khu hội cũng lần lượt tiến hành Đại hội nhằm thúc đẩy phong trào phụ nữ trong thời kỳ mới và củng cố tổ chức.

Thời kỳ này, nhiệm vụ trọng tâm của thành phố Hải Phòng là cải tạo các thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa, phát triển sản xuất công nghiệp, đồng thời củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh. Đối với tỉnh Kiến An, nhiệm vụ trọng tâm là: ra sức cải tạo nông nghiệp, phát triển mạnh mẽ và toàn diện sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực là chủ yếu.

Ngày 21-1-1958, Hội nghị Ban Chấp hành Thành hội Phụ nữ Hải Phòng mở rộng đề ra nhiệm vụ: *“Tăng cường, củng cố, mở rộng đoàn kết mặt trận liên hiệp phụ nữ. Giáo dục, động viên mọi tầng lớp phụ nữ đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm, thực hiện kế hoạch nhà nước năm 1958. Góp phần tích cực trong nhiệm vụ cải tạo, xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Chú trọng đào tạo cán bộ cơ sở. Nâng cao ý thức yêu mến chế độ, bảo vệ quyền lợi phụ nữ và nhi đồng, thiết thực góp phần vào việc củng cố Miền Bắc, đẩy mạnh công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà”*. Để tiếp tục phát huy lực lượng to lớn của phụ nữ vào công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội, cuối năm 1958, Đề án nhiệm vụ năm 1959 của Thành ủy Hải Phòng nêu rõ: *“Các cấp, các ngành phải chú trọng hơn nữa công tác vận động phụ nữ, động viên lực lượng to lớn của phụ nữ thực hiện cải tạo Xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh sản xuất”*.

Ngày 17-7-1959, Nghị quyết Hội nghị Thành ủy về công tác cán bộ, kiện toàn tổ chức nêu: *“Đối với phụ nữ cần sắp xếp, sử dụng cho đúng chính sách và khả năng của chị em. Kiên quyết rút cán bộ nam giới và thay bằng cán bộ nữ ở những bộ phận mà phụ nữ có thể đảm nhận được. Cần tránh tư tưởng thành kiến, hẹp hòi với cán bộ phụ nữ”*. Từ quyết tâm, nỗ lực của chị em và sự quan tâm của các cấp ủy đảng đối với công cuộc vận động phụ nữ nên đông đảo chị em có điều kiện tham gia vào công cuộc xây dựng đất nước.

Thực hiện nhiệm vụ cải tạo Xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư bản tư nhân, Thành hội Phụ nữ Hải Phòng cử cán bộ chuyên trách tham gia Ban Chỉ đạo các cấp. Hội còn phối hợp với Công đoàn thành phố, Sở Thương nghiệp tiến hành các đợt tuyên truyền sâu rộng, tổ chức các lớp học tập, thảo luận chủ trương chính sách, biện pháp cải tạo công thương của Đảng và Chính phủ. Hội đặc biệt chú trọng tới vận động và tổ chức nữ công nhân vì chị em là lực lượng đông đảo có quan hệ trực tiếp với các nhà tư sản nên có tác dụng lớn trong việc cải tạo tư bản, tư doanh. Thành hội cùng chính quyền tổ chức cho 200 chị em là vợ con tư sản học tập chính sách cải tạo, tạo điều kiện cho họ động viên chồng, con, cha anh kê khai tài sản, thực hiện sắp xếp theo hướng sản xuất mới.

¹ Chị Đặng Thị Duyên tiếp tục được bầu là Hội trưởng Hội Phụ nữ tỉnh Kiến An, Chị Nguyễn Thị Minh Nhã, Thành ủy viên, được bầu tiếp tục làm Hội trưởng Thành hội Phụ nữ Hải Phòng.

Đến tháng 6-1960, công cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản, tư doanh đã căn bản hoàn thành trong 39 ngành nghề, 10 hộ tư sản vào công ty hợp doanh, 25 hộ vào xí nghiệp hợp tác, hơn 3.200 công nhân được giải phóng khỏi ách bóc lột. Công cuộc cải tạo đã giải phóng nữ công nhân, đưa họ lên địa vị làm chủ và tham gia quản lý xí nghiệp.

Cũng trong những năm này, hàng loạt nhà máy, xí nghiệp được xây dựng, nên số lao động nữ tăng nhanh. Trước năm 1957, Hải Phòng chỉ có khoảng 500 nữ công nhân đến cuối năm 1960 đã có tới 15.000 nữ công nhân (gấp 30 lần). Tăng nhanh nhất là trong ngành công nghiệp nhẹ như cá hộp, nhựa, thảm len, sắt tráng men. Số nữ công nhân kỹ thuật: nguội, điện, tiện, phay, lái tắc - tơ... cũng tăng nhanh. Hơn 600 nữ công nhân tham gia lãnh đạo các cấp trong các nhà máy, xí nghiệp (từ phân xưởng phó quản đốc cảng, xi măng, tổ trưởng, tổ phó, trưởng ca kíp sản xuất) và nhiều chị em là đảng ủy viên, ủy viên chấp hành công đoàn.

Đối với nhiệm vụ cải tạo tiểu thương, Thành hội lập Ban vận động tiểu thương. Số chị em buôn bán nhỏ được tổ chức học tập và tổ chức họ vào các Hợp tác xã. Hội chọn những chị em gương mẫu làm nòng cốt để đưa vào Ban quản trị các chợ và vận động chị em vào con đường làm ăn tập thể mua chung, bán chung, mua chung bán riêng hoặc chuyển sang các Hợp tác xã vừa sản xuất vừa kinh doanh. Chị em tiểu thương ở chợ Sắt, chợ Hòa Bình là những đơn vị đầu tiên của thành phố đi vào làm ăn tập thể. Các bà, các chị đều tham gia tổ mua chung bán chung. Năm 1959, thực hiện chủ trương chuyển bớt một số chị em buôn bán nhỏ sang trực tiếp sản xuất, Ban quản trị chợ Sắt đã chọn 20% chị em ở lại bán hàng, còn 80% chị em chuyển sang ngành thủ công như đan len, dệt thảm, may mặc... Hơn 300 chị em buôn bán ở chợ Sắt chuyển sang Hợp tác xã Thảm len. Chị em ở các khu Lạc Viên, chợ Cổ Đạo, chợ Thống Nhất, Cột Đèn... đều lần lượt vào tổ mua chung bán chung. Từ đầu quý II-1959, phong trào xây dựng Hợp tác xã tiểu thương phát triển mạnh. Trong nội thành có tới 3.937 chị em tham gia, từ 24 tổ đã tăng lên 215 tổ hợp tác. Đến năm 1960, công tác cải tạo tiểu thương ở Hải Phòng - Kiến An đã căn bản hoàn thành, 74% số hộ buôn bán nhỏ vào Hợp tác xã tiểu thương, còn một số lớn chuyển sang sản xuất.

Hội hai tỉnh, thành cũng tích cực tham gia việc cải tạo tiểu thủ công nghiệp. Đến cuối năm 1959, toàn thành phố đã có 6.009 chị em vào Hợp tác xã thủ công và tiểu thủ công nghiệp chiếm 60%. Sang 6 tháng đầu năm 1960, phong trào hợp tác hóa ngành tiểu thủ công nghiệp phát triển mạnh và căn bản hoàn thành, 92,9% thợ thủ công đã vào làm ăn tập thể.

Cũng trong những năm này, công nhân thành phố tích cực tham gia cải tạo quản lý xí nghiệp. Chị em công nhân cùng nam giới thi đua đẩy mạnh sản xuất, cải tiến kỹ thuật. Nhiều chị em liên tục phát huy sáng kiến làm lợi cho công quỹ

hàng trăm, hàng nghìn đồng. Nhiều Hợp tác xã thủ công có đông nữ như dệt Hồng Kỳ, thia nhôm Vũng Tiến, nhuộm Cộng Đồng, đan len Thắng Lợi... trở thành những đơn vị dẫn đầu ngành. Ở Cảng có phong trào bảo vệ xe tốt, chị em đã góp phần đưa năng suất vận chuyển tăng từ 16 đến 25 chuyến một ngày. Ở nhà máy Cá Hộp, chị em ở tổ lắp hộp phấn đấu từ 6 chị lắp được 1.200 hộp một ngày nâng lên 2.600 hộp một ngày, tăng năng suất 126%. Tổ nấu dầu cá, kế hoạch nấu 120 lít một tháng nay chỉ nửa tháng đã nấu được 300 lít. Trên các công trường xây dựng, chị em cũng phát huy sáng kiến nhằm giải phóng đôi vai, cải tiến cách in trên gạch, đổ bê tông... để đưa năng suất lên cao. Chị em khu vực công tư hợp doanh cũng hăng hái thi đua cải tiến và hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm nguyên vật liệu. Tiêu biểu là chị em ở xí nghiệp xà phòng Tân Thái Hoa, Giấy bìa... Những thành tích ban đầu này đã đặt cơ sở quan trọng cho phong trào thi đua lao động Xã hội chủ nghĩa trong những năm đầu của thập kỷ 60.

Cùng với công cuộc cải tạo Xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư nhân ở thành phố, chị em phụ nữ tỉnh Kiến An, ngoại thành Hải Phòng tích cực tham gia tổ đổi công và xây dựng các Hợp tác xã thí điểm rồi mở rộng phong trào hợp tác hóa. Tổ đổi công ở nông thôn được xây dựng từ cuối năm 1956 và ngày càng được mở rộng ở các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy, thị xã Kiến An, Đồ Sơn (tỉnh Kiến An), các huyện Hải An, Thuỷ Nguyên, Cát Hải, Cát Bà và Bạch Long Vĩ (Hải Phòng). Năm 1957, Hải Phòng - Kiến An đã có 18,7 % số hộ nông dân tham gia tổ đổi công, đến hết năm 1958, đã có 97%, ngoại thành Hải Phòng có 81,7% số hộ tham gia tổ đổi công từng vụ từng việc hoặc tổ đổi công thường xuyên. Tổ đổi công là hình thức tương trợ lẫn nhau của nông dân nhằm khắc phục khó khăn, đảm bảo cày cấy, thu hoạch, bước đầu thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nhất là tập trung vào làm thủy lợi, chống thiên tai. Thời kỳ đầu, do gánh nặng gia đình và tư tưởng coi thấp vai trò của người phụ nữ (có nơi chị em không được vào tổ đổi công), rất ít số chị em tham gia tổ đổi công. Từ năm 1958, được sự chỉ đạo chung của các cấp uỷ Đảng, hoạt động tích cực của Thành hội, Tỉnh hội, các cấp Hội tập trung tuyên truyền, tổ chức cho chị em học tập tài liệu vấn đáp (hỏi và trả lời) về tổ đổi công. Hội còn tổ chức thành lập hàng trăm nhà trẻ để tạo điều kiện cho chị em yên tâm sản xuất. Chị em tham gia tổ đổi công ngày càng đông đảo. Nhiều xã đạt 90 - 100% chị em vào tổ đổi công như ở Bắc Sơn, An Thắng, Nam Hà (An Lão), Minh Đức, Tiên Thanh, Cấp Tiến, Tiên Minh (Tiên Lãng), Lưu Kiêm, Liên Khê, Hợp Thành, Phục Lễ, Đông Sơn (Thuỷ Nguyên), Đằng Hải, Đằng Lâm, Hàng Kênh, Tràng Cát (Hải An)...

Trong năm 1958, cùng với phong trào tổ đổi công, Tỉnh, Thành hội còn có kế hoạch cụ thể cho các huyện hội và xã thực hiện chủ trương xây dựng Hợp tác xã của Đảng. Hội cử cán bộ xuống các xã kết hợp với chính quyền, nông hội để

xây dựng Hợp tác xã thí điểm để rút kinh nghiệm. Hợp tác xã Tân Ninh (xã Minh Tân, Kiến Thụy) có 42 hộ thì có 62 lao động nữ. Hợp tác xã thôn Phú Kê (nay thuộc thị trấn Tiên Lãng) có 17 hộ thì có 42 lao động là nữ và một chị tham gia Ban quản trị. Năm 1959, phong trào xây dựng Hợp tác xã phát triển rộng rãi. Hội tập trung giải quyết thắc mắc, tâm tư của những chị em chưa tin vào con đường làm ăn tập thể. Do vậy đại đa số chị em cùng gia đình đã xin vào Hợp tác xã. Huyện An Lão đã huy động được 95,5% hộ nông dân vào Hợp tác xã, trong đó có 7 xã đạt từ 98 - 99%. Trong phong trào vận động phụ nữ vào con đường làm ăn tập thể, cán bộ, hội viên đã tích cực đi sâu sát cơ sở để kịp thời động viên quần chúng thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ. Những hoạt động của chị em đã góp phần cùng toàn dân hoàn thành công cuộc xác lập quan hệ sản xuất Xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Đó cũng chính là một bước giải phóng căn bản, tạo điều kiện cho chị em vươn lên làm chủ kinh tế, chính trị - xã hội và bản thân.

Hàng năm, Tỉnh hội Kiến An đều tổ chức tổng kết năm và phát động phụ nữ hăng hái thi đua sản xuất vụ đông - xuân. Chị em tích cực hưởng ứng các phong trào áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh làm thủy lợi, chống hạn (1958), chống sâu bệnh cho lúa (1960), làm phân xanh.. Trong 3 năm 1958 - 1960, chị em nông dân đã tích cực tham gia phong trào làm thủy lợi, cấy dày và làm phân bón. Khí thế làm thủy lợi, chống hạn diễn ra sôi nổi ở các huyện nông thôn, ngoại thành. Mọi người hăng hái nêu cao khẩu hiệu *“Vắt đất ra nước, thay trời làm mưa”*. Nhiều nương trung thủy nông được đào mới và nạo vét. Chị em ở đảo Cát Bà gánh nước hàng cây số về tưới cho đồng ruộng. Hội đã vận động, thuyết phục, mở các hội nghị hướng dẫn cho chị em thực hiện cấy dày. Phong trào này diễn ra sôi nổi và được thực hiện rộng rãi. Đi đầu là chị em các huyện An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Thủy Nguyên, Cát Bà.

Phong trào làm phân xanh thu hút đông đảo chị em, nhất là lớp trẻ, tham gia hăng hái. Chị em các xã Quốc Tuấn, Quang Trung (An Lão) bơi qua sông Văn Úc và sông Thái Bình lấy lá về ủ phân. Chị em Hòa Nghĩa, Đại Đồng, Tân Phong (Kiến Thụy)... com nắm từ nửa đêm đi xuống Đồ Sơn lấy lá sù vẹt về ủ phân. Ở Tiên Lãng, đi làm đồng, chị em đều mang quang gánh tranh thủ nhặt phân trâu bò trên đường. Phong trào này không chỉ rầm rộ ở ngoại thành mà ngay cả trong nội thành, nội thị cũng có phong trào làm phân ủng hộ chị em nông dân. Chị em Hải Phòng phát động *“Tuần lễ làm phân xanh”* để tương trợ các xã ven thành, mỗi đợt hàng trăm tấn. Các khu phố Hàng Kênh, Thượng Lý, Hạ Lý, Lạc Viên, thị xã Kiến An góp nhiều trong phong trào này. Qua các đợt phong trào làm phân đã có 527 kiện tương nữ. Phong trào chăn nuôi phát triển khá sâu rộng trong hội viên.

Tỉnh hội Kiến An kết hợp với Ty Nông nghiệp tổ chức các hội thi cấy dầy, cấy thẳng hàng. Hội thi diễn ra sôi nổi trong toàn tỉnh, tiêu biểu là xã Thụy Hương (Kiến Thụy). Phong trào làm bèo dậu được nữ thanh niên khắp nơi hưởng ứng. Do có những đóng góp đặc lực của phụ nữ nên trong các vụ năm 1958 - 1959, năng suất lúa tăng 15%, tổng sản lượng lúa tăng 22% so với năm 1957 và 68% so với năm 1939 (năm phát triển cao của kinh tế Việt Nam thời thuộc Pháp - trước chiến tranh).

Số chị em công tác và hoạt động trong các ngành Thương nghiệp, Giáo dục, Y tế, Văn hóa, các cơ quan đoàn thể tăng nhanh. Ngành thương nghiệp, năm 1960 số nữ chiếm 33%. Số nữ trong ngành Giáo dục tăng 6 lần. Năm 1960, Hải Phòng có 270 giáo viên nữ, trong đó có 9 hiệu phó. Nếu tính cả phổ thông và mẫu giáo toàn thành có 695 cô, chiếm 40%, số nữ lao động tiên tiến chiếm 50% trong ngành. Số nữ sinh ở các trường cũng tăng nhanh. Năm học 1960 - 1961, nữ sinh Hải Phòng chiếm 41%, Phụ nữ cũng là lực lượng đông đảo tham gia phong trào diệt dốt. Các cấp hội tích cực vận động chị em đi học bổ túc văn hóa. Nhiều chị em được khen trong phong trào xoá nạn mù chữ. Năm 1958, ở nội thành Hải Phòng, 243 chị em được tặng bằng khen. Các xã Liên Am, Tân Liên (Vĩnh Bảo), Anh Dũng (Kiến Thụy) có 100% chị em đi học. Số phụ nữ mù chữ giảm dần, trình độ văn hóa được nâng lên, tạo điều kiện cho chị em tham gia công tác xã hội. Chị em trong ngành Y tế Hải Phòng chiếm 53%. Với tinh thần “Lương y như từ mẫu”, năm 1960 chị em hoàn thành tốt kế hoạch chữa bệnh cho nhân dân, giảm tỷ lệ tử vong từ 4,9% xuống còn 1,2% so với năm 1958. Năm 1959, ngành Y tế có 2 nữ là chiến sĩ thi đua và 120 lao động tiên tiến. Tuy đã có nhiều tiến bộ nhưng phong trào phụ nữ và cách đánh giá của một số lãnh đạo các cấp, các ngành về vai trò phụ nữ còn những mặt hạn chế. Tháng 1-1960, nhân về thăm tỉnh Kiến An, Bác đã nhắc nhở việc kết nạp Đảng “*Còn có chỗ lệch lạc: số chị em phụ nữ và số thanh niên gái và trai được kết nạp ít quá*”.

Trong ba năm (1958 - 1960) cải tạo Xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa, chế độ cũ bị xoá bỏ, quan hệ xã hội mới được xác lập. Địa vị của người phụ nữ được nâng lên. Cách mạng Xã hội chủ nghĩa đã mở đường giải phóng phụ nữ, tạo điều kiện cho chị em tham gia công tác xã hội. Từ người bị xã hội cũ coi rẻ, bị áp bức nặng nề, nay phụ nữ Hải Phòng - Kiến An đã trở thành người tự do và làm chủ xã hội, làm chủ bản thân. Họ đã lao động hết mình để xây dựng quê hương và vươn lên khẳng định vị trí xứng đáng của mình trong công cuộc xây dựng chế độ mới.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC TỪ NĂM 1961 ĐẾN NĂM 1964

Phát huy kết quả của công tác Hội và phong trào phụ nữ trong 3 năm (1958 - 1960) và thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III (1-1961), tháng 2-1961, Đại hội Phụ nữ Hải Phòng và Phụ nữ tỉnh Kiến An lần thứ II được triệu tập. Để tiến tới Đại hội cấp tỉnh, thành phố, các cấp hội xã, thị trấn, huyện và khu phố sôi nổi tiến hành Đại hội. 360 cơ sở mở đại hội với 34.722 đại biểu và hội viên dự. Thành hội Hải Phòng liên tiếp tổ chức 10 hội nghị bồi dưỡng cho 1.033 cán bộ huyện, khu phố, xã và các Ban nữ công. Các cấp đã tổ chức bồi dưỡng cho 3.867 chị em và thảo luận công tác thi đua lập thành tích chào mừng đại hội các cấp. Đại hội Phụ nữ Hải Phòng lần thứ 2 họp trong 4 ngày, từ ngày 4-2-1961, có 300 đại biểu chính thức, trong đó có 123 chị em trực tiếp sản xuất, 50 chị em lãnh đạo sản xuất, 124 chị em là lãnh đạo ở các đoàn thể chính trị - xã hội, 101 đảng viên, 123 lao động tiên tiến, 9 chiến sĩ thi đua và 28 chị làm công tác nghiên cứu. Đại biểu Đại hội là những chị em ưu tú từ hải đảo đến nông thôn, nhà máy, hải cảng, cơ quan, trường học, bệnh viện... của thành phố và đại diện của chị em miền Nam tập kết, của Hoa kiều, Việt kiều Hải Phòng tại nước ngoài, của nữ chuyên gia Ba Lan, Tiệp Khắc, Hunggari... Đại hội Phụ nữ Hải Phòng và Kiến An tập trung thảo luận đánh giá phong trào phụ nữ, nhiệm vụ và phương hướng những năm tới và Điều lệ (sửa đổi). Đồng chí Nguyễn Thị Thập, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về dự và phát biểu với Đại hội.⁽²⁾

Sau đại hội, Tỉnh hội Phụ nữ Kiến An và Thành hội Phụ nữ Hải Phòng phát động các cấp hội và tất cả hội viên thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc, Đại hội Phụ nữ hai tỉnh thành, đẩy mạnh phong trào “5 tốt”, thi đua lao động xây dựng tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa, tích cực đóng góp vào thắng lợi của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất... Nội dung cụ thể của phong trào phụ nữ “5 tốt” là:

- *Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt.*
- *Chấp hành chính sách tốt.*
- *Tham gia sinh hoạt, học tập tốt.*
- *Tham gia quản lý tốt..*
- *Nuôi dạy con, sắp xếp gia đình tốt.*

Phong trào “5 tốt” là sự kết hợp nhiệm vụ của người phụ nữ đối với gia đình và xã hội. Đây là chủ trương đúng, sáng tạo của Trung ương Hội nhằm làm cho phụ nữ vươn lên tiến bộ về mọi mặt, có cuộc sống ấm no hạnh phúc, sống lành mạnh, đảm bảo quyền bình đẳng toàn diện và phát huy mọi khả năng để cống hiến cho đất nước. Phong trào có hàng trăm chị em là điển hình tiên tiến,

² Chị Nguyễn Thị Minh Nhã, Thành ủy viên và chị Đặng Thị Duyên, Tỉnh ủy viên được hai đại hội bầu làm Hội trưởng

tiêu biểu là bà Bào (xã Tiên Thắng - Tiên Lãng), chị Tuôm... Tỉnh hội Kiến An phát động phụ nữ toàn tỉnh học tập và thi đua với chị Tuôm, Hội trưởng phụ nữ xã Thụy Hương (Kiến Thụy). Phong trào “5 tốt” đã được kết hợp với phong trào thi đua chung: thi đua đạt danh hiệu “*Tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa*”, với “*Sóng Duyên Hải*” (trong công nghiệp), “*Gió Đại Phong*” (trong nông nghiệp), “*Dạy tốt, học tốt*” (thi đua với trường Bắc Lý trong giáo dục), “*Thành Công*” (trong tiểu thủ công nghiệp)... Trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, công tác và học tập, chị em được tạo điều kiện phát huy khả năng và sự hoạt động của tổ chức Hội, của Ban nữ công. Sự nghiệp giải phóng phụ nữ được các cấp uỷ Đảng, chính quyền thực sự quan tâm. Tháng 7-1962, Tỉnh uỷ Kiến An, Thành uỷ Hải Phòng đều mở hội nghị phụ vận và ra Nghị quyết về công tác vận động phụ nữ. Tháng 6-1964, Ban Thường vụ Thành uỷ lại ra Nghị quyết về công tác cán bộ phụ nữ...

Mùa xuân năm 1961, thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, phụ nữ Hải Phòng - Kiến An tích cực tham gia vào đợt chỉnh huấn mùa xuân. Chỉnh huấn là biện pháp quan trọng làm chuyển biến trong nhận thức tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng, tạo động lực vượt khó khăn, thi đua lao động sản xuất và công tác. Cuộc chỉnh huấn được mở rộng tới tất cả các xã viên trong Hợp tác xã nông, ngư, diêm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tổ hợp tác tiểu thương... Từ Thành hội, Tỉnh hội đến các cấp hội cơ sở, Ban nữ công vận động chị em hưởng ứng cuộc chỉnh huấn, từ đó tạo chuyển biến trong nhận thức của chị em về con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội và quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước năm 1961.

Song song với cuộc chỉnh huấn mùa Xuân, hai Tỉnh, Thành hội còn tập trung vận động hội viên hưởng ứng đợt thi đua “*Hợp lý hóa sản xuất, cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật*” do Chính phủ phát động. Tháng 1-1961, công nhân nhà máy cơ khí Duyên Hải tiến hành thao diễn kỹ thuật. Qua các đợt thao diễn, nam nữ công nhân nhà máy đã phát huy 250 sáng kiến, phá trên 900 chỉ tiêu, đưa năng suất lao động tăng từ 25 đến 90%. Ngày 15-3-1961, Bác Hồ về thăm nhà máy và sau đó Người phát động phong trào “*Sóng Duyên Hải*” ra toàn ngành công nghiệp Miền Bắc. Cùng thời gian này, Thành uỷ chỉ đạo tổng kết 36 tổ lao động xuất sắc nhất trong phong trào thi đua. Năm 1960, ở các nhà máy, xí nghiệp, các tổ, các ngành đều suy tôn tổ đá nhỏ ca A, nhà máy xi măng do chị Trương Thị Len làm tổ trưởng là tiêu biểu nhất. Theo đề nghị của thành phố, Chính phủ và Tổng Công đoàn Việt Nam công nhận tổ đá nhỏ ca A là “*Tổ lao động Xã hội chủ nghĩa*” đầu tiên trên miền Bắc. Thành hội đưa cán bộ xuống các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia lao động và vận động quần chúng. Chị Trương Thị Len được phong tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua toàn quốc, là đại biểu Quốc hội trẻ nhất và vinh dự được nhiều lần gặp Bác, được Bác khen ngợi “*Bé Len Hải Phòng*”. Chị em trong ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn

hăng hái thi đua ba nhất: *“Năng suất cao nhất, chất lượng tốt nhất, quản lý tốt và tiết kiệm nhiều nhất”*.

Ngày 5 tháng 7 năm 1961, Chính phủ quyết định nhập 7 khu phố nhỏ của thành phố Hải Phòng để lập 3 khu phố Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân, Thành hội kết hợp với Đảng, chính quyền tập trung chỉ đạo thành lập các khu hội và củng cố tổ chức hội ở các tiểu khu. Các cơ sở của Hội sớm được ổn định và tiếp tục vận động chị em tích cực tham gia vào phong trào thi đua chung của toàn thành phố.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ và Đại hội Phụ nữ toàn tỉnh lần thứ 2, Tỉnh hội và các cấp hội ở tỉnh Kiến An tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp. Toàn tỉnh hưởng ứng phong trào thi đua với Hợp tác xã Đại Phong, Quảng Bình, phong trào thi đua *“Ba lá cờ đầu”*, *“10 giỏi”* và các phong trào thi đua trong tiểu thủ công nghiệp, trong giáo dục... Tổ chức đoàn thể phụ nữ, thanh niên, dân quân được *“lồng”* vào các Hợp tác xã nông nghiệp. Tỉnh hội đã tập trung chỉ đạo chị em tích cực tham gia vào củng cố Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán, Hợp tác xã tín dụng (ba ngọn cờ hồng ở nông thôn). Tình hình nông nghiệp của Hải Phòng - Kiến An vẫn trì trệ. Chỉ trong vòng từ tháng 2 đến tháng 5 năm 1962, ngoại thành Hải Phòng có tới 2.500 xã viên xin ra Hợp tác xã, trong đó cả Hợp tác xã điển hình thành phố như Hợp tác xã xóm Nam, Lưu Kiếm, Hợp tác xã số 5 Phục Lễ (huyện Thủy Nguyên). Hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp của Kiến An ở trong tình trạng yếu kém. Đời sống của gia đình xã viên gặp khó khăn. Do vậy, cuộc vận động cải tiến quản lý Hợp tác xã nông nghiệp tiến hành thí điểm ở 8 hợp tác xã năm 1963 được mở rộng ra toàn thành phố. Phụ nữ Kiến An - Hải Phòng tham gia sôi nổi trong các đợt thi đua lập công dâng Đảng, chỉ đạo mở Đại hội cấy, làm bèo hoa dâu, chiến dịch Kiến An - Gò Công quật khởi, tháng thi đua chống Mỹ - Diệm, làm thủy lợi, chống hạn.

Trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, thương nghiệp, các cơ quan hành chính sự nghiệp... chị em đều được thu hút vào các phong trào chung và riêng của giới, của đơn vị mình. Chị em ngành giáo dục duy trì và đẩy mạnh thi đua *“Dạy tốt, học tốt”*. Chị em ngành y tế thi đua với bệnh viện Vân Đình (Hà Tây) chăm sóc bệnh nhân, thực hiện lời dạy của Bác *“Thầy thuốc như mẹ hiền”*... Do có phong trào thi đua tốt, trong những năm 1961 - 1963, Hải Phòng được Bác Hồ kính yêu về thăm 3 lần. Bác thăm nhà máy Cơ khí Duyên Hải (16-3-1961), thăm thành phố ngày 22-1-1962 và thăm Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp (23-1-1963). Đến nơi nào, Bác cũng nhắc nhở: *“Các cô, chú phải biết làm tròn nhiệm vụ làm chủ, nhiệm vụ lãnh đạo của mình. Phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm”*. Bác kêu gọi anh chị em ra sức thi đua tăng gia và thực hành tiết kiệm để xây dựng Chủ nghĩa xã hội, nâng cao đời sống. Khi đến thăm Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp, Bác hỏi: *“Ở đây có cô chú nào là anh nuôi không?”*, chị Lê Thị Nguyệt

được vinh dự lên gặp Bác, Bác khen các cô các chú và phải nhớ thực hiện “*Lương y như từ mẫu*”... Lời căn dặn của Bác thật đời



*Khoa nhi bệnh viện Việt - Tiếp 5 năm liền đạt danh hiệu Ba đảm đang,
khoa lao động XHCN*

thường nhưng thực sự thấm thía trong giới phụ nữ Hải Phòng.

Xuất phát từ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và nguyện vọng của nhân dân, ngày 27-10-1962, kỳ họp thứ 5 (Quốc hội khóa 2) đã thông qua Nghị quyết về việc hợp nhất Hải Phòng - Kiến An, lấy tên là thành phố Hải Phòng. Đến cuối năm 1962 công việc hợp nhất bộ máy tổ chức của Đảng, chính quyền, đoàn thể đã căn bản hoàn tất. Ngày 1-1-1963, lễ hợp nhất được tiến hành trọng thể tại sân vận động Lạch Tray, mở ra thời kì phát triển mới của thành phố Hải Phòng.

Tỉnh hội Kiến An và Thành hội Hải Phòng tiến hành bố trí, sắp xếp lại bộ máy. Hai Ban chấp hành và Thường vụ vẫn cơ bản giữ nguyên như cũ. Một số chị em được điều chuyển công tác khác. Chị Nguyễn Thị Minh Nhã, Ủy viên Thường vụ Thành ủy, Hội trưởng Thành hội Phụ nữ Hải Phòng, tiếp tục làm Hội trưởng khi Hải Phòng - Kiến An hợp nhất. Sau đó chị chuyển về Trung ương Hội, chị Minh Lãng về thay.

Ngày 10 tháng 7 năm 1963, Đại hội đại biểu Đảng bộ Hải Phòng lần thứ nhất được tiến hành. Nghị quyết Đại hội dành nhiều đánh giá về những kết quả và

xác định phương hướng trong công tác của Hội Phụ nữ và phong trào phụ nữ trong những năm tới.⁽³⁾

Để chuẩn bị tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố lần thứ nhất (Hải Phòng - Kiến An hợp nhất), các cấp Hội từ xã, huyện, tiểu khu và khu phố, thị trấn, thị xã đã sôi nổi tiến hành Đại hội. Đại hội Phụ nữ các cấp tập trung đánh giá, kiểm điểm những nội dung đã đặt ra từ Đại hội trước, thảo luận góp ý vào báo cáo của Đại hội thành phố và bầu Ban Chấp hành mới. Với khí thế và tinh thần đó, Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố lần thứ nhất được tiến hành từ ngày 27 đến 30-11-1963. Đại hội gồm 330 đại biểu đại diện cho toàn thể chị em trên các lĩnh vực sản xuất, công tác, có đại diện của Thành ủy, Ủy ban hành chính, Mặt trận Tổ quốc và chị em quê hương Đà Nẵng, Gò Công và Lào Cai kết nghĩa. Qua thảo luận, đại hội khẳng định: phụ nữ Hải Phòng có vị trí quan trọng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và ngày càng tham gia đông đảo trong mọi hoạt động xã hội. Chị em Hoa kiều, Việt kiều mới về nước, miền Nam tập kết và các chị em có đạo cũng có những đóng góp và vai trò to lớn trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của thành phố. Đại hội nhất trí đánh giá: *“Phong trào phụ nữ Hải Phòng đã có một chuyển biến mạnh mẽ, một khí thế mới, một niềm tự hào và tin tưởng hơn vào khả năng lớn lao của mình”*(18)... Đại diện của Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố phát biểu nêu rõ: *“Phong trào thi đua của phụ nữ đã có một khí thế mới, sôi nổi chưa từng thấy, có tác dụng phục vụ thiết thực cho sản xuất và công tác nên đã đẩy lùi một bước tư tưởng coi thường, coi khinh phụ nữ, làm cho vai trò phụ nữ được đề cao rõ rệt”*.

Đại biểu chị em trong Đại hội cũng đã phân tích sâu sắc về nguyên nhân của những tồn tại của phong trào phụ nữ: tư tưởng tự ti, chưa mạnh dạn tham gia quản lý nhà nước, quản lý sản xuất. Nhiều chị em không có điều kiện học tập văn hóa, chính trị, chuyên môn... Đại hội nêu ra những thiếu sót và nhược điểm: Công tác giáo dục động viên, phong trào thi đua chưa đều, chưa toàn diện, thiếu liên tục, chưa nhạy bén với cái mới. Cán bộ, hội viên và quần chúng phụ nữ chưa nhận thức được đầy đủ về tình hình, nhiệm vụ và trách nhiệm đối với công cuộc cách mạng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Lực lượng tham gia sản xuất ngày càng đông nhưng khả năng quản lý kinh tế, quản lý nhà nước còn quá yếu và ít. Tổ chức Hội tuy đã được lồng đơn vị sản xuất nhưng phương pháp lãnh đạo còn nhiều lúng túng. Vai trò tổ chức cơ sở được tăng cường nhưng khả năng độc lập công tác còn yếu. Đội ngũ cán bộ Hội chưa được bồi dưỡng theo yêu cầu công tác...

Đại hội nhất trí với những vấn đề công tác phụ nữ trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ nhất, Nghị quyết của Trung ương Hội lần thứ 5 và

³ Chị Nguyễn Thị Minh Lăng, Hội trưởng, được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ

xác định phương hướng, nhiệm vụ trong 2 năm 1964-1965 là: *“Tăng cường đoàn kết các tầng lớp phụ nữ, tiếp tục nâng cao giác ngộ Xã hội chủ nghĩa, ý thức đấu tranh thống nhất Tổ quốc, ý thức phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng. Phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần lao động cần cù, tự lực tự cường, chủ động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, quyết tâm khắc phục khó khăn về gia đình con cái, ra sức học tập nâng cao trình độ văn hóa, chính trị, khoa học, kỹ thuật, nghề nghiệp để phát huy hơn nữa khả năng tiềm tàng to lớn của phụ nữ, tích cực thi đua đẩy mạnh sản xuất công tác, thực hành tiết kiệm, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho Chủ nghĩa xã hội, xây dựng thành phố Hải Phòng”*...Để thực hiện được nhiệm vụ chung trên, công tác của Hội trong năm 2 (1964 - 1965) là⁽⁴⁾:

- Coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật.

- Động viên, giáo dục các tầng lớp phụ nữ ra sức thi đua đẩy mạnh sản xuất, phát huy khả năng tiềm tàng và nhiệt tình lao động của các tầng lớp phụ nữ nội, ngoại thành, tham gia xây dựng và tiếp tục củng cố quan hệ sản xuất mới.

- Trên cơ sở sản xuất phát triển, đẩy mạnh công tác phúc lợi phụ nữ, nhi đồng, giải quyết khó khăn riêng biệt của phụ nữ, tạo điều kiện giải phóng hơn nữa sức lao động của chị em, thực hiện quyền bình đẳng nam nữ thực sự.

- Tích cực bồi dưỡng, đào tạo cán bộ phụ nữ cung cấp cho Đảng và cho các ngành tham gia quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, tăng cường mở rộng mặt trận Liên hiệp phụ nữ và củng cố khối đoàn kết vững mạnh, kết hợp với cuộc vận động chính trị của Đảng, thực hiện củng cố tổ chức Hội trong cơ sở sản xuất, nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt hội.

Đại hội đã bầu 41 chị em vào Ban Chấp hành Thành hội.⁽⁵⁾

Đại hội đại biểu phụ nữ Hải Phòng lần thứ nhất (Hải Phòng - Kiến An hợp nhất) thành công tốt đẹp, góp phần thúc đẩy phong trào phụ nữ trong lao động sản xuất, học tập và công tác, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Trong năm 1964 đến giữa năm 1965, phong trào phụ nữ Hải Phòng phát triển khá mạnh trên tất cả các mặt và sẵn sàng bước vào thời kỳ thử thách ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chị em phụ nữ ngày càng giữ vị trí quan trọng trong các lĩnh vực. Năm 1964, số công nhân viên chức là nữ chiếm 26% (năm 1955 là 10%), số công nhân có trình độ văn hóa và kỹ thuật có hơn 2200 người (tăng 37 lần so với 1955).

⁴ Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ Hải Phòng lần thứ nhất

⁵ Chị Nguyễn Thị Minh Lăng được bầu làm Hội trưởng (năm 1966 chị Nguyễn Thị Như được bầu thay chị Nguyễn Thị Minh Lăng và được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố). Các chị Đặng Thị Duyên, Hoài Minh được bầu làm Hội phó

Ở các nhà máy Len, Thảm len, Tráng men, Nhựa Tiền phong, Cá hộp... số công nhân nữ chiếm từ 50 đến 90%. Số chị em làm việc nặng như lái cầu, lái xe, tiện, hàn...ngày càng nhiều. Chị em trong các xí nghiệp quốc phòng, công ty hợp doanh, các cơ quan... đều nhiệt tình hưởng ứng phong trào xây dựng tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa, *“ba xây, ba chống”*, *“mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt”*, thi đua *“5 tốt”* (do Trung ương Hội phát động). Năm 1964, thành phố có 66 tổ lao động Xã hội chủ nghĩa có 50% đến 100% là nữ (năm 1961 có 4 tổ). Nhiều chị 7 năm liền là chiến sĩ thi đua (Trần Thị Hảo - tổ in bao xi măng, Nguyễn Thị Nhật - tổ chế biến ở kho 6 Ngoại Thương). Số chị em ở khu vực thủ công nghiệp tăng rất nhanh, năm 1964 là: 19.694 (năm 1958 chỉ có 221). Chị em đã hăng hái tham gia các phong trào thi đua, nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, đẩy mạnh sản xuất và tham gia quản lý Hợp tác xã. Nhiều cơ sở đông nữ và do nữ trực tiếp lãnh đạo luôn hoàn thành kế hoạch với chất lượng tốt, phục vụ kịp thời nhu cầu của nhân dân. Tiêu biểu là các Hợp tác xã dệt Sao Vàng, Hoa Nam, Hồng Kỳ, Ba Sao, Hồng Thắng, Hợp Công, Hợp tác xã may mặc Ánh Hồng, Trung Trắc, Cờ Đỏ, Hợp tác xã kim khí Vũng Tiến, Kết Hợp, Quần Lược, Lúa Vàng...

Trong lĩnh vực nông nghiệp, lực lượng lao động phụ nữ chiếm từ 60 đến 80%, đảm nhận những khâu sản xuất chủ yếu và tham gia quản lý, lãnh đạo sản xuất. Qua các cuộc vận động cải tiến quản lý Hợp tác xã, đầu năm 1965, toàn thành phố có 2.174 chị em tham gia Ban quản trị, kiểm soát. Tỷ lệ nữ phụ trách các Ban chỉ huy đội chiếm 14-20% trong các hợp tác xã; trong đó 30 - 45% các đội này đạt được những thành tích tốt, đạt năng suất cao: Hợp tác xã Yên Van (Tiên Lãng), Hợp tác xã 6, 7 Trung Lãng (Tiên Lãng), Đông Phương (Hải An), Mạnh Hùng (Thủy Nguyên)... Các đội đăng ký phấn đấu tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa, đội 3 Hợp tác xã Thống Nhất, An Hồng (An Dương). Ở Minh Tân (Kiến Thụy), Thái Sơn (An Lão), Tân Hưng (Vĩnh Bảo) đều có chủ nhiệm Hợp tác xã, đội trưởng sản xuất là nữ. Những đóng góp của phụ nữ nông dân trong sản xuất nông nghiệp là rất to lớn và thực hiện thắng lợi Nghị quyết 8 (khóa X) của Đảng, làm ra nhiều lương thực, thực phẩm cho đất nước.

Chị em các tầng lớp khác như nội trợ, tiểu thương, chị em miền Nam tập kết, Việt kiều mới về nước và Hoa kiều.... cũng đều hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác, học tập đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào chung của thành phố. Hơn 4500 chị em tiểu thương chuyển sang sản xuất. Chị em trước đây là tư sản nay cũng trực tiếp tham gia lao động xã hội, đạt nhiều thành tích trong sản xuất... Chị em ngày càng giữ vai trò lớn trong xã hội, gia đình và lao động sản xuất. Nhiều chị đạt được danh hiệu *“Phụ nữ 5 tốt”*, lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua...

Chị em phụ nữ Hải Phòng ngày càng vươn lên trong xã hội, Hội Phụ nữ các cấp và Ban nữ công ở các cơ quan, nhà máy, trường học, công trường... ngày càng phát huy tác dụng là chỗ dựa cho chính quyền, cho Đảng. Do vậy, chị em không ngừng được phát huy khả năng, trực tiếp tham gia vào công tác quản lý, hoạt động chính trị và thực hiện quyền bình đẳng với nam giới về mặt chính trị và xã hội. Gần 5000 chị em tham gia chính quyền các cấp, trong đó có 4 đại biểu Quốc hội, 8 phó giám đốc sở, công ty, quản đốc, 20 hội thẩm nhân dân, 3 chủ tịch xã (tính đến tháng 6 - 1965).

Trên lĩnh vực văn hóa - văn nghệ, khoa học - kỹ thuật, chị em từ 95% mù chữ trước giải phóng đã được học hành, xoá nạn mù chữ, thất học, được đào tạo trình độ cao: 70 bác sỹ, kỹ sư, giáo viên cấp 3... Trong ngành văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao có hàng nghìn chị em vừa là lao động giỏi vừa là diễn viên, vận động viên xuất sắc. Nhiều chị em đạt được những phần thưởng cao quý, huy chương vàng, huy chương bạc trong các đợt hội diễn, trong thi đấu...

Sự nghiệp phúc lợi phụ nữ nhi đồng và những hoạt động bảo vệ bà mẹ và trẻ em cũng dần được tổ chức ở khắp nội, ngoại thành, trong các nhà máy, công trường... Tính đến giữa năm 1965, toàn thành phố có 2040 nhóm trẻ gồm 21.208 cháu và mẫu giáo có gần 1 vạn cháu. Nhà nước ban hành những luật bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và trẻ em như Luật hôn nhân - gia đình, Luật bảo hộ lao động... Ban bảo vệ bà mẹ trẻ em ở thành phố và trạm bảo vệ bà mẹ - trẻ em từ các khu phố Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, các huyện đến các xã, một số xí nghiệp, các trạm hộ sinh, bệnh viện phụ sản, khoa nhi cũng được thành lập.

Cùng với sự phát triển mọi mặt của thành phố, công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội cũng được các cấp uỷ Đảng và Thành hội quan tâm, với mục đích đoàn kết rộng rãi các tầng lớp phụ nữ cùng toàn dân thực hiện xây dựng đất nước, cùng phụ nữ dân chủ thể giới đoàn kết đấu tranh chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình, bảo vệ quyền lợi phụ nữ và nhi đồng. Tổ chức Hội được thống nhất từ thành phố đến cơ sở và được “lồng” vào cơ sở sản xuất, gắn với tổ đội, phân xưởng, hợp tác xã... Số hội viên tăng gấp 7 lần so với ngày mới giải phóng (217.486 chị em, trong đó 24.434 là công nhân viên chức và 177.815 là nông dân, còn lại là các tầng lớp khác). Qua 10 năm (1955 - 1965), cùng với sự phát triển ngày càng mạnh, nội dung sinh hoạt của Hội cũng được phong phú hơn. Trong những năm này, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động phong trào “5 tốt”: *đoàn kết sản xuất tốt; chấp hành các chính sách tốt; tham gia quản lý tốt; tham gia sinh hoạt, học tập tốt; nuôi dạy con, sắp xếp gia đình tốt*. Đây cũng chính là những mục tiêu phấn đấu của từng hội viên rèn luyện trở thành người phụ nữ có đạo đức Xã hội chủ nghĩa, biết tổ chức sắp xếp đời sống gia đình, có phương pháp nuôi dạy con tốt. Phong trào “5 tốt” được vận dụng trong sinh hoạt chính trị của Hội và còn được kết hợp với phong trào thi đua chung

nhằm đẩy mạnh sản xuất, công tác, xây dựng đời sống tập thể, giáo dục chị em nhất trí về tư tưởng chính trị trong việc thực hiện mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chấp hành các chính sách của Nhà nước. Nhờ đó, tác dụng và uy tín của Hội ngày càng được tăng cường rõ rệt. Trong 3 năm 1961-1964, toàn thành phố có 74.303 chị em đăng ký phấn đấu thực hiện “5 tốt” và số hội viên đạt tiêu chuẩn gần 2 vạn người. Những cán bộ, hội viên của Hội chuyển sang công tác ở ngành đều làm tốt trách nhiệm của mình.

Cùng với phong trào thi đua lao động sản xuất, công tác của thành phố, Thành hội Phụ nữ Hải Phòng, Tỉnh hội Phụ nữ Kiến An còn tổ chức 6 đợt vận động tập trung vì đồng bào miền Nam, vì đồng bào Đà Nẵng, Gò Công kết nghĩa. Đợt 1 mở đầu cho phong trào kết nghĩa (1960), đợt 2 trồng cây kết nghĩa, đợt 3 là tháng thi đua vì hạnh phúc phụ nữ, nhi đồng miền Nam, đợt 4 Kiến An - Gò Công quật khởi, đợt 5 thi đua vì miền Nam ruột thịt, đợt thi đua vì chủ nghĩa xã hội, vì thống nhất Tổ quốc, lao động tiết kiệm, xây dựng nhà trẻ Gò Công - Đà Nẵng. Trong 2 đợt lao động, tiết kiệm vì miền Nam ruột thịt và xây dựng nhà trẻ Gò Công - Đà Nẵng, chị em hội viên khắp nội ngoại thành đã góp được trên 50 tấn gạo và 90 nghìn đồng (lúc này giá 0,3 đồng/1 kg gạo). Nhiều tổ đội, hợp tác xã thủ công nghiệp, nông nghiệp và đường phố đã kết nạp hội viên danh dự miền Nam: Trần Thị Vân, Võ Thị Sáu, hội viên Gò Công - Đà Nẵng. Chị em đã tham gia sản xuất thêm ngoài kế hoạch và đóng góp hội phí cho Hội những hội viên danh dự đó. Chỉ tính số sản phẩm của chị em sản xuất thêm cho 34 hội viên danh dự thuộc khu Hồng Bàng, Ngô Quyền được 1.700 m vải, 364 kg len, 15.540 chiếc khăn mặt, 1.473 chiếc quần áo, 938 tấn lúa, ngô và tiết kiệm được 6.025 đồng, 76 kg sợi ngoài kế hoạch.

Trong mười năm xây dựng thành phố, công tác Hội và phong trào Phụ nữ Hải Phòng có những chuyển biến hết sức căn bản. Vai trò của giới nữ và tổ chức Hội ngày càng được khẳng định trong xã hội. Chị em vươn lên khẳng định quyền bình đẳng về chính trị và kinh tế. Tháng 6 - 1965, Thành hội tiến hành tổng kết 10 năm (1955 - 1965) công tác hội và phong trào phụ nữ, rút ra những bài học kinh nghiệm cho thời kỳ mới. Ba bài học kinh nghiệm cơ bản là:

- Công tác vận động phụ nữ là một bộ phận quan trọng trong công tác chính trị của Đảng nên cần được kết hợp chặt chẽ với các cuộc vận động cách mạng của Đảng và cần quán triệt đường lối giai cấp của Đảng trong công tác vận động phụ nữ.

- Đi đôi với công tác giáo dục, động viên phụ nữ ra sức phát huy khả năng tham gia lao động sản xuất và hoạt động xã hội phải chú ý bồi dưỡng tư tưởng, nâng cao trình độ mọi mặt, quan tâm giải quyết quyền lợi riêng của phụ nữ, tạo

mọi điều kiện cho chị em không ngừng nâng cao vai trò của mình trong xã hội và thực hiện nam nữ bình đẳng.

Những thành tích đạt được trong công tác xã hội và phong trào phụ nữ Hải Phòng đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố Cảng, đặc biệt là trong thời kì thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Điều đó đã tạo những điều kiện cơ bản cho chị em bước vào thời kì cách mạng mới vừa xây dựng Chủ nghĩa xã hội, vừa đánh thắng 2 cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả của đế quốc Mỹ, hết sức, hết lòng đóng góp cho tiền tuyến, đấu tranh thống nhất đất nước.

CHƯƠNG BỐN
**TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ
HẢI PHÒNG THỜI KỲ CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ
HOẠI, CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC
TỪ NĂM 1965 ĐẾN THÁNG 5 NĂM 1975**

**I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI
KỲ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ NHẤT CỦA ĐẾ
QUỐC MỸ TỪ NĂM 1965 ĐẾN NĂM 1968**

Đế quốc Mỹ gây ra cái gọi là “*Sự kiện Vịnh Bắc bộ*” để lấy cớ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ ngày 5-8-1964, chúng cho máy bay bắn phá ở nhiều điểm ở miền Bắc. Đầu năm 1965, chúng cho quân đổ bộ vào miền Nam và mở các chiến dịch “*Mũi lao lửa*”, “*Sấm rền*” đánh phá miền Bắc. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta trở nên vô cùng quyết liệt, kéo dài và tàn khốc nhất sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Thành phố Cảng Hải Phòng, cửa khẩu giao lưu quốc tế, trung tâm công nghiệp, đầu mối giao thông trở thành mục tiêu đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ. Quân và dân Hải Phòng tích cực chuẩn bị cho chiến đấu. Cả thành phố tiến hành sơ tán, phân tán ra ngoại thành và các địa phương miền núi để đảm bảo sản xuất. Nông dân, công nhân, trí thức... bám đồng ruộng, trường học, bệnh viện, bến cảng, nhà máy, bám các tuyến đường vừa chiến đấu vừa sản xuất.

Tình hình và nhiệm vụ mới của đất nước đòi hỏi phụ nữ phải phát huy cao vai trò của mình trên mọi lĩnh vực sản xuất, công tác và chiến đấu. Ngày 19-4-1965, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam kêu gọi phát động phong trào “*Ba đảm nhiệm*” (sau đổi là *Ba đảm đang*) trong phụ nữ. Trước đó, tháng 2-1965, Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam cũng đã phát động phong trào “*Ba sẵn sàng*” trong thanh niên mà trong đó lực lượng lớn là nữ thanh niên. Hai phong trào này được hòa chung nêu bật khí thế của tuổi trẻ, của con cháu Bà Trưng, Bà Triệu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nội dung cơ bản của phong trào “*Ba đảm nhiệm*”:

Đảm nhiệm sản xuất và công tác thay thế cho nam giới đi chiến đấu.

Đảm nhiệm công việc gia đình, khuyến khích chồng con yên tâm chiến đấu.

Đảm nhiệm phục vụ chiến đấu khi cần thiết.

Thực hiện “*Ba đảm nhiệm*” chính là thực hiện “*5 tốt*” trong điều kiện vừa xây dựng Chủ nghĩa xã hội vừa chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Phong trào “*Ba đảm nhiệm*” có tính cách mạng sâu sắc, thể hiện lòng yêu nước nồng

nàn và nhiệt tình cách mạng Xã hội chủ nghĩa của phụ nữ miền Bắc. Chính vì vậy, ngay sau khi Trung ương Hội phát động, phụ nữ Hải Phòng nhiệt tình hưởng ứng. Hơn 15 vạn hội viên sôi nổi tham gia đợt sinh hoạt về nội dung và thực hiện kế hoạch “*Ba đảm đang*”. Các cơ sở Hội tổ chức mít tinh, đăng ký “*Ba đảm đang*”. Ở nhiều cơ sở Hội đã động viên 100% chị em đăng ký giành danh hiệu “*Phụ nữ ba đảm đang*”, mở đại hội biểu dương chị em từ cơ sở lên cấp thành. Nhiều nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, hợp tác xã, trường học, bệnh viện có 100% chị em đăng ký như Xi măng, Cảng, nhà máy Len, bệnh viện Việt - Tiệp, hợp tác xã Cơ khí Quần Lược, Việt Thanh, Sao Vàng và các xã Minh Tân (Thủy Nguyên), An Thắng (An Lão), Nhân Hòa (Vĩnh Bảo)... Thành hội đã mở một mạng lưới các Trường “*Ba đảm nhiệm*” để đào tạo cán bộ cho Hội. Phong trào “*Ba đảm đang*” đã cổ vũ, thôi thúc các tầng lớp chị em công nhân, nông dân, trí thức, viên chức, chị em Hoa kiều, giáo dân tích cực lao động sản xuất, công tác, học tập, tham gia chiến đấu, kiên cường đánh thắng chiến tranh phá hoại và phong tỏa của đế quốc Mỹ, chắt chiu từng hạt gạo, cân thối gửi ra tiền tuyến, động viên chồng con lên đường chiến đấu.

Mùa xuân năm 1966, trong 2 ngày 10, 11-2-1966, sau gần một năm thực hiện phong trào “*Ba đảm đang*”, Đại hội “*Ba đảm đang*” lần thứ nhất của Hải Phòng được tổ chức. Diễn văn khai mạc đã xác định rõ ý nghĩa của Đại hội là “*đánh dấu một bước quan trọng quá trình phát triển của phong trào phụ nữ Hải Phòng và góp phần nhất định vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn Đảng, toàn dân cũng như đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ...*”. Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Nguyễn Thị Thập dự và phát biểu đánh giá cao phong trào của phụ nữ Hải Phòng... Trong gần một năm phát động, phong trào “*Ba đảm đang*” đã phát triển với tốc độ nhanh, hiệu quả lớn. Hồ Chủ tịch kính yêu đã gửi Điện tới Đại hội: “*Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi các chị em phụ nữ “Ba đảm đang” của Hải Phòng đã có thành tích khá trong sản xuất và chiến đấu. Chúc các cô cố gắng hơn nữa và tiến bộ hơn nữa để góp phần xứng đáng trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước*”.

Một năm sau, từ ngày 15 đến 17-3-1967, trong lúc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ hết sức ác liệt, Đại hội Phụ nữ “*Ba đảm đang*” Hải Phòng lần thứ hai được tổ chức. Đại hội vinh dự được đón đoàn đại biểu nữ anh hùng miền Nam tới dự: Trần Thị Vân, Trần Thị Khương, Ngô Thị Tuyết, Hoàng Hiền Sen... Đại hội khẳng định: “*Hai năm qua, phong trào Ba đảm đang của thành phố đã phát triển đúng hướng và đang tiến lên với nội dung chất lượng cao hơn, với khí thế không những mạnh mẽ mà còn vững vàng hơn*”. Đại hội đã tuyên dương khen thưởng 133 đơn vị tập thể, 132 các nhân xuất sắc (trong đó có 23 cá nhân được Bác Hồ tặng thưởng Huy hiệu của Người) đã có nhiều công lao, cống hiến trong

phong trào Ba đảm đang của phụ nữ thành phố. Thành ủy tặng bức trướng “*Phụ nữ Hải Phòng dũng cảm, đảm đang chống Mỹ, cứu nước*”.

Đại hội đề ra nhiệm vụ: “*Đẩy mạnh hơn nữa phong trào ba đảm đang, phát triển sâu rộng thành một cuộc cách mạng sôi nổi, liên tục đoàn kết và lôi cuốn toàn thể chị em phụ nữ ra sức thi đua phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, hăng hái tham gia công tác xã hội, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng hậu phương, phục vụ tiền tuyến, tích cực góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước*”.

Phong trào “*Ba đảm đang*” đã gắn phong trào phụ nữ với công cuộc lao động và chiến đấu, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Người phụ nữ vừa làm tròn bổn phận nuôi dạy con cái, chăm sóc bố mẹ, đảm đang công việc gia đình để chồng con yên tâm lên đường chiến đấu lại vừa phải sản xuất, làm công tác xã hội và chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Thời chiến đòi hỏi rất cao đối với phụ nữ, tác động mạnh đến tình cảm, hạnh phúc, đời sống của phụ nữ. Song, với truyền thống yêu nước và cần cù, dũng cảm, chị em đã vượt lên bom đạn ác liệt của cuộc chiến tranh, bấp bênh, bấp đường, bấp đồng ruộng, bấp bãi, trận địa để sản xuất và chiến đấu.

Trong chiến tranh ác liệt, Đảng ta thực sự quan tâm tới công tác dân vận. Đầu năm 1966, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị 99, tiếp theo là Nghị quyết 152, 153 về công tác cán bộ và công tác phụ vận. Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết số 32 về bồi dưỡng, sử dụng lực lượng lao động nữ trong thời chiến. Ngày 10-8-1966, Thành ủy ra Nghị quyết 30 về công tác phụ vận, sau đó ra tiếp Nghị quyết chuyên đề về cán bộ nữ theo tinh thần Chỉ thị 99 của Ban Bí thư. Thành ủy thành lập Ban Phụ vận thành phố giúp Thành ủy theo dõi, chỉ đạo công tác phụ vận. Các Nghị quyết trên đã tạo sự chuyển biến mới trong Đảng, trong các cấp, các ngành, nhận thức rõ hơn về vai trò, khả năng, vị trí của phụ nữ, tạo sự phối hợp đồng bộ trong việc bồi dưỡng, và động viên phong trào phụ nữ. Điều đó đã tác động trực tiếp, tạo chuyển biến mới về công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ nữ. Thành Hội đề xuất với Thành ủy mở hội nghị phụ vận; hội nghị về công tác cán bộ nữ; phối hợp Sở Lao động mở hội nghị các ngành về lao động nữ (Chỉ thị 99 được sơ kết vào tháng 3-1967, 4-1968 và tổng kết vào tháng 10-1970). Ban Phụ vận, Thành hội tổ chức nhiều đoàn đi kiểm tra điều kiện lao động của phụ nữ, kiến nghị với Công đoàn thành phố, với các ngành, các đơn vị sử dụng lao động nữ hợp lý, không làm công việc độc hại, tạo điều kiện cho chị em học tập, phấn đấu. Do vậy, trong những năm chiến tranh, lực lượng lao động và cán bộ nữ tăng nhanh trong các ngành, nhất là khối giáo dục, y tế, thương nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải...

Số chị em nữ công nhân tăng rõ rệt. Chị em gánh vác và làm thay những phần việc nặng nhọc của nam giới để anh em lên đường chiến đấu. Năm 1964, số nữ cán bộ, công nhân viên chức là 15.024 người và năm 1968, tăng lên 34.662 người, chiếm tỷ lệ 36,38% tổng số cán bộ, công nhân viên chức toàn thành phố. Riêng ngành kinh tế quốc doanh của địa phương, số lượng nữ chiếm 41,2% tổng số công nhân viên chức. Khối công nghiệp thực phẩm chiếm 72,3%; hóa chất, cao su chiếm 67,1%; dệt, da, may mặc chiếm 79,8%; chế biến nông sản 80,8%... Phong trào thi đua lao động của chị em khu vực công nghiệp phát triển khá mạnh. Tổ in bao phân xưởng bao giấy nhà máy Xi măng đã nêu gương thực hiện 8 giờ vàng ngọc trong điều kiện sơ tán. Ba năm liền (1965 - 1968), tổ đảm bảo bình quân 25 ngày công một tháng. Chị em ở tổ mô tơ phân xưởng động lực đã bám máy sản xuất liên tục trong bom đạn ác liệt. Ở nhà máy đóng tàu Bạch Đằng, đội ngũ nữ công nhân phát triển mạnh trong những năm chiến tranh (1964 - 1968). Chị em đảm nhiệm được công việc ở các khâu sản xuất. Chị em phá 1.500 định mức lao động toàn nhà máy, tăng năng suất 30%. Cảng Hải Phòng là mục tiêu thường xuyên bị máy bay Mỹ bắn phá ác liệt, nữ công nhân vẫn anh dũng khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. Chị em ở tổ lái xe trắc-tơ mang tên Nguyễn Thị Út Tịch luôn luôn đạt năng suất cao. Tổ bốc xếp than thường xuyên vượt chỉ tiêu từ 250 đến 458 tấn một ca máy. Nhiều chị em ở nhà máy Cơ khí Kiến Thiết tham gia quản lý và lao động, sản xuất đạt năng suất cao. Ở nhà máy Len số chị em chiếm tới 60%. Chị em thường nêu cao khẩu hiệu “*giỏi một máy, biết nhiều máy*” rồi “*giỏi một máy, thạo nhiều máy*”.



Tổ lái xe Nguyễn Thị Út Tịch (Cảng Hải Phòng)

Nhờ vậy mà trong hoàn cảnh sản xuất không ổn định, nhà máy vẫn hoàn thành kế hoạch. Năm 1966, ngành cơ khí chế tạo có số nữ công nhân chiếm 31,7% và năm 1968 tăng lên 37,8%. Mười tám chị em của tổ than đen ca 1 nhà máy Điện

Thượng Lý đã nén đau thương, mắt mắt của gia đình tập trung cho lao động, liên tục 10 năm liền đạt danh hiệu tổ đội lao động Xã hội chủ nghĩa. Tập thể tổ thí nghiệm điện, dù trong bom đạn ác liệt vẫn duy trì tốt dòng điện cho sinh hoạt và sản xuất. Chị em xí nghiệp Nước mắm Cầu Niệm, Cát Hải đã xác định rõ nhiệm vụ dù còn một góc xí nghiệp vẫn phải đảm bảo nước mắm phục vụ nhân dân và bộ đội.

Ngành tiểu thủ công nghiệp có lực lượng lao động nữ chiếm tới 60%. Phong trào *“giỏi một việc, biết nhiều việc”* đã có tác dụng thúc đẩy việc học tập, nâng cao trình độ tay nghề của chị em. Có những hợp tác xã, chị em tham gia được mọi khâu trong sản xuất như hợp tác xã Quần Lực, Giày vải Hợp Lực, Thăng Long (khu Hồng Bàng), Tiến Bộ (Kiến An), Sông Lô (khu phố Ngô Quyền)...

Chiến tranh ác liệt diễn ra trên quy mô cả nước, hàng vạn thanh niên lần lượt lên đường đánh giặc, chị em trở thành lực lượng lao động chính ở nông thôn. Lao động nữ trong tổng số lao động nông nghiệp chiếm trên 66%, có những địa phương lên tới 80%. Chị em học cày bừa, mở lớp *“đường cày đảm đang”* thay thế nam giới. Chị em đều đạt lao động giỏi trong các khâu làm đất, trồng trọt, chăn nuôi tập thể, có ngày công lao động cao. Trong các đội chuyên đòi hỏi nhiều sức lực và kỹ thuật, chị em cũng chiếm đông đảo như 50% trong đội thủy lợi, 70% trong đội chọn giống, làm phân, 80% trong các tổ bèo dậu. Phong trào bèo dậu được chị em phụ nữ toàn thành phố hưởng ứng, tiêu biểu là 18 cô gái Phục Lễ, Thủy Đường, Thiên Hương (Thủy Nguyên), Minh Tân (Kiến Thụy)... Vận dụng nội dung phong trào *“Ba đảm đang”*, Thành hội đã phát động phong trào thi đua: *“Đội đảm đang 5 tấn, chăn nuôi giỏi thắng Mỹ”, “Một cao, hai giỏi” (ngày công cao, chăn nuôi giỏi, cấy giỏi), thi đua không bỏ ruộng hoang... và xây dựng những “cánh đồng 5 tấn, 10 tấn thắng Mỹ”* được đông đảo phụ nữ nông dân tham gia. Nhiều hợp tác xã có lực lượng nữ chiếm đa số và liên tục đạt 5 tấn, 6 tấn thóc một hecta như Phục Lễ, Cổ Am, Tân Liên, Vĩnh Long, Hữu Nghị, Dương Áo v.v... Phong trào chăn nuôi lợn tập thể và gia đình phát triển khá mạnh, tiêu biểu là chị em ở các hợp tác xã Hàng Kênh (An Hải), An Thắng, Tú Đôi (An Thụy) v.v... đưa số đầu lợn từ 3 đến 4 con trên 1 hecta gieo trồng. Tiêu biểu là trại chăn nuôi lợn của hợp tác xã Nam Hải, có 40 chị em nuôi từ 500 đến 700 con và có nhiều sáng kiến được phổ biến rộng ra toàn miền Bắc. Chị Lương Thị Mái, đội phó trại chăn nuôi được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động. Với những nỗ lực đóng góp to lớn của chị em nông dân nên năm 1968, thành phố đã có 1 huyện, 1 thị xã, 31 xã, 173 hợp tác xã đạt trên 5 tấn thóc trên 1 hecta. Chị em trong ngành đánh bắt thủy sản, làm mắm, làm muối ở khu vực Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn, nơi giặc Mỹ đánh phá cả ngày đêm, gây nhiều tổn thất về người và của... vẫn dũng cảm bám đất, bám biển dài ngày để sản xuất.

Trong báo cáo tổng kết công tác vận động phụ nữ (1965 - 1968), Thành uỷ đánh giá: *“Rõ ràng trên thực tiễn sản xuất nông nghiệp, phụ nữ đã phát huy tác dụng rất to lớn và trên nhiều mặt quan trọng, chị em đã và đang có vai trò quyết định”*.



Phấn đấu đạt năng suất 5 tấn một héc ta

Chị em công tác trên các lĩnh vực giao thông vận tải, thương nghiệp, y tế, giáo dục, văn hóa - văn nghệ... đều hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Chiến tranh phá hoại và phong toả của đế quốc Mỹ đối với Hải Phòng chính là tập trung đánh vào đầu mối giao thông vận tải, tiếp nhận và giải phóng hàng hóa từ cảng đi các chiến trường. Do vậy, giao thông vận tải trở thành nhiệm vụ trung tâm đột xuất số một và cả thành phố quyết tâm trong bất kỳ tình huống nào cũng phải đảm bảo giao thông thông suốt, đảm bảo cho Cảng hoạt động bình thường. Lực lượng nữ trong ngành chiếm 24%. Dưới làn bom đạn địch, chị em vẫn nêu cao khẩu hiệu “Địch đánh ta sửa ta đi”, “Địch đánh ta cứ đi”, hiên ngang bám đường, bám cầu, phà... luôn đảm bảo thông đường cho xe qua, làm tốt nhiệm vụ nối liền mạch máu giao thông giữa hậu phương với tiền tuyến.

Trong khói lửa của cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đã xuất hiện nhiều đơn vị, tập thể và cá nhân tiêu biểu là chiến sĩ thi đua, tổ lao động Xã hội chủ nghĩa. Có chị 6 năm liền đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua. Chị em phấn đấu làm tốt những *“Cung đường Ba đảm đang”*, đảm bảo và vượt năng suất lao động, có ngày công cao. Chị em lái ca nô ở bến phà Bính, phà Kiên vững vàng đưa người và phương tiện qua sông an toàn dưới làn bom đạn Mỹ. Điển hình là chị Vương Sa Ven (người Hoa). Chị em làm nhiệm vụ ở các bến phà tạm, cầu xe hỏa, các ga tàu, trên đoạn đường từ cầu xi măng đi Hà Nội (cung đường

Ba đảm đang dài 14 km)... luôn bám đường, hướng dẫn xe qua lại và khẩn trương sửa đường khi bom Mỹ vừa dứt. Mẹ Nguyễn Thị Thanh chở đồ qua sông Vạn Kiếp, phục vụ chiến đấu, bắt chấp bom đạn. Mẹ được vinh danh là *“Mái chèo trong lửa đạn”*, là *“Mẹ Suốt”* của Hải Phòng. Những đóng góp, hy sinh của chị em và những thanh niên xung phong trên mặt trận giao thông vận tải của thành phố đã góp phần nối liền mạch máu giao thông, giải toả và vận chuyển hàng hóa qua cảng Hải Phòng.

Ngành thương nghiệp tập trung đông đảo lao động nữ (74%) và có nhiệm vụ phục vụ sản xuất và đời sống thì trong chiến tranh nhiệm vụ càng nặng nề hơn. Địa bàn hoạt động của chị em trải rộng từ nội thành đến ngoại thành, hải đảo, xóm thợ, nhà máy, trận địa. Chị em luôn nêu cao khẩu hiệu: *“Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”*, *“Quản lý được nhiều mặt hàng, đừng bán được nhiều quây hàng”* đưa hàng hóa đến từng trận địa phục vụ bộ đội. Chị em dũng cảm lao vào bom đạn, khói lửa để cứu hàng, bảo vệ an toàn kho hàng nơi sơ tán, không để mất mát. Tiêu biểu là tổ bông vải sợi của cửa hàng công nghệ phẩm Hồng Bàng. Chị em lao động trong ngành ngoại thương, bắt chấp bom đạn, nắng lửa, gió bão để giữ gìn hàng hóa, đóng góp thu mua chuyển hàng, giải phóng tàu nhanh.

Tỷ lệ chị em công tác trong ngành y tế tăng nhanh theo sự ác liệt của chiến tranh: năm 1965 chiếm 53%, năm 1968 là 64%, năm 1973 là 71%; số nữ bác sĩ chiếm 12% (1965) tăng lên 18% (1968); nữ dược sĩ từ 20% (1965) tăng lên 38% (1968). Số chị em làm ở khoa mổ ít nhưng sau khi ngành y tế có phong trào “ngoại khoa hóa”, số chị em đứng mổ lên tới 35% trong các ca đại phẫu. Khoa Truyền máu của bệnh viện Việt - Tiệp, chị em đã thay thế nam giới quản lý mọi mặt của khoa. 100 % chị em có sáng kiến cải tiến công việc, hoàn thành kế hoạch. Chị em ở bệnh viện và các tuyến đều sẵn sàng lao vào khu vực bom Mỹ đánh để cứu người bị nạn, cứu hầm sập, đến các trận địa cứu chữa thương binh. Nhiều tổ trong ngành y tế đạt danh hiệu tổ lao động Xã hội chủ nghĩa. Trong đó có tổ đỡ đẻ khó ở Bệnh viện Việt - Tiệp 17 năm liền đạt danh hiệu tổ lao động Xã hội chủ nghĩa, tổ mổ phụ sản Việt - Tiệp 13 năm liền đạt danh hiệu lao động Xã hội chủ nghĩa.

Lực lượng giáo viên nữ chiếm 55% tổng số giáo viên trong năm học 1967 - 1968. Giáo viên nội thành phải cùng gia đình, cùng nhà trường và học sinh sơ tán về các vùng nông thôn bao khó khăn. Các cô giáo cùng nhân dân xây dựng cơ sở trường lớp mới, đào hầm hào trú ẩn vừa đảm bảo an toàn cho học sinh vừa đảm bảo “Dạy tốt, học tốt”. Các thầy cô giáo cũng tích cực phục vụ chiến đấu và chiến đấu rất dũng cảm. Có trường bị máy bay Mỹ ném bom, bắn phá, thầy cô đã lấy thân mình che chở cho học sinh. Nhiều cô giáo liên tục đạt danh hiệu dạy giỏi, là điển hình của ngành.

Trên lĩnh vực văn hóa - văn nghệ chuyên nghiệp và nghiệp dư hoạt động khá tích cực, không nề hà khó khăn, bom đạn, hy sinh. Chị em thư viện, phát hành sách đưa sách đến các nơi sơ tán, trận địa, trường học để phục vụ. Chị em trong các đoàn ca múa kịch, cải lương, chèo, múa rối, các đội văn nghệ quần chúng nêu cao khẩu hiệu "*Tiếng hát át tiếng bom*". Chị em phân tán đến khắp nội ngoại thành, xưởng máy, trận địa, bệnh viện... để phục vụ. Số chị em hoạt động trên các lĩnh vực này chiếm tới 70%. Năm 1967, năm địch đánh phá ác liệt nhất, thành phố vẫn tổ chức hội diễn văn nghệ quần chúng ở huyện Thủy Nguyên. Hội diễn đã có 300 chị em tham gia, trong đó có 50 cụ già. Những chị em làm công tác sáng tác, báo chí đã bám sát cơ sở, các phong trào thi đua để kịp thời ghi lại, phản ánh các điển hình tiên tiến, để cổ vũ phong trào sản xuất và chiến đấu.

Trong 4 năm vừa sản xuất vừa chiến đấu, Thành hội, các cấp Hội và toàn thể hội viên Hội Phụ nữ thành phố đã có những đóng góp hết sức to lớn. Chị em đã thay thế nhiều vị trí của nam giới trên mọi lĩnh vực sản xuất, công tác và chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Trình độ văn hóa, năng lực chuyên môn và khả năng lao động của chị em ngày càng tiến bộ. Năm 1968, số cán bộ khoa học - kỹ thuật nữ là 5.008 người, chiếm 47,18%, tăng 2 lần so với năm 1965. Trong đó số chị em tốt nghiệp đại học chiếm 16,7%, tăng 2,8 lần so với năm 1965; trung cấp chiếm 35,4%, tăng 3,6 lần so với 1965. Năm 1968, toàn thành có 10.738 nữ công nhân công nghiệp, chiếm 46,97% số công nhân toàn ngành, trong đó có 29,12 % là công nhân kỹ thuật, 11% là công nhân cơ khí. Có những phần việc chị em chiếm đa số như sơn, bào là 70 - 75%, mạ 58%, tiện 52%...

Trên các lĩnh vực công tác, chị em tham gia ngày càng nhiều vào công tác quản lý, công tác đoàn thể. Sau khi có Nghị quyết 153, công tác cán bộ nữ có bước phát triển mới. Năm 1968 so với năm 1965, số chị em làm hiệu trưởng, hiệu phó cấp 1 tăng 32,5 lần, cấp 2 tăng 17 lần, cấp 3 chiếm 17%. Số nữ là Thành ủy viên năm 1961 chiếm 3%, năm 1968 là 10% (năm 1971 là 13%). Huyện ủy viên, Thị ủy viên từ 14,8% (1966) tăng lên 20,1% (1968). Đảng ủy viên trong các xí nghiệp Trung ương từ 5% (1965) tăng lên 10% (1968). Đảng ủy viên các xí nghiệp địa phương từ 6% (1965) lên 13% (1968); Đảng ủy viên của đảng ủy xã từ 17% (1966) lên 21,26% (1971). Chi ủy trong chi bộ hợp tác xã nông nghiệp từ 9,3% (1965) lên 27,8% (1966). Nhiều chị em đã giữ cương vị chủ chốt như bí thư Đảng ủy xã, chủ tịch Ủy ban hành chính xã, bí thư chi bộ, chủ tịch huyện, khu phố, chủ tịch Công đoàn. Năm 1966, có 2 bí thư Đảng ủy xã, 5 chủ tịch và phó chủ tịch Ủy ban hành chính xã, 27 chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, 600 đội trưởng sản xuất. Năm 1971 có 5 bí thư Đảng ủy xã, 16 chủ tịch, 101 phó chủ tịch Ủy ban hành chính xã...

Song song với nhiệm vụ sản xuất, Hội Phụ nữ các cấp và toàn giới phụ nữ thành phố còn tích cực tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện cho tiền tuyến. Khẩu hiệu “*Tay búa, tay súng*”, “*Tay cày, tay súng*”, “*Tay liềm, tay súng*”, “*Tay bút, tay súng*”, “*Tiếng hát át tiếng bom*”... được nêu cao trong sản xuất, công tác và chiến đấu. Lực lượng dân quân, tự vệ thành phố được trang bị thêm các loại súng bắn máy bay tầm thấp, tổ chức các đơn vị trực chiến. Năm 1964, tỷ lệ nữ trong dân quân, tự vệ chiếm 12,6% và năm 1968 là 40%. Nhiều chị có 3 con, 5 con, nhiều chị từ 48 tuổi trở lên vẫn hăng hái gia nhập tự vệ và luyện tập chiến đấu.

Trong các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan ở nội thành cũng lập các đơn vị trực chiến đón bắn máy bay Mỹ tầm thấp. Các trung đội nữ trực chiến toàn thành được trang bị các loại súng 12,7 ly, 14,5 ly. Các đơn vị lớn như nhà máy Đóng tàu Bạch Đằng, Cảng Hải Phòng được trang bị pháo cao xạ 100 ly, 37 ly... Nhà máy Đóng tàu Bạch Đằng có một đại đội nữ tự vệ gồm 3 trung đội: Tạ Thị Kiều, Nguyễn Thị Út Tịch và Nguyễn Thị Hạnh (năm 1972 đổi là đại đội Lê Thị Hồng Gấm). Các khẩu đội nữ tự vệ của Cảng, Hải Phòng cơ khí, công ty Kiến trúc, xí nghiệp Ô tô Đồng Tâm, công ty Công nghệ phẩm, cửa hàng Công nghệ phẩm Hồng Bàng, cơ quan Ngân hàng... đã nêu cao tinh thần gan dạ, kiên cường bám trụ hiệp đồng chiến đấu có hiệu quả, cùng quân dân thành phố bắn rơi nhiều máy bay. Các đội tự vệ đưa súng lên nóc các nhà cao tầng. Bất kể nắng lửa, mưa giông, gió rét, chị em không rời trận địa trực chiến, sẵn sàng nổ súng bắn máy bay Mỹ khi chúng xâm phạm bầu trời thành phố.



Tổ tiện Nhà máy Cơ khí Duyên Hải bám trụ vừa sản xuất vừa chiến đấu

Ở ngoại thành, chị em tham gia lực lượng dân quân, tự vệ ngày đêm luyện tập - trực chiến luôn ở tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu có hiệu quả. Các

huyện đều có đơn vị nữ trực chiến bắn máy bay Mỹ. Năm 1967, Thủy Nguyên thành lập trung đội nữ Bạch Đằng. Các xã ven biển như Vinh Quang (Tiên Lãng), Đại Hợp, Đoàn Xá (Kiến Thụy), thị xã Đồ Sơn... đều có trung đội nữ pháo binh bờ biển. Các đơn vị này đã nhiều lần bắn cháy tàu chiến Mỹ. Tiêu biểu là chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt (Đoàn Xá - Kiến Thụy), Nguyễn Thị Vát (Vinh Quang, Tiên Lãng).... Ngày 11- 8-1967, nữ xã đội phó xã Vinh Quang (Tiên Lãng) trực tiếp chỉ huy trung đội dân quân phối hợp với trung đội tự vệ nông trường bắn rơi một máy bay A4 và một tháng sau lại phục kích bắn rơi một chiếc AD6. Lê Thị Tý 18 tuổi, đảng viên, chỉ huy một khẩu đội, thuộc trung đội du kích tập trung huyện Vĩnh Bảo, bắn rơi một máy bay A4, ngày 29-8-1967. Trung đội này còn bắn rơi nhiều máy bay và đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Trung đội nữ dân quân Núi Voi (An Lão) thành lập ngày 2-9-1966 gồm 18 chiến sĩ từ 18 đến 20 tuổi, chọn từ dân quân giỏi ở các xã. Nhân dân góp tiền, góp gạo nuôi. Mang truyền thống của đội du kích Núi Voi trong kháng chiến chống Pháp, đầu tháng 10-1967, tại trận địa Núi Voi, 6 khẩu đội súng máy 12,7 ly đồng loạt nổ súng bắn rơi một máy bay A4. Trung đội nữ Núi Voi là đơn vị dân quân gái đầu tiên của Quân khu III bắn rơi máy bay Mỹ. Bác Hồ đã gửi thư khen và tặng 28 chiến sĩ gái mỗi chiến sĩ một Huy hiệu của Người. Nữ dân quân xã An Hồng (An Hải) cũng bắn rơi máy bay Mỹ.

Bộ Tư lệnh 350 chỉ đạo các đơn vị, các địa phương lập các tổ quan sát bom nổ chậm và thủy lôi do máy bay Mỹ thả xuống sông, xuống các trọng điểm giao thông. Các chiến sĩ được chọn vào tổ quan sát là những người gan dạ, không sợ hy sinh. Đinh Thị Huệ là tổ trưởng tổ quan sát bom của khu phố Hồng Bàng đặt trên nóc nhà 4 tầng cạnh chợ Sắt, bị bom nổ gần tiện đứt 2 ngón tay vẫn không rời vị trí, đếm và đánh dấu chính xác từng quả bom chờ nổ của Mỹ. Đội tự vệ bên phà Kiền, có thợ máy Trần Thị Chấn mặc áo giáp rom, mũ rom lái ca nô chạy tốc độ cao kích cho bom nổ để thông luồng. Chị Đỗ Thị Liêm, đại đội trưởng dân quân xã Đông Hải, dẫn một trung đội vào tham gia chiến đấu cùng đơn vị pháo phòng không ở nhà máy Sắt tráng men. Trận địa bị trúng bom địch, các chiến sĩ dân quân gái thay thế một số pháo thủ tiếp tục chiến đấu và cấp cứu thương binh. Chị Nguyễn Thị Loan đã lấy thân mình che cho thương binh...

Ở các xã ngoại thành, nhất là những địa phương có các đơn vị phòng không đóng, có các lực lượng dân quân du kích trực chiến, các mẹ trong “*Hội mẹ chiến sĩ*”, các chị em tích cực tham gia kéo pháo, xây dựng trận địa, ngày ngày gánh cơm, nước uống, mang lá ngụy trang, đến từng khẩu đội chăm sóc những chiến sĩ ốm, bị thương, vá áo và động viên bộ đội chiến đấu. Ở xã Hùng Vương (An Hải) có 4 chị em ruột liên tục tham gia tiếp đạn, cứu chữa thương binh. Hai mẹ con bà Trần Thị Mỹ ở Hoa Động (Thủy Nguyên) cùng tham gia tiếp đạn cho

bộ đội. Con gái bị trúng bom hy sinh, nên đau thương bà tiếp tục phục vụ cho đến khi trận chiến đấu kết thúc.

Chị em ngành thương nghiệp đưa hàng đến trận địa phục vụ bộ đội và cũng trực tiếp tham gia chiến đấu. Các nam nữ diễn viên đoàn chèo Hải Phòng đang biểu diễn phục vụ bộ đội, tại trận địa Thượng Lý, khi máy bay Mỹ đến ném bom đã tích cực tham gia phục vụ chiến đấu, cứu chữa thương binh. Lực lượng cứu sập hầm, cứu thương của các địa phương, đơn vị, cơ quan, xí nghiệp cũng có phụ nữ tham gia rất đông. Tiếng bom vừa dứt, khói bom chưa kịp tan là các đội này đã có mặt. Các nữ bác sĩ, y tá của bệnh viện Việt - Tiệp, khu phố, huyện, thị xã... khi có máy bay Mỹ đến thì chia nhau lao đến các trận địa, những nơi bị ném bom để cứu chữa thương binh và những người bị nạn. Các nam nữ thanh niên sẵn sàng hiến máu để cứu người. Chị Vũ Thị Sa ở Đồng Hòa, Kiến An thường xuyên có mặt ở trận địa tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Chị thu gom hài cốt của các chiến sĩ bị bom Mỹ để an táng. Chị được Bác Hồ tặng Huy hiệu. Thương sĩ cảnh sát Nguyễn Thị Được làm nhiệm vụ ở trạm cảnh sát giao thông bến Bính nhiều lần dũng cảm dùng thuyền vượt qua bom đạn để cứu người. Chị là đại biểu duy nhất của Công an thành phố đi dự đại hội liên hoan thanh niên và sinh viên thế giới tại Béclin (Đức).

Chiến đấu, phục vụ chiến đấu và đảm nhiệm phần lớn công việc trong sản xuất ở nhà máy, hợp tác xã, Hội Phụ nữ các cấp còn vận động các mẹ, các chị động viên chồng con lên đường chiến đấu. Nhiều đơn tình nguyện tòng quân có chữ ký đồng tình của mẹ, của vợ. Khá đông chị em Hải Phòng lên đường nhập ngũ và thanh niên xung phong, trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Thành phố thành lập một đại đội nữ bộ đội mang tên nữ tướng Lê Chân. Đại đội Lê Chân cùng với đại đội nữ Sông Hồng (Hà Nội), Hoàng Ngân (Hải Hưng) tổ chức thành một tiểu đoàn vào Nam chiến đấu. Nhiều chị em lập công xuất sắc, có người là thương binh và có chị em đã hy sinh anh dũng. Mẹ Vũ Thị Với ở xã Hùng Thắng (Tiên Lãng) có 2 con hy sinh trong kháng chiến chống Pháp, nay lại ký vào đơn của 2 người con còn lại xin tái ngũ. Hình ảnh những người mẹ tiễn con, người vợ tiễn chồng lên đường chiến đấu trong ngày hội tòng quân và những lúc mòn mỏi chờ tin, lặng người khi được thông báo chồng con đã anh dũng hy sinh là sự vĩ đại, cao cả của người phụ nữ Việt Nam. Mẹ Nguyễn Thị Rũ xã Hùng Tiến, mẹ Nguyễn Thị Chóe xã Hiệp Hòa (Vĩnh Bảo), mẹ Nguyễn Thị Thức (thị trấn Tiên Lãng), mẹ Đồng Thị Lan ở Tân Phong và mẹ Nguyễn Thị Bông ở Tú Sơn (Kiến Thụy), mẹ Nguyễn Thị Thu ở thị trấn An Dương (An Hải), mẹ Lê Thị Mờ ở Quốc Tuấn (An Lão)... lần lượt tiễn các con lên đường và 4 lần, 5 lần, 6 lần quần đau khi được tin báo các con của mẹ đã hy sinh. Hàng chục mẹ khác có hai con, ba con ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Nhiều bà mẹ có hai, ba con và đưa con duy nhất hy sinh. Có những chị em vừa cưới được vài ba ngày thì chồng

lên đường chiến đấu và vĩnh viễn không trở về. Nỗi đau mất chồng, mất con đè nặng lên vai các mẹ, các chị.

Sự hy sinh to lớn của các chị em phụ nữ còn là sự “*thắt lưng, buộc bụng*” chất chiu từng hạt gạo, cân thịt, mớ rau gửi ra tiền tuyến, phục vụ chiến đấu. Các cấp Hội và chị em phụ nữ đi đầu trong phong trào “*Thóc thừa cân, quân thừa người*” đóng góp cho tiền tuyến. Hàng năm, dù năng suất lúa chưa cao, bản thân phải ăn đói, mặc rét, ăn độn khoai sắn nhưng các hợp tác xã vẫn đóng đủ thóc thuế và nghĩa vụ cho nhà nước. Chị em công nhân viên chức tăng giờ làm, ngày làm, làm thêm sản phẩm phục vụ chiến đấu.

Bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc, ngày 31-3-1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và ngày 1-11-1968 ngừng ném bom cả miền Bắc, chấp nhận tiến hành đàm phán tại Hội nghị Pari. Phụ nữ Hải Phòng cùng quân dân miền Bắc tranh thủ thời gian tạm thời có hoà bình để khôi phục kinh tế, ổn định đời sống, tăng cường chi viện cho miền Nam và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ miền Bắc.

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ KHÔI PHỤC KINH TẾ, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN MIỀN NAM TỪ NĂM 1969 ĐẾN NĂM 1971

Từ ngày 22 đến ngày 25-10-1968, Đại hội đại biểu Phụ nữ Hải Phòng lần thứ II họp, kiểm điểm công tác Hội và phong trào phụ nữ trong hơn 4 năm vừa chiến đấu vừa sản xuất và đề ra nhiệm vụ mới cho ba năm 1968 - 1970. Đây là Đại hội đánh dấu một giai đoạn mới của phong trào phụ nữ khi chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ bị đánh bại, nhân dân miền Bắc tranh thủ thời gian để khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội và tất cả cho tiền tuyến, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước.

Đại hội nhất trí đánh giá: phong trào phụ nữ toàn thành phố đã chuyển biến mạnh mẽ. Chị em đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trên mọi mặt sản xuất, chiến đấu và phục vụ đời sống. Với ý thức tự lực tự cường phấn đấu vươn lên thực hiện nam nữ bình đẳng trong việc tham gia quản lý kinh tế, quản lý nhà nước và đi vào khoa học kỹ thuật, góp phần quan trọng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Cùng với công nhân, nông dân, trí thức, chị em thợ thủ công, tiểu thương, công thương, Hoa kiều, Việt kiều, tôn giáo, nội trợ, đường phố, chị em miền Nam tập kết đã khắc phục những khó khăn, tích cực sản xuất và tham gia hoạt động trong các ngành, có nhiều thành tích góp phần vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ thành phố.

Trước nhiệm vụ chính trị to lớn của toàn Đảng, toàn dân ta và Nghị quyết 03 của Ban Thường trực Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ trong 3 năm tiếp theo là: “*Đoàn kết các tầng lớp phụ nữ*

nội, ngoại thành, động viên chị em tiếp tục nêu cao hơn nữa truyền thống yêu nước, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng vượt mọi gian khổ hy sinh, đảm đang mọi nhiệm vụ ở hậu phương, quyết giành thắng lợi trên mọi mặt trận sản xuất, phục vụ đời sống, phục vụ chiến đấu và chiến đấu trong bất kể tình huống nào đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời mọi yêu cầu hết sức cấp bách của tiền tuyến về người và của, nhằm tích cực xây dựng Chủ nghĩa xã hội, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, đồng thời chuẩn bị mọi điều kiện, khả năng tham gia kiến thiết đất nước sau khi kết thúc chiến tranh". Để thực hiện được nhiệm vụ này, Đại hội đề ra nhiệm vụ của Hội là:

- Coi trọng công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, hội viên nhằm làm cho chị em hiểu rõ nhiệm vụ chính trị, nâng cao đạo đức người phụ nữ mới, tinh thần tự tin dân tộc, ý thức đoàn kết quốc tế, phong cách của người phụ nữ ở cửa khẩu giao lưu quốc tế.

- Động viên các tầng lớp phụ nữ công nhân viên chức, chị em sản xuất thủ công nghiệp, nông dân, chị em sản xuất muối, cá và chị em tiểu thương đường phố, Hoa kiều, Việt kiều và các tầng lớp khác thi đua đẩy mạnh sản xuất.

- Tiếp tục động viên chồng con đi chiến đấu, dũng cảm phục vụ chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an, xây dựng, củng cố Hội mẹ chiến sĩ. Tích cực tham gia vào công tác tuyển quân và thực hiện chính sách với các gia đình quân nhân...

- Đẩy mạnh công tác phúc lợi phụ nữ, nhi đồng nhằm chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi, giải phóng sức lao động, tạo điều kiện cho chị em thực hiện quyền nam nữ bình đẳng.

- Tăng cường mở rộng đoàn kết, xây dựng Hội vững mạnh đồng thời tích cực đào tạo bồi dưỡng cán bộ nữ tham gia quản lý kinh tế, quản lý nhà nước.

Đại hội bầu Ban Chấp hành mới⁽¹⁾. Nhân dịp này, Hồ Chủ tịch đã ký tặng phong trào phụ nữ Hải Phòng Huân chương Lao động hạng Ba.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Phụ nữ toàn thành lần thứ II, các cấp Hội và phụ nữ lao động, công tác trên mọi lĩnh vực đều có phong trào thi đua, thúc đẩy phong trào Ba đảm đang lên một bước mới. Các chị em ngày càng tham gia tích cực vào sản xuất, công tác, chiến đấu và các lĩnh vực, quản lý Nhà nước, thực hiện bình quyền và sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước.

Ngay sau khi Tổng thống Mỹ tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc, tất cả các ngành các cấp, các cơ sở sản xuất từng bước chuyển hướng hoạt động từ thời chiến sang trạng thái tạm thời có hòa bình. Hơn 400 cơ sở sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp với 2 vạn lao động cùng các trường học, bệnh viện, cơ quan và

¹ Chị Trần Thị Thanh Thọ, Thành ủy viên được bầu làm trưởng Hội.

20 vạn nhân dân sơ tán lần lượt trở về nội thành tiếp tục sản xuất, công tác. Cảng và các nhà máy khăn trương khôi phục cơ sở vật chất để nhanh chóng tiếp nhận hàng hóa, đẩy mạnh phong trào cải tiến quản lý, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm thực hiện 3 mục tiêu: năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều. Đặc biệt, Hội đồng Chính phủ giao cho Bộ Giao thông Vận tải, Tổng cục hậu cần quân đội và một số địa phương trong đó có Hải Phòng tiến hành chiến lược vận tải quy mô lớn (VT5) để chuyển vũ khí, vật tư hàng hóa từ miền Bắc, từ Cảng Hải Phòng chi viện cho miền Nam. Thành hội đã phát động phụ nữ tiếp tục thực hiện phong trào “Ba đảm đang” và tích cực tham gia vào các phong trào “Ba mũi giáp công thắng Mỹ” trong công nghiệp; giành “3 mục tiêu”(5 tấn thóc, 2 con lợn, 1 lao động trên một ha gieo trồng) trong nông nghiệp... Các cấp Hội từ thành phố đến xã, thị trấn, các ban nữ công được củng cố và hoạt động có hiệu quả.



Tập thể giáo viên trường phổ thông cấp II Vĩnh Niệm (An Hải) - đơn vị tiên tiến của ngành giáo dục Hải Phòng đã vinh dự được nhận tặng thưởng của Bác Hồ

Trong lúc toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang nỗ lực khôi phục kinh tế, chi viện cho tiền tuyến và cuộc kháng chiến chống Mỹ ở giai đoạn quyết liệt, thì 9 giờ 47 phút ngày 2-9-1969, tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, thọ 79 tuổi. Đó là tổn thất vô cùng to lớn và là nỗi đau thương vô hạn của toàn Đảng, toàn dân ta.

Trước lúc đi xa, tháng 5-1969, Bác Hồ kính yêu đã khen thưởng cho 8 thầy cô giáo và 58 học sinh các trường phổ thông của Hải Phòng đạt thành tích xuất sắc trong giảng dạy và học tập. Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1-6-1969, Bác gửi

tặng trường phổ thông Vĩnh Niệm tấm ảnh có dòng chữ Bác viết: *“Bác mong các cô giáo thi đua ngày càng tốt hơn nữa, các cháu học trò thi đua ngày càng giỏi hơn nữa. Bác mong các trường khác thi đua với trường Vĩnh Niệm”*.

Ngày 7-9-1969, Thành ủy Hải Phòng tổ chức trọng thể lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thành hội và hội phụ nữ các cấp cùng toàn thể chị em thành phố tổ chức và tham gia lễ truy điệu Bác. Đoàn đại biểu của thành phố dự lễ truy điệu Bác tại Ba Đình (Hà Nội) có chị Hội trưởng phụ nữ thành phố và chị Bí thư Huyện ủy Thủy Nguyên. Phụ nữ Hải Phòng biến đau thương thành hành động cách mạng, phấn đấu thực hiện thật tốt Di chúc thiêng liêng của Bác. Chị em công nhân Cảng tham gia tiếp nhận, bảo quản thiết bị của nhân dân Liên Xô gửi sang để xây dựng lăng Bác. Chị em nhà máy Xi măng tham gia nghiên cứu và sản xuất loại xi măng đặc biệt (P.600) để xây Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chị em lao động trên các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, ngư - diêm nghiệp, thương nghiệp, khối hành chính - sự nghiệp... đều nêu cao tinh thần phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Trong các đợt *“kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”*, nhiều chị em được kết nạp vào Đảng. Phong trào ba đảm đang tiếp tục phát triển, ngày càng có chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực, đưa vai trò phụ nữ lên cao.

Ngày 10-3-1970, Thành hội mở Đại hội tổng kết phong trào *“Ba đảm đang”* chống Mỹ, cứu nước và xây dựng Chủ nghĩa xã hội lần thứ 3. Đại hội *“Ba đảm đang”* lần thứ 3 có ý nghĩa và vị trí hết sức quan trọng nhằm tổng kết thành tích của phụ nữ Hải Phòng trong những năm chống Mỹ, cứu nước. Báo cáo kết quả của Thành hội nêu rõ: *“Việc triệu tập đại hội tổng kết phong trào Ba đảm đang có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đại hội chung đúc ý chí, tình cảm nguyện vọng và lời thề son sắt của hàng chục vạn phụ nữ thành phố Cảng... khẳng định những khả năng toàn diện của phụ nữ...”*. Trước đó, trong Báo cáo tổng kết công tác phụ vận (30-1-1970), Thành ủy đánh giá: *“Phong trào Ba đảm đang... động viên mạnh mẽ khả năng cách mạng tiềm tàng của phụ nữ Hải Phòng đóng góp vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng CNXH...”*. Kết quả của phong trào Ba đảm đang được Đại hội nhất trí đánh giá qua phong trào, phụ nữ Hải Phòng trưởng thành rất nhiều về các mặt tư tưởng - chính trị, trình độ văn hóa - khoa học - kỹ thuật, cung cấp cán bộ cho Đảng, chính quyền, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở thay thế cho hàng chục vạn nam giới lên đường ra tiền tuyến. Đội ngũ cán bộ Hội trưởng thành. Tổ chức Hội cũng được củng cố và đồng thời làm cho phụ nữ dần khắc phụ tính tự ty, ỷ lại, thiếu tự lập, có ý thức vươn lên. Đại hội phụ nữ Ba đảm đang lần thứ 3 đề ra nhiệm vụ cho các năm tiếp theo và kêu gọi các tầng lớp phụ nữ Hải Phòng: đoàn kết chặt chẽ hơn nữa trong mặt trận liên hiệp phụ nữ, tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, lập công dâng Đảng, đền ơn Bác.

Phong trào thi đua lao động sản xuất trong phụ nữ phát triển mạnh. Chị em ngày càng giữ vai trò quan trọng trong các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội của thành phố, làm thay phần việc của những người đi chiến đấu. Hai năm 1970-1971 chị em nữ công nhân, nông dân, chị em làm trong các ngành thương nghiệp, ngân hàng, giáo dục, y tế, văn hóa - văn nghệ, các cơ quan Đảng, đoàn thể và chính quyền các cấp đều có nhiều cố gắng phấn đấu vươn lên. Các cấp Hội tiên hành tuyên truyền và tổ chức tốt phong trào đọc sách “*Người tốt, việc tốt*”, làm theo gương điển hình tiên tiến, liên tục tổ chức nhiều hội nghị “*những người chăn nuôi giỏi*”, “*giáo viên dạy giỏi, học sinh học giỏi*”, “*gia đình quân nhân gương mẫu*”, “*người bán hàng giỏi*”. Thông qua những hội nghị, hội thi quần chúng, chị em đã phấn đấu trở thành những gương người tốt, việc tốt và điển hình tiên tiến. Đây là những đợt sinh hoạt chính trị - tư tưởng gắn liền với phong trào quần chúng, với việc xây dựng con người mới nhằm thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, của Trung ương Hội và Thành hội.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG THỜI KỲ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ HAI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀ DÒN SỨC CHI VIỆN MIỀN NAM, CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC TỪ NĂM 1972 ĐẾN THÁNG 5 NĂM 1975

Ngày 6-4-1972, Tổng thống Mỹ quyết định huy động lực lượng lớn không quân, hải quân Mỹ tham chiến ở miền Nam và đánh phá trở lại miền Bắc. Cả thành phố Hải Phòng khẩn trương triển khai phương án đối phó. Đến 23 giờ ngày 15-4-1972, hơn 150.000 người và nhiều vật tư hàng hóa sơ tán, phân tán khỏi khu vực trọng điểm Thượng Lý, Xi măng, Sở Dầu, nội thành, nội thị. 1 giờ 30 phút ngày 16-4-1972, nhiều máy bay Mỹ, có cả B52, từ nhiều hướng bay vào đánh phá thành phố. Khu vực Hạ Lý, Thượng Lý, Xi Măng, Sở Dầu, thôn Phúc Lộc (Kiến Thụy) bị máy bay B52 Mỹ rải thảm bom. Nhà cửa bị san phẳng, đất bị đào xới, hố bom chồng hố bom. Cùng đó tàu chiến địch vào gần Hòn Dấu bắn pháo lớn vào 6 xã ven biển Kiến Thụy, An Hải và trận địa pháo của ta ở Đồ Sơn. Liên tiếp, từ đó cho đến hết năm 1972, cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ càng trở nên ác liệt và mang tính huỷ diệt. Số người chết, thiệt hại tài sản là rất lớn. Ngày 9-5-1972, đế quốc Mỹ tiến hành thả thủy lôi phong tỏa cảng và tăng cường ném bom miền Bắc Việt Nam. Hải Phòng là cửa khẩu bị phong tỏa nặng nhất.

Quân và dân Hải Phòng vượt lên tổn thất mất mát, chiến đấu ngoan cường bắn rơi nhiều máy bay, bắn cháy nhiều tàu chiến Mỹ, rà phá thủy lôi tiếp tục thông luồng, vận chuyển hàng hóa từ Bắc vào Nam. Với lòng căm thù giặc sâu sắc, khi máy bay Mỹ đến, bộ đội, dân quân, tự vệ, gái trai, những chiến sĩ cứu thương, cứu sập hầm, cảnh sát, công nhân... đều lao đến các trận địa trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giải quyết hậu quả. Những đơn vị nữ dân quân, tự

vệ trực chiến được tổ chức lại trước chiến tranh phá hoại lần 2 lại bước vào cuộc chiến đấu mới đầy quả cảm. Trên mặt trận chống phong tỏa, dân quân, du kích các xã ven biển, cùng công binh, công nhân các nhà máy đóng tàu Bạch Đằng, Cảng, Bảo đảm hàng hải... dùng mọi phương tiện tự chế rà phá thủy lôi. Lực lượng dân quân, tự vệ nữ của các huyện An Hải, Cát Hải, An Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo... phối hợp cùng bộ đội phá nổ hơn 300 quả thủy lôi và bom chò nỏ, giải toả các luồng ven biển, cửa sông.

Ngày 9-5-1972, 6 tàu lớn của địch tiến vào vùng biển Đồ Sơn bắn vào đất liền hỗ trợ cho việc thả thủy lôi. Lực lượng pháo binh bờ biển của bộ đội, dân quân ta bắn trả kịp thời. Hai khẩu đội pháo binh nữ ở Vinh Quang, Đoàn Xá, Đại Hợp... chiến đấu anh dũng góp phần bắn cháy 2 tàu chiến địch. Trong 12 ngày đêm tháng 12-1972, cuộc tập kích chiến lược bằng B52 của Mỹ diễn ra ác liệt. Trung đội dân quân gái xã An Hồng (An Hải), với 18 cô gái trẻ trong cuộc chiến



Hội Mẹ chiến sĩ thăm đội nữ trực chiến xã An Hồng, huyện An Hải

tranh phá hoại lần trước còn đội mũ rom đi học, nay là những chiến sĩ gan dạ, bằng 22 viên đạn súng trường đã bắn rơi 1 máy bay AD6 giữa đêm khuya. Đây là đơn vị dân quân gái đầu tiên của quân khu Tả Ngạn bắn rơi máy bay Mỹ ban đêm. Các cô đã được thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba, được Chủ tịch Tôn Đức Thắng tặng Huy hiệu Bác Hồ. Đại đội tự vệ nữ “*Lê Thị Hồng Gấm*” của nhà máy đóng tàu Bạch Đằng đã cùng cả tiểu đoàn chiến đấu bắn rơi 2 máy bay Mỹ. Đại đội trưởng Lê Thị Nga, chính trị viên Đặng Thị Xoa hiên ngang trong bom đạn phát cờ chỉ huy chiến đấu. Tự vệ cửa hàng công nghệ phẩm Hồng Bàng với 2 khẩu 12,7 ly do 12 chiến sĩ gái sử dụng phối hợp với tổ bắn máy bay của Đoàn chèo, công nhân nhà máy Nước, nhà máy In tạo thành cụm hỏa lực tầm thấp khá mạnh, bắn rơi một máy bay A7. Mười cô gái dân quân Xuân Hoà (Hùng

Vương) chiến đấu và phục vụ chiến đấu rất dũng cảm. Khi có máy bay Mỹ đến là các chị lao ngay đến trận địa. Tại trận địa của đại đội 515, trung đội trưởng Phạm Thị Đề, Nguyễn Thị Luyến đã thay thế pháo thủ số 1, số 2 chiến đấu bắn rơi một máy bay Mỹ...

Từ những kinh nghiệm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ lần thứ nhất, quân dân Hải Phòng bình tĩnh, tự tin vừa đảm bảo sản xuất và chiến đấu tốt, giành thắng lợi. Chị em công nhân viên chức nhanh chóng cùng nhà máy xí nghiệp đi sơ tán vừa bám trụ sản xuất vừa chiến đấu tại chỗ. Những chị em trong các ngành thương nghiệp, ngân hàng, y tế... chia nhỏ lực lượng, đưa hàng hóa đến trận địa, đến các nơi sơ tán để phục vụ, chữa bệnh và cứu chữa người bị thương. Chị em nông dân, nhất là chị em ở những khu vực trọng điểm bị địch đánh phá như huyện An Hải, Thuỷ Nguyên, thị xã Kiến An... vẫn vững vàng, đoàn kết sản xuất và giúp các gia đình bị bom Mỹ tàn phá, gia đình bộ đội, neo đơn. Các xã Hùng Vương, Đằng Lâm, Nam Sơn, Tràng Cát (An Hải), Phục Lễ, Lâm Động, Mỹ Đồng, Cao Nhân (Thuỷ Nguyên)... bị máy bay Mỹ thường xuyên đánh vào các trận địa phòng không nhưng chị em vẫn đảm bảo cày cấy kịp thời vụ. Cánh đồng “*Lê Thị Hồng Gấm*” của đội 5 xã Đằng Giang luôn giữ vững được năng suất cao. Những cố gắng đó của chị em đã góp phần thắng lợi vào cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của giặc Mỹ.

Cuộc tập kích chiến lược qui mô lớn bằng B.52 của đế quốc Mỹ trong 12 ngày đêm (18 đến 29-12-1972) vào Hà Nội và Hải Phòng đã bị đập tan. Chính phủ Mỹ phải đơn phương tuyên bố ngừng ném bom và đề nghị nối lại đàm phán tại Hội nghị Pari. Ngày 27-1-1973, Hiệp định về “*Chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam*” được ký kết. Mỹ phải tôn trọng nền độc lập toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và chấm dứt chiến tranh, rút quân về nước. Nhân dân Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình.

Hiệp định Pari được ký kết, miền Bắc được hoà bình và tập trung khôi phục kinh tế, dồn sức chi viện sức người, sức của cho miền Nam đấu tranh thống nhất nước nhà. Trong bối cảnh đó, từ ngày 24 đến ngày 26-4-1974, Đại hội Phụ nữ Hải Phòng lần thứ III được triệu tập. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV (3-1974) và Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ IV, Đại hội tập trung đánh giá những thành tích và hạn chế của công tác Hội, của phong trào phụ nữ trong những năm 1968 - 1973.

Đại hội khẳng định: Phụ nữ Hải Phòng đã nêu cao truyền thống “*Trung dũng, quyết thắng*” động viên chồng con, anh em, người thân đi chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Chị em kiên cường phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu, độc lập bắn rơi máy bay Mỹ. Qua phong trào lao động sản xuất, chiến đấu, tổ chức đời sống, cơ sở Hội được củng cố. Đội ngũ cán bộ Hội vững vàng, đi sâu đi sát cơ sở,

giữ vững mối liên hệ với quần chúng. Tuy nhiên so với yêu cầu nhiệm vụ, phong trào phụ nữ vẫn còn nhiều hạn chế. Phong trào phát triển chưa đều, nhiều cơ sở Hội hoạt động còn yếu. Trình độ, năng lực của cán bộ Hội còn yếu. Chị em chưa quyết tâm cao khắc phục khó khăn về gia đình, con cái để phấn đấu học tập nâng cao trình độ. Đội ngũ cán bộ nữ ở các ngành giảm sút nhiều, có ảnh hưởng đến phong trào phụ nữ. Tại Đại hội này, Thành uỷ đã tặng bức trướng: “*Phụ nữ Hải Phòng trung dũng, đảm đang, kiên cường thắng Mỹ*”.

Đại hội đề ra nhiệm vụ của 3 năm tới: *Đoàn kết, giáo dục các tầng lớp phụ nữ nâng cao tinh thần yêu nước, yêu Chủ nghĩa xã hội, ý thức phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, khí thế phong trào Ba đảm đang tham gia phong trào thi đua lao động, sản xuất, cần kiệm xây dựng Chủ nghĩa xã hội, tham gia 3 cuộc cách mạng, chăm lo tổ chức đời sống, sức khoẻ của phụ nữ và trẻ em, hướng dẫn phụ nữ tổ chức gia đình, nuôi dạy con cái tốt, củng cố tổ chức Hội vững mạnh, góp phần cao nhất chi viện sức người, sức của cho cách mạng Miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.*²

Nhiệm vụ cụ thể là:

- Giáo dục, xây dựng người phụ nữ Xã hội chủ nghĩa để làm tốt nghĩa vụ đối với Tổ quốc, đối với xã hội, đối với gia đình.
- Vận động phụ nữ tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng Chủ nghĩa xã hội.
- Phối hợp với các ngành chăm lo quyền lợi, đời sống, sức khoẻ của phụ nữ, trẻ em, hướng dẫn tổ chức tốt đời sống gia đình.
- Nâng cao trách nhiệm đối với sự nghiệp cách mạng miền Nam, tăng cường công tác kết nghĩa với phụ nữ Đà Nẵng - Gò Công kết nghĩa.

Sau Đại hội, phong trào phụ nữ phát triển sâu rộng, tập trung vào các phong trào thi đua lao động sản xuất, động viên chồng con lên đường chiến đấu, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, đóng góp lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến, phấn đấu xây dựng gia đình dân chủ, bình đẳng, hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ. Chị em ở các ngành đều có phong trào riêng. Chị em công nhân ở các xí nghiệp Thảm len, máy Len, Thuỷ tinh, Cá hộp, Mì sợi, Công nghệ phẩm... có phong trào thi thợ giỏi, nâng cao tay nghề. Các tổ doa mài ở xí nghiệp sửa chữa ô tô, tổ cấp cứu bệnh viện sản, tổ thực phẩm Quang Trung, tổ xét nghiệm vệ sinh phòng dịch, trường cấp II Liên Khê (Thuỷ Nguyên), Đình Tiên Hoàng, cấp III Đoàn Kết, Ngô Quyền... là những đơn vị có nhiều sáng kiến, kinh nghiệm để hoàn thành nhiệm vụ. Chị em lao động trong ngành thủ công ngày càng đông (1973 chiếm 41,9% và 1975 chiếm 66%) có phong trào nâng cao tay nghề, chống

² Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Hải Phòng lần thứ 3, trang 8

các hiện tượng tiêu cực, đoàn kết sản xuất tốt. Tiêu biểu là các hợp tác xã Sao Vàng, Dân Tiến, Nam Hải, Hợp Lực, Trường Giang, Hồng Thắng...

Dù thời tiết thất thường nhưng chị em nông dân vẫn phấn đấu chiến thắng thiên tai, đẩy mạnh sản xuất, phát triển chăn nuôi, trồng trọt, mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Chị em chăn nuôi có phong trào thi đua “3 có” (có lợn trong chuồng, có sử dụng đất 5% phục vụ chăn nuôi, có thịt bán cho Nhà nước).

Chị em trong lực lượng dân quân, tự vệ tích cực luyện tập, sẵn sàng chiến đấu, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ “*sẵn sàng chiến đấu tốt và sản xuất tốt*”. Thành hội mở đợt sinh hoạt chính trị: “*Người hậu phương thi đua với người tiền tuyến*”, “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà, xứng đáng với gia đình vẻ vang*”... Trong các năm 1973-1975, trước yêu cầu của chiến trường, đông đảo thanh niên Hải Phòng lần lượt lên đường nhập ngũ. Năm 1973, Hải Phòng động viên 7.463 thanh niên, trong đó có 48 nữ, gia nhập quân đội, đạt 127% chỉ tiêu. Năm 1974, thành phố có 2 đợt tuyển quân. Tháng 3-1975, quân ta đánh thắng lớn ở mặt trận Tây Nguyên, các huyện An Thủy, thị xã Kiến An tổ chức lễ giao quân khá rầm rộ, nhiều gia đình đến thời điểm này đã động viên từ 3 đến 6 con vào bộ đội (xã Ngũ Phúc, Tân Phong), bà Hoàng Thị Mượt (ở Bát Trang) có 3 con đang chiến đấu ở chiến trường, nay lại động viên 4 cháu nội ngoại lên đường. Huyện Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên có 1.737 mẹ động viên con thứ 2; 298 mẹ động viên con thứ 3; 57 mẹ động viên con thứ 4 lên đường đánh giặc.

Hải Phòng vừa sản xuất vừa chiến đấu, hết lòng vì tiền tuyến, thực hiện tốt khẩu hiệu “*Thóc thừa cân, quân thừa người*”. Phong trào “*3 cử, 2 nguyện*”, “*Đứng máy thay chồng ra trận*”, “*Toàn dân bàn việc nước*”... đã tạo nên khí thế sôi động đóng góp sức người sức của cho tiền tuyến. Đi đôi với công tác vận động tuyển quân, các cấp Hội đã chú trọng củng cố Hội mẹ chiến sĩ đẩy mạnh công tác chăm sóc giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, bộ đội. Các cấp Hội dành nhiều thời gian, công sức, cùng các Hội mẹ chiến sĩ giúp đỡ gia đình liệt sĩ, thương binh, bộ đội tại ngũ. Các mẹ, các chị làm công tác tư tưởng với những gia đình có vợ bộ đội không chung thủy, mở những hội nghị vợ bộ đội chung thủy, đỡ đầu con liệt sĩ... (tiêu biểu là chị Hoành ở tiểu khu Đồng Quốc Bình). Thành hội phối hợp với Sở Giáo dục tiến hành kiểm tra nhà trường thực hiện chính sách với con liệt sĩ. Năm 1974 - 1975, phụ nữ Hải Phòng được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích trong thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Ngày 30-4-1975, thành phố Sài Gòn được giải phóng. Cuộc tổng tiến quân và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đã toàn thắng. Chiến thắng vĩ đại đưa đến Việt Nam được thống nhất, hoà bình, độc lập cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược sau 20 năm đầy gian khổ, hy sinh, đặc biệt trong 10 năm (1965 - 1975) vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, phong toả, và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, các tầng lớp phụ nữ, các cấp hội phụ nữ Hải Phòng đã khẳng định được vai trò không thể thiếu của giới mình. Chị em đứng máy, cầm búa, cầm cày thay thế nam giới lên đường đánh giặc và trực tiếp chiến đấu bắn máy bay Mỹ, phục vụ chiến đấu, giải quyết hậu quả sau mỗi trận bom. Nhiều đơn vị nữ trực tiếp, độc lập bắn rơi máy bay, bắn cháy tàu chiến Mỹ. Các mẹ, các chị nén đau thương, mất mát động viên chồng con, người thân nhập ngũ, “thắt lưng, buộc bụng” chắt chiu từng hạt gạo, lạng thịt gửi ra tiền tuyến. Đó chính là đức tính chịu đựng, hy sinh, tình yêu quê hương đất nước, truyền thống chống ngoại xâm của người phụ nữ Việt Nam. Phụ nữ Hải Phòng tự hào khẳng định: *“Không có công việc nào phụ nữ không tham gia. Không có lĩnh vực nào phụ nữ không đi tới. Không có chiến công nào không có phụ nữ đóng góp. Phụ nữ Hải Phòng xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và nhân dân”*.

CHƯƠNG NĂM
**TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ
HẢI PHÒNG TỪ THÁNG 5 NĂM 1975
ĐẾN NĂM 1985**

**I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ
THÁNG 5 NĂM 1975 ĐẾN NĂM 1981**

Với Đại thắng mùa Xuân 1975, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới - giai đoạn đất nước hòa bình, thống nhất và đi lên Chủ nghĩa xã hội. Cả nước bước vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đầy gian khổ, hy sinh, chị em phụ nữ chịu bao thiệt thòi, mất mát đau thương. Hàng vạn bà mẹ có con hy sinh, các chị có chồng hy sinh hoặc là thương bệnh binh, bị nhiễm chất độc màu da cam. Hàng nghìn chị em tham gia bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trở về quê hương, trong đó không ít chị đã qua tuổi thanh xuân. Phấn khởi trước chiến thắng vĩ đại của dân tộc, các tầng lớp phụ nữ và các cấp Hội có nhiều hoạt động thiết thực đóng góp vào những thắng lợi kinh tế - xã hội của thành phố. Phong trào “*Ba đảm đang*” tiếp tục phát triển mạnh, đông viên đông đảo hội viên và các tầng lớp phụ nữ tham gia. Năm 1976, nữ công nhân viên chức hăng hái thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Phụ nữ nông dân đảm nhiệm những cánh đồng cao sản, tích cực, chăm bón lúa, hoa màu đúng kỹ thuật. Các cấp Hội tổ chức nhiều hoạt động thăm hỏi, động viên, chăm sóc các gia đình có thân nhân là liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, nhận đỡ đầu con liệt sĩ mồ côi. Phong trào đón và nhận nuôi thương binh nặng có tác dụng thiết thực, thấm đượm lòng nhân ái, lối sống tình nghĩa, thủy chung của các mẹ, các chị.

Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 11/CT-TU của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tổng kết phong trào phụ nữ Hải Phòng từ khi có Đảng đến 1976. Đợt tổng kết thật sự là dịp giúp hội viên và các tầng lớp phụ nữ thành phố hiểu rõ, tự hào về truyền thống “*Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang*” của phụ nữ Việt Nam, “*Trung dũng, quyết thắng*” của phụ nữ Hải Phòng. Thành hội tăng cường củng cố hệ thống tổ chức Hội trong tình hình mới, phối hợp với các ngành thực hiện công tác cán bộ nữ. Chiến tranh kết thúc, nam giới từ chiến trường trở về, từng bước tham gia công tác ở địa phương, lao động sản xuất trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Số cán bộ chủ chốt là nữ có phần giảm. Tuy vậy, lực lượng phụ nữ ở các khu vực sản xuất, công tác vẫn tăng. Năm 1976, cán bộ khoa học, kỹ thuật là nữ có 4209 chị, chiếm

53,7% tổng số cán bộ khoa học kỹ thuật toàn thành. Nhiều chị tham gia lãnh đạo, quản lý các cấp, các lĩnh vực.

Năm 1977, Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ IV xác định phương hướng, nhiệm vụ của công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố trong giai đoạn mới là: *Đoàn kết giáo dục các tầng lớp phụ nữ, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa, động viên phụ nữ phát huy vai trò làm chủ tập thể, tham gia 3 cuộc cách mạng, đẩy mạnh phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà, thực hiện nam nữ bình đẳng”. Động viên chị em hăng hái thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, nâng cao năng lực tham gia quản lý kinh tế, quản lý nhà nước. Hướng dẫn phụ nữ thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa mới, chăm lo quyền lợi, đời sống của phụ nữ, trẻ em. Xây dựng củng cố tổ chức Hội, kiện toàn bộ máy các cấp, đào tạo bồi dưỡng cán bộ có năng lực lãnh đạo phong trào.*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ IV và phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Thành hội triển khai phát động phong trào trong toàn thể hội viên và các tầng lớp phụ nữ thành phố.

Hai năm 1977-1978, công tác Hội và phong trào phụ nữ thu được những kết quả mới. Thành hội chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, giáo dục chị em nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tinh thần làm chủ tập thể, thấy rõ thuận lợi, khó khăn của đất nước, thành phố sau chiến tranh, tự giác tham gia thực hiện các nhiệm vụ kinh tế-xã hội. Thành hội chỉ đạo chặt chẽ việc kiện toàn thường xuyên các ban Chấp hành hội các cấp, tổ phụ nữ, tăng cường chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo phong trào. Các cơ sở Hội yếu kém được tập trung củng cố, đi đôi với xây dựng chi hội, tổ phụ nữ tiên tiến. Triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội. Công tác bảo vệ bà mẹ trẻ em, chăm lo sức khỏe, đời sống phụ nữ cũng được các cấp Hội quan tâm. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, xây dựng 3 công trình vệ sinh (hố xí, giếng nước, nhà tắm) được đẩy mạnh. Thành hội kết hợp với ngành y tế tổ chức các đội khám và chữa bệnh phụ khoa, hướng dẫn chị em thực hiện vệ sinh phụ nữ kết hợp với Ủy ban bảo vệ bà mẹ trẻ em thành phố và ngành giáo dục quan tâm, đẩy mạnh phát triển các lớp mẫu giáo, nhà trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dạy các cháu. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Luật hôn nhân và gia đình được tiến hành sâu rộng, góp phần bảo vệ quyền lợi và hạnh phúc cho chị em...

Phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” của phụ nữ thành phố thu được kết quả bước đầu. Nữ công nhân viên chức sôi nổi thi đua

phần đầu giành 3 điểm cao, thực hiện “*Sáng kiến hay, tay nghề giỏi*”, đảm bảo 8 giờ lao động có năng suất cao, tiết kiệm nhiều, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Phong trào “*Xây dựng tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa*” trong nữ công nhân viên chức tiếp tục phát triển. Nữ cán bộ khoa học kỹ thuật đi sâu vào công tác nghiên cứu phục vụ sản xuất. Thành hội phối hợp chặt chẽ với Thành đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đề ra những biện pháp chỉ đạo phong trào thanh niên xung kích, xung phong, tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm 1976-1980 trong nữ thanh niên. Chị em nữ trong ngành tiểu thủ công nghiệp có phong trào thi đua “3 giỏi” (*giỏi sản xuất, giỏi quản lý kinh tế, giỏi tổ chức đời sống*). Chị em nông dân tập thể tích cực khắc phục khó khăn, thực hiện phong trào thi đua “3 cải tiến” trong chăn nuôi lợn (cải tiến con giống, cải tiến thức ăn, cải tiến chuồng trại), giành “3 mục tiêu” trong nông nghiệp (*mỗi lao động cấy 2 sào, mỗi gia đình hội viên nuôi 3 con lợn, bán cho nhà nước từ 150 đến 200 kg thịt, phần đầu trở thành kiện tướng chăn nuôi giỏi*). Hội viên và các tầng lớp phụ nữ tham gia xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh và tham gia công tác hậu phương quân đội, chăm sóc các gia đình liệt sĩ, thương binh, động viên người thân tái ngũ, con em tòng quân.

Công tác Hội và kết quả phong trào phụ nữ thành phố hai năm 1977-1978 đã góp phần tích cực vào công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh của Đảng bộ, quân và dân thành phố. Tuy nhiên, những khó khăn kinh tế - xã hội do hậu quả của chiến tranh chưa được khắc phục một cách vững chắc thì đất nước, thành phố lại đứng trước những thử thách mới. Sự kiện người Hoa tự động chuyển cư về Trung Quốc và hai cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc đặt ra những khó khăn mới. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thiếu, nhờ vật tư, nguyên liệu, năng lượng. Sản xuất nông nghiệp sa sút nghiêm trọng. Nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch trở thành nhiệm vụ hàng đầu. Việc làm và thu nhập, đời sống khó khăn tác động mạnh đến tư tưởng của các tầng lớp phụ nữ thành phố, ảnh hưởng nhiều đến phong trào và công tác Hội.

Tình hình lúc này đòi hỏi phải có những chủ trương, giải pháp mới để đứng vững và vượt qua thử thách, khó khăn. Tháng 6-1979, Hội nghị Trung ương 6 (khóa IV) đề ra một số chủ trương mới, cho phép sản xuất “*bung ra*”. Hội đồng Chính phủ có các quyết định 25, 26/CP đổi mới bước đầu cơ chế quản lý trong các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp quốc doanh. Đặc biệt, từ tháng 6-1980, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TU về áp dụng cơ chế khoán sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp. Nông nghiệp Hải Phòng chuyển biến mới. Nông dân phấn khởi, hăng hái sản xuất. Đời sống nông dân dần được cải thiện, tạo điều kiện cho công tác hội và phong trào phụ nữ ở nông thôn tốt lên nhiều. Khoán mới trong nông nghiệp cũng tác động trở lại cách thức quản lý

trong công nghiệp. Tình hình công nghiệp có cải thiện hơn nhưng đời sống của nữ công nhân và các lĩnh vực hành chính, sự nghiệp vẫn tiếp tục khó khăn. Những năm 1979-1980, Ban Thường vụ Thành hội Phụ nữ đã chỉ đạo các cấp Hội đẩy mạnh các mặt công tác, vận động hội viên và các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách mới của Trung ương, Thành ủy, coi đây là vấn đề mấu chốt để mở rộng về quy mô, nâng cao chất lượng phong trào *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* trong tình hình mới.

Các cấp Hội đi sâu tìm hiểu tâm tư, tình cảm và có nhiều giải pháp giúp đỡ chị em giải quyết những khó khăn về đời sống gia đình. Thành hội đã lập kế hoạch tăng cường cử cán bộ đi cơ sở khảo sát nắm tình hình, đề xuất với Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, các ngành các chủ trương, giải pháp thực hiện các chế độ, chính sách đối với lao động nữ như: Phân bổ lực lượng lao động hợp lý, tuyển dụng lao động, cải thiện điều kiện cho chị em sản xuất ở những nơi độc hại, không sử dụng lao động nữ phun thuốc trừ sâu. Hội tích cực góp ý kiến và tham gia thực hiện chính sách phân phối lương thực, thực phẩm, hàng công nghệ phẩm, chất đốt theo định lượng và phân phối thêm một số mặt hàng thiết yếu cho phụ nữ.

Tạo điều kiện cho phụ nữ vươn lên trong sản xuất, công tác, học tập, Thành hội phối hợp với ngành giáo dục, Ủy ban bảo vệ bà mẹ trẻ em thành phố quan tâm hơn đến củng cố phát triển hệ thống nhà trẻ, mẫu giáo. Hội phát động phong trào *“Trồng 1 cây, nuôi 1 con”* để cải thiện bữa ăn cho các cháu trong nhà trẻ, vận động chị em tích cực gửi con vào nhà trẻ, mẫu giáo. Điển hình là nhà trẻ, mẫu giáo của các xã Phục Lễ (Thủy Nguyên), Lê Lợi (An Hải), Hàn Tiến (Vĩnh Bảo) vv... Trước diễn biến phức tạp của vấn đề hôn nhân gia đình, Thành hội chỉ đạo các cấp Hội phối hợp chặt chẽ với ngành Tòa án, Viện Kiểm sát các cấp giải quyết tốt các đơn khiếu nại, xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm luật hôn nhân gia đình. Với sự chủ động đề xuất của Hội, Ban Thường vụ Thành ủy đã ra chỉ thị số 05- CT/TU, chỉ đạo cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tăng cường tuyên truyền, giáo dục, lãnh đạo tổ chức thực hiện Luật Hôn nhân gia đình.

Cùng với quan tâm chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi chính đáng của phụ nữ thành phố, Thành hội đồng thời chỉ đạo các cấp Hội tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, kiện toàn, củng cố tổ chức cơ sở Hội.

Với yêu cầu đặt ra là bồi dưỡng nâng cao ý thức giác ngộ cách mạng cho đông đảo phụ nữ, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được các cấp Hội tiến hành thường xuyên, liên tục. Các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, của Thành ủy được tuyên truyền, phổ biến kịp thời. Nội dung và hình thức tuyên truyền giáo dục có sự đổi mới. Hội viên và các giới phụ nữ thường

xuyên tham gia các đợt sinh hoạt chính trị, học tập. Các câu lạc bộ đọc sách báo được phát triển. Hội đã kết hợp với Sở Văn hóa, Thư viện thành phố tổ chức hội thi đọc sách báo, kể chuyện truyền thống, gương người tốt, việc tốt sâu rộng từ các xã, khu phố, huyện lên thành phố. Hàng vạn chị em tìm sách để đọc, chọn truyện để kể cho hội viên nghe. Tác dụng của phong trào này mang tính giáo dục rất cao. Những câu chuyện điển hình, những hình tượng văn học để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người nghe. Hàng nghìn hội viên tham gia dự thi kể chuyện, tiêu biểu là cụ Lê Xuân My (quận Lê Chân), bà Tô Thị Hòa (quận Hồng Bàng)... Chị Bích Thủy (giáo viên trường Sao Sáng - Ngô Quyền) được cử dự thi cán bộ Tuyên huấn toàn quốc tại thành phố Hồ Chí Minh và trường Tuyên huấn Trung ương. Phong trào đọc sách, thi kể chuyện của phụ nữ Hải Phòng là điển hình của toàn quốc. Năm 1979, phong trào học tập gương chiến đấu dũng cảm của nữ liệt sỹ Hoàng Thị Hồng Chiêm của phụ nữ Hải Phòng diễn ra khá sôi nổi. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng của Hội những năm này đã góp phần quan trọng bồi dưỡng, rèn luyện phụ nữ thành phố trở thành lực lượng chính trị có tinh thần yêu nước, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, động viên chị em thiết tha với sự nghiệp giải phóng phụ nữ, phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng, xây dựng người phụ nữ mới, chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hàng vạn chị em có chuyển biến tốt trong hành động cách mạng lao động và sản xuất lương thực, thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, gửi tiền tiết kiệm vì tương lai con em, vận động con em tòng quân. Từ kinh nghiệm chỉ đạo điểm ở Hội Phụ nữ xã Kiến Thiết (Tiên Lãng), phường Máy Tơ (quận Ngô Quyền), Thành hội đã chỉ đạo các cấp Hội tăng cường công tác hậu phương quân đội, chăm sóc các gia đình có thân nhân là liệt sỹ, thương binh, bệnh binh. Các cháu con liệt sỹ mồ côi cả cha lẫn mẹ (hoặc mẹ đã đi tái giá), mẹ liệt sỹ cô đơn già yếu được các cấp Hội phân công tập thể, cá nhân hội viên đỡ đầu, chăm sóc thường xuyên. Những nơi đông các cháu con liệt sỹ mồ côi, Hội tổ chức hội nghị làm lễ nhận đỡ đầu rất trọng thể. Những việc làm của Hội là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với các chiến sỹ đang cầm súng chiến đấu, canh giữ biên giới, hải đảo của Tổ quốc.

Quán triệt Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ Hội, Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội chỉ đạo tập trung vào ba nhiệm vụ chính là củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng Ban Chấp hành Hội các cấp, củng cố cơ sở Hội, xóa bỏ cơ sở yếu kém ở các vùng xung yếu và công tác quy hoạch, tiêu chuẩn hóa cán bộ. Thực hiện các mục tiêu trên, Thành hội đã xây dựng quy hoạch, xây dựng tiêu chuẩn Hội trưởng phụ nữ các xã, phường và cán bộ chuyên trách. Cán bộ Hội đảm bảo 3 độ tuổi mang tính kế thừa và từng bước được trẻ hóa. Nhiều cán bộ trẻ có trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật được bổ sung vào Ban Chấp

hành Hội Phụ nữ các cấp. Đội ngũ cán bộ Hội cấp xã được trẻ hóa 36,3%; 11% là cán bộ khoa học kỹ thuật; 80,7% có trình độ văn hóa cấp II, cấp III. 43,6% đội ngũ cán bộ Hội cấp huyện, quận và thành phố có trình độ văn hóa cấp III, 10/87 chị có trình độ đại học, 74 chị được cử đi học các lớp trung, cao cấp lý luận chính trị. 3094 cán bộ nữ công, cán bộ Hội xã, phường được huấn luyện về công tác Hội. Tổ chức cơ sở Hội được quan tâm củng cố, nhất là những chi hội yếu kém và ở các xã vùng xung yếu, ven biển. Thành hội cử 11/36 cán bộ cơ quan lần lượt xuống cơ sở quận, huyện, thị xã, xã phường, trong đó có phó hội trưởng, ủy viên thường vụ Thành hội, cán bộ nghiên cứu, trực tiếp làm Hội trưởng hoặc tăng cường chỉ đạo, rèn luyện tại cơ sở. Các chị đều trưởng thành, trở về làm lãnh đạo Thành hội hoặc các ngành khác. 30/47 chi hội yếu kém vươn lên trở thành chi hội khá. Các chi hội, tổ phụ nữ ở nông thôn được kiện toàn, sắp xếp lại phù hợp với yêu cầu tổ chức lại sản xuất nông nghiệp.

Thành hội chú trọng chỉ đạo cải tiến nội dung sinh hoạt tổ phụ nữ, hướng dẫn nội dung hoạt động của Ban Chấp hành Phụ nữ xã, tổ phụ nữ trong điều kiện mới. Công tác tập hợp, thu hút hội viên có sự đổi mới như: thực hiện sinh hoạt Hội theo 3 lứa tuổi, tiến hành phân loại và giao công tác cho hội viên đạt từ loại khá trở lên v.v... Cho đến năm 1981, ở các huyện, có 17% chi hội tiên tiến, 44% chi hội khá, chi hội kém còn 9%. Đa số các Ban nữ công trực thuộc các ngành, huyện, quận, thị hoạt động khá, chỉ còn 27 cơ sở hoạt động hạn chế.

Phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” của phụ nữ thành phố những năm này được mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng.

Phong trào nữ công nhân viên chức thành phố được giữ vững trong điều kiện sản xuất và đời sống rất khó khăn, việc làm thiếu. Chị em tiếp tục phát huy truyền thống và bản chất giai cấp công nhân, tích cực lao động sản xuất, công tác và học tập. Trong các nhà máy, xí nghiệp, chị em tự nguyện “*Tìm việc mà làm, lao động sáng tạo để sản xuất có năng suất cao*”. Hàng ngàn chị em tham gia làm việc trên các công trường đắp đê biển đường 14, đắp đường ra đảo Đình Vũ, làm đường xuyên đảo Cát Bà. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tiếp tục phát triển. Trong 4 năm (1977 - 1981), chị em nữ công nhân phát huy được 6148 sáng kiến, làm lợi cho Nhà nước trên 2 triệu đồng, được khen thưởng 42.143 đồng (giá trị tiền Việt Nam 1976). Chị em còn tận dụng nguyên liệu phế phẩm sản xuất thêm nhiều mặt hàng tiêu dùng làm lợi cho Nhà nước hàng chục triệu đồng. Phong trào xây dựng tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa được duy trì và phát huy tác dụng tốt với 400 tổ lao động nữ được công nhận. Nhiều tổ được công nhận liên tục từ 10 đến 20 năm như: tổ in bao phân xưởng bao giấy nhà máy Xi măng, tổ vải sợi cửa hàng công nghệ phẩm Hồng Bàng, tổ đỡ đẻ khó bệnh viện phụ sản (trước là khoa sản bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp) v.v...

Phong trào phụ nữ ngành giáo dục cũng có những phát triển mới. Nhiều chị em tình nguyện nhận công tác, giảng dạy ở các địa bàn nông thôn, hải đảo. Đời sống tuy gặp nhiều khó khăn nhưng chị em luôn rèn luyện đạo đức, phẩm chất người thầy, thi đua thực hiện “*Đảm việc trường, giỏi việc nhà*”, “*Cô dạy hay, trò học tốt*”. Nhiều trường đông giáo viên là nữ, chị em đoàn kết phấn đấu xây dựng trường tiên tiến. Hàng năm, đội ngũ nữ giáo viên thành phố có từ 3000 đến 4000 giáo án mẫu và tiết dạy tốt. Phụ nữ ngành y tế hăng hái học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiên cứu nhiều đề tài khoa học cứu chữa các bệnh hiểm nghèo, tăng cường kết hợp Đông - Tây y trong khám, chữa bệnh.

Trong điều kiện hàng hóa tiêu dùng khan hiếm, phụ nữ ngành thương nghiệp tích cực chuyển hướng kinh doanh, khai thác thêm nhiều mặt hàng phục vụ yêu cầu của nhân dân.

Phụ nữ trong ngành thông tin, văn hóa, nghệ thuật nâng cao chất lượng hoạt động, phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo nghệ thuật của nhân dân.

Phấn khởi trước chủ trương, chính sách mới của Đảng, đội ngũ nữ nông dân thành phố tích cực đi đầu trong nhận ruộng khoán, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, đầu tư vốn, lao động, góp phần đưa nông nghiệp Hải Phòng thoát khỏi trì trệ và có bước phát triển mới. Qua 3 vụ khoán, nhiều đội sản xuất, nhiều gia đình hội viên phấn đấu đạt năng suất lúa từ 8 đến 9 tấn/ha; 50.000 gia đình hội viên vượt mức khoán từ 1 tạ đến 1 tấn. Phong trào chăn nuôi lợn ở các gia đình phát triển, góp phần đưa đàn lợn từ 183.000 con lên 250.000 con.

Người Hoa tự động bỏ về nước cũng làm cho sản xuất tiểu thủ công nghiệp gặp nhiều khó khăn. Một số hợp tác xã phải tạm ngừng sản xuất. Chị em phụ nữ trong khối tiểu thủ công nghiệp đã nêu cao tinh thần chủ động, cùng với các hợp tác xã khắc phục khó khăn, đi vào nắm khoa học kỹ thuật, tổ chức lại sản xuất nên chỉ trong thời gian ngắn đã đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng phục vụ tiêu dùng, xuất khẩu. Nhiều hợp tác xã đông lao động nữ hay do nữ làm chủ nhiệm đã phấn đấu trở thành lá cờ đầu của ngành như hợp tác xã Sông Hương, Nam Hải, Dân Tiến, Việt Tiến, Tiến Bộ, Hợp Lực, Quần lực... Lực lượng phụ nữ đường phố tích cực tham gia công tác trị an, chấp hành tốt chính sách đăng ký kinh doanh thương nghiệp và thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa và tiến bộ.

Ngày 17-2-1979, cuộc chiến tranh nổ ra ở biên giới phía Bắc. Đáp lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Trung ương Hội, Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, phụ nữ Hải Phòng lần nữa lại động viên chồng con lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Chỉ trong một ngày, hàng nghìn bà mẹ làm đơn tình nguyện cho con nhập ngũ. Nhiều mẹ trong kháng chiến chống Pháp tiễn chồng đi chiến đấu nay lại tiễn con tiếp bước cha lên đường chiến đấu. Khi tiễn chồng tóc mẹ còn xanh, nay lại tiễn con tóc mẹ đã bạc. Cao quý thay tấm lòng yêu nước, đức tính hy

sinh cao cả của các mẹ. Nữ thanh niên hăng hái xung phong vào bộ đội, tham gia dân quân tự vệ, luyện tập sẵn sàng chiến đấu bảo vệ xóm, phố. Phụ nữ đảo Cát Bà hăng hái thực hiện nếp sống quân sự hóa. Mỗi chị đều có 1 thứ vũ khí và làm 1 nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Phụ nữ thành phố hăng hái tham gia xây dựng các phòng tuyến chiến đấu ở vùng ven biển, các địa bàn xung yếu. Ở các huyện, xã vùng ven biển, 25.660 chị em tham gia vào các tổ phục vụ chiến đấu. Các cấp Hội đẩy lên phong trào kết nghĩa với các đơn vị bộ đội. Tình đoàn kết quân với dân một ý chí được tăng cường. Phong trào ủng hộ chị em phụ nữ các tỉnh biên giới phía Bắc diễn ra sôi nổi. Phụ nữ Hải Phòng tổ chức các ngày lao động lấy tiền mua sắm đồ dùng gia đình gửi tới phụ nữ các tỉnh Hoàng Liên Sơn, Cao Bằng, Hà Tuyên, Quảng Ninh. Phụ nữ các huyện Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Đồ Sơn góp hàng chục tấn lương thực giúp đỡ các gia đình vùng biên giới sơ tán về địa phương. 12.800 nữ thanh niên tình nguyện đi xây dựng vùng kinh tế mới Quảng Ninh, Thành hội và các huyện hội đều cử cán bộ cùng đi để chăm lo việc ăn ở và hướng dẫn chị em sản xuất. Phụ nữ Hải Phòng đã nêu cao truyền thống yêu nước, trung dũng, quyết thắng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phụ nữ Hải Phòng đã có bước trưởng thành mới. Đến năm 1981, 185 đơn vị Hội được Trung ương Hội tặng cờ và bằng khen, 450 tổ lao động nữ được công nhận là tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa, 1276 chị đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua, 157.876 chị đạt danh hiệu người phụ nữ mới, 78.845 chị đạt tiêu chuẩn nuôi dạy con ngoan, trên 1.600 chị đạt danh hiệu kiện tướng chăn nuôi, 275 chị được thưởng Huy chương Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Năm 1980, phong trào phụ nữ thành phố được Trung ương Hội tặng cờ *“Phụ nữ Hải Phòng giỏi việc nước, đảm việc nhà”*, được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất.

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 1982 ĐẾN NĂM 1985

Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ V (1982) đánh giá cao những kết quả công tác Hội và bước phát triển mới của phong trào phụ nữ thành phố những năm 1977 - 1981. Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ của phong trào phụ nữ thành phố những năm 1982-1985 là: *Đẩy mạnh phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, phát huy vai trò làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, hăng hái lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, kiên quyết chống mọi biểu hiện tiêu cực. Đề cao cảnh giác cách mạng, tham gia xây dựng quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, chăm lo đời sống phụ nữ trẻ em, hướng dẫn con thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, củng cố tổ chức Hội, kiện toàn bộ máy các cấp, nhất là cơ sở, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có năng lực chỉ đạo phong trào.*

Những năm 1982 - 1985, công tác Hội và phong trào phụ nữ có những điều kiện, nhân tố thuận lợi mới. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII, Thành ủy Hải Phòng có những bước đi mạnh dạn, đột phá trong xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung, quan liêu. Kinh tế-xã hội thành phố được tạo động lực mới, có bước phát triển khá toàn diện. Năm 1983, Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội chủ động tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Thành ủy ra Nghị quyết số 18/NQ-TU về *“Những vấn đề trước mắt trong công tác vận động phụ nữ”*. Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy xác định rõ: công tác vận động phụ nữ phải gắn liền và thực hiện những mục tiêu kinh tế- xã hội của Đảng bộ, đồng thời phải quan tâm sâu sắc và tích cực giải quyết những yêu cầu riêng của các tầng lớp phụ nữ, đấu tranh để thực hiện bình đẳng nam nữ. Khâu then chốt phải giải quyết là làm tốt hơn nữa việc bồi dưỡng, nâng cao ý thức, năng lực, quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của phụ nữ và chăm sóc đời sống phụ nữ. Các cấp ủy Đảng, chính quyền phải quan tâm lãnh đạo, phối hợp với các cấp Hội thực hiện các nhiệm vụ:

Tăng cường giáo dục về chủ nghĩa xã hội, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa; kiên quyết bài trừ mê tín dị đoan, hủ tục.

Đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng của phụ nữ.

Chăm sóc đời sống và bảo vệ sức khỏe của phụ nữ.

Đẩy mạnh việc phát triển Đảng trong phụ nữ, tích cực đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và sử dụng cán bộ nữ.

Năm 1984, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị số 44-CT/TW về *“Một số vấn đề cấp bách trong công tác cán bộ nữ”*. Chỉ thị đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò của phụ nữ và tổ chức Hội Phụ nữ, quan tâm đến đội ngũ cán bộ nữ trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của thành phố, các địa phương, đơn vị.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đó, các mặt công tác Hội trong những năm 1982 - 1985 đạt được những kết quả khá toàn diện. Ban Chấp hành Hội cấp thành và các quận, huyện, thị xã được kiện toàn, nâng cao về chất lượng. Các mặt công tác Hội được triển khai khẩn trương, linh hoạt, sáng tạo. Cơ sở Hội phát triển đồng đều, không còn chi hội kém. Các chi hội phụ nữ phường có cán bộ chuyên trách. Công tác đào tạo cán bộ Hội và cán bộ nữ được đặc biệt quan tâm. Đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác Hội tăng từ 109 lên 142 chị. Các cấp Hội tích cực giới thiệu cho Đảng những cán bộ nữ có năng lực, đủ tiêu chuẩn tham gia công tác Đảng, chính quyền, Hội đồng nhân dân các cấp. Đến năm 1985, cán bộ nữ giữ chức vụ lãnh đạo chủ chốt các ngành chiếm 10%. Cán bộ nữ là trưởng, phó các phòng ban của cơ sở chiếm 20,9%. 9 đồng chí là phó chủ tịch các quận,

huyện; 11 đồng chí là ủy viên Thường vụ các quận, huyện, thị ủy; 9,90% là bí thư, phó bí thư xã, phường; 9% là chủ tịch xã, phường; 8 đồng chí là Thành ủy viên, 2 đồng chí là ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy v.v... Đa số chị em hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý. Điển hình là chị Nguyễn Thị Phi Yến, Giám đốc Công ty chế biến xuất khẩu thủy sản, chị Vũ Thị Nga, Giám đốc bệnh viện Nhi Đức, chị Chu Thị The, Chủ tịch phường Đông Hải (sau là Bí thư Quận uỷ Lê Chân), chị Nguyễn Thị Mỹ, Chủ tịch xã Đồng Tiến (nay là xã An Đồng, huyện An Dương)...

Chăm sóc sức khỏe và bảo vệ lợi ích chính đáng của phụ nữ là một nội dung quan trọng của công tác Hội những năm này. Thành hội và các cấp Hội phát huy vai trò chủ động trong các cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, chăm lo sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em. Hội đã phối hợp với các ngành mở 3.021 lớp học làm mẹ cho 250.857 bà mẹ, bà nội, bà ngoại, các cô nuôi dạy trẻ, tổ chức học 7 bài khoa học giáo dục nữ thanh niên. Thành hội và các quận hội tổ chức tập huấn cho cán bộ Hội về vấn đề dân số, thực hiện 3 mục tiêu sinh đẻ có kế hoạch. Hoạt động của Hội góp phần hạ tỷ lệ phát triển dân số từ 2,07% xuống còn 1,48%. Hội viên hưởng ứng phong trào đóng góp 1 ngày công xây dựng phòng sản, phòng nhi, trạm xá xã được 1,4 triệu đồng. Thành phố bù chênh lệch 900.000 đồng cho các cấp hội, phân phối cho chị em ngoại thành, đường phố 329.560 mét vải màn, 91.401 kg xà phòng. Các cấp Hội tăng cường giám sát thực hiện Nghị định 170A của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về chế độ nghỉ đẻ, việc thực hiện các chế độ, chính sách của Trung ương, Thành ủy đối với phụ nữ.

Những kết quả trên thúc đẩy phong trào phụ nữ thành phố những năm này phát triển lên một bước mới. Với nhiều hình thức sinh động sáng tạo, Thành hội và các cấp Hội đã động viên các tầng lớp phụ nữ phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống *“Trung dũng, quyết thắng”*, đẩy mạnh phong trào *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, góp phần tích cực vào những thắng lợi về kinh tế - xã hội của quân và dân thành phố.

Những năm này, lực lượng lao động nữ chiếm 58% lực lượng lao động thành phố đã góp phần tích cực phát triển sản xuất, chăm lo các vấn đề xã hội, đời sống, hạnh phúc gia đình. Lực lượng nữ công nhân viên chức chiếm 49% tổng số lao động, trong đó, đội ngũ cán bộ công nhân kỹ thuật nữ, đội ngũ trí thức là nữ khá đông. Để phát huy vai trò của chị em, các ban nữ công đã phối hợp với công đoàn và chính quyền phát động liên tục các phong trào thi đua động viên chị em hăng hái sản xuất, làm thêm giờ, thêm ngày, hoàn thành định mức sản phẩm, giúp đỡ chị em học tập, nâng cao tay nghề, trình độ, đáp ứng yêu cầu của cơ chế quản lý mới. Nữ công nhân các nhà máy, xí nghiệp đã tổ chức các hội nghị tài năng, hội thi tay nghề giỏi từ phân xưởng đến nhà máy và thành phố. Năm 1985,

phụ nữ công nhân các nhà máy, xí nghiệp phát động phong trào đảm nhận những công trình, sản phẩm chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố. Phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của chị em tiếp tục phát triển. Từ 1982 - 1985, chị em đã có 6.200 sáng kiến, làm lợi cho Nhà nước hàng chục triệu đồng, được thưởng hàng triệu đồng. Nhiều chị em được công nhận tài năng, được nâng bậc thợ và thưởng 1 tháng lương và danh hiệu chiến sĩ thi đua như các chị Bùi Thị Trâm (xí nghiệp Giày Da), chị Lương Thị Luyến, công nhân chăn nuôi lợn đội 4 thuộc Nông trường Thành Tô. Tiêu biểu là các chị em trong các ngành xây dựng, giao thông vận tải, Liên hiệp xí nghiệp Giày dép, công ty Thảm len, Liên hiệp Xuất - Nhập khẩu, Cảng Hải Phòng, nhà máy Len, công ty Công trình đô thị v.v...

Đội ngũ nữ giáo viên tích cực tham gia thực hiện cải cách giáo dục, nâng cao chất lượng giảng dạy. Hơn 10 ngàn nữ giáo viên ở 320 trường tham gia “*Hội giảng mùa xuân*”, “*Khéo tay, hay làm*” 1.832 chị đạt tiết dạy tốt. 400 sáng kiến trong giảng dạy, trên 1000 sản phẩm học nghề hướng nghiệp. Chị Nguyễn Thị Vân, giáo viên trường Trần Phú được suy tôn là điển hình tiên tiến và được Liên hiệp Công đoàn thành phố phát động công nhân viên chức học tập v.v... Đội ngũ các cô giáo nhà trẻ, mẫu giáo có nhiều cố gắng thể hiện mình chính là người mẹ thứ hai của các cháu, 521 cô đạt tiêu chuẩn cô nuôi dạy trẻ tài năng, 155 nhà trẻ đạt tiêu chuẩn tiên tiến. Điển hình là chị Bùi Thị Phòng, giáo viên nhà trẻ 20 - 10 quận Ngô Quyền, chị Nguyễn Thị Hiền, giáo viên nhà trẻ Hoa Phượng quận Hồng Bàng.

Đội ngũ nữ cán bộ y tế thể hiện cao tinh thần học tập, phấn đấu nâng cao tay nghề, phẩm chất người thầy thuốc xã hội chủ nghĩa. Chị em sôi nổi hưởng ứng hội thi y tá giỏi, dược tá giỏi. Nhiều nữ bác sĩ có những đề tài khoa học ứng dụng vào chữa bệnh cho bà mẹ, trẻ em, phù hợp với thực tiễn đất nước. Chị em tích cực tham gia tiêm phòng 6 bệnh cho trẻ em thành phố. Điển hình là bác sĩ Trần Thị Thanh Thủy, trưởng khoa Truyền nhiễm bệnh viện Nhi Đức, bác sĩ Nguyễn Thuý Nga, bệnh viện Phụ sản.

Nữ cán bộ viên chức ngành thương nghiệp những năm này năng động hơn trong khai thác và bán hàng phục vụ sản xuất, đời sống. Các chị tích cực đưa hàng xuống tận cơ sở để phục vụ. Tiêu biểu là tổ bông vải sợi cửa hàng công nghệ phẩm Hồng Bàng (toàn bộ là nữ) được phong tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng lao động.

Thông qua phong trào, đội ngũ nữ công nhân viên chức thành phố có bước phát triển về số lượng, trưởng thành về chất lượng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Năm 1985, chị Cao Thị Ngoãn, công nhân nhà máy Đóng tàu Bạch Đằng được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động.

Với mục tiêu phấn đấu vượt khoán, nữ nông dân đẩy mạnh phong trào thâm canh, tăng năng suất lúa, hoa màu. Phong trào chăn nuôi giỏi phát triển khá sôi nổi. Đặc biệt, hội viên phụ nữ nông dân đẩy lên phong trào tương trợ, giúp đỡ nhau giống, vốn, thi đua phát triển kinh tế gia đình giỏi. Với những nỗ lực đó, chị em góp phần tăng năng suất lúa đạt 7 tấn/ha, đưa sản lượng lương thực từ 20 vạn lên 30 vạn tấn, đàn lợn đạt trên 30 vạn con năm 1985. Từ năm 1983 - 1985, hàng năm có 68.000 chị được bình là kiện tướng cấy giỏi, 16.100 chị là kiện tướng chăn nuôi giỏi, 20.000 chị đạt năng suất lúa cao, trên 90% gia đình hội viên bán đủ và vượt mức lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Điển hình là các bà Nguyễn Thị Ngừ (Tân Hưng, Vĩnh Bảo), Phạm Thị Lườn (tổ trưởng Phụ nữ xã Nam Hưng, Tiên Lãng), chị Nguyễn Thị Múi (xã Quốc Tuấn, An Lão), chị Đinh Thị Dưa (xã Lập Lễ, Thủy Nguyên).

Chị em phụ nữ là xã viên các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua 3 giỏi với các hình thức rèn luyện tay nghề, thi thợ giỏi, “phụ nữ tài năng”, gần 50% chị em đạt danh hiệu lao động tiên tiến. Điển hình là chị Nguyễn Thị Nhiên, hợp tác xã Thủy tinh Nam Hải, chị Quý, hợp tác xã Hùng Thắng, quận Hồng Bàng, chị Nguyễn Thị Hoà, công nhân thêu mũi giấy...

Chị em phụ nữ đường phố tập trung phát triển kinh tế gia đình theo 3 hướng là: làm dịch vụ, chăn nuôi, sản xuất thủ công, phát triển các tổ dịch vụ, phục vụ. Năm 1985, tại 3 quận, có 44.668/67.540 hộ làm kinh tế gia đình, thu nhập 134.175 triệu đồng, góp phần tăng thêm sản phẩm xã hội, ổn định một bước đời sống. Chị em còn tích cực tham gia bảo vệ an ninh trật tự đường phố, vệ sinh đô thị, giáo dục thanh thiếu niên như trở nên ngoan ngoãn, tiến bộ. Tiêu biểu là bà Nguyễn Thị Thuận, tổ trưởng tổ nhân dân phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, bà Tổ ở phường An Biên quận Lê Chân...

Nét mới của phong trào phụ nữ thành phố những năm này là phong trào tiết kiệm phát triển khá sôi nổi. Chị em đã thi đua tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng, đặc biệt là gửi tiền tiết kiệm, mua công trái. Chị em đã gửi được 37 triệu đồng tiết kiệm “*Vì tương lai con em chúng ta*”, gần 4 triệu đồng tiết kiệm “*Vì sức khỏe phụ nữ*”.

Việc phát huy vai trò của phụ nữ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc được đông đảo chị em phụ nữ triển khai với những biện pháp, hình thức thiết thực. Với sự động viên của các cấp Hội và chị em, từ năm 1982 - 1985, thành phố luôn hoàn thành vượt mức việc gọi thanh niên nhập ngũ, thực hiện luật nghĩa vụ quân sự. Các cấp Hội tích cực đề xuất với chính quyền, tham gia giải quyết việc làm cho anh em bộ đội hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Nữ thanh niên được động viên tích cực tham gia lực lượng dân quân, tự vệ. Các nữ chiến sĩ lực lượng vũ trang, công an thành phố đẩy lên phong trào học tập chuyên môn,

nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất người quân nhân cách mạng. Điển hình là các chị Nguyễn Thị Mây, Lê Thị Bích Tường (kho 700), chị Trần Thị Nhuận (Bộ Tư lệnh 350), chị Nguyễn Thị Tầm, trưởng Công an phường Hàng Kênh (Lê Chân), chị Đinh Thị Kim Liên, cảnh sát phường Lương Khánh Thiện quận Ngô Quyền. Hưởng ứng chủ trương của Trung ương Hội *“Hưởng về chiến sĩ tiền phương, may áo ấm cho chiến sĩ biên giới”*, các cấp Hội và đông đảo hội viên tổ chức lao động, đóng góp 134.524 ngày công, trị giá 419.048 đồng mua len đan 6000 chiếc áo gửi tặng các chiến sĩ nơi biên giới. Phong trào kết nghĩa với các đơn vị quân đội đóng quân ở địa phương tiếp tục phát triển.

Công tác hậu phương quân đội tiếp tục được quan tâm chăm lo. Đông đảo hội viên tích cực tham gia chăm sóc, giúp đỡ các gia đình liệt sĩ thương binh, bộ đội neo đơn, nhận đỡ đầu con liệt sĩ. Chị em đã lao động, đóng góp 39.011 ngày công, 19.817kg lương thực, 105.013đ xây dựng *“nhà tình nghĩa”* tặng các gia đình liệt sĩ. Công tác đỡ đầu con liệt sĩ ngày càng đi vào chiều sâu. Những việc làm trên đây của Hội là nguồn tiếp sức cho các chiến sĩ đang ngày đêm cầm súng canh giữ biên cương, hải đảo của Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chế độ và cuộc sống bình yên của nhân dân...

Mười năm 1975 - 1985, công tác vận động phụ nữ được Thành ủy, các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Thành hội và các cấp Hội đã chủ động triển khai các mặt công tác gắn với quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố, các địa phương, đơn vị. Nhiều cấp Hội đã bước đầu cải tiến phương thức vận động, đội ngũ cán bộ đi sát và gắn bó với hội viên, tích cực chăm lo sức khỏe, bảo vệ hạnh phúc gia đình, lợi ích chính đáng của các tầng lớp phụ nữ. Đội ngũ cán bộ Hội và cán bộ nữ thành phố được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tham gia ngày càng tích cực vào quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của thành phố, các nhiệm vụ của Hội.

Phong trào *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* được tổ chức chặt chẽ, được đông đảo hội viên và chị em phụ nữ hưởng ứng, đã phát triển liên tục và có hiệu quả, góp phần quan trọng vào những thành tựu kinh tế - xã hội của thành phố. Vai trò của phụ nữ và Hội Phụ nữ được nâng cao trong đời sống kinh tế - xã hội và gia đình. Kết quả to lớn của phong trào là đã góp phần xây dựng người phụ nữ mới Hải Phòng với những phẩm chất tốt đẹp: *yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lao động cần cù, dũng cảm, chịu đựng gian khổ, năng động, sáng tạo vượt khó khăn, thương yêu chồng con, sống có trách nhiệm với gia đình, thành phố và đất nước.*

Thời kì 1975 - 1985, đất nước và thành phố gặp nhiều khó khăn. Nền kinh tế - xã hội bị khủng hoảng nghiêm trọng. Cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp

không còn phù hợp, đã trở thành lực cản cho sự phát triển. Trong khi đó, các thế lực thù địch đẩy mạnh âm mưu diễn biến hòa bình, tiến hành bao vây, cấm vận làm cho đất nước ta khó khăn lại càng khó khăn hơn. Đời sống người lao động sa sút. Trong bối cảnh đó, phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội Phụ nữ Hải Phòng đã góp phần xứng đáng vào những thành tích chung của thành phố những năm 1975 - 1985. Thành phố khởi sắc, phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội cũng đã khởi sắc, tạo tiền đề cho sự phát triển trong những năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

CHƯƠNG SÁU
**TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ
HẢI PHÒNG TRONG 15 NĂM CUỐI THẾ KỲ
THỨ XX TỪ NĂM 1986 ĐẾN NĂM 2000**

**I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ
NĂM 1986 ĐẾN NĂM 1991**

Bước vào năm 1986, tình hình kinh tế - xã hội đất nước, thành phố tiếp tục gặp những khó khăn mới, ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ. Bám sát nhiệm vụ chính trị của thành phố, Thành hội đã chỉ đạo các cấp Hội tổ chức, động viên hội viên tiếp tục đẩy mạnh phong trào *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* với những nội dung, hình thức hoạt động phù hợp. Hội tổ chức cho hàng vạn hội viên góp ý kiến vào Dự thảo văn kiện Đại hội VI của Đảng. Nhận thức của cán bộ, hội viên về tình hình, nhiệm vụ, về quyết tâm và chủ trương đổi mới của Đảng được củng cố. Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI diễn ra sôi nổi ở hầu hết các cấp Hội và các tầng lớp phụ nữ.

Tháng 12 - 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra đường lối đổi mới đất nước. Đại hội chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội; thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn là lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu; chăm lo và phát huy nhân tố con người.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ Việt Nam lần thứ VI (5/1987), Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ VI xác định rõ phương hướng nhiệm vụ của Hội những năm 1987 - 1990 là: *tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, góp phần thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn, hướng dẫn phụ nữ tổ chức cuộc sống gia đình, nuôi dạy con tốt; tham gia xây dựng và giám sát kiểm tra việc thực hiện những luật pháp, chính sách có liên quan đến phụ nữ, trẻ em. Nâng cao chất lượng cán bộ Hội, củng cố cơ sở Hội, đổi mới phương thức công tác; tăng cường đoàn kết quốc tế.*

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh. Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội tập trung chỉ đạo triển khai đợt sinh hoạt học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, các Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Luật Hôn nhân và gia đình (1986). Đông đảo cán bộ, hội viên nắm vững đường lối đổi mới của Đảng và có chuyển biến tiến bộ trong hành động.

Đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành hội chỉ đạo các cấp Hội xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VI, Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ VI, Nghị quyết 15-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ về “*Đổi mới, tăng cường công tác vận động quần chúng*”.

Các cuộc tọa đàm với chủ đề “*Phụ nữ tham gia thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn*” được tổ chức từ thành phố đến các cơ sở Hội. Cán bộ, hội viên sôi nổi thảo luận, hiến kế với cấp uỷ đảng, chính quyền các địa phương, đơn vị những biện pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng; triển khai kế hoạch của tổ chức Hội cơ sở, vận động chị em tích cực tham gia lao động, sản xuất, công tác và học tập.

Cán bộ, hội viên các huyện ngoại thành bước đầu nhận thức rõ trách nhiệm đối với thực hiện chương trình sản xuất lương thực, thực phẩm và hàng xuất khẩu, tăng cường đầu tư sức lao động, vật tư, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thâm canh, góp phần đạt năng suất lúa 65 tạ/ha, mở rộng diện tích cây vụ đông, chăn nuôi 30 vạn con lợn.

Cán bộ, hội viên trong các ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, lưu thông phân phối phát huy tinh thần chủ động, góp phần thực hiện các chương trình sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu; mở rộng các hình thức dịch vụ hàng hóa.

Cùng với công tác vận động sản xuất, Thành hội và các cấp Hội tiếp tục đẩy mạnh vận động phụ nữ thực hiện tiết kiệm trong sản xuất và đời sống. Đồng đạo hội viên tham gia phong trào gửi tiền tiết kiệm, xây dựng quỹ “*Chăm sóc sức khỏe phụ nữ*”, mua công trái xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các hình thức giáo dục chị em nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, động viên chồng con làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, làm tốt công tác hậu phương quân đội được tiến hành thường xuyên.

Tháng 1 - 1988, Ban Thư ký Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ra Chỉ thị và kế hoạch chỉ đạo tổng kết 10 năm phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”. Ban Thường vụ Thành hội xây dựng kế hoạch chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện chủ trương quan trọng này từ cơ sở lên. Huyện An Hải và quận Hồng Bàng được Thành hội chọn làm điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, đợt tổng kết đạt kết quả tốt: 100% các tổ phụ nữ đã sinh hoạt, bình chọn các chị đạt danh hiệu người phụ nữ mới các cấp. 95% các chi hội và 100% ban nữ công các quận, huyện, thị xã tổ chức hội nghị biểu dương các bà, các chị đạt danh hiệu người phụ nữ mới. Toàn thành phố có 57.482 chị em được bình chọn, trong đó có 445 chị đạt cấp Trung ương, 16.703 đạt cấp thành phố và 40.334 chị em đạt cấp cơ

sở. Tháng 11 - 1988, Thành hội tổ chức hội nghị biểu dương người phụ nữ mới cấp thành. Gần 300 các bà, các chị đại diện cho 57.482 chị em đạt danh hiệu này đã về dự hội nghị. Hội nghị đánh giá sâu sắc những đóng góp to lớn của phong trào phụ nữ trên các lĩnh vực sản xuất và đời sống xã hội.

Trên mặt trận lao động sản xuất, đội ngũ nữ công nhân viên chức thành phố phát triển nhanh chóng về số lượng. Chị em đã ra sức phấn đấu đạt danh hiệu tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa, thi đua lao động sáng tạo, phát huy 7.630 sáng kiến, làm lợi cho nhà nước 25.384.637 đồng. Chị em nữ nông dân chiếm 80% số lao động nông nghiệp tích cực sản xuất, đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thâm canh tăng năng suất lúa, phát triển kinh tế gia đình, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước về lương thực, thực phẩm. Lực lượng lao động nữ trong ngành tiểu thủ công nghiệp tích cực sản xuất, góp phần làm ra nhiều mặt hàng mới phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu. Chị em phụ nữ đường phố tích cực phát triển kinh tế gia đình với việc mở rộng các dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và chăn nuôi, tham gia công tác giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh đô thị. Phát huy vai trò trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, đông đảo phụ nữ thành phố tích cực tham gia làm tốt công tác hậu phương quân đội; chăm sóc, những người có công với nước, gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình bộ đội. Chị em cũng là lực lượng tích cực động viên chồng con lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Phong trào hướng về các chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo thu được những kết quả to lớn. Với những thành tích trên, năm 1987, tại Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VI, phụ nữ Hải Phòng được Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba.

Qua quá trình tổ chức, phát triển phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ Hội có bước trưởng thành vượt bậc. Từ năm 1978 - 1988, số cán bộ nữ là Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy tăng lên gấp đôi, 20,9% đội ngũ trưởng, phó phòng, ban cấp thành phố, 9% đội ngũ chủ tịch xã, phường là nữ. Khóa Quốc hội nào cũng có đại biểu là nữ, có chị tham gia liên tục hai khóa. Đội ngũ cán bộ khoa học là nữ phát triển nhanh, chiếm 60% số cán bộ có trình độ trung cấp, 50% số cán bộ có trình độ đại học. Đội ngũ cán bộ Hội các cấp phát triển với 10.300 người, được trẻ hóa, năng lực lãnh đạo, kỹ năng công tác được nâng lên. Chị em nhiệt tình công tác, trưởng thành cùng với phong trào. 800 các bà, các chị là cán bộ Hội được Trung ương Hội tặng huy chương *Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ*. Đội ngũ cán bộ Hội là nhân tố quyết định tạo nên thành công và kết quả to lớn của phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” thành phố Hải Phòng.

Sau khi tổng kết 10 năm phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động hai cuộc vận động: “*Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình*” và “*Nuôi dạy con tốt góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học*”.

Trong tình hình mới, năm 1988, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Nghị quyết 176a, đồng thời chọn Hải Phòng làm điểm để nghiên cứu, triển khai. Ủy ban nhân dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã mở hội nghị liên tịch đề ra kế hoạch triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định số 1062 ngày 7-10-1988 ban hành quy chế về: *“Mối quan hệ phối hợp công tác giữa chính quyền và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp”*. Kết quả, phong trào phụ nữ Hải Phòng phát triển mạnh, là cơ sở góp phần để Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 163/HĐBT, ngày 19-10-1988, ban hành quy định về *“Trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước”*. Hải Phòng vinh dự được Hội đồng Bộ trưởng và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chọn làm địa phương thí điểm thực hiện Quyết định 163/HĐBT và được báo cáo điển hình toàn quốc.

Thành hội nhận thức rõ đây là thời cơ, điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phong trào phụ nữ thành phố bước vào giai đoạn phát triển mới, cùng các cấp chính quyền triển khai thực hiện. Thành phố mở hội nghị cán bộ chủ chốt để phổ biến, quán triệt 2 Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban nhân dân thành phố. Sau Hội nghị này, Ủy ban nhân dân thành phố và Thành hội đã chỉ đạo điểm ở các địa phương, đơn vị xây dựng quy chế về mối quan hệ phối kết hợp công tác giữa chính quyền và Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp. Ngày 20-1-1989, Ủy ban nhân dân thành phố và Thành hội đã tổ chức Hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm qua bước chỉ đạo điểm, ban hành chỉ thị và văn bản hướng dẫn, quyết định thành lập ban chỉ đạo triển khai thực hiện ở các địa phương, các ngành, các cấp. Các cấp Hội Phụ nữ từ thành phố đến cơ sở nhân dịp kỷ niệm ngày 8-3-1989, tổ chức đợt sinh hoạt cho đông đảo hội viên với chủ đề: *“Phụ nữ thực hiện quyền bình đẳng, làm chủ, tham gia công việc địa phương”*. Thành hội mở 3 lớp tập huấn cho 172 cán bộ, trang bị cho chị em kiến thức về luật pháp và quản lý kinh tế. Quá trình triển khai Quyết định 163/HĐBT đã giúp cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức kinh tế - xã hội thấy rõ được trách nhiệm trong việc tạo điều kiện để các cấp Hội tham gia quản lý nhà nước. Các cấp Hội cũng nhận thức rõ hơn vai trò, chủ động tham gia công tác quản lý theo quy chế, động viên các giới phụ nữ tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ lợi ích của hội viên. Uy tín của Hội được nâng lên rõ rệt.

Hai cuộc vận động lớn là: *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”* và *“Nuôi dạy con tốt góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”* được Thành hội coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và chỉ đạo các cấp Hội có những hình thức biện pháp tổ chức hội viên thực hiện phù hợp nhằm tích cực đóng góp vào quá trình ổn định kinh tế - xã hội đất nước và thành phố.

Tháng 4 - 1989, Thành hội xây dựng và triển khai kế hoạch hướng dẫn các cấp Hội thực hiện cuộc vận động: *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*. Các

cấp Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giúp đông đảo hội viên nắm vững chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần của Đảng, nhà nước; vị trí, vai trò của kinh tế gia đình trong sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước, thành phố. Hội Phụ nữ các cấp tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ, bàn bạc thống nhất với chính quyền, các ngành, đoàn thể có liên quan đề xuất biện pháp, cơ chế quản lý, chính sách phù hợp khuyến khích kinh tế gia đình phát triển. Các Huyện hội tập trung vận động hội viên tận dụng đất đai, gò đồng trồng thêm rau màu, cây chất bột, làm nghề thủ công, nuôi thả cá, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Các hình thức, biện pháp giúp đỡ nhau về kinh nghiệm sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật thâm canh; giúp nhau về giống, về vốn bước đầu được đông đảo hội viên hưởng ứng.

Ở các quận nội thành, các cấp hội vận động hội viên đẩy mạnh làm hàng thủ công, hàng gia công, hình thành các tổ hợp tác chế biến, dịch vụ, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất - kinh doanh. Cuộc vận động *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”* bước đầu thu được kết quả, vừa cải thiện đời sống gia đình hội viên, vừa củng cố sự gắn bó của hội viên với tổ chức Hội.

Thực hiện cuộc vận động *“Nuôi dạy con tốt góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và trẻ em bỏ học”*, Thành hội phối hợp với các ngành thành lập Ban Chỉ đạo từ thành phố đến cơ sở. Thành hội mở 5 lớp tập huấn cho gần 200 cán bộ Hội về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình. Các cuộc tuyên truyền giáo dục cho 24.975 bà mẹ có con lần đầu và 25.466 bà mẹ có con ở tuổi dậy thì được tổ chức. Các quận, huyện, thị hội mở được hơn 60 lớp bồi dưỡng kiến thức nuôi dạy con cho 8.750 chị em. Các hình thức tuyên truyền như sinh hoạt câu lạc bộ, các tổ đọc sách báo với các chủ đề *“Sinh đẻ kế hoạch và hạnh phúc gia đình”*, *“Sinh đẻ kế hoạch với sức khỏe phụ nữ và trẻ em”* được tổ chức rộng rãi. Hội Phụ nữ cơ sở rất coi trọng công tác tuyên truyền vận động cá biệt với phương châm: *“Đi sâu từng ngõ, hiểu rõ từng nhà”* tìm ra đối tượng để vận động, thuyết phục. Các cấp Hội còn tổ chức theo dõi diễn biến sức khỏe của chị em khi đi nạo, hút, điều hoà kinh nguyệt, đặt vòng tránh thai... để khi có tai biến thì đưa đi điều trị kịp thời. Các cấp Hội đã phối hợp với ngành y tế vận động được 72.887 lượt chị em đặt vòng tránh thai, 87.151 lượt chị em đi nạo, hút điều hoà kinh nguyệt, 7.204 chị em sử dụng thuốc tránh thai và 843 chị em tự nguyện triệt sản. Kết quả trên vừa góp phần bảo vệ sức khỏe phụ nữ, tạo điều kiện chăm sóc con tốt, vừa góp phần hạ tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên của thành phố xuống còn 1,44%.

Năm 1991, Thành hội kết hợp với Bệnh viện Trẻ em (Nhi Đức) thành phố tổ chức trung tâm hướng dẫn và quản lý sức khỏe trẻ em (tại trụ sở Thành hội) bước đầu đã thu hút được 173 cháu đến đăng ký kiểm tra sức khỏe và khám, chữa bệnh cho 364 lượt cháu. Hội Phụ nữ tham gia Ban Chỉ đạo tiêm chủng mở rộng, tích cực vận động các bà mẹ đưa con đi tiêm phòng 6 bệnh truyền nhiễm, 89% số

trẻ em được tiêm phòng. Hội tham gia Ban quản trị dự án 2.651 viện trợ chất dinh dưỡng cho bà mẹ có thai, mới sinh con và các cháu ở nhà trẻ. Đã có 33.374 chị em và 265.828 lượt các cháu được hưởng viện trợ. Sức khỏe của trẻ em được nâng lên. Số trẻ sức khỏe kênh C và D giảm 4,4%. Tình trạng trẻ em tử vong do suy dinh dưỡng nặng cơ bản được thanh toán vv...Đáp ứng nhu cầu gửi con của các bà mẹ trong khối công nhân viên chức, ngoài hệ thống nhà trẻ công lập, Thành hội đã phối hợp với các ngành hướng dẫn, hình thành và phát triển các nhóm trẻ gia đình. Toàn thành phố phát triển được 164 nhóm trẻ gia đình, chăm sóc 613 cháu.

Từ giữa năm 1989, tình hình thế giới diễn biến phức tạp. Sự chệch hướng xã hội chủ nghĩa của quá trình cải tổ, cải cách ở các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô đã dẫn đến sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở các nước này. Kinh tế - xã hội đất nước, thành phố đang ở trong tình trạng khủng hoảng. Các ngành kinh tế thành phố sa sút liên tục trong những năm 1989, 1990, 1991. Nhiều vấn đề xã hội mới nảy sinh, diễn biến phức tạp do tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường như: phân hóa giàu - nghèo, tình trạng thiếu nhỡ việc làm gia tăng, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Tình hình tư tưởng, tâm trạng các giới phụ nữ nảy sinh nhiều băn khoăn, lo lắng, nhất là về việc làm, thu nhập gia đình, việc học hành và tương lai của con cái.

Đứng trước những vấn đề mới, nhằm góp phần vào mục tiêu giữ vững ổn định chính trị, đưa công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, tạo cơ sở, tiền đề đưa kinh tế - xã hội thành phố thoát ra khỏi khủng hoảng, Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội chỉ đạo các cấp Hội thực hiện đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, củng cố hệ thống tổ chức Hội, nhằm giữ vững phong trào phụ nữ thành phố trong những năm 1990 - 1991.

Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, nắm tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của hội viên và các tầng lớp phụ nữ thành phố được đặc biệt chú trọng, tiến hành thường xuyên. Trên cơ sở đó, các cấp Hội có những biện pháp thích hợp ổn định tư tưởng hội viên, kiến nghị cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp giải quyết, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng, quyền lợi chính đáng của chị em.

Năm 1990, công tác giáo dục chính trị tư tưởng tiếp tục được coi là nhiệm vụ hàng đầu, đặc biệt là giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, dân tộc, của phụ nữ Việt Nam, phụ nữ thành phố được tiến hành mạnh mẽ, liên tục. Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Đảng (3-2-1930 - 3-2-1990), cùng với học tập truyền thống vẻ vang của Đảng, Thành hội chỉ đạo chặt chẽ các cấp Hội tổ chức cho hội viên sinh hoạt, đóng góp ý kiến với dự thảo Nghị quyết Trung ương 8b về đổi mới nội dung, phương thức, tăng cường công tác vận động quần chúng của Đảng. Thành hội tổ chức các cuộc tọa đàm với các đồng chí cán bộ lãnh đạo Hội

đã về hưu, cán bộ chủ chốt là nữ của các ngành, cán bộ Hội từ thành xuống đến cơ sở, nữ trí thức, đề thảo luận, tham gia ý kiến với Đảng. Cùng với tổ chức các cuộc tọa đàm, Thành hội lập 3 đoàn đi nghe ý kiến đóng góp trực tiếp với Đảng ở 15 cơ sở tiêu biểu cho các đối tượng phụ nữ. Ở cấp cơ sở, có 221 chi hội, 2.006 tổ phụ nữ và 71.781 hội viên tham gia sinh hoạt, đóng góp 4.497 lượt ý kiến vào dự thảo Nghị quyết Trung ương 8b. Đây thật sự là một đợt sinh hoạt chính trị sôi nổi của Hội Phụ nữ và các giới phụ nữ thành phố đóng góp ý kiến vào quá trình đổi mới và tăng cường công tác vận động quần chúng của Đảng trong tình hình mới.

Các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8 - 3 và khởi nghĩa Hai Bà Trưng, năm 1990, diễn ra sôi nổi với nội dung và các hình thức phong phú, thiết thực. Các tổ chức Hội từ thành phố xuống đến cơ sở đều tổ chức cho hội viên sinh hoạt với chủ đề: Hội Phụ nữ Hải Phòng thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thu hút 99.811 lượt hội viên dự. Hình thức sinh hoạt cũng được tổ chức phong phú, phù hợp với các đối tượng phụ nữ. Các hội nghị với chủ đề “*Chung lo công việc gia đình*” với sự tham gia của các đối tượng: là chồng (vợ) cán bộ chủ chốt, chị em làm công tác khoa học kỹ thuật tiêu biểu, các đồng chí là chồng cán bộ Hội Phụ nữ từ Thành hội đến cơ sở. Qua gặp gỡ, trao đổi, các đại biểu hiểu rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Hội, tạo điều kiện giúp chị em hoạt động tốt hơn. Cũng trong đợt sinh hoạt này, Ban nữ công Liên đoàn Lao động thành phố triển khai các hoạt động tới tận các phân xưởng với các hình thức mít tinh, hội diễn văn nghệ, phát động phong trào thi đua “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*” trong đội ngũ nữ cán bộ công nhân viên chức. Phụ nữ ngành giáo dục tích cực tham gia hội thi: “*Giờ dạy tốt, tiết học tốt*”. Phụ nữ thành phố tham gia thực hiện 75 công trình, làm lợi cho nhà nước 70,6 triệu đồng.

Kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thành hội in và phát hành 1500 bản tài liệu “*Làm theo lời Bác, thực hiện quyền bình đẳng nam nữ*” tuyên truyền đến cơ sở. Các cấp Hội tổ chức cho hội viên sinh hoạt học tập. Cuộc thi “*Tìm hiểu về Đảng, Bác Hồ*” do thành phố tổ chức, thu hút 80.000 hội viên có bài dự thi, có 562 chị em đoạt giải. Riêng cơ quan Thành hội có 100% chị em tham gia, đoạt 1 giải nhất, 2 giải nhì, 1 giải ba, 6 giải khuyến khích. Thành hội chỉ đạo các cấp Hội tổ chức tốt việc sinh hoạt hội viên, đóng góp ý kiến vào các dự thảo Văn kiện trình Đại hội VII của Đảng của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VI), phát động thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp (vòng I).

Đợt sinh hoạt kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được chỉ đạo chặt chẽ, diễn ra sôi nổi. Chị em học tập, ôn lại truyền thống vẻ vang của Hội, đồng thời tiến hành sơ kết 2 cuộc vận động do Trung ương Hội phát động. Thành hội chỉ đạo Quận hội Lê Chân và Huyện hội Thủy Nguyên triển khai sơ kết điểm cuộc vận động “*Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình*” tại phường Dư Hàng và xã Mỹ Đồng. Sau bước chỉ đạo sơ kết điểm, Thành hội tổ

chức rút kinh nghiệm và triển khai ra diện rộng. Hơn một năm thực hiện cuộc vận động, các cơ sở Hội xã, phường đều thành lập Ban Chỉ đạo, khảo sát tình hình, phân công các hội viên giúp đỡ lẫn nhau. Hình thức tuyên truyền, sinh hoạt câu lạc bộ trao đổi, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, chăn nuôi... được tiến hành thường xuyên. Toàn thành phố có 6.781 hội viên đã giúp 4.517 hội viên 2.2923 con lợn giống, 9.766 đồng, 259.562 kg lương thực, 1.965 kg phân đạm. Các cấp Hội dành 5.672 ngày công giúp đỡ các gia đình hội viên thuộc diện chính sách. Các hội viên còn giúp nhau về phương hướng sản xuất, kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình. Có 610 hộ hội viên giảm bớt khó khăn, ổn định đời sống. Đặc biệt, với quyết tâm cao trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tạo thế chủ động để Hội đi vào giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc, bảo vệ và mang lại lợi ích thiết thân cho phụ nữ, được sự ủng hộ của lãnh đạo thành phố, các ban, ngành có liên quan, Đảng đoàn và Ban Thường vụ Thành hội tiến hành xây dựng *“Trung tâm dạy nghề, tạo việc làm”* cho phụ nữ. Ngày 20-10-1990, Trung tâm khánh thành và đi vào hoạt động, thu hút hàng nghìn nữ thanh niên mở các nghề may, thẩm mỹ, nấu ăn, cắm tỉa hoa, vi tính, võ thuật, thể dục... Tiếp đó, 11/12 quận, huyện, thị tổ chức được các trung tâm.

Cuộc vận động *“Nuôi dạy con tốt, hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”* tiếp tục thu được những kết quả mới. Thành hội và các cấp Hội kết hợp chặt chẽ với ngành y tế tổ chức khám sức khỏe cho các cháu từ 1 đến 6 tuổi, kết hợp với ngành giáo dục nắm tình hình các cháu bỏ học để có biện pháp vận động gia đình cho các cháu đi học trở lại, 1.118 cháu/ 2.227 cháu học sinh cấp 1 bỏ học đã trở lại học tập. 155 chi hội xã, phường tổ chức 196 lớp bồi dưỡng kiến thức nuôi dạy con cho 35.576 bà mẹ. Số các cháu suy dinh dưỡng độ III được đưa vào điều trị ở các bệnh viện, được hưởng chế độ PAM. Để động viên chị em nuôi dạy con tốt, Hội thi *“Nuôi dạy con”* được tổ chức ở 32 cơ sở, thu hút hàng ngàn chị em tham gia.

Năm 1991, Thành hội phát động phong trào thi lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc thứ VII, Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X (vòng 2) nhằm đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội đồng thời tiếp tục thực hiện hai cuộc vận động, đưa phong trào phụ nữ phát triển toàn diện.

Những kết quả mà các mặt công tác Hội và phong trào phụ nữ Hải Phòng đạt được trong những năm 1986-1991 đã góp phần cùng toàn Đảng bộ, quân và dân thành phố triển khai thực hiện đường lối đổi mới đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội VI của Đảng đạt được những kết quả bước đầu có ý nghĩa quan trọng.

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 1992 ĐẾN NĂM 1996

Tháng 12 - 1991, Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ VII được triệu tập. Dự Đại hội có 260 đại biểu đại diện cho hơn 300 ngàn cán bộ, hội viên. Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X và từ thực tiễn phong trào phụ nữ, hoạt động của Hội, Đại hội xác định mục tiêu chung 5 năm 1992 - 1996 là: *“Đoàn kết rộng rãi các tầng lớp phụ nữ, phát huy mọi tiềm năng, sáng tạo, phấn đấu thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, góp phần ổn định chính trị của đất nước và thành phố, xây dựng người phụ nữ Hải Phòng yêu nước, tiến bộ, lao động có hiệu quả để ổn định đời sống, biết làm giàu hợp pháp, xây dựng gia đình bình đẳng, hòa thuận, sinh đẻ có kế hoạch, nuôi dạy con tốt, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh để phát huy vai trò đại diện, chăm lo cho phụ nữ trong công cuộc đổi mới”*⁽¹⁾

Từ mục tiêu chung, Đại hội xác định 4 nhiệm vụ cụ thể và 5 chương trình trọng tâm của các cấp Hội là:

- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho phụ nữ.
- Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, tăng thu nhập.
- Chăm lo sức khỏe phụ nữ - trẻ em, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Đổi mới tổ chức, xây dựng quỹ Hội.
- Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách đảm bảo quyền lợi phụ nữ và hoạt động của các cấp Hội.

Những năm 1992 - 1996, 5 chương trình trọng tâm được Thành hội và các cấp Hội triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức, biện pháp và cách làm sáng tạo, phù hợp, thúc đẩy phong trào phụ nữ thành phố phát triển lên một bước mới.

Thành hội chỉ đạo các cấp Hội tổ chức cho cán bộ, hội viên học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, các Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam và Đại hội Hội Phụ nữ thành phố lần thứ VII, gắn với đẩy mạnh tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, của Hội. 15.430 hội viên ở 187/213 chi hội tham gia sinh hoạt, đóng góp 4.600 ý kiến vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1980. Ý kiến của hội viên tập trung vào các chương, điều liên quan đến quyền lợi phụ nữ, trẻ em. Thành hội tổ chức tập huấn cho trên 200 cán bộ Hội chuyên trách việc triển khai luật *“Chăm sóc giáo dục trẻ em”* và luật *“Phổ cập giáo dục tiểu học”*. *“Chương trình hành động vì trẻ em Việt Nam”* được triển khai tới 182 chi hội và 47.500 hội viên. Công tác tuyên

¹ Nghị quyết Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ 7

truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX được tổ chức sâu rộng. 52% nữ trên tổng số cử tri tham dự các cuộc sinh hoạt tìm hiểu luật bầu cử, mạn đàm tiểu sử ứng cử viên, 98% nữ cử tri đã đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, 2/4 ứng cử viên nữ đã trúng cử Đại biểu Quốc hội khóa IX.

Tiếp tục nâng cao kiến thức về nuôi dạy con cho phụ nữ, các cấp Hội đã sử dụng những hình thức linh hoạt, sáng tạo để truyền thông nội dung cuốn sách *“Những điều cần cho sự sống”* ở 70% cơ sở xã, phường và 113 đơn vị nữ công cơ sở cho 56.000 lượt phụ nữ. Thành hội tập trung triển khai sâu ở 10 xã được thụ hưởng dự án *“Vì phụ nữ trong phát triển”*. Cuộc thi tìm hiểu *“Những điều cần cho sự sống trong gia đình bạn”* do Trung ương Hội phát động, phụ nữ Hải Phòng đã có 13.000 bài dự thi, Thành hội đã đoạt 1 giải tập thể, 1 cá nhân đoạt giải ba, 2 cá nhân đoạt giải tư và 21 cá nhân đoạt giải khuyến khích. Các cấp Hội từ thành phố đến cơ sở tổ chức các câu lạc bộ nữ thanh niên, sinh hoạt với nhiều chủ đề trang bị kiến thức cần thiết trước khi bước vào cuộc sống gia đình chuẩn bị làm vợ, làm mẹ. Cuộc liên hoan hát ru toàn thành phố năm 1992 đạt kết quả thiết thực.

Hai năm 1993 - 1994, chương trình bồi dưỡng kiến thức được Thành hội và các cấp hội tổ chức thực hiện đi vào nề nếp sâu hơn. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 về chiến lược phát triển con người được tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú. Nghị quyết 04-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới được Thành hội quán triệt sâu sắc, gắn liền với xây dựng chương trình hành động thực hiện ở từng cấp Hội. Các lớp học chuyên đề, các cuộc thi, các câu lạc bộ theo đối tượng, độ tuổi, ngành nghề... được tổ chức liên tục, thiết thực, đã trang bị, bồi dưỡng cho hội viên và các giới phụ nữ thành phố kiến thức về Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, nuôi dạy con, quản lý kinh tế - xã hội, nắm và áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình. Đợt sinh hoạt học tập tấm gương đồng chí Nguyễn Thị Định, cố Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (từ trần cuối 1992), được gắn với học tập truyền thống vẻ vang của Hội, mạn đàm học tập những tấm gương tiêu biểu cho phẩm chất đạo đức của người phụ nữ trong thời kỳ mới.

Năm 1994, các cấp Hội đã phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thành công 5 cuộc thi ở 3 cấp từ xã đến thành phố, thu hút 8.046 chị em tham gia với 2.770 đơn vị và cá nhân xuất sắc được tặng thưởng. Đó là các cuộc thi: *“Tiếng hát phụ nữ thành phố hoa phượng đỏ”*, nhân kỷ niệm 104 năm ngày sinh Bác Hồ (19 - 5), thi cán bộ Hội tuyên truyền viên Dân số - Kế hoạch hoá gia đình nhân ngày dân số thế giới 11 - 7, thi *“Trang phục bạn gái và cảm nghĩ của em về mái ấm gia đình”*, *“Liên hoan kể chuyện sách báo”* và thi *“Kiến thức mẹ - sức khỏe con”*. Nhân dịp kỷ niệm 20-10, Thành hội đã phối hợp cùng Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố hoàn thành bộ phim *“Suốt đời vì cách mạng”*, giới thiệu

những bà mẹ tiêu biểu được thành phố đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu “*Bà mẹ Việt Nam Anh hùng*”.

Năm 1995, các hoạt động giáo dục kiến thức cho phụ nữ được tiến hành liên tục, gắn với tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố, kỷ niệm 85 năm ngày Quốc tế phụ nữ, 65 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Mừng Đảng tròn 65 tuổi (3-2-1930 - 3-2-1995), các cấp Hội tổ chức nói chuyện truyền thống về vang của Đảng, tổ chức liên hoan văn nghệ ca ngợi Đảng quang vinh. Kỷ niệm 85 năm ngày Quốc tế phụ nữ (8 - 3), Thành hội và các quận, huyện, thị hội tổ chức tọa đàm với chủ đề “*Chung lo công việc gia đình*”, thu hút 2.159 đại biểu là chồng hoặc vợ các đồng chí lãnh đạo địa phương, chồng các đồng chí là cán bộ Hội. Thành hội đã tổ chức gặp mặt 185 chị tiêu biểu trong phong trào “*Ba đảm đang*” và tổ chức hội thảo với chủ đề “*Phụ nữ với gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc*”. Kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng Hải Phòng, 105 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thành hội tổ chức họp mặt với các đồng chí cán bộ Hội từng tham gia tiếp quản thành phố, các đồng chí hội trưởng, hội phó phụ nữ Hải Phòng, Kiến An và 59 chị em được Bác Hồ tặng huy hiệu, các nữ anh hùng, nữ nghệ sĩ nhân dân. Cuộc thi tìm hiểu những ngày lễ lớn của đất nước, thành phố năm 1995 được các cấp Hội vận động hội viên tham gia dự thi 30.160 bài. Thành hội tổ chức mít tinh trọng thể kỷ niệm 65 năm thành lập Hội và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất của Nhà nước trao tặng phong trào phụ nữ thành phố. Đồng chí Chủ tịch hội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Các cấp Hội tiếp xúc với 1.036 cán bộ nữ tiêu biểu, cán bộ Hội chủ chốt qua các thời kỳ v.v...

Năm 1995, phụ nữ Hải Phòng có nhiều hoạt động thiết thực chào mừng hội nghị phụ nữ Thế giới lần thứ IV tại Bắc Kinh (Trung Quốc) và cuộc biểu dương lực lượng phụ nữ của Diễn đàn Phi Chính phủ (NGO). Chị em đã tham gia đóng góp các sản phẩm “*Phụ nữ dệt Thế giới lại*”. Các cấp Hội tổ chức tuyên truyền kết quả của Hội nghị và *Cương lĩnh toàn cầu Vì sự tiến bộ phụ nữ*.

Năm 1996, chương trình bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho phụ nữ tiếp tục được đẩy mạnh. Nhìn lại 5 năm thực hiện, chương trình bồi dưỡng kiến thức cho hội viên phụ nữ đã đạt được những kết quả quan trọng. Thông qua các chủ đề của chương trình, nhận thức chính trị của chị em được nâng cao. Đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước, của thành phố, nhất là những chủ trương chính sách liên quan đến Hội và quyền lợi của phụ nữ được tuyên truyền sâu rộng, được đông đảo hội viên, chị em tìm hiểu, bàn biện pháp thực hiện. Truyền thống về vang của phụ nữ Việt Nam, phụ nữ thành phố, của tổ chức Hội được đông đảo hội viên nắm vững, nêu cao niềm tự hào, phát huy bằng những hành động thiết thực. Những kiến thức về gia đình, nuôi dạy con đã giúp chị em chăm lo hạnh phúc gia đình tốt hơn, công tác bảo vệ chăm sóc bà mẹ trẻ

em có chuyển biến tích cực. Kết quả của chương trình đã góp phần tạo sự chuyển biến về chất của phong trào phụ nữ những năm này.

Chương trình đẩy mạnh cuộc vận động phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, tăng thu nhập được thực hiện với những chủ trương, biện pháp đi vào chiều sâu, đáp ứng lợi ích của chị em phụ nữ nên tạo thành phong trào sâu rộng của phụ nữ thành phố. Từ năm 1993, cuộc vận động được tiếp sức bằng chủ trương và chương trình xoá đói, giảm nghèo của Đảng, Chính phủ, những biện pháp lãnh đạo thực hiện của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, của các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp.

Năm 1992, Hội đã kết hợp với Hội VACVINA tập huấn và bồi dưỡng kiến thức làm kinh tế gia đình về kỹ thuật chăn nuôi lợn, tôm, cua; kỹ thuật trồng cây ăn quả, quy hoạch vườn, kỹ thuật thâm canh lúa cho 20.000 lượt hội viên. 176 chi hội, hội Phụ nữ cơ sở đã phân công cụ thể hội viên giúp đỡ những gia đình khó khăn. 5.650 cán bộ, hội viên giúp đỡ giống vốn cho 6.546 hội viên nghèo 3.732 con lợn giống, 28 tấn lương thực, trên 16 triệu đồng và 2.000 công lao động. Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm đẩy mạnh hoạt động. Thành hội và 3 Quận hội đã ký kết các hợp đồng đan len, thêu, móc chỉ cho gần 1000 lao động nữ, Hội Phụ nữ huyện Thuỷ Nguyên và thị xã Đồ Sơn tranh thủ được sự đầu tư giúp đỡ của tổ chức EC và OS PAM cho phụ nữ nghèo và phụ nữ hồi hương vay vốn phát triển kinh tế gia đình, 294 người được vay với số tiền là 388 triệu đồng.

Năm 1993, các cấp Hội tập trung tạo các nguồn vốn hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế gia đình từ các ngân hàng, quỹ quốc gia, dự án quốc tế tài trợ và vốn huy động trong hội viên được 7 tỷ 34 triệu đồng cho 26.547 người vay. Phong trào giúp nhau giống vốn, kinh nghiệm làm kinh tế gia đình tiếp tục được đẩy mạnh, huy động được 203 triệu đồng, hàng chục ngàn cây giống, con giống. Khối nữ công có 92 đơn vị xây dựng "*Quỹ tình thương*" với số tiền là 181,325 triệu đồng, giúp được 1.359 chị có khó khăn đặc biệt và giúp vốn cho 90 chị phát triển kinh tế gia đình với số tiền là 65.250.000 đồng. Cùng với sự ra đời của Trung tâm chế biến cá ở Đồ Sơn, Trung tâm nuôi dưỡng người già cô đơn không nơi nương tựa ở Kiến An và xưởng may công nghiệp của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, 11/12 quận, huyện, thị xã đã thành lập được trung tâm dạy nghề, hoạt động có hiệu quả.

Hai năm 1994 - 1995, các cấp Hội phát triển các nhóm phụ nữ tiết kiệm, nhóm hùn vốn, huy động nguồn vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm, quỹ xoá đói giảm nghèo, triển khai thực hiện dự án "*Vì phụ nữ trong phát triển*" để cho chị em vay. Năm 1994, các cấp Hội đã khai thác được 8 tỷ 516 triệu đồng cho 12.111 chị em vay, năm 1995, số vốn khai thác được là 15 tỷ 320 triệu đồng cho 23.088 hội viên vay. Hoạt động giúp nhau phát triển kinh tế gia đình ngày càng đi

vào chiều sâu, phát huy hiệu quả thiết thực. Khối nữ công nhân viên chức đẩy mạnh phong trào xây dựng “*Quỹ tình thương*”, năm 1994 huy động được 282 triệu đồng cho 919 lượt chị em nghèo vay, năm 1995 huy động được 1 tỷ 581 triệu đồng cho 1.257 chị làm kinh tế gia đình và trợ cấp cho 108 chị quá khó khăn. Cuối năm 1995, Thành hội đã tổ chức tổng kết phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập. Trên cơ sở đó, năm 1996, phong trào tiếp tục thu được kết quả mới. Cùng với những nội dung, hình thức, biện pháp có từ những năm trước, Thành hội và các cấp Hội đã phát động hội viên hưởng ứng “*Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo*”. Ngay sau khi phát động, số tiền xây dựng quỹ của hội viên và các cơ quan, doanh nghiệp ủng hộ đã đạt 1 tỷ 290 triệu đồng. Ban điều hành quỹ đã làm thủ tục cho phụ nữ nghèo ở 23 xã, phường vay để phát triển kinh tế gia đình. Các trung tâm dạy nghề - giới thiệu việc làm của Hội đẩy mạnh các hoạt động. Trong năm 1996 đã mở 128 lớp, thu hút 2.852 học viên học nghề. Hơn 2.000 chị em được giới thiệu, có việc làm và thu nhập.

Phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập, những năm này được đông đảo hội viên hưởng ứng, đạt hiệu quả kinh tế - xã hội to lớn. Uy tín của Hội tăng, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái của đông đảo phụ nữ được khơi dậy và phát huy trong điều kiện mới. Kết quả của phong trào đã góp phần tích cực thực hiện chương trình xoá đói - giảm nghèo của thành phố Hải Phòng. Số hộ nghèo đã giảm từ hơn 30% xuống còn 17%, số hộ đói chỉ còn 8%...

Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa VII), Nghị quyết Hội nghị Thành uỷ 7 (khóa X) về chiến lược con người, phong trào phụ nữ thực hiện chính sách Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khoẻ phụ nữ - trẻ em, xây dựng gia đình hạnh phúc có bước phát triển mới. Thành hội và các cấp Hội đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Ủy ban Bảo vệ chăm sóc trẻ em thành phố triển khai một cách thường xuyên, liên tục, mạnh mẽ công tác truyền thông thực hiện chiến lược Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Bảo vệ chăm sóc trẻ em, Luật Phổ cập giáo dục tiểu học v.v... Mô hình tổ phụ nữ không có người sinh con thứ 3 được Thành hội chỉ đạo xây dựng điểm tại xã Mỹ Đồng (huyện Thủy Nguyên). Cho đến năm 1996, các tổ phụ nữ không có người sinh con thứ 3 được xây dựng và phát triển ở 100% tổ chức cơ sở Hội. Việc học hành của con em được các cấp Hội và hội viên quan tâm chăm lo. Số học sinh bỏ học từng bước giảm, góp phần giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học của thành phố. Để bảo vệ sức khoẻ phụ nữ, cùng với việc đảm bảo cho chị em được hưởng các dịch vụ y tế bằng cách vận động chị em mua bảo hiểm y tế, các cấp Hội và hội viên đã tích cực tham các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng chống căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Hội đã tích cực tham gia đấu tranh phòng chống các tệ

nạn xã hội, nhất là tệ mại dâm, bảo vệ nhân phẩm của người phụ nữ. Nội dung xây dựng gia đình hạnh phúc cũng được các cấp Hội và hội viên đẩy mạnh thực hiện. Luật Hôn nhân và gia đình được tuyên truyền sâu rộng trong các đối tượng phụ nữ, cho cả các thành viên trong gia đình. Hội cũng giữ vai trò chủ yếu trong tổ chức hoà giải xích mích, hàn gắn hạnh phúc gia đình hội viên. Kết quả của phong trào đã góp phần hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của thành phố xuống còn 1,7%/ năm 1996. Sức khoẻ, trình độ, chất lượng cuộc sống gia đình, việc học hành, tương lai con cái của đông đảo phụ nữ thành phố được cải thiện.

Đạt được kết quả trên đây có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng nhất là những năm 1992- 1996, Thành hội đã chỉ đạo có hiệu quả việc đổi mới tổ chức bộ máy và xây dựng quỹ Hội.

Tổ chức, bộ máy cơ quan Thành hội được kiện toàn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới. Bộ máy các quận, huyện, thị Hội cũng từng bước được kiện toàn ổn định. Công tác củng cố tổ chức Hội cơ sở được coi là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp Hội. Các chi hội, tổ, nhóm hội viên được tổ chức phù hợp với các đối tượng phụ nữ và đặc điểm tình hình của từng địa phương, đơn vị. Ban Thường vụ Thành hội hết sức quan tâm bồi dưỡng, giúp cán bộ Hội nắm vững chức năng, nhiệm vụ, kỹ năng vận động, tổ chức phong trào theo các chương trình và các chuyên đề công tác. Việc nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Hội được quan tâm thường xuyên. Việc các cấp Hội tham gia quản lý Nhà nước theo quy chế do Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, thực hiện ngày càng có nền nếp, đi vào chiều sâu, vừa góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội chung, vừa đề cao được vai trò của Hội trong bảo vệ quyền lợi chính đáng của các tầng lớp phụ nữ. Thành hội và các cấp Hội quan tâm công tác phát triển hội viên. Số lượng hội viên mới được phát triển hàng năm tăng: năm 1992 là 2.010 chi, năm 1995 là 10.603 chi, năm 1996 phát triển thêm 3.889 hội viên. Kết quả này khẳng định sức sống của tổ chức Hội trong thời kỳ mới.

Để đảm bảo cao tính chủ động trong hoạt động của các cấp Hội, công tác xây dựng quỹ Hội được Thành hội chỉ đạo chặt chẽ, đạt hiệu quả tốt. Năm 1992, 10/12 quận, huyện, thị Hội đã xây dựng quỹ với số tiền là 18 triệu đồng. 171/214 chi hội xã phường xây dựng được quỹ với số tiền là 69.700.000 đồng và 25.175 kg thóc. Năm 1993, 12/12 quận, huyện, thị Hội đã xây dựng được quỹ với số tiền là 39.598.000 đồng, 201/214 xã, phường có quỹ Hội với số tiền đạt 202.670.000 đồng và 19,3 tấn thóc. Những năm 1994 - 1996, quỹ Hội tăng nhanh. Đến năm 1996, tổng số quỹ Hội các cấp đạt 528.000.000 đồng. Cùng với việc xây dựng, việc quản lý, sử dụng quỹ Hội cũng được Thành hội chỉ đạo các cấp hội thực hiện tốt. Các cấp Hội có nguồn kinh phí chủ động triển khai các mặt công tác, phụ cấp cho cán bộ Hội cơ sở từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng/tháng. Đến năm 1996, đã

có 413 cán bộ Hội cơ sở được hưởng phụ cấp từ nguồn quỹ Hội. 72 cơ sở Hội có tiền quỹ cao đã tổ chức cho cán bộ, hội viên đi tham quan, du lịch, học tập kinh nghiệm, thăm Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Bảo tàng Hồ Chí Minh...

Công tác cán bộ nữ được các cấp Hội quan tâm, tham mưu, đề xuất, phát hiện và giới thiệu những chị em có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để các ngành, các cấp quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí tham gia cấp uỷ, chính quyền. Thành uỷ Hải Phòng khoá XI có 7 uỷ viên là nữ, 56 chị là uỷ viên các quận, huyện, thị uỷ, 2 chị là bí thư Quận uỷ, Huyện uỷ, 2 chị là phó bí thư Quận uỷ. Đội ngũ cán bộ nữ được bổ sung chị em trẻ, được đào tạo chính quy, có học vấn, đủ năng lực công tác. Chị em đã phấn đấu bền bỉ, vươn lên, tự khẳng định mình, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Những năm 1992 - 1996, các cấp Hội phụ nữ Hải Phòng đã thật sự đổi mới, năng động, tìm tòi những phương pháp thích hợp để tập hợp quần chúng. Thông qua 5 chương trình trọng tâm và các hoạt động thường xuyên, Hội đã chủ động, linh hoạt kết hợp các mục tiêu chương trình công tác Hội với nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của Đảng bộ thành phố. Phong trào đã phát triển đồng đều, nội dung hoạt động phong phú, đa dạng, linh hoạt đi vào chiều sâu, có hiệu quả, chăm lo thiết thực quyền lợi, đời sống phụ nữ, trẻ em. Tổ chức Hội ngày càng được củng cố và phát triển thu hút được đông đảo phụ nữ gắn bó với tổ chức Hội. Cán bộ, hội viên và các tầng lớp phụ nữ Hải Phòng đã tiếp tục phát huy truyền thống phụ nữ Việt Nam, khắc phục mọi khó khăn, thử thách, vươn lên góp phần xứng đáng vào việc thực hiện các mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội của thành phố. Đồng thời góp phần củng cố, nâng cao vai trò người phụ nữ trong gia đình và xã hội, thực hiện nam nữ bình đẳng.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 1997 ĐẾN NĂM 2000

Trong hai ngày 23 và 24-1-1997, Đại hội đại biểu Hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ VIII đã diễn ra thành công tốt đẹp. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Hải Phòng đến năm 2000, Đại hội xác định mục tiêu chung của phong trào phụ nữ là: *“Đoàn kết rộng rãi các tầng lớp phụ nữ, phát huy mọi tiềm năng, sức sáng tạo và phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ, góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Cảng hiện đại, trung tâm công nghiệp, thương mại du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng người phụ nữ Hải Phòng yêu nước, yêu Chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Xây dựng Hội Phụ nữ vững mạnh, phát huy vai trò đại diện bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp*

pháp của phụ nữ”. Từ mục tiêu chung, Đại hội đã đề ra 5 nhiệm vụ cụ thể và 5 chương trình trọng tâm của Hội.

Những năm 1997 - 2000, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Phụ nữ thành phố lần thứ VIII bên cạnh những thuận lợi, đứng trước những khó khăn mới nảy sinh. Cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ của các nước khu vực Đông - Nam Á và một số nước trên thế giới đã tác động tiêu cực tới tình hình kinh tế - xã hội đất nước, thành phố. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại. Việc làm, đời sống nhân dân, trong đó có các giới phụ nữ gặp khó khăn. Các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, đặc biệt nạn ma túy xâm nhập học đường đã gây tâm trạng bất an, lo lắng cho nhiều gia đình, tác động không nhỏ đến phong trào phụ nữ. Ổn định tư tưởng phụ nữ, đẩy mạnh các phong trào phụ nữ thành phố, chủ động tham gia khắc phục khó khăn, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội thành phố, xây dựng gia đình no ấm - văn hóa - văn minh - hạnh phúc là yêu cầu đặt ra cho hoạt động của các cấp Hội Phụ nữ.

Để đáp ứng yêu cầu này, Ban Thường vụ Thành hội xác định đẩy mạnh chương trình bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực cho các giới phụ nữ là chương trình mũi nhọn xuyên suốt 5 chương trình công tác trọng tâm của tổ chức Hội.

Năm 1997, mục tiêu của công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội tập trung động viên cổ vũ phụ nữ thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VIII. Các cấp Hội đã tiến hành nhiều đợt tuyên truyền lớn tập trung vào các ngày kỷ niệm 3-2, 8-3, 19-5, 20-10 và dịp Đại hội Hội Phụ nữ toàn quốc. Hình thức sinh hoạt luôn đổi mới nên thu hút đông đảo hội viên tham gia và chuyển tải kịp thời các thông tin và nội dung học tập tới quần chúng phụ nữ. Bám sát nhiệm vụ chính trị, Thành hội và các cấp Hội tuyên truyền, tổ chức đông đảo nữ cử tri thành phố hưởng ứng, tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X. Việc tổ chức học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, các Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố và Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VIII cũng được tiến hành tốt. Ở 221/221 xã, phường, Hội tiếp tục truyền thông nội dung cuốn sách *“Những điều cần cho sự sống”*, cùng ngành y tế tuyên truyền vận động chị em dùng muối I ốt. Nhiều chi hội tổ chức câu lạc bộ *“Bữa ăn dinh dưỡng hợp lý và an toàn lương thực, thực phẩm”*, hướng dẫn sử dụng thuốc Nam chữa bệnh tại nhà. Công tác tuyên truyền Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS được đẩy mạnh. Đặc biệt, Thành hội đã kết hợp với Sở Văn hoá - Thông tin và Thành đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức hội thi hùng biện *“Phòng chống ma túy học đường”*, thu hút 639 người tham gia.

Năm 1998, ngoài các nội dung tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, Thành hội và các cấp Hội tập trung tuyên truyền, giáo dục phụ nữ thực hiện Chỉ thị 15-CT/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện nếp sống văn hóa, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và bài trừ mê tín dị đoan, Chỉ thị 16-CT/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ về đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tệ nạn nghiện hút ma túy và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phát triển mạnh đã nâng cao một bước hiệu quả tuyên truyền, giáo dục của tổ chức Hội. Kết quả đã thu hút được 35.460 lượt cán bộ, hội viên học tập, thực hiện Chỉ thị 15-CT/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ, 100% gia đình cán bộ, hội viên được vận động gương mẫu thực hiện nếp sống mới. Hội đã kết hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức 213 đám cưới, 99 đám tang tiết kiệm, thực hiện nếp sống mới. Thực hiện Chỉ thị 16-CT/TU của Ban Thường vụ Thành uỷ, các cấp Hội xây dựng tổ phụ nữ đăng ký không có hội viên có con nghiện hút. Nghị quyết Trung ương 5 cũng được triển khai sâu rộng tới hội viên. Công tác xoá nạn mù chữ được các cấp Hội quan tâm. Cùng với tuyên truyền luật phổ cập giáo dục tiểu học, các cấp Hội đã vận động 240 cháu có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường tiểu học, phối hợp với ngành giáo dục mở 12 lớp học tình thương cho 215 cháu theo học chương trình phổ cập v.v...

Năm 1999, công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội tập trung quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), vận động các cấp Hội, các hội viên tích cực tham gia cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng hai phong trào thi đua lớn do Trung ương Hội phát động được triển khai sâu rộng. Nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, Hội đã tổ chức tọa đàm, hội thảo với chủ đề *“Phụ nữ với gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá”*. Nhiều hội thi được tiến hành từ cấp cơ sở lên đến thành phố nhằm trang bị cho phụ nữ kiến thức về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, kiến thức phòng, chống HIV/AIDS và ma túy, thi cán bộ Hội giỏi. Hướng tới Đại hội Anh hùng, chiến sỹ thi đua toàn quốc, Thành hội tổ chức hội nghị biểu dương 99 chị là nữ điển hình tiên tiến trong 10 năm đổi mới (1989 - 1999).

Năm 2000, công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội tập trung đẩy mạnh phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố. Nhân kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng, Hội LHPN thành phố tổ chức cuộc thi “Mừng Đảng 70 mùa xuân” tìm hiểu lịch sử vẻ vang của Đảng. Kỷ niệm 90 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) phối hợp với Liên đoàn lao động - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố tổ chức chương trình *“Phụ nữ Hải Phòng - thời trang và cuộc sống”* thu hút đông đảo các tầng lớp phụ nữ thành phố tham gia. Thành hội chỉ đạo chặt chẽ các cấp Hội tổ chức cho hội

viên tham gia tích cực vào quá trình tiến hành Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII; thảo luận, đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

Những năm 1997 - 2000, cùng với tuyên truyền, giáo dục theo tuyến các cấp Hội với nhiều nội dung và hình thức đa dạng, phong phú; công tác tuyên truyền, cổ vũ động viên phong trào phụ nữ trên Đài Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng và các phương tiện thông tin đại chúng được đặc biệt chú trọng, góp phần vào hiệu quả giáo dục, động viên quần chúng phụ nữ.

Các cấp Hội Phụ nữ đã thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác Hội, nâng cao nhận thức về giới cho cán bộ Hội cơ sở, trang bị cho hội viên kiến thức khá toàn diện về các lĩnh vực, chương trình nâng cao kiến thức, năng lực phụ nữ thật sự đã phát huy vai trò, là chương trình mũi nhọn, hỗ trợ, thúc đẩy phong trào phụ nữ thành phố tiếp tục phát triển với chất và lượng mới.

Những năm này, chương trình hỗ trợ tạo việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ được Hội coi là nhiệm vụ trọng tâm, là nội dung hết sức quan trọng của phong trào phụ nữ thành phố. Phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước đã đáp ứng trúng, đúng nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ. Các cấp Hội và đông đảo chị em tiếp tục phát huy cao truyền thống tương thân, tương ái, cùng nhau xây dựng gia đình theo tiêu chí *“No ấm - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc”*. Các nguồn vốn do Thành hội và các cấp Hội tín chấp huy động cho chị em vay từ năm 1997 - 2000 là 35 tỷ đồng. Bằng nguồn vốn vay của Hội, nhiều chị em đã mở rộng sản xuất kinh doanh, khôi phục nghề truyền thống. Nhiều gia đình thoát khỏi đói nghèo vươn lên làm giàu. Hàng ngàn lao động nữ được tạo việc làm ổn định. Phong trào giúp nhau giống vốn, kinh nghiệm sản xuất tiếp tục được duy trì. Công tác tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất cho hội viên được thực hiện thường xuyên, phát huy tác dụng tốt. Trung tâm dạy nghề của Thành hội đẩy mạnh hoạt động, tạo điều kiện cho hàng ngàn học viên sau khi học nghề có cơ hội tìm được việc làm và có thu nhập. Kết quả phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước đã góp phần tích cực cùng các ngành, các địa phương của thành phố xóa dứt điểm hộ đói, số hộ nghèo còn 8,7% (năm 2000 theo tiêu chí cũ).

Chương trình chăm sóc sức khỏe phụ nữ, trẻ em, thực hiện Kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc tiếp tục được đẩy mạnh với những nội dung và hình thức mới đa dạng, phong phú và ngày càng được đông đảo hội viên tham gia.

Các hoạt động chăm sóc sức khỏe phụ nữ - trẻ em được tiến hành thường xuyên với nhiều nội dung thiết thực. Các cấp Hội tham gia tích cực tổ chức các

đợt tiêm chủng mở rộng. Phong trào thực hiện Dân số - Kế hoạch hoá gia đình được đa dạng hóa về hình thức và đạt hiệu quả cao hơn. Thành hội tiến hành sơ kết thực hiện các mô hình hoạt động *“Tổ phụ nữ không có người sinh con thứ 3”*, *“Nhóm nhỏ thực hiện kế hoạch hóa gia đình, tăng thu nhập”* và triển khai các mô hình này tới 100% xã, phường, cơ sở nữ công. Đặc biệt, Hội kết hợp với Ủy ban dân số các cấp tổ chức hội thi *“Gia đình hạnh phúc - thực hiện kế hoạch hóa gia đình”* từ cơ sở lên đến thành phố, động viên kịp thời các giới phụ nữ. Thành hội cũng kết hợp với Ủy ban Bảo vệ chăm sóc trẻ em tổng kết 5 năm thực hiện Luật Bảo vệ chăm sóc trẻ em, kiểm điểm và triển khai chương trình quốc gia phòng chống suy dinh dưỡng ở 55 xã. Các hoạt động chăm sóc trẻ em bị di chứng chất độc màu da cam, các cháu có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt được đẩy mạnh.

Phong trào phụ nữ tham gia tiêm chủng mở rộng, các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng phát triển vào bề sâu. Ngày càng có nhiều tổ phụ nữ đăng ký không có người sinh con thứ 3. Mô hình nhóm nhỏ thực hiện Kế hoạch hoá gia đình, tăng thu nhập thu hút 4.057 cặp vợ chồng tham gia. Thành hội kết hợp với Ủy ban Bảo vệ chăm sóc trẻ em triển khai chương trình *“Chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn”*. Cuộc vận động *“Người lớn gương mẫu, trẻ em chăm ngoan, xây dựng một mái ấm tình thương”* tại quận Hồng Bàng, được các cấp Hội hưởng ứng. Các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em được đẩy mạnh. Các hoạt động phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường của các cấp Hội cũng diễn ra khá sôi nổi.

Cùng với các nội dung hoạt động khác, Thành hội, các cấp Hội chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình thực hiện chương trình có hiệu quả phù hợp với mọi đối tượng như xây dựng nhóm giáo dục đồng đẳng, đẩy mạnh phong trào chống ma túy, AIDS, xây dựng nhóm phụ nữ tự quản, đăng ký cam kết gia đình không có người nghiện, không có người vi phạm pháp luật. Công tác tổ chức giúp đỡ các đối tượng lầm lỡ hoàn lương qua giáo dục, tạo việc làm bước đầu phát huy hiệu quả tốt...

Kết quả các chương trình này đã động viên được phong trào phụ nữ thành phố tích cực tham gia các hoạt động xã hội thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của chị em và của nhân dân thành phố.

Năm 2000, hưởng ứng cuộc đi bộ vì hòa bình của Phụ nữ Thế giới, Thành hội phát động phong trào lấy chữ ký vì hòa bình, thu được 2000 bưu thiếp có chữ ký của hội viên phụ nữ, góp phần cùng phụ nữ cả nước đấu tranh cho sự nghiệp hòa bình độc lập và phát triển toàn cầu.

Cùng với thực hiện các chương trình trọng tâm, các cấp Hội còn tích cực vận động đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tích cực vào các mặt công tác hậu phương quân đội, các hoạt động xã hội - từ thiện khác. Các cấp Hội trong

những năm này đã đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc, thăm hỏi, tặng quà các gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình bộ đội, phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam anh hùng. Các hoạt động chăm sóc các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn cũng được đẩy mạnh. Cuộc vận động ủng hộ đồng bào Nam bộ, đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả lũ lụt của chị em phụ nữ thành phố đạt kết quả to lớn, thể hiện sâu nặng nghĩa tình tương ái tương thân, nhân ái, bao dung của người Việt Nam, của phụ nữ Việt Nam.

Những năm 1997 - 2000, công tác xây dựng tổ chức Hội và quỹ Hội tiếp tục thu được những kết quả mới. Thành hội chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ Hội. Từ thành đến cơ sở, 92.104 lượt cán bộ Hội các cấp được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội cơ sở được tiến hành thường xuyên, xoá dứt điểm chi hội yếu kém, giảm căn bản chi hội trung bình. Số chi hội đạt khá trở lên hàng năm đều tăng.

Công tác xây dựng quỹ Hội tiếp tục được các cấp hội quan tâm và đạt kết quả thiết thực. 100% các quận, huyện, thị Hội và 221 chi hội xã, phường đã có quỹ Hội với tổng số hơn 1 tỷ đồng. Gần 1000 cán bộ Hội cơ sở được hưởng trợ cấp hàng tháng từ quỹ Hội. Trong công tác đối ngoại, bằng hoạt động phong phú của mình, các cấp Hội đã góp phần thúc đẩy giao lưu hợp tác quốc tế, làm cho thế giới hiểu rõ Việt Nam và phụ nữ Việt Nam hơn. Hội phối hợp chặt chẽ với Ban Ngoại vụ thành phố tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại nhân dân, xây dựng và củng cố các mối quan hệ với cán bộ chuyên gia nước ngoài là nữ đang công tác tại Hải Phòng, tranh thủ các tổ chức Quốc tế tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các chương trình của Hội như dạy nghề, đào tạo huấn luyện đội ngũ cán bộ Hội, hội viên phụ nữ. Chủ động khai thác và thực hiện có hiệu quả nguồn tài trợ quốc tế, chăm sóc sức khỏe phụ nữ trẻ em, bảo vệ môi trường, giải quyết việc làm, phát triển kinh tế gia đình với nguồn vốn hàng chục tỷ đồng và quyên góp ủng hộ nhân dân Cu Ba... Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng và Hội Phụ nữ các cấp đã quan hệ hợp tác với 15 tổ chức quốc tế: UNICEF, SEARAC, RAP, Tầm nhìn Thế giới, SWISSCON TAC (Thụy Sĩ), Bộ Ngoại giao Chính phủ Phần Lan, Ngân hàng Thế giới, UNDP (Chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc), UNPA (Quỹ dân số Liên Hiệp Quốc), JVC (Nhật Bản), OXFAM (Hong Kông), DDA (Hà Lan), Bỉ...

So với mục tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ VIII đề ra, phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội Phụ nữ thành phố trong những năm 1997 - 2000 đã đạt được yêu cầu. Nội dung của phong trào và hoạt động của Hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của thành phố, bám sát thực tiễn cuộc sống để có những nội dung, hình thức hoạt động thích hợp, đạt hiệu quả tốt.

Phong trào phụ nữ thành phố có bước phát triển đã tiếp tục phát huy vai trò của phụ nữ thành phố trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố, đất nước, phấn đấu vì mục tiêu *“Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Trong phong trào đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến, 48 chị được Nhà nước phong tặng các danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Ưu tú, 62 chị được cấp bằng lao động sáng tạo, 1.854 chị đoạt huy chương các loại trong các giải thi đấu thể thao, các kỳ liên hoan hội diễn nghệ thuật toàn quốc và quốc tế. Tiêu biểu là: chị Phạm Thị Hương Lan, Phó giám đốc Công ty Sơn Hải Phòng; chị Phùng Thị Vũ Thanh, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật; chị Bạch Tố Hoa, kỹ sư Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Hải Phòng; Nhà giáo Ưu tú Phạm Thị Quế, Hiệu trưởng trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng; Thầy thuốc Ưu tú Đoàn Thị Bích Ngọc, Giám đốc bệnh viện Phụ sản; nhà báo Anh Thơ, phóng viên báo Hải Phòng; chị Hoài Thanh, Công an quận Kiến An; chị Nguyễn Thị Liên, Trưởng ban công tác phụ nữ Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; bà Vũ Thị Thuấn, phường Dư Hàng, quận Lê Chân; bà Nguyễn Thị Nghĩa, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền; chị Nguyễn Thị Phương, phường Bắc Sơn, quận Kiến An; bà Nguyễn Thị Thanh, phường Phạm Hồng Thái, quận Hồng Bàng. Đặc biệt tiêu biểu là tám gương nữ liệt sĩ thiếu niên Bùi Thu Nội (xã Tiên Minh, Tiên Lãng) dũng cảm hy sinh thân mình để cứu 4 em nhỏ khỏi bị chết đuối được Nhà nước truy tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lao động. Đó là các chị được Nhà nước phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc dịp Đại hội Anh hùng Chiến sĩ thi đua toàn quốc năm 2000: chị Nguyễn Thị Mỹ, Chủ tịch xã An Đồng, An Hải; chị Nguyễn Thị Thanh, Tổ trưởng, Công ty Môi trường đô thị thành phố; chị Nguyễn Thị Nga, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Ngô Quyền; chị Vũ Thị Liên, Thầy thuốc Ưu tú, Giám đốc Trung tâm y tế huyện Vĩnh Bảo; chị Nguyễn Thị Mười, xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy.

Ghi nhận công lao, thành tích đó, Đảng, Nhà nước đã tặng thưởng phong trào Phụ nữ thành phố Huân chương Độc lập hạng Ba (lần thứ hai - năm 2001).

Mười lăm năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phong trào phụ nữ Hải Phòng đã có những bước phát triển mới về chất và lượng. Thông qua việc tiếp tục thực hiện hai phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”* và các chương trình trọng tâm của Hội, phong trào phụ nữ thành phố đã phát huy được tinh thần yêu nước, truyền thống *“Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”* của phụ nữ Việt Nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, cần cù, dũng cảm, năng động, sáng tạo, sống có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng, xã hội trong giai đoạn cách mạng mới. Những thành tựu to lớn và rất quan trọng

của thành phố cùng cả nước giành được trong 15 năm này có phần đóng góp to lớn và xứng đáng của phụ nữ. Cùng với bước phát triển mới của phong trào, tổ chức Hội Phụ nữ đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, ngày càng nâng cao được vai trò, uy tín của mình trong thời kỳ cách mạng mới của đất nước, thành phố, có bước trưởng thành mới rất đáng tự hào.

CHƯƠNG BẢY

TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO
PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TRONG 20 NĂM
ĐẦU THẾ KỶ THỨ XXI (2001 - 2020)

I. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 2001 ĐẾN NĂM 2005

Bước vào năm 2001, Hội LHPN thành phố và các cấp Hội phụ nữ thành phố sôi nổi thi đua lập nhiều thành tích chào mừng thành công của Đại hội XII Đảng bộ thành phố và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Cán bộ, hội viên vui mừng, phấn khởi trước những thành tích, kết quả công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố trong nhiệm kỳ 1997-2001 được Đảng, Nhà nước ghi nhận, trao tặng phần thưởng cao quý “*Huân chương Độc lập hạng Ba*” (lần thứ 2). Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo các cấp Hội tổ chức Đại hội, tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ IX và Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ IX.

Trong các ngày 01 và 02-11-2001, Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ IX, nhiệm kỳ 2001 - 2006 được tổ chức trọng thể tại Cung Văn hóa Lao động hữu nghị Việt Tiệp. Với phương châm “*Đoàn kết - Trí tuệ - Bình đẳng - Phát triển*”, Đại hội đã nghiêm túc đánh giá tình hình, kết quả các mặt công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố 5 năm 1997-2001. Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội XII Đảng bộ thành phố; xuất phát từ thực tiễn của phong trào phụ nữ và yêu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ, Đại hội đã nhất trí cao xác định mục tiêu, 5 nhiệm vụ trọng tâm và 5 chương trình hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố 5 năm 2001-2006 là:

Về mục tiêu: Nâng cao năng lực và trình độ mọi mặt, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ, xây dựng người phụ nữ Hải Phòng “*Trung hậu, đảm đang, tài năng, sáng tạo*”, thực hiện bình đẳng giới”.

5 nhiệm vụ trọng tâm: (1). Đoàn kết các tầng lớp phụ nữ, phát huy nội lực và truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, thực hiện phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. (2). Chăm lo, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của phụ nữ - trẻ em, xây dựng gia đình theo chuẩn mực “*No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”. (3). Tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách bình đẳng giới; tham mưu phát triển đội ngũ cán bộ nữ trên các lĩnh vực. (4). Tăng cường

mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với phụ nữ quốc tế và khu vực vì mục tiêu “*Bình đẳng, phát triển và hòa bình*”. (5). Xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh.

5 chương trình hoạt động: (1). Nâng cao năng lực và trình độ mọi mặt của phụ nữ. (2). Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. (3). Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. (4). Xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh, tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách bình đẳng giới. (5). Tăng cường các hoạt động đối ngoại⁽¹⁾.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2001-2006 gồm 41 đồng chí. Đồng chí Đào Thị Hợi, Ủy viên Thành ủy, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa VIII tiếp tục được bầu giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa IX.⁽²⁾

Tháng 2 năm 2002, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã phát động phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” trong phụ nữ cả nước. Đây là phong trào thi đua yêu nước có ý nghĩa tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp phụ nữ, tập trung vào ba nội dung: *Học tập, Lao động và Gia đình*. Xác định việc thực hiện phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” là mang tính kế thừa và nâng cao của các phong trào thi đua trước đó, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố quyết định chọn Hội Phụ nữ xã Tân Phong (huyện Kiến Thụy) chỉ đạo điểm việc triển khai phong trào để rút kinh nghiệm. Sau lễ phát động, tuyên truyền, học tập, 98% hội viên, phụ nữ xã Tân Phong đăng ký thực hiện 3 tiêu chuẩn của phong trào thi đua. Hội LHPN thành phố tổ chức sơ kết việc triển khai điểm, chỉ đạo 12/12 Hội Liên hiệp Phụ nữ quận, huyện, thị, đơn vị trực thuộc và 100% xã, phường, thị trấn, các cơ quan đông nữ đồng loạt triển khai phong trào thi đua tới hội viên và phụ nữ.

Với tinh thần chỉ đạo trên, những năm 2002-2006, các nhiệm vụ và chương trình công tác Hội được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đạt kết quả tích cực.

Công tác tuyên truyền, giáo dục bảo đảm kịp thời, rõ những nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời gian, đồng thời bám sát, phục vụ triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ lớn của tổ chức Hội và phong trào phụ nữ thành phố.

Năm 2002, các cấp Hội và hội viên đã có nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực kỷ niệm 92 năm ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), 1962 năm khởi nghĩa Hai Bà

¹ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng (2001): Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng tại Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ IX (2001 - 2006); lưu tại Thành hội.

² Đầu năm 2006, đồng chí Đào Thị Hợi do mắc bệnh hiểm nghèo, qua đời. Đồng chí Lê Thu Cúc, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố được bầu giữ chức Chủ tịch Hội.

Trung, chào mừng thành công của Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX. Hội LHPN thành phố đã tổ chức lễ mít tinh trọng thể ôn lại lịch sử Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, khởi nghĩa Hai Bà Trưng, báo cáo kết quả Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX và phát động phong trào “*Đi bộ vì sức khỏe*”. Sau lễ mít tinh, đã diễn ra cuộc diễu hành biểu dương lực lượng của hơn 2.500 chị em đại diện cho các tầng lớp phụ nữ thành phố, hưởng ứng phong trào thi đua do Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX phát động. Hội LHPN thành phố tập trung chỉ đạo tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX tới 100% Tổ Phụ nữ, thu hút 95% chị em hội viên tham gia. Ngày bầu cử, đã có 587.273 cử tri nữ đi bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,72%. Các Nghị quyết Trung ương Đảng khóa X, Nghị quyết Thành ủy khóa XII và Nghị quyết số 06/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố về lập lại trật tự an toàn giao thông, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị được tuyên truyền, vận động hội viên tham gia triển khai thực hiện kịp thời.

Các cấp Hội tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên học tập 45 gương mặt điển hình trên các lĩnh vực được ghi nhận trong cuốn sách “*Đằm thắm hoa đất Cảng*” do Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chỉ đạo biên soạn và phát hành, gắn với phát động phong trào thi đua người tốt, việc tốt trong toàn thể cán bộ, hội viên. Đúng vào dịp kỷ niệm 72 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2002), Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chỉ đạo hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn và tổ chức giới thiệu cuốn sách “*Lịch sử phong trào và tổ chức Hội Phụ nữ Hải Phòng (1930-2000)*”.

Năm 2003, cùng với tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm 73 năm Ngày thành lập Đảng, 93 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), 1963 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Hội LHPN thành phố phát động 2 cuộc vận động đóng góp, ủng hộ xây dựng Đền thờ Hai Bà Trưng tại Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc (*nay thuộc Thủ đô Hà Nội*) và giúp hộ phụ nữ nghèo xóa nhà tranh, vách đất được đồng đảo các cấp hội và hội viên nhiệt tình hưởng ứng tham gia. Kỷ niệm 73 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2003), Hội LHPN thành phố phát động cuộc thi tìm hiểu lịch sử phong trào và tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố với chủ đề “*Phụ nữ Hải Phòng với quá khứ - hiện tại - tương lai*”. Cuộc thi là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, thiết thực khơi dậy niềm tự hào, truyền thống vẻ vang và những phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Hải Phòng. Điểm nhấn của năm 2003 là Hội LHPN thành phố đã chủ động ký kết với Sở Tư pháp triển khai chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, đưa các hoạt động này bước đầu đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo, Hội LHPN thành phố chính thức phát hành Bản tin “*Phụ nữ và tiến bộ*”, phục vụ kịp thời công tác tuyên truyền.

Sáng ngày 8-3-2004, Hội LHPN thành phố tổ chức Lễ kỷ niệm 94 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ, trao Huy chương “*Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ*” cho 23 đồng chí lãnh đạo chủ chốt các ban, ngành, đoàn thể thành phố; tổng kết, trao giải cuộc thi “*Phụ nữ Hải Phòng với quá khứ - hiện tại - tương lai*”, tặng Giấy khen cho 20 cá nhân đạt các giải cao và 6 đơn vị tập thể. Hội LHPN thành phố chỉ đạo phát hành 1000 bản tin “*Phụ nữ và tiến bộ*” số 1/2004 với chủ đề “*Phụ nữ với cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân*”, phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho nữ ứng cử viên đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Kết quả, đông đảo nữ cử tri đã đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009. Tổng số nữ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, phường, thị trấn đạt 25,1%; cấp quận, huyện, thị xã đạt 25,51%; cấp thành phố đạt 10,77%. Điểm nhấn của năm 2004 là Hội thi cán bộ Hội Phụ nữ cơ sở giỏi được tổ chức sôi nổi. Đội tuyển phụ nữ Hải Phòng tham dự “*Hội thi cán bộ Hội Phụ nữ cơ sở giỏi*” toàn quốc tại Thủ đô Hà Nội đạt giải Nhì. Dịp kỷ niệm 74 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội LHPN thành phố tổ chức lễ mít tinh kỷ niệm, biểu dương 42 điển hình phụ nữ làm kinh tế giỏi.

Ngày 4 - 3 - 2005, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức gặp mặt các thể hệ phụ nữ với công cuộc xây dựng và phát triển thành phố; phát động Cuộc thi viết gương phụ nữ Hải Phòng trong công cuộc xây dựng và phát triển thành phố nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng. Điểm nhấn của năm 2005 là Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã ban hành Quyết định số 75/QĐ-PN, ngày 26-12-2005 thành lập Trung tâm Tư vấn pháp luật thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố. Sự ra đời của Trung tâm đã đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân và phụ nữ trong việc tìm hiểu pháp luật, đặc biệt vấn đề mới có diễn biến phức tạp như hôn nhân có yếu tố nước ngoài; phổ biến, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ nghèo, phụ nữ ít có cơ hội tiếp cận thông tin...

Chương trình Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được Hội LHPN thành phố chỉ đạo tập trung vào các nhóm đối tượng: phụ nữ chủ hộ nghèo; phụ nữ làm kinh tế giỏi; phụ nữ có nguy cơ tổn thương; nữ thanh niên, lao động nữ nhập cư với nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả:

Năm 2002, để triển khai sâu rộng phong trào “*Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ*”, Hội LHPN thành phố chỉ đạo khảo sát điểm tại xã Tiên Thắng (Tiên Lãng). Thông qua hoạt động khảo sát, xác định nguyên nhân nghèo, Hội LHPN thành phố định hướng Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã Tiên Thắng lên kế hoạch giúp đỡ. Sau đợt triển khai điểm, Hội LHPN thành phố triển khai kế hoạch khảo sát thống kê, phân loại hộ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn tới 100% quận, huyện để có biện pháp giúp đỡ theo từng năm. Các cấp Hội đổi mới các hoạt động tư vấn, hỗ trợ khả năng khai thác và tiếp cận nguồn vốn, chuyển giao khoa học kỹ thuật,

dạy nghề, giới thiệu việc làm, mở rộng hoạt động tín chấp với ngân hàng thông qua hoạt động uỷ thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách, phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Hệ thống Trung tâm dạy nghề của Hội mở rộng mạng lưới tuyển sinh, đa dạng hoá loại hình và ngành nghề đào tạo, chủ động liên kết với các trường dạy nghề của Trung ương và địa phương mở các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn, cấp tốc, chuyên đề, đào tạo tại chỗ. Trung tâm dạy nghề Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2002 và 2005. Với những nỗ lực trong triển khai phong trào *“Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ”*, từ năm 2002 đến năm 2006, các cấp Hội Phụ nữ thành phố đã khai thác trên 200 tỷ đồng vốn, hỗ trợ gần 80.000 lượt phụ nữ vay phát triển kinh tế. Đã có 7.726 hộ nghèo do phụ nữ là chủ hộ được Hội giúp đỡ vươn lên thoát nghèo.

Triển khai phong trào *“Phụ nữ làm kinh tế giỏi”*, Hội LHPN thành phố chỉ đạo các cấp Hội chú trọng hỗ trợ chị em vươn lên làm giàu, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trở thành chủ doanh nghiệp, xây dựng các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng gia trại, trang trại, hướng nghiệp. Điểm nhấn là Hội LHPN thành phố đã chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định thành lập và phối hợp chặt chẽ với Câu lạc bộ Doanh nhân nữ thành phố hỗ trợ gần 2000 nữ chủ doanh nghiệp khởi sự, tạo việc làm mới cho hàng vạn lao động.

Công tác tuyên truyền vận động, hướng dẫn phụ nữ xây dựng gia đình theo 4 chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư” và phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” được quan tâm đẩy mạnh, đạt kết quả tích cực.

Hội LHPN thành phố đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng, các đoàn thể tổ chức tốt việc tuyên truyền, trang bị các kiến thức, kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, nuôi dạy con, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản, vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống buôn bán phụ nữ và trẻ em; bạo lực, tệ nạn xã hội; phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS...

Các mô hình điểm xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với hội viên, các tầng lớp phụ nữ thành phố được triển khai như: Mô hình *“Câu lạc bộ Phụ nữ đăng ký gia đình không có trẻ em suy dinh dưỡng và thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm”* tại xã Đằng Hải (An Hải) với 30 phụ nữ có con trong độ tuổi từ 0 đến 6 tuổi. Mô hình *“Câu lạc bộ Vòng tay nhân ái”* phường Sở Dầu (Hồng Bàng) được thành lập với sự tham gia của 27 mẹ, vợ và những đối tượng mắc tệ nạn xã hội. Đến với Câu lạc bộ, các thành viên được trang bị kiến thức pháp luật,

xây dựng gia đình hạnh phúc, vay vốn, tạo việc làm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng. Mô hình “*Câu lạc bộ Đồng cảm*” tại quận Hồng Bàng thu hút 27 thành viên là mẹ, vợ của những người nhiễm HIV/AIDS, đến với Câu lạc bộ, các thành viên được cung cấp các kiến thức phòng lây nhiễm, chăm sóc người nhiễm HIV, chia sẻ những tâm tư tình cảm để vơi bớt những mặc cảm với cộng đồng và vay vốn phát triển kinh tế...

Năm 2004, các cấp Hội phụ nữ thành phố vận động 22.328 hội viên phụ nữ tham gia viết 44.208 bài dự thi “*Tìm hiểu về pháp lệnh phòng, chống tệ nạn mại dâm*” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức. Hội LHPN thành phố đạt giải nhất tập thể, cá nhân đạt 1 giải Nhất và 2 giải Nhì. Trước thực trạng nạn mua bán người, năm 2005, được sự hỗ trợ của tổ chức Actionaids Việt Nam, Hội LHPN thành phố chỉ đạo ra mắt mô hình Câu lạc bộ phòng chống mua bán người tại hai xã Lập Lễ và Hoàng Động (Thủy Nguyên) với 60 thành viên là các nữ thanh niên, phụ nữ di cư không an toàn trở về, hội viên phụ nữ có con trong độ tuổi thanh niên. Đến với Câu lạc bộ, các thành viên được sinh hoạt các kiến thức phòng, chống mua bán người, các kiến thức về phòng chống tệ nạn xã hội và xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ hoạt động của các mô hình điểm, Hội LHPN thành phố đã tổng kết và chỉ đạo nhân rộng các mô hình xây dựng gia đình theo 4 chuẩn mực “*No ám, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*” góp phần duy trì tỷ lệ 75% gia đình hội viên phụ nữ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

Công tác xây dựng tổ chức Hội, phát triển hội viên và công tác cán bộ nữ được Hội LHPN thành phố chỉ đạo triển khai với các giải pháp đồng bộ, tích cực và hiệu quả:

Hội LHPN thành phố tổ chức khảo sát thực trạng tổ chức Hội Phụ nữ cơ sở; chỉ đạo 105 cơ sở và 11/13 quận, huyện, thị tổ chức thực hiện chuyên đề “*Xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh*”, hằng năm đều tiến hành sơ kết, tổng kết, bổ khuyết chỉ đạo kịp thời. Với phương châm “*Nơi nào có phụ nữ, nơi đó có tổ chức Hội*”, các cấp Hội tiến hành khảo sát hộ gia đình có phụ nữ từ 18 tuổi trở lên, vận động tham gia tổ chức Hội với tinh thần “*Không còn hộ trắng hội viên*”. Đồng thời, Hội LHPN thành phố chỉ đạo đa dạng hóa các loại hình tập hợp hội viên với 30 mô hình... Qua 5 năm triển khai, đã phát triển gần 20.000 hội viên mới đưa tỷ lệ thu hút hội viên từ 55% (2001) tăng lên 63%, vượt kế hoạch 3%. Năm 2005, Hội LHPN thành phố chỉ đạo tổ chức phát thẻ hội viên, hướng dẫn các cấp Hội tiến hành quản lý, theo dõi hội viên thông qua thẻ hội viên và hệ thống sổ sách từ cơ sở. Ngày 1-9-2005, tổ chức phát thẻ điểm tại Hội Phụ nữ xã Quyết Tiến huyện Tiên Lãng cho 100 hội viên. Đến hết năm 2006, 100% cơ sở Hội đã tiến hành phát thẻ hội viên, xây dựng hội viên nòng cốt, sổ sách theo dõi quản lý hội viên khoa học, đồng bộ gắn với trách nhiệm, quyền lợi của hội viên.

Với phương châm “*Cán bộ là gốc của mọi công việc*”, Hội LHPN thành phố tăng cường kết hợp với Trường Cán bộ Phụ nữ Trung ương, Trường Chính trị Tô Hiệu mở lớp Trung cấp lý luận Chính trị và Trung cấp Phụ vận cho đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ Hội cơ sở và quận, huyện, thị nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn mới. Năm 2003, các cấp Hội chủ động tham mưu cho các cấp uỷ đảng tổng kết 9 năm thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới*”. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Thành uỷ đã tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá qua 9 năm thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW của Ban Bí thư, đề ra các chủ trương, giải pháp đẩy mạnh công tác cán bộ nữ của Đảng bộ thành phố.

Triển khai các chủ trương, giải pháp của Trung ương, Thành uỷ về công tác cán bộ nữ, Hội LHPN thành phố đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Thành uỷ tham mưu cho Ban Thường vụ Thành uỷ thành lập Tiểu ban Công tác Cán bộ nữ của Thành uỷ có chức năng nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành uỷ về phương hướng, giải pháp để chỉ đạo toàn diện về công tác cán bộ nữ, phát huy vai trò của cán bộ nữ trong tình hình mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ nữ được quan tâm hơn và bước đầu có chuyển biến tích cực. Đến năm 2006, số cán bộ Hội có trình độ Trung cấp Lý luận Chính trị trở lên chiếm 50%, trong đó cán bộ chủ chốt có trình độ Cao cấp Lý luận Chính trị chiếm 40% (vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ 15%); trình độ chuyên môn cao đẳng, đại học đạt 100%. Đội ngũ cán bộ cơ sở từng bước được nâng cao trình độ mọi mặt: 54% chủ tịch Hội cơ sở đạt tiêu chuẩn cán bộ, công chức xã, phường; 100% đội ngũ cán bộ Hội chủ chốt cơ sở có trình độ văn hoá trung học cơ sở trở lên (vượt 2,5% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ trước); trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên chiếm 69,3% (vượt 4% so với nhiệm kỳ trước); trình độ sơ cấp chuyên môn nghiệp vụ trở lên chiếm 50,4% (vượt 20,4% so với nhiệm kỳ trước); đảng viên chiếm 83,9% (vượt 9,7% so với nhiệm kỳ trước).

Nghị định 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ về “Quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước” được triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả bước đầu:

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Chỉ thị số 27/CT-UB ngày 22-8-2003 về triển khai thực hiện Nghị định 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ, thành phố lập bộ phận Thường trực theo dõi triển khai thực hiện gồm Giám đốc Sở Nội vụ làm trưởng bộ phận và 2 thường trực là Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành uỷ. Hai đơn vị được chọn làm thí điểm thực hiện Nghị định 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ là Sở Y tế và huyện Tiên Lãng để rút kinh nghiệm triển khai ở các sở, ngành, địa phương. Nghị định

19/2003/NĐ-CP của Chính phủ đã tạo hành lang pháp lý quan trọng để các cấp Hội phụ nữ thành phố thực hiện tốt vai trò đại diện của mình trong các hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương.

Hoạt động đối ngoại của Hội được tăng cường và mở rộng, phát huy hiệu quả thiết thực:

Giai đoạn 2001-2005, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã hợp tác với 16 tổ chức quốc tế triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án: Ngân hàng Thế giới (WB) với chương trình cải tạo nâng cấp nhà cho các hộ có thu nhập thấp tại 5 quận. Chính phủ Phần Lan với Dự án thoát nước và vệ sinh thành phố trong đó Hội phụ nữ thực hiện tiểu dự án Quỹ quay vòng vốn vệ sinh thành phố tại 5 quận, Chương trình cải tạo công trình vệ sinh tại 5 quận. Tổ chức Tầm nhìn thế giới về giúp trẻ em khó khăn, phát triển kinh tế hỗ trợ phụ nữ tái hòa nhập cộng đồng tại Kiến Thụy, Thủy Nguyên, Kiến An, Lê Chân và Hồng Bàng. Dự án Tín dụng Việt - Bỉ triển khai tại Thủy Nguyên, Kiến Thụy và Tiên Lãng. Tổ chức NAV với hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại Đồ Sơn, Kiến An, Lê Chân. Dự án nâng cao kiến thức cho phụ nữ về quản lý kinh tế chất thải rắn của Canada tại Kiến An. Dự án Hỗ trợ làng hoa truyền thống của Đức tại Hải An. Bảo vệ môi trường, phát triển đa dạng sinh thái của Thụy Điển tại Cát Hải. SIDA (Thụy Điển) với chương trình Nâng cao bình đẳng giới và đào tạo cán bộ Hội triển khai trên toàn thành phố. Tổ chức SVTC (Thụy Sĩ) với Chương trình Nâng cao năng lực dạy nghề triển khai tại Trung tâm dạy nghề Hội LHPN thành phố. Tổ chức ROR (Hà Lan) với chương trình Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tổ chức JVC (Nhật Bản) với chương trình trồng rừng ngập mặn tại Tiên Lãng. Tổ chức UNICEF với chương trình Nước sạch nông thôn tại An Dương. Tổ chức Actionaids Việt Nam với chương trình phòng, chống mua bán phụ nữ và trẻ em tại Thủy Nguyên và Kiến Thụy...

Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” đã từng bước phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực:

Hằng năm, Hội LHPN thành phố chỉ đạo các cấp Hội tổ chức lễ ký kết giao ước thi đua thực hiện phong trào với các tiêu chí, chỉ tiêu thi đua phù hợp với tiêu chuẩn và tình hình, nhiệm vụ. Năm 2005, Hội LHPN thành phố phát động các cấp Hội và hội viên sôi nổi hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước do Thủ tướng Chính phủ phát động, hoàn thành toàn diện 19/19 chỉ tiêu đề ra, trong đó có những chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra cao như: giúp phụ nữ thoát nghèo, xóa nhà tranh, khai thác nguồn vốn mới... Nhân dịp kỷ niệm 50 năm Hải Phòng giải phóng (13/5/1955-13/5/2005), Hội LHPN thành phố tổ chức Hội nghị biểu dương các điển hình tiên tiến trong phong

trào thi đua yêu nước... Để tạo thêm động lực thúc đẩy phong trào thi đua của phụ nữ thành phố, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định số 246/QĐ-UB ngày 14/8/2006 ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Lê Chân. Giải thưởng dành riêng để hằng năm tôn vinh 10 phụ nữ Hải Phòng, phụ nữ Việt Nam, người nước ngoài đang sinh sống, công tác, học tập, lao động sản xuất tại thành phố Hải Phòng có thành tích xuất sắc tiêu biểu, có đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố và sự tiến bộ của phụ nữ Hải Phòng. Giải thưởng này đã đưa Hải Phòng là 1 trong 2 tỉnh/thành phố (cùng thành phố Hồ Chí Minh) trong cả nước có giải thưởng dành riêng cho phụ nữ.

Tổng kết 5 năm triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, toàn thành phố đã có 339.206 hội viên, phụ nữ (đạt 95%) đăng ký thực hiện phong trào. Tỷ lệ phụ nữ đạt 3 tiêu chuẩn tăng cao theo từng năm: 59% năm 2002 và tăng lên 75% năm 2006. Qua bình bầu tại cơ sở đã có: 124.564 chị đạt danh hiệu cấp cơ sở; 37.016 chị đạt danh hiệu cấp quận, huyện, thị; 9.972 chị đạt danh hiệu cấp thành phố; 1.193 chị đạt danh hiệu cấp Trung ương. Khối nữ công nhân viên chức thành phố đã bình xét danh hiệu “*2 giỏi*” (*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*) 5 năm cho 37.274 chị (đạt 35,8% tổng số lao động nữ, tăng 1,4% so với giai đoạn 1995 - 2000), trong đó danh hiệu cấp cơ sở có 27.285 chị; cấp thành phố có 8.197 chị; cấp Trung ương có 1.789 chị. Phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến xuất sắc trên các lĩnh vực.

Trên lĩnh vực học tập là các chị: Thạc sỹ Vũ Tuyết Hương (Trường Đại học Hàng hải Việt Nam); Ngô Thị Chính, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đức Cảnh, huyện Kiến Thụy; Ngô Thị Thu Hà, Ủy viên Thường vụ Hội Phụ nữ xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên; Ngô Thị Dân, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng; Ngô Thị Lua, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng.

Trên lĩnh vực lao động sáng tạo là các chị: Phạm Thị Huy, hội viên xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên; Nguyễn Thị Lộc, hội viên xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng; Bác sỹ, thầy thuốc ưu tú Trần Thị Thanh Thủy, Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng; Chị Phạm Thị Hương Lan, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng vinh dự nhận Giải thưởng phụ nữ Việt Nam.

Trên lĩnh vực xây dựng gia đình hạnh phúc là các chị: Lưu Thị Sồi, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng; Nguyễn Thị Thạo, thị trấn Vĩnh Bảo; Nguyễn Thị Cảnh, Chủ tịch Hội Phụ nữ huyện đảo Bạch Long Vĩ; Phan Thị Thanh Vân, công an phường Lam Sơn, quận Lê Chân; Hoàng Thị Đức, phường Vạn Sơn, thị xã Đồ Sơn; Ngô Thị Minh Phượng, phường Đông Hải, quận Lê

Chân; Đào Thị Nhạn, xã Quang Trung, huyện An Lão; Phạm Thị Quy, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền; Đào Thị Tấn, xã Lê Lợi, huyện An Dương...

Với những thành tích đó, từ năm 2002 đến năm 2005, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố liên tục nhận Cờ thi đua xuất sắc của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; năm 2004 được nhận Bằng khen của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn 1998-2003; năm 2005 được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về công tác dạy nghề và giới thiệu việc làm. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì.⁽¹⁾

II. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 2006 ĐẾN NĂM 2010

Bước vào năm 2006, Hội LHPN thành phố và các cấp Hội phụ nữ thành phố sôi nổi tổ chức các hoạt động thi đua, liên hoan văn nghệ chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng. Quán triệt Thông tri số 03-TT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ thành phố sâu rộng tới các cấp Hội và hội viên; tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”* từ cơ sở lên, phục vụ việc tổ chức Đại hội Phụ nữ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ X.

Sau chỉ đạo Hội Phụ nữ xã Đông Sơn, huyện Thủy Nguyên tiến hành Đại hội điểm, đến tháng 5-2006, 100% Hội Phụ nữ xã, phường, thị trấn đã hoàn thành tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2006-2011. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chỉ đạo Hội Phụ nữ quận Hồng Bàng tiến hành đại hội điểm cho cấp quận, huyện. Đến tháng 8-2006, 100% Hội Phụ nữ quận, huyện đã hoàn thành Đại hội nhiệm kỳ 2006-2011.

Trong các ngày từ ngày 17-10 đến 19-10-2006, Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ X được tổ chức trọng thể tại Cung Văn hóa Lao động hữu nghị Việt Tiệp. Dự Đại hội gồm 270 đại biểu chính thức, đại diện cho trên 30.000 hội viên Hội Phụ nữ thành phố. Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ thành phố, nhất là Nghị quyết số 32-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ đề của Đại hội được xác định là: *“Phát huy lợi thế thành phố Cảng, phụ nữ Hải Phòng đoàn kết,*

¹ Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng (2006): Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”* (2002 - 2006); Lưu tại Thành hội.

sáng tạo, bình đẳng, phát triển, góp phần tạo nền tảng vững chắc để Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp văn minh, hiện đại trước năm 2020”.

Với tinh thần đó, Đại hội đã sôi nổi thảo luận, nhất trí cao xác định mục tiêu của phong trào phụ nữ và của công tác Hội thành phố trong 5 năm 2006-2010 là: *“Xây dựng phát triển tổ chức Hội vững mạnh, đoàn kết, vận động các tầng lớp phụ nữ thi đua tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc, tham gia có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ, xây dựng người phụ nữ Hải Phòng “Trung hậu, đảm đang, tài năng, sáng tạo” góp phần thực hiện Bình đẳng giới”.*

Đại hội xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm của Hội là: (1).Tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ, năng lực, xây dựng người phụ nữ Hải Phòng *“Trung hậu, đảm đang, tài năng, sáng tạo”*. (2). Khuyến khích phụ nữ phát huy mọi tiềm năng, lợi thế của thành phố Cảng, tham gia tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng kinh tế biển - công nghiệp - thương mại - dịch vụ - du lịch. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu, chủ động tham gia hội nhập kinh tế quốc tế. (3). Phát huy vai trò tích cực, chủ động xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. (4). Xây dựng phát triển tổ chức Hội vững mạnh, tham mưu có hiệu quả về công tác cán bộ nữ. (5).Thực hiện tốt chức năng đại diện của Hội trong việc bảo vệ quyền bình đẳng, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, quản lý Nhà nước. (6). Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế vì bình đẳng, phát triển, hòa bình.

Đại hội quyết định triển khai 4 đề án phát triển phụ nữ, bao gồm: (1). Nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ báo cáo viên của Hội. (2). Dạy nghề, giới thiệu việc làm cho phụ nữ khu vực chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp. (3). Đào tạo cán bộ Hội phụ nữ cơ sở chủ chốt đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa cán bộ. (4). Xây dựng một xã/phường điểm về hoạt động toàn diện của Hội.

Đại hội đã bầu 41 chị vào Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa X. Đồng chí Lê Thu Cúc, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa IX, tiếp tục được bầu giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa X.

Năm 2007, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ X có những thời cơ, thuận lợi lớn. Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X, tại Lễ kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Đảng (03/02/1930-03/02/2007), Thành ủy chính thức phát động Cuộc vận động “học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở. Ngày 27-

4-2007, Bộ Chính trị khóa X ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TW về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ngày 03-4-2007, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 14/KH-BTV triển khai Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” với trọng tâm “*làm theo*” gương Bác từ năm 2007 đến năm 2011 đến cán bộ, hội viên, phụ nữ toàn thành phố. Sau bước học tập, cán bộ Hội và hội viên, phụ nữ đã liên hệ, sôi nổi thảo luận, xây dựng “*Tiêu chuẩn khung*” về đạo đức, lối sống cho cán bộ, hội viên, phụ nữ để phấn đấu thực hiện.

Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ X, Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ X được tuyên truyền, quán triệt sâu rộng tới các cấp Hội và hội viên. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo các cấp Hội tích cực tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII. Ngày 20-5-2007, 99,5% cử tri là nữ đã đi bỏ phiếu, góp phần vào thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII của thành phố.

Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã tiến hành nghiêm túc việc tổng kết, đánh giá 4 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Hội LHPN thành phố, các cấp Hội (tháng 7-2007); tổng kết việc đổi mới phương thức hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng (tháng 8-2007); tổng kết thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VII về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới của Hội từ năm 1993-2007. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã phối hợp với các Ban của Thành ủy tham mưu với Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 10-12-2007 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Mục tiêu của công tác vận động phụ nữ được Thành ủy xác định rõ là: “*Tạo sự nhất trí cao trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, quân và dân thành phố, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Phấn đấu đến năm 2020, phụ nữ thành phố được nâng cao trình độ về mọi mặt, có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; có thể lực và sức khỏe tốt; có việc làm, được cải thiện rõ rệt về đời sống vật chất, tinh thần; tham gia ngày càng nhiều hơn công việc xã hội, bình đẳng trên mọi lĩnh vực; đóng góp ngày càng lớn hơn cho xã hội và gia đình. Góp phần tích cực vào việc phấn đấu*

để nước ta là một trong các quốc gia có thành tựu bình đẳng giới tiến bộ nhất khu vực”.

Để thực hiện mục tiêu trên, Thành ủy xác định 13 chỉ tiêu cụ thể về việc làm và đời sống; về trình độ văn hóa chuyên môn; về sức khỏe - gia đình; về cán bộ nữ; về xây dựng, phát triển tổ chức Hội.⁽¹⁾

Với sự chủ động trong nghiên cứu, tham mưu của Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố, Chương trình hành động số 13-CTr/TU của Thành ủy Hải Phòng đã cụ thể hóa Chiến lược công tác vận động phụ nữ của Đảng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sát hợp với thực tiễn Hải Phòng, có ý nghĩa quan trọng định hướng lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố đến năm 2020.

Quán triệt sâu sắc sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Thành ủy, những năm 2008-2010, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp Hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng trọng tâm công tác về cơ sở, triển khai đồng bộ 6 nhiệm vụ trọng tâm và 4 Đề án phát triển phụ nữ do Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố lần thứ X đề ra với nhiều mô hình, cách làm mới sát thực tiễn, sáng tạo và đạt kết quả khá toàn diện.

Công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội được chỉ đạo triển khai bằng các giải pháp đồng bộ, sáng tạo, bám sát và phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của thành phố và của Hội hằng năm và mục tiêu của cả nhiệm kỳ là nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực của phụ nữ đáp ứng yêu cầu mới. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Hải Phòng có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh:

Năm 2008, Hội LHPN thành phố tập trung triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ báo cáo viên của Hội giai đoạn 2007-2010” đạt kết quả bước đầu. Đội ngũ báo cáo viên của Hội từ thành phố đến cơ sở được kiện toàn (thành phố: 30; quận, huyện và cơ sở: 1.767). Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố tổ chức 47 lớp tập huấn kỹ năng, 30 lớp tập huấn kiến thức cho báo cáo viên nên chất lượng truyền thông, phản ánh dư luận và cung cấp tin bài được nâng lên rõ rệt.

Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ X, Chương trình hành động số 01-CTHĐ-BTV của Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 13-CTr/TU của Thành ủy được các cấp Hội tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng Chương

¹ Thành ủy Hải Phòng (2007): Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 10-12-2007 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27-4-2007 của Bộ Chính trị khóa X “Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Thành ủy Hải Phòng.

trình hành động thực hiện của cấp mình bảo đảm nghiêm túc, kịp thời và sát hợp. Chuyên đề *“Chủ tịch Hồ Chí Minh với vấn đề thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”* được 100% chi, tổ phụ nữ triển khai học tập. Sau học tập, việc làm theo được bàn bạc cụ thể, xuất hiện nhiều mô hình làm theo Bác hiệu quả như: Mô hình *“Ngày tiết kiệm”* của Hội Phụ nữ phường Quán Toan, quận Hồng Bàng. Mô hình *“Tổ tiết kiệm hùn vốn”* của Hội Phụ nữ các huyện Tiên Lãng, Vĩnh Bảo và quận Lê Chân... Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm đẩy mạnh.

Năm 2009, Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo triển khai thực hiện bước hai Cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*. 100% tổ chức cơ sở Hội tổ chức học tập chuyên đề *“Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”*. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố tổ chức tọa đàm, biểu dương 34 điển hình tiêu biểu, đạt thành tích xuất sắc trong hơn 2 năm thực hiện Cuộc vận động. Việc làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ của các cấp Hội và hội viên có bước phát triển sâu rộng với nhiều mô hình sáng tạo, hiệu quả như: *“Tổ phụ nữ tiết kiệm mỗi người, mỗi ngày”*, *“Phòng tiếp dân kiểu mẫu”*... Tiêu biểu là Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Hồng Bàng phát động phong trào *“Tiết kiệm mỗi người/mỗi ngày”* đến cán bộ, hội viên đạt hiệu quả cao với 268 tổ phụ nữ tiết kiệm thu hút 6.060 hội viên tham gia, hỗ trợ cho 773 phụ nữ vay vốn phát triển kinh tế trên 850 triệu đồng.

Điểm mới của công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội là coi trọng phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, đạt hiệu quả thiết thực. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng xây dựng phim tài liệu *“Phù sa đất mặn”* tập II giới thiệu 10 gương điển hình Phụ nữ được tặng Giải thưởng Lê Chân năm 2008; duy trì chuyên mục phụ nữ, xây dựng các phóng sự tuyên truyền, nhân rộng các điển hình phụ nữ trong phong trào làm kinh tế giỏi và học tập, làm theo gương Bác Hồ, giỏi việc nước, đảm việc nhà. Tháng 3/2009, để tuyên truyền, quảng bá và triển khai các hoạt động của các cấp Hội kịp thời, giúp phụ nữ được tiếp cận các hoạt động của Hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã triển khai hoạt động trang báo điện tử của Hội với tên miền <http://www.haiphong.gov.vn/lhpn>.

Năm 2010, Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo các cấp Hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố; kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, 80 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2010) bảo đảm sôi nổi, thiết thực, hiệu quả. Thực hiện chuyên đề *“học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh”*, các cấp Hội tiếp tục

xây dựng và nhân rộng các mô hình làm theo Bác bảo đảm sâu sát, cụ thể và đạt hiệu quả thiết thực hơn.

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, hiểu biết và chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, hội viên phụ nữ đi vào chiều sâu và đáp ứng được nhu cầu, sự quan tâm của phụ nữ như: luật pháp, chính sách về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, các chính sách an sinh xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm... Hình thức tuyên truyền, giáo dục phong phú, đa dạng, tiêu biểu là phong trào xây dựng tủ sách của Hội và phát động cán bộ, hội viên, phụ nữ học tập qua sách báo được các cấp Hội tích cực triển khai. Đã có 96% cơ sở Hội xây dựng được tủ sách, nhiều mô hình tổ phụ nữ đọc sách báo định kỳ được thành lập, duy trì và phát huy hiệu quả như: Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Hồng Bàng, Đồ Sơn...

Công tác tham gia xây dựng, giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và thực hiện vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ được Hội LHPN thành phố chỉ đạo triển khai bài bản, đi vào chiều sâu, thiết thực, nâng cao uy tín của tổ chức Hội:

Năm 2008, Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo các cấp Hội tổng kết thực tiễn 5 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tham gia quản lý Nhà nước của tổ chức Hội từ cơ sở lên. Trên cơ sở đó, ngày 04-9-2008, Hội LHPN thành phố đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ tại thành phố Hải Phòng. Hội nghị thống nhất đánh giá: qua 5 năm thực hiện, cơ bản các cấp chính quyền đã xác định rõ trách nhiệm, đảm bảo các điều kiện kinh phí, cơ sở vật chất để các cấp Hội hoạt động. Hội LHPN thành phố và các cấp Hội thực hiện vai trò tham gia quản lý Nhà nước thông qua việc tỷ lệ nữ lãnh đạo, quản lý đạt kết quả bước đầu; tham gia các Ban, Hội đồng tư vấn của địa phương; định kỳ giao ban với Ủy ban nhân dân cùng cấp đạt kết quả tích cực. Hội LHPN thành phố và các cấp Hội đã chủ động, tích cực tham gia góp ý kiến vào các văn kiện đại hội Đảng các cấp, chủ động đề xuất 18 văn bản trong quá trình xây dựng dự thảo, sửa đổi, bổ sung được các cơ quan chức năng tiếp thu góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho phụ nữ⁽¹⁾.

Phát huy những kết quả đạt được, trong 2 năm 2009-2010, sự phối hợp và quan tâm tạo điều kiện cho tổ chức Hội các cấp tham gia quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các cấp đã đảm bảo chặt chẽ, bài bản hơn. Cán bộ Hội các cấp đã tích cực tham gia có trách nhiệm vào các ban, hội đồng tư vấn của chính quyền các cấp, chủ động đề xuất các chủ trương, giải

¹ Luật Lao động, Luật Nuôi con nuôi, Luật Người cao tuổi, Chính sách bồi thường và hỗ trợ cấp tái định cư, chế độ chính sách đối với lao động nữ...

pháp bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em trong triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội của thành phố và các địa phương.

Hội LHPN thành phố và các cấp Hội chuyển trọng tâm vào tăng cường các hoạt động giám sát thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ; thi hành luật pháp, chính sách liên quan đến bình đẳng giới; việc thực hiện Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Bảo hiểm xã hội, chương trình an sinh xã hội... Qua giám sát, đã kịp thời kiến nghị, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp các giải pháp đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi hợp pháp và chính đáng của các tầng lớp phụ nữ thành phố. Uy tín của tổ chức Hội được củng cố và tăng cường rõ nét.

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 13-CTr/TU của Thành ủy, công tác cán bộ nữ được quan tâm hơn và đạt kết quả tích cực hơn giai đoạn trước năm 2007:

Hội LHPN thành phố chỉ đạo các cấp Hội chủ động rà soát, giới thiệu nguồn cán bộ nữ đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp ủy, chính quyền các cấp nhiệm kỳ 2005-2010 và nhiệm kỳ 2010-2015 bảo đảm tỷ lệ theo quy định. Hội LHPN thành phố phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố xây dựng Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Hải Phòng giai đoạn 2005-2010, giai đoạn 2010-2015; triển khai nghiên cứu đề tài khoa học “*Đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường và phát huy vai trò lãnh đạo, quản lý của phụ nữ Hải Phòng tham gia quản lý Nhà nước thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” và ứng dụng vào thực tiễn... Thành phố ban hành quy định về chế độ trợ cấp đối với cán bộ nữ được cử đi học được trợ cấp 1,5 lần so với cán bộ nam. Quan tâm cử cán bộ nữ đi học ở các trường Trung ương nên tỷ lệ cán bộ nữ được đào tạo có bước phát triển. Số lượng cán bộ nữ được bổ nhiệm ở các vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành tăng. Cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý đã có mặt ở tất cả các lĩnh vực, kể cả lĩnh vực khoa học công nghệ, kinh tế đối ngoại... Số sở, ngành có nữ chủ chốt 23/50 (46%)⁽¹⁾; Nữ cán bộ diện Thành ủy quản lý 65/414 (15,7%)⁽²⁾. Hội đã làm tốt công tác giới thiệu phụ nữ ưu tú cho Đảng kết nạp. Trong giai đoạn này đã có 4.232 phụ nữ được kết nạp Đảng.

Chương trình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, giảm nghèo, vươn lên làm giàu được triển khai với nhiều cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả rõ nét:

¹ Nhiệm kỳ trước: 12,3% (Nguồn: Báo cáo Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố lần thứ IX).

² Nguồn: Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kế hoạch hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố 2000 - 2010 ngày 26-4-2011.

Các cấp Hội đã tích cực phối hợp với các ngành chuyên môn đẩy mạnh các hoạt động tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hội viên, xây dựng các mô hình điểm, mô hình trình diễn, tổ chức học tập trao đổi kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế theo hướng gia trại, trang trại. Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ sản xuất kinh doanh, xây dựng các mô hình thu hút nữ doanh nghiệp tham gia đạt kết quả tích cực, góp phần tạo việc làm cho nhiều lao động nữ.

Các hoạt động khai thác nguồn vốn hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được mở rộng về quy mô và chú trọng chất lượng, hiệu quả. Thông qua các mô hình vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nguồn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, các nguồn vốn quốc tế và tiết kiệm trong cán bộ, hội viên phụ nữ, các cấp Hội đã quản lý trên 826 tỷ đồng vốn, hỗ trợ cho trên 89.100 hộ vay phát triển kinh tế với tỷ lệ hoàn trả trên 99%. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố trở thành chỗ dựa vững chắc trong hỗ trợ vốn vay cho phụ nữ và là đối tác tin cậy của nhiều tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.

Hoạt động dạy nghề tiếp tục phát triển, đa dạng hóa các loại hình và ngành nghề đào tạo, phù hợp với thực tiễn. Hội LHPN thành phố đã chủ động liên kết mở các lớp đào tạo nghề tại chỗ, giới thiệu việc làm cho hàng ngàn phụ nữ. Đề án *“Dạy nghề, giới thiệu việc làm cho phụ nữ khu vực chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp”* triển khai có hiệu quả. Trong 5 năm, đã có trên 15.900 lao động nữ được đào tạo nghề, 16.200 lao động nữ được giới thiệu việc làm sau học nghề có việc làm và thu nhập ổn định. Kết quả đó đã góp phần cùng thành phố giải quyết việc làm cho 60% phụ nữ, tỷ lệ thất nghiệp năm 2010 giảm còn 5,44%, từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động nữ trong nông nghiệp sang lao động công nghiệp và dịch vụ, thương mại... Công tác hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo được các cấp Hội tập trung thực hiện thông qua các hoạt động thiết thực: giúp nhau phát triển kinh tế, giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ, *“Tổ phụ nữ tiết kiệm mỗi người, mỗi ngày”*, xây dựng *“Mái ấm tình thương”*... thể hiện rõ tính hiệu quả, bền vững. Đã có 3.266 hộ do phụ nữ làm chủ thoát nghèo, 233 ngôi nhà của phụ nữ nghèo được xây mới, 42 ngôi nhà được sửa chữa góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của thành phố còn 3,86%.

Chương trình hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội được Hội LHPN thành phố chỉ đạo các cấp Hội triển khai bảo đảm đúng định hướng, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp đề ra:

Các cấp Hội đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng đổi mới các hoạt động truyền thông, nâng cao kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, nuôi dạy con, tổ chức cuộc sống gia đình, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; phòng, chống buôn bán phụ nữ và trẻ em;

phòng, chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức đa dạng. Các hình thức như: tập huấn, truyền thông, hội thi tuyên truyền viên giỏi, các cuộc thi sáng kiến, diễn đàn, sinh hoạt Câu lạc bộ, tổ nhóm, giao lưu văn nghệ, hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng đích đã thực sự hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực cho phụ nữ, tạo điều kiện để chị em tham gia các hoạt động xã hội và làm tròn chức năng cao quý của người mẹ, người vợ trong gia đình. Ngày 5-6-2006, để thực hiện tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho hội viên, phụ nữ, hỗ trợ phòng, chống HIV/AIDS và chăm sóc sức khỏe sinh sản, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã ban hành Quyết định số 77/QĐ-PN, thành lập Trung tâm hỗ trợ phụ nữ phòng, chống HIV/AIDS và chăm sóc sức khỏe sinh sản. Sự ra đời và đi vào hoạt động của Trung tâm đã phát huy hiệu quả, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho phụ nữ thành phố.

Ngày 14-6-2010, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ban hành Kế hoạch số 60/KH- ĐCT phát động Cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” trên phạm vi toàn quốc nhằm thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ “Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững” góp phần thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020. Đây là cuộc vận động lớn có tính toàn diện, tác động mạnh mẽ đến từng gia đình hội viên, phụ nữ, mang lại lợi ích thiết thực cho bản thân phụ nữ, gia đình và cộng đồng. Thực hiện tốt 8 tiêu chí của cuộc vận động chính là thực hiện tốt phong trào thi đua và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội, là cơ sở quan trọng nhằm giúp hội viên, phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

Xác định được ý nghĩa và tầm quan trọng đó, ngày 02-7-2010, Hội LHPN thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo Cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, chọn điểm chỉ đạo xây dựng mô hình theo 2 khối quận, huyện tại 01 xã và 01 phường. Chỉ đạo 14/14 đơn vị chỉ đạo điểm xây dựng mô hình. Trên cơ sở các mô hình điểm, thành phố và quận, huyện rút kinh nghiệm và chỉ đạo nhân ra diện rộng. Các cấp Hội đã bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Hội cấp trên để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, triển khai một cách đồng bộ, toàn diện và thực hiện Cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không 3 sạch*” gồm: 5 không “*không đói nghèo; không có người vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không sinh con thứ 3 trở lên; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học*”; 3 sạch: “*sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ*” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đặc biệt là gắn với phong trào “*Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới*”.

Để nội dung cuộc vận động đi vào đời sống của cán bộ, hội viên, phụ nữ, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn, Hội LHPN thành phố đã tổ chức

tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp về cách thức triển khai, lồng ghép 8 tiêu chí cuộc vận động với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn phụ nữ và gia đình đăng ký thực hiện các tiêu chí. Công tác tuyên truyền được thực hiện dưới nhiều hình thức trực quan sinh động, sử dụng có hiệu quả tài liệu (sách lật) và các tài liệu truyền thông cuộc vận động do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ban hành. Song song với công tác tuyên truyền, Hội đã chủ động phối hợp với các ngành liên quan, tranh thủ các nguồn lực và lồng ghép với các chương trình, đề án đang triển khai trong nhiệm kỳ để hỗ trợ cho phụ nữ trong việc thực hiện “5 không, 3 sạch”, xây dựng gia đình hạnh phúc và giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ, trẻ em gái. Đến hết năm 2010, toàn thành phố đã xây dựng được 468 Câu lạc bộ thực hiện tiêu chí “*Gia đình 5 không, 3 sạch*” với 21.060 thành viên tham gia; 2.188 chi hội, 4.050 tổ phụ nữ và 201.167 hộ gia đình hội viên (đạt 46,2%) ký cam kết thực hiện các tiêu chí của cuộc vận động tạo chuyển biến rõ nét về ý thức của hội viên, phụ nữ trong việc xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp và gia đình 4 chuẩn mực.

Để mở rộng hiệu quả của Cuộc vận động, các cấp Hội tổ chức nhiều hoạt động bảo vệ môi trường thiết thực và hiệu quả như: tham gia cuộc thi “*Tìm hiểu về biến đổi khí hậu*” với trên 1.800 bài dự thi, phát động cuộc thi “*Sáng kiến bảo vệ môi trường*”; tổ chức Lễ mít tinh hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới, Tuần lễ quốc gia nước sạch vệ sinh môi trường, Tuần lễ Biển và hải đảo tại Đồ Sơn, kết hợp với đoàn Biên phòng 54 tổ chức lễ ra quân làm sạch môi trường biển tại Cát Hải. Tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên phụ nữ hạn chế sử dụng túi nilon nhằm giảm thiểu lượng rác thải khó phân huỷ trong môi trường bằng cách dùng làn và các loại túi tái sử dụng khi đi chợ thông qua các mô hình mới được thành lập như: *Tổ phụ nữ thu gom rác tái chế, CLB phụ nữ hạn chế sử dụng túi nilon, phong trào “Làn xanh xuống chợ”, Tổ phụ nữ tiết kiệm điện năng, Gia đình hội viên thực hiện tiết kiệm trong cưới...* Với 156 mô hình bảo vệ môi trường, 991 tuyến đường, lô nhà, ngõ phố do phụ nữ tự quản gắn với cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, 18 vườn cây, vườn ươm “*Giảm tác động của biến đổi khí hậu*” (Cát Hải) được duy trì hiệu quả và nhân rộng, đã góp phần tích cực thực hiện bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị sạch, đẹp được cấp uỷ, chính quyền, nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh đạt nhiều kết quả:

Năm 2007, Hội LHPN thành phố triển khai Đề án “*xây dựng một xã/phường điểm về hoạt động toàn diện của Hội*”, lựa chọn Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Quang Hưng (huyện An Lão) là đơn vị thực hiện điểm. Phương pháp chủ yếu là hỗ trợ nghiệp vụ công tác vận động quần chúng cho cán bộ chi, tổ thông qua các hoạt động tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực. Sau 2 năm thí điểm, trình

đội cán bộ Hội xã Quang Hưng được nâng lên khá đồng đều, làm chuyển biến căn bản chất lượng phong trào và hoạt động của đơn vị. Phong trào phụ nữ xã từ đơn vị trung bình khá đã vươn lên là đơn vị xuất sắc, được Trung ương Hội LHPN Việt Nam tặng bằng khen. Sau thí điểm, năm 2009, Hội LHPN thành phố tổng kết mô hình này và chỉ đạo nhân rộng ở các quận, huyện. Chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Hội được nâng lên rõ rệt.

Năm 2007, huyện Kiến Thụy được tách thành 2 đơn vị hành chính trực thuộc thành phố là quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội LHPN thành phố đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ Hội LHPN quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy.

Năm 2009, thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *“Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội”*; Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cơ quan chuyên trách Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh/huyện, Hội LHPN thành phố đã xây dựng Đề án đổi mới tổ chức bộ máy và biên chế cơ quan chuyên trách Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng. Theo đó, ngày 30-6-2009, Hội LHPN thành phố đã ban hành Quyết định số 192/QĐ-PN thành lập Ban Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Ban có chức năng tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chỉ đạo, đề xuất chính sách và hướng dẫn, thực hiện hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Với vai trò thường trực Ban *Vì sự tiến bộ của Phụ nữ thành phố*, tháng 12-2009, cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố được biên chế 01 cán bộ chuyên trách, tham mưu, giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ này. Chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp và phục vụ của cơ quan chuyên trách của Hội LHPN thành phố đã có những chuyển biến tiến bộ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội tiếp tục được chú trọng, đạt kết quả tích cực:

Hội LHPN thành phố xây dựng và triển khai Đề án *“Đào tạo cán bộ Hội phụ nữ cơ sở chủ chốt đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa cán bộ”*. Các cấp Hội đã chủ động phối kết hợp với Trường cán bộ phụ nữ Trung ương, Trường Chính trị Tô Hiệu, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị, các dự án quốc tế... mở 175 lớp đào tạo cho 10.144 lượt cán bộ Hội theo tiêu chuẩn chức danh và các kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ khác. Năm 2008 và 2009, Hội LHPN thành phố đã mở lớp Trung cấp Lý luận Chính trị và Trung cấp Phụ vận cho gần 100 cán bộ Hội, cán bộ nữ có triển vọng. Thành công của Đề án đã góp phần tăng tỷ lệ Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cơ sở đạt chuẩn chức danh lên 82,6%. Đội ngũ cán bộ Hội được đào tạo đã chủ động triển khai, tổ chức các hoạt động Hội, nhiệm vụ của địa phương đạt

hiệu quả rõ nét. Nhiều cán bộ chủ chốt của Hội đã được đề bạt, luân chuyển, giữ vị trí lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền. Công tác tập hợp, thu hút hội viên được đa dạng về hình thức với trên 45 mô hình. 100% các cấp Hội quản lý hội viên qua thẻ. Tỷ lệ tập hợp phụ nữ vào tổ chức Hội đạt 70,2%.

Hoạt động đối ngoại của Hội tiếp tục được đẩy mạnh và hiệu quả:

Lãnh đạo Hội đã tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hàn Quốc, Pháp, Mỹ, ký kết văn bản hợp tác với thành phố Incheon (Hàn Quốc). Năm 2006, Hội LHPN thành phố đã triển khai và thực hiện thành công thỏa thuận hợp tác giữa lãnh đạo hai thành phố về đào tạo Tiếng Việt và nghề cho 10 cán bộ nữ tỉnh Xihanuc (Campuchia) trong thời gian 01 năm. Hội đã chủ động khai thác và mở rộng quan hệ hợp tác với 15 tổ chức quốc tế tập trung vào các lĩnh vực: phòng, chống buôn bán phụ nữ và trẻ em (AAV), phòng, chống HIV/AIDS (GIPA), chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên (AC - Thụy Điển), nâng cấp và cải thiện nhà ở (WB),

Phong trào thi đua của phụ nữ thành phố tiếp tục có bước phát triển về quy mô, đa dạng về hình thức, chất lượng và hiệu quả cao:

Tiếp nối thành quả của Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” được phát động từ Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ IX, nhiệm kỳ này phong trào thi đua của phụ nữ thành phố được triển khai gắn với Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và các cuộc vận động lớn của địa phương và của Hội như: Cuộc vận động xây/sửa Mái ấm tình thương cho phụ nữ, phong trào thi đua Dân vận khéo, Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam... Hằng năm, Hội LHPN thành phố đều tổ chức sơ kết, đánh giá, biểu dương các chị em được tặng Giải thưởng Lê Chân, các mô hình hay, các điển hình cá nhân tiêu biểu vào dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 8/3 và Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10. Nổi bật là thực hiện chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Kế hoạch số 5211/KH - UBND ngày 11/9/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2010, tháng 10-2009, Hội LHPN thành phố đã phát động Đợt thi đua đặc biệt tới các cấp Hội với chủ đề: “*Phụ nữ Hải Phòng phát huy truyền thống Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang, tích cực thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng các ngày lễ lớn năm 2010*”. Đợt thi đua bắt đầu từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2010. Nội dung đợt thi đua tập trung thực hiện 1.000 công trình, phần việc ý nghĩa, thiết thực đối với phụ nữ thể hiện ở 8 nhóm chỉ tiêu cụ thể⁽¹⁾.

¹ (1) 500 phụ nữ nghèo được Hội giúp thoát nghèo; (2) 50 xã/phường khai thác quản lý vốn vay có số dư nợ từ 5 tỷ đồng trở lên; (3) 50 Mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo; (4) 50 xã/phường giới thiệu ít nhất 1.000 lao động trở lên có việc làm mới trong 1 năm; (5) 100 xã/phường có số quỹ Hội từ 100 triệu đồng trở lên; (6) 50 xã/phường

Sau một năm triển khai, đã có $1.420/1.000 = 142\%$ công trình sản phẩm được nghiệm thu (vượt 42% so với kế hoạch). Đợt thi đua đặc biệt đã tạo thành một cao trào thi đua sôi nổi, rộng khắp, được cán bộ, hội viên và các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng tích cực.

Ngày 03-3-2010, tại Nhà hát thành phố, Đại hội thi đua yêu nước lần thứ nhất của phụ nữ Hải Phòng giai đoạn 2005-2010 và Lễ trao Giải thưởng Lê Chân năm 2009 đã được diễn ra với 200 đại biểu là các nữ Anh hùng, Chiến sĩ thi đua, các điển hình tiên tiến đại diện cho các lĩnh vực hoạt động, tôn giáo, tuổi trẻ tham dự. Đại hội đã đánh giá, tổng kết phong trào thi đua của các tầng lớp phụ nữ trong 5 năm 2005-2010 là sôi nổi, rộng khắp, hiệu quả cao. Các cấp Hội phụ nữ đã vinh dự được nhận nhiều phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước⁽¹⁾. 124.564 hội viên phụ nữ đạt danh hiệu xuất sắc trong phong trào thi đua, 47.339 nữ công nhân viên chức lao động đạt danh hiệu “*Phụ nữ hai giỏi*” các cấp. Tại Đại hội, đã có 26 cá nhân được Ủy ban nhân dân thành phố tặng bằng khen. Chị Ngô Thị Lua - hội viên thôn Đông Ninh, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng vinh dự là đại biểu dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII. Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Hồng Bàng và 5 cá nhân⁽²⁾ vinh dự được là đại biểu dự Đại hội thi đua yêu nước Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam lần thứ II.

Ngày 18-10-2010, với những nỗ lực phấn đấu của cán bộ, hội viên phụ nữ thành phố, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ban hành Quyết định số 09-QĐ/ĐCT tặng Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam cho phong trào phụ nữ của thành phố Hải Phòng, ghi nhận những đóng góp lớn lao của cán bộ, hội viên phụ nữ cho sự phát triển của thành phố và bình đẳng giới. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng vinh dự là một trong 03/63 Hội Phụ nữ tỉnh/thành phố được nhận giải thưởng cao quý này. Đây thật sự là một mốc son đánh dấu sự phát triển vượt bậc của phong trào phụ nữ thành phố dưới sự lãnh đạo của Đảng, khơi dậy mạnh mẽ niềm vinh dự và tự hào, cổ vũ, động viên các cấp Hội và hội viên Phụ nữ thành phố tiếp tục vươn lên trong những năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 2011 ĐẾN NĂM 2015

Với niềm phấn khởi và tự hào, bước vào năm 2011, cán bộ, hội viên phụ nữ thành phố sôi nổi thi đua lập nhiều thành tích, chào mừng thành công của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Hội

phát triển hội viên mới tăng 5% so với tổng số hội viên năm 2009; (7) 100 xã/phường có mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả; (8) 100 công trình sản phẩm của khối nữ công nhân viên chức và lực lượng vũ trang

¹ 01 Huân chương Độc lập hạng Nhì, 16 Huân chương Lao động các hạng, 02 Cờ thi đua và 19 Bằng khen của Chính phủ cho các tập thể, cá nhân.

² Đồng chí Lê Thu Cúc (Chủ tịch Hội LHPN Hải Phòng); Nguyễn Thị Phụng (Giám đốc Công ty Muối Khánh Vinh); Phạm Thị Hương Lan (Phó TGD Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng); Vũ Thị Lan (Giáo viên chuyên tin Trường THPT chuyên Trần Phú); Lê Thị Thu (Hội viên chi hội 19, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền).

LHPN thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên tích cực tham gia, góp phần vào thành công của Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã tham mưu với Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Thông tri số 01-TT/TU ngày 18-02-2011 về Đại hội phụ nữ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ XI và Đại hội đại biểu Phụ nữ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2011-2016.

Trong các ngày từ ngày 20 đến ngày 22-9-2011, Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XI được tổ chức trọng thể tại Trung tâm Hội nghị thành phố. Dự Đại hội có 265 đại biểu chính thức. Đại hội đã tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ X, xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm kỳ 2011-2016 là: *Đoàn kết, vận động các tầng lớp phụ nữ phát huy tiềm năng, nội lực, nâng cao trình độ, năng lực mọi mặt, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, xây dựng gia đình hạnh phúc - bền vững, phấn đấu xây dựng người phụ nữ Hải Phòng “Trung hậu, đảm đang, tài năng, sáng tạo”. Xây dựng phát triển tổ chức Hội vững mạnh, thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ; góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới”.*

Đại hội xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội là: (1).Tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ nhận thức. (2).Vận động, hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững. (3). Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường. (4). Tham mưu, đề xuất tham gia xây dựng, phản biện và giám sát luật pháp, chính sách về bình đẳng giới. (5). Xây dựng và phát triển tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố vững mạnh. (6).Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.⁽¹⁾

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2011-2016 gồm 45 đồng chí. Đồng chí Đỗ Thanh Lê, Ủy viên Thành ủy, được bầu giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XI.⁽²⁾

Hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt “*Hướng về phụ nữ và trẻ em nghèo*” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động chào mừng Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI, ngày 03-02-2012, Hội LHPN thành phố đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 02-KH-BTV phát động thực hiện các công trình thi đua đặc biệt hướng về phụ nữ và trẻ em nghèo năm 2012. Kết quả, các cấp Hội đã

¹ Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng (2011): Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2006 - 2011, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2011- 2016. Lưu tại Thành hội.

² Năm 2014, Đồng chí Đỗ Thanh Lê được luân chuyển giữ chức Bí thư Quận ủy Lê Chân. Đồng chí Phạm Hải Yến, Phó Chủ tịch Hội được bầu giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ thành phố Hải Phòng.

vận động được 3 tỷ 383 triệu đồng, hỗ trợ xây mới 114 “*Mái ấm tình thương*”, sửa chữa 19 ngôi nhà cho phụ nữ nghèo, trao tặng 318 suất học bổng trị giá 636 triệu đồng cho trẻ em nghèo.

Tháng 3-2012, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội, đã xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của tổ chức Hội và phong trào phụ nữ cả nước trong giai đoạn mới. Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo việc học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội. Đến hết tháng 10-2012, toàn thành phố đã tổ chức 245 lớp tập huấn, triển khai Nghị quyết Đại hội đến 100% cán bộ, hội viên.

Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-ĐCT, ngày 31-8-2012 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “*Chỉ đạo điểm triển khai Nghị quyết Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ XI*”, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã thành lập Tổ công tác, chọn Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phù Ninh (huyện Thủy Nguyên) và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đoàn Xá (huyện Kiến Thụy) thực hiện điểm. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã sơ kết việc thực hiện điểm, chỉ đạo việc rà soát, xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp theo hướng cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn tình hình của các địa phương, đơn vị hằng năm; nêu rõ những vấn đề trọng tâm, khâu đột phá cần tập trung thực hiện; bám sát, phục vụ tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố và các địa phương, cơ quan, đơn vị...

Những năm 2012-2015, các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố tiếp tục được triển khai thực hiện với tinh thần đổi mới, sáng tạo, sâu sát, quyết liệt và đạt được những kết quả tích cực, hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội tiếp tục được đổi mới về nội dung, đa dạng hóa về phương thức thực hiện, bảo đảm kịp thời, thiết thực và đạt hiệu quả rõ nét:

Công tác tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết các kỳ Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, sâu rộng. Hội LHPN thành phố và các cấp Hội nghiêm túc triển khai sinh hoạt tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, góp phần quan trọng nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Hội các cấp. Qua tự phê bình và phê bình, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã tập trung kiện toàn, củng cố, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên của Hội. Công tác nắm tình hình tư tưởng hội viên, phản ánh dư luận xã hội đã được các cấp Hội quan tâm hơn, góp phần giữ vững ổn định tư tưởng trong cán bộ, hội viên phụ nữ. Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chủ động tham mưu với Ban

Thường vụ Thành ủy sơ kết 5 năm và bổ khuyết kịp thời việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “*Về công tác phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”. Nhận thức về vị trí, vai trò của tổ chức Hội, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp và tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho các hoạt động của Hội và phong trào phụ nữ thành phố được nâng lên, phát huy hiệu quả thiết thực hơn.

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09-01-2015 của Thủ tướng Chính phủ về “*Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*”, Hội LHPN thành phố đã chỉ đạo các cấp Hội phối hợp tổ chức 120 buổi truyền thông và sinh hoạt chi, tổ phụ nữ, hội thi về chủ quyền biển, đảo bằng hình thức sân khấu hóa và gần 400 buổi tuyên truyền về tình hình an ninh chính trị, về âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, về tình hình biển Đông... Nhận thức về trách nhiệm của cán bộ, hội viên phụ nữ trong việc tham gia bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ; tích cực tố giác và phát hiện các âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội được củng cố và nâng lên.

Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến được chú trọng hơn, phát huy hiệu quả rõ nét trong khơi dậy niềm tự hào, cổ vũ, động viên phong trào phụ nữ thành phố. Các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10 hằng năm được các cấp Hội tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực. Hội LHPN thành phố tổ chức thường niên các cuộc gặp mặt lãnh đạo nữ chủ chốt thành phố qua các thời kỳ; cán bộ nữ lãnh đạo diện Thành ủy quản lý, nữ doanh nhân và các điển hình phụ nữ tiêu biểu trên các lĩnh vực, trao Giải thưởng Lê Chân cho các chị được tôn vinh. Các cấp Hội tổ chức sôi nổi các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, ngày hội thể thao, khởi công, khánh thành Mái ấm tình thương...thu hút đông đảo hội viên phụ nữ tham gia. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ hưởng ứng Lễ hội “*Hoa phượng đỏ*” thường niên của thành phố được tổ chức sôi nổi, khơi dậy được tình yêu và niềm tự hào của chị em phụ nữ đối với thành phố quê hương. Năm 2015, kỷ niệm 105 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, 1975 năm Ngày khởi nghĩa Hai Bà Trưng, 85 năm Ngày thành lập Hội, Hội LHPN thành phố và các cấp Hội tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như tổ chức mít tinh, trao tặng danh hiệu “*Hội Phụ nữ, cán bộ Hội cơ sở tiêu biểu*”; biểu dương điển hình tiên tiến giai đoạn 2010-2015; gặp mặt giao lưu các thế hệ cán bộ Hội qua các thời kỳ, ngày hội thể thao, ngày hội ẩm thực, liên hoan văn nghệ, thăm quan về nguồn...Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố chỉ đạo biên tập và xuất bản cuốn “*Đằm thắm hoa đất Cảng*” tuyên truyền 32 gương điển hình phụ nữ thành phố tiêu biểu trên các lĩnh vực...

Thi đua thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được xác định là giải pháp căn bản để thực hiện có hiệu quả Đề án “*Giáo dục phẩm chất đạo đức cho phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” giai đoạn 2010-2015 của Chính phủ. Ngày 07-12-2011, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố ban hành Kế hoạch số 216b/KH-BTV triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị. Năm 2012, các cấp Hội tổ chức tốt việc sinh hoạt học tập về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Các cấp Hội tích cực duy trì và nhân rộng các mô hình làm theo tấm gương của Bác Hồ về thực hành tiết kiệm. Toàn thành phố đã duy trì 1.248 mô hình thực hành tiết kiệm làm theo gương Bác đạt hiệu quả rõ nét; đồng thời phát triển mới các mô hình: “*3 tiết kiệm*” (điện, nước, khí đốt) của Hội Phụ nữ quận Lê Chân; “*Hội viên phụ nữ ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, “*Tổ phụ nữ phục vụ đám, tiệc an toàn vệ sinh thực phẩm*” của Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Thủy Nguyên, quận Hồng Bàng. Mô hình “*Tổ phụ nữ tiết kiệm mỗi người, mỗi ngày*” được nhân rộng và thực hiện ở 100% quận, huyện. Hội với số tiền tiết kiệm lên gần 10,5 tỷ đồng, hỗ trợ 2.625 hội viên phụ nữ vay để phát triển kinh tế gia đình, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Năm 2013, qua học tập chuyên đề “*Làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”, cán bộ và cơ quan chuyên trách Hội các cấp đã tổ chức việc làm theo Bác qua việc cải tiến lề lối, phương pháp làm việc theo hướng khoa học với phương châm “*3 được, 4 rõ*”, hướng trọng tâm về cơ sở. Hoạt động làm theo của các cấp Hội và hội viên có chuyển biến rõ nét với các mô hình rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức của phụ nữ. Hội LHPN thành phố tổ chức hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, biểu dương 38 tập thể và cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác.

Năm 2014, Hội LHPN thành phố và các cấp Hội tổ chức tốt việc học tập chuyên đề “*Làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm*” và sinh hoạt chính trị kỷ niệm 45 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác Hồ. Toàn thành phố triển khai thêm 182 mô hình mới làm theo Bác. Tại hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW do Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức, đã có 1 tập thể và 2 cá nhân của Hội được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen.

Năm 2015, Hội LHPN thành phố chỉ đạo các cấp Hội sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, triển khai học tập và làm theo chuyên đề “*Học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm, gắn bó với nhân dân, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh*”. Các mô hình làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ tiếp tục được xây dựng và nhân rộng.

Cùng với tập trung cao thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng các mô hình rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước được Hội LHPN thành phố và các cấp Hội triển khai phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức và đạt kết quả tích cực. Trong 5 năm (2010-2015), toàn thành phố tổ chức trên 200 cuộc truyền thông về nội dung Đề án 343, 1 hội thi “*Hải Phòng thành phố em yêu*”, 4 hội thi giữ gìn bản sắc ẩm thực, 6 hội nghị tọa đàm, 1 ngày hội tái chế chất thải rắn sinh hoạt. Toàn thành phố thành lập và duy trì 645 mô hình rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức của phụ nữ Việt Nam trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Tiêu biểu là các mô hình “*Trồng rau an toàn*” của Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện Thủy Nguyên, Cát Hải; mô hình “*Sử dụng than sạch*” của Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Ngô Quyền; mô hình “*Nhà sạch - vườn đẹp*” của Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Cát Hải... Kết quả thực hiện Đề án đạt mục tiêu là nhiệm vụ có tính đột phá của Hội phụ nữ Hải Phòng...

Công tác dạy nghề, giới thiệu việc làm trong hệ thống Hội; chủ động khai thác nguồn vốn hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được Hội LHPN thành phố xác định là khâu đột phá và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt hiệu quả rõ nét:

Chủ đề hành động hằng năm của thành phố như “*Đảm bảo an sinh xã hội và trật tự an toàn giao thông*” - 2012; “*Phục hồi kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng*” những năm 2013-2015 và Đề án 295 của Chính phủ về “*Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm*” được Hội LHPN thành phố, các cấp Hội quán triệt và tổ chức thực hiện với nhiều cách làm sáng tạo. Với mục tiêu phấn đấu có từ 85% trở lên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ hoặc lao động chính được Hội giúp các điều kiện phát triển kinh tế, trong đó có 50% trở lên thoát nghèo, hệ thống Trung tâm dạy nghề của Hội hàng năm có từ 1500 lao động nữ trở lên được đào tạo nghề... Các cấp Hội đã đẩy mạnh phong trào “*phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế*”, “*giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ*”, các mô hình tiết kiệm tương trợ... Từ đó đã khuyến khích tính chủ động, ý chí vươn lên thoát nghèo của phụ nữ, tạo nguồn nội lực to lớn trị giá trên 166 tỷ đồng, giúp cho trên 92.040 lượt phụ nữ phát triển kinh tế, 4019 hộ do phụ nữ là chủ hộ thoát nghèo...

Trong hoạt động hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn chính thức, Hội liên tục là đoàn thể nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội với số vốn lớn nhất và tỉ lệ hoàn trả cao nhất (dư nợ ủy thác do các Hội quản lý đạt trên 1043 tỷ đồng, chiếm 49% tổng dư nợ của Ngân hàng chính sách xã hội). Chủ động khai thác nguồn vốn từ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, các nguồn vốn quốc tế, vốn tự huy động trong cán bộ hội viên, phụ nữ... các cấp Hội đã quản lý trên 1085 tỷ đồng vốn hỗ trợ cho 56.678 hộ vay phát triển kinh tế.

Đổi mới so với giai đoạn trước, hình thức liên kết trong sản xuất đã có sự tham gia của Doanh nghiệp trong khâu bao tiêu sản phẩm tạo nên sự kết hợp của 3 nhà: nhà Khoa học - Doanh nghiệp - Nhà nông. Đây là cơ sở để hình thành các vùng sản xuất tập trung có quy mô, các mô hình phát triển kinh tế theo hướng gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã... Tiêu biểu: *“Tổ phụ nữ liên kết gieo trồng cánh đồng mẫu lớn”* (Kiến Thụy, Tiên Lãng); *“Mô hình trồng ớt, trồng dưa, bí đỏ”* (Vĩnh Bảo); *“Mô hình gieo sạ sử dụng đạm xanh Neb”*... Các hoạt động tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật đáp ứng đúng xu thế sản xuất, nhu cầu của hội viên phụ nữ, góp phần tích cực vào xây dựng nông thôn mới. Từ năm 2012, nhiều cơ sở Hội đã đứng ra tín chấp đảm bảo để hội viên được mua phân bón, giống cây từ nhà cung cấp với hình thức trả chậm tạo điều kiện cho hội viên không có vốn được tham gia sản xuất, phát triển kinh tế gia đình.

Hoạt động hỗ trợ nữ doanh nhân có bước tiến mới. Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân đã thiết lập được mạng lưới từ cơ sở đến thành phố. Trước sự lớn mạnh của Câu lạc bộ, Hội LHPN thành phố đã trình Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý chuyển đổi Câu lạc bộ Hội LHPN thành phố thành Nữ doanh nhân thành phố. Hội Nữ Doanh nhân thường xuyên tổ chức các hoạt động tập huấn kiến thức, kỹ năng quản lý doanh nghiệp, vốn, kết nối thị trường, hoạt động có hiệu quả, đóng góp tích cực trong công tác an sinh xã hội. Một số doanh nhân nữ tiêu biểu có nhiều đóng góp trong giai đoạn này: *chị Nguyễn Bích Hòa (công ty cổ phần Minh Khai), chị Sinh Duyên (Công ty May 2)...*

Hoạt động dạy nghề tiếp tục phát triển với việc triển khai hiệu quả đề án *“Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015”* và đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn”*. Dạy nghề cho phụ nữ được thực hiện linh hoạt dưới các hình thức: phối hợp, liên kết, mở lớp lưu động, gắn kết chặt chẽ với hỗ trợ tạo việc làm tại chỗ cho lao động nữ. Chủ động liên kết với các công ty liên doanh, doanh nghiệp lớn thành phố để mở *“Ngày hội việc làm”*, *“Ngày sáng tạo”*, thực hiện trung gian tuyển dụng lao động. Đến cuối nhiệm kỳ, đã tư vấn, đào tạo dạy nghề cho 13.818 lượt lao động nữ; giới thiệu việc làm cho trên 27.000 lao động nữ. Xây dựng 38 mô hình tạo việc làm sau đào tạo thu hút 1000 lao động có thu nhập ổn định.

Thời kỳ này, các mô hình bảo vệ môi trường tập trung vào mảng thu gom, xử lý rác thải, tái chế sản phẩm từ rác, các mô hình với tiêu chí sạch từ lối sống đến sản xuất, kinh doanh. Nhiều cơ sở Hội đã lựa chọn tiêu chí *“3 sạch”* là mũi nhọn trong vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường. Các mô hình xây dựng công trình vệ sinh, quản lý rác thải, giao thông nông thôn dựa vào cộng đồng đã phát huy vai trò làm chủ của hội viên, phụ nữ trong hoạt động cộng đồng, tác động tới nhận thức của cộng đồng và góp phần thực hiện tốt tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Hội LHPN thành phố đã có sáng kiến triển

khai mô hình “*Tổ dân phố 3 không, nhà 2 sạch*” tại quận Hồng Bàng hướng tới tham mưu cho thành phố triển khai mô hình *sống xanh* trong bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng thành phố Cảng xanh - văn minh - hiện đại. Từ mô hình của Hồng Bàng, nhiều đơn vị đã vận dụng xây dựng mô hình với các tiêu chí phù hợp với đơn vị mình. Tiêu biểu: mô hình “*Nhà sạch vườn đẹp*” (Cát Hải), “*Thùng rác kín*” (Đồ Sơn, Kiến An), “*Mỗi tuần 1 ngày vì thành phố xanh sạch đẹp*”, “*Xử lý chất thải rắn*” (Duong Kinh, An Lão)....

Công tác hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững được triển khai với nhiều mô hình, cách làm mới thiết thực và đạt hiệu quả rõ nét:

Hội LHPN thành phố tập trung cao chỉ đạo thực hiện các đề án “*Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt*”; “*Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020*”, Dự án 3 thuộc Đề án 279 “*Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020*”. Cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không 3 sạch*” được các cấp hội phụ nữ thành phố lồng ghép, góp phần thực hiện 09/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới và xây dựng đô thị văn minh. Hội LHPN thành phố đã chọn điểm triển khai tại xã Lê Lợi (huyện An Dương) và phường Trần Thành Ngọ (quận Kiến An). Trong giai đoạn đầu cuộc vận động, không ít cơ sở hội gặp khó khăn trong khâu khảo sát. Sau đó, được sự hỗ trợ trực tiếp của cán bộ Hội thành phố, quận, huyện, việc triển khai được các hộ gia đình ủng hộ, hưởng ứng. Việc hỗ trợ hội viên, phụ nữ thực hiện tiêu chí được các cấp Hội thực hiện bằng nhiều hình thức: giúp nhau phát triển kinh tế, thoát nghèo, dạy nghề tạo việc làm, nuôi dạy giáo dục con, bảo vệ môi trường... Nhờ đó, cuộc vận động đã từng bước đi vào cuộc sống. Đã vận động các hộ gia đình hiến trên 5000m² đất, 60 tấn xi măng, đóng góp kinh phí để mở rộng ngõ, làm đường; vận động các nông hộ tại 7 huyện ngoại thành chấp hành chủ trương dồn điền đổi thửa. Đến cuối nhiệm kỳ có 318.212 hộ đạt 8 tiêu chí (đạt tỷ lệ 85%).

Năm 2014, Hội LHPN thành phố tổ chức Sơ kết 5 năm Cuộc vận động xây dựng “*Mái ấm tình thương*”, 3 năm cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không - 3 sạch*”. Các cấp Hội đã vận động được 19 tỷ đồng, hỗ trợ, xây sửa 570 mái ấm tình thương cho cán bộ, hội viên, phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, tàn tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... góp phần đảm bảo an sinh xã hội của thành phố. Tại hội nghị đã có 6 tập thể, 4 cá nhân được nhận Bằng khen của UBND thành phố; 9 tập thể, 4 cá nhân được Hội LHPN Hải Phòng tặng giấy khen; 03 doanh nghiệp nhận giấy chứng nhận Tấm lòng vàng của Hội LHPN thành phố.

Các mô hình phòng, chống mua bán phụ nữ, trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình như nhà tạm lánh, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, phòng tham vấn... được đẩy mạnh nhằm hỗ trợ và bảo vệ an toàn cho phụ nữ và trẻ em từ cộng đồng.

100% cơ sở Hội có mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 1090 phụ nữ nhiễm HIV được Hội hỗ trợ giúp đỡ, 385.964 lượt phụ nữ được tuyên truyền giáo dục các kiến thức liên quan đến giới, dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản...

Điểm nhấn nhiệm kỳ là sáng kiến thành lập mô hình 3 tốt “*Chi tổ phụ nữ tiết kiệm, tương trợ, nuôi dạy con tốt*” nhằm phát huy trách nhiệm cộng đồng, tương thân hỗ trợ trong hội viên, phụ nữ. Mô hình đã được Thành ủy Hải Phòng đồng ý cho chỉ đạo, triển khai trong các cấp Hội thông qua việc ban hành Công văn số 2588/CV-VPTU thông báo ý kiến của đồng chí Phó Bí thư thường trực Thành ủy gửi Ban cán sự Đảng, Ủy ban nhân dân thành phố và các quận, huyện ủy chỉ đạo phối hợp đồng bộ, hiệu quả cùng Hội LHPN thành phố tổ chức triển khai mô hình. Hội LHPN thành phố đã chỉ đạo xây dựng các mô hình điểm tại 14 quận/huyện. Qua quá trình triển khai và kết quả đạt được, Hội LHPN thành phố đã tổ chức hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng. Toàn thành phố đã xây dựng và duy trì 282 mô hình “3 tốt” hoạt động hiệu quả với 56.839 hội viên tham gia; giúp đỡ, hỗ trợ hàng trăm lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em bỏ học, suy dinh dưỡng, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Thành ủy Hải Phòng ghi nhận là đây mô hình dân vận khéo, được các cấp, các ngành đánh giá cao về cách thức chỉ đạo, triển khai bài bản, khoa học, hiệu quả tác động cụ thể. Mô hình “*Mô hình tiết kiệm, tương trợ, nuôi dạy con tốt*” của chi hội Phan Đình Phùng (phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng) là điển hình tiêu biểu được báo cáo tham luận tại Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII.

Là đơn vị thực hiện điểm Đề án 404 của Chính phủ: “*Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020*”, Hội LHPN thành phố đã nghiên cứu, đề xuất tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án với sự tham gia của các ngành; phê duyệt Kế hoạch số 3587/KH-BCĐ ngày 03/8/2015 về việc triển khai tổng thể Đề án đến năm 2020. Đề án đã hỗ trợ cho 70 nhóm trẻ độc lập tư thục, cấp phát 1500 cuốn tài liệu chăm sóc trẻ 1000 ngày đầu đời, phát thanh 1224 lượt tin/bài trên hệ thống loa truyền thanh địa phương của 204 xã/phường. Các cấp Hội tổ chức 156 hội nghị tập huấn, truyền thông nhằm nâng cao năng lực, kiến thức quản lý nhóm trẻ và chăm sóc trẻ cho 14.230 lượt cán bộ Hội, chính quyền địa phương, các ngành liên quan và giáo viên, bảo mẫu, người quản lý các nhóm trẻ, phụ huynh học sinh. Hội LHPN thành phố tổ chức hội thảo giữa các nhóm trẻ độc lập tư thục cấp thành phố, thông qua quy chế giám sát, kế hoạch hoạt động; vận động chính sách nhằm tăng cường trách nhiệm tham gia của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, chủ nhóm trẻ, giáo viên bảo mẫu và cha mẹ trẻ trong nuôi dạy trẻ. Tại hội thảo chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chức triển khai đề án do Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức, Hội LHPN Hải Phòng là đơn vị được

báo cáo tham luận về “*Kinh nghiệm xây dựng kế hoạch và bảo vệ kinh phí của đề án, trong đó có cơ chế hỗ trợ nhóm trẻ độc lập tư thực*”.

Năm 2013 được Chính phủ đồng ý lấy là “*Năm Gia đình Việt Nam*” đã tạo một bước chuyển mới trong nhận thức của các cấp, các ngành, toàn xã hội về vai trò, vị trí của gia đình và công tác gia đình. Trên cơ sở đó, các cấp Hội phụ nữ thành phố đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động phụ nữ với các hộ gia đình quan tâm, nâng cao trách nhiệm trong nuôi dạy con, trong xây dựng các mối quan hệ, ứng xử văn hóa trong gia đình. Hội LHPN thành phố đã tổ chức các lễ phát động với chủ đề “*Kết nối yêu thương*”, biểu dương các gia đình hạnh phúc tiêu biểu ở các cấp, tổ chức hội thảo, tọa đàm về “*Lắng nghe trẻ em nói*”, nuôi dạy con, tổ chức cuộc sống gia đình... tạo làn sóng mạnh mẽ truyền tải thông điệp yêu thương, gắn kết gia đình. Các cấp Hội đã tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về “*Một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái*”.

Phát huy truyền thống “*uống nước nhớ nguồn*” và tinh thần “*trương thân, trương ái*”, các cấp Hội đã vận động đông đảo các tầng lớp phụ nữ và cộng đồng ủng hộ được gần 60 tỷ đồng để chăm lo các gia đình chính sách, gia đình có con em đang làm nhiệm vụ nơi biên giới, hải đảo; thăm hỏi kịp thời các gia đình bị ảnh hưởng của thiên tai, hoạn nạn; phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; vận động, xây dựng, sửa chữa mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo. Trong đó năm 2014, trước tình hình căng thẳng leo thang tại Biển Đông do sự kiện Trung Quốc hạ đặt dàn khoan 981 trái phép tại thềm lục địa của Việt Nam, cùng với phụ nữ cả nước, các cấp Hội phụ nữ Hải phòng đã kịp thời phát động quỹ *Hậu phương với biển đảo*, vận động đóng góp xây quỹ *Chung sức vì biển đảo quê hương*, thăm tặng 106 gia đình chiến sỹ đang công tác trên Đảo Trường Sa số kinh phí trên 200 triệu đồng.

Các hoạt động giám sát, phản biện của tổ chức Hội được triển khai thực hiện đạt kết quả bước đầu:

Công tác tham mưu, đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện, giám sát luật pháp, chính sách về bình đẳng giới, được các cấp Hội chuyển từ thực hiện cơ chế tham gia quản lý Nhà nước theo Nghị định 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ sang thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ – CP quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước. Là nhiệm kỳ đầu triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW về “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; Quyết định 218-QĐ/TW “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây*

dựng Đảng, xây dựng Chính quyền”, Quyết định 1737⁽¹⁾-QĐ/TU và Quyết định 1738⁽²⁾-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Hội LHPN thành phố đã tập trung chỉ đạo và triển khai kịp thời, nghiêm túc, đạt một số kết quả bước đầu. Hàng năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố lựa chọn từ 02 - 03 vấn đề để thực hiện giám sát như việc thực hiện một số chủ trương của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và chính sách an sinh xã hội thiết thực với phụ nữ và trẻ em⁽³⁾... góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ; kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Để phát huy quyền dân chủ trực tiếp của hội viên, phụ nữ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, các cấp Hội phụ nữ thành phố đã tổ chức cho hội viên đóng góp ý kiến vào các dự thảo Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, chương trình phát triển kinh tế - xã hội... Đã tổng hợp được ý kiến tham gia vào 51 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Qua giám sát đã phát hiện những bất cập trong triển khai, thực hiện chính sách, phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh...

Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ và trẻ em ngày càng được mở rộng với nhiều hình thức, mô hình thiết thực ở cộng đồng như phối hợp tổ chức đối thoại chính sách, câu lạc bộ *“Phụ nữ với pháp luật”*... Hội LHPN thành phố đã thực hiện quyết định kiện toàn, bổ sung chức năng, đổi tên Trung tâm Tư vấn pháp luật thành Trung tâm tư vấn pháp luật, hỗ trợ hôn nhân và gia đình – là điểm sáng đi đầu trong hệ thống trung tâm của cả nước. Chất lượng hoạt động của Trung tâm đã đáp ứng nhu cầu tư vấn pháp luật của phụ nữ, đặc biệt là tư vấn hôn nhân có yếu tố nước ngoài; tư vấn tiền hôn nhân, góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, hội viên, phụ nữ và làm lành mạnh hóa quan hệ hôn nhân. Hoạt động phối hợp với ngành Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý tiếp tục được duy trì góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, hội viên, phụ nữ...

Công tác đào tạo cán bộ Hội gắn với xây dựng tổ chức cơ sở Hội được triển khai tích cực, đúng với yêu cầu là khâu đột phá:

Với phương châm *“cán bộ là gốc của mọi việc”*, các cấp Hội phụ nữ thành phố đã tập trung chỉ đạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi khâu đột phá *“Nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới”*. Hội LHPN thành phố đã triển khai đề án *“Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội cơ sở giai đoạn 2012- 2017”*; tích cực tham mưu đề

¹ Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

² Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân.

³ Nghị quyết 11-NQ/TW³, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Nghị định 56/2003/NĐ-CP, chính sách giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn...

xuất với Thành ủy, phối hợp với Sở Nội Vụ, Học viện Phụ nữ, Trường chính trị Tô Hiệu, trung tâm bồi dưỡng chính trị các quận, huyện mở các lớp đào tạo bồi dưỡng, chuẩn chức danh. Đã có trên 20 nghìn lượt cán bộ được đào tạo trong giai đoạn này, đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách thành phố, quận/huyện, xã/phường/thị trấn dưới 45 tuổi đạt chuẩn chức danh.

Xác định chất lượng hoạt động của tổ chức Hội cơ sở là vấn đề sống còn nên ngay từ đầu nhiệm kỳ, Hội LHPN thành phố đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội ở cơ sở, tập trung cải tiến lề lối làm việc của cán bộ Hội các cấp. Hội LHPN thành phố ban hành kế hoạch tăng cường đi cơ sở theo hướng chủ động, khắc phục hành chính hóa; cán bộ đi xuống tận chỉ tổ theo phương châm: “3 được, 4 rõ”: *“Đi được, nói và viết được, xây dựng được mối quan hệ”*; *“Rõ định hướng chỉ đạo của cấp trên, rõ nhiệm vụ chính trị của địa phương, rõ chức năng nhiệm vụ được giao, rõ nhu cầu nhiệm vụ của hội viên phụ nữ”*. Đi cơ sở không chỉ là dự các buổi hội họp mà đi để giúp cơ sở tổ chức các hoạt động, phát hiện các vướng mắc khó khăn của cơ sở đề xuất, bàn biện pháp tháo gỡ. Lịch đi được cán bộ chủ động theo kế hoạch, không thụ động chờ giấy mời của các đơn vị... Sau 5 năm triển khai, kế hoạch tăng cường đi cơ sở đã nhận được sự đánh giá tích cực. Đã có trên 1.000 lượt cán bộ Hội cấp thành phố, cấp quận/huyện tham gia các hoạt động tại cơ sở và cũng đã ghi nhận trên 100 ý kiến phản ánh, đề xuất với lãnh đạo các cấp hội để đổi mới cách thức tổ chức hoạt động, giải quyết khó khăn tại cơ sở Hội... Các hội thi *“Cán bộ Hội cơ sở giỏi”* tiếp tục được tổ chức với hình thức thi sáng tạo, phát huy được nhiều sáng kiến của cán bộ hội cơ sở trong giải quyết các vấn đề khó khăn của cơ sở. Công tác quản lý hội viên thông qua phát thẻ được thực hiện tại 100% cơ sở Hội... Chất lượng hoạt động tổ chức Hội cơ sở được nâng lên qua từng năm. Đến cuối nhiệm kỳ có 100% cơ sở Hội đạt vững mạnh và khá. Tỷ lệ hộ gia đình có hội viên đạt 85,73%.

Với mục tiêu tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ, Hội LHPN thành phố đã chỉ đạo đa dạng hình thức tập hợp, quan tâm đến các nhóm đối tượng phụ nữ di cư, cao tuổi, nữ thanh niên, tôn giáo, công nhân tại khu công nghiệp... để mở rộng tính liên hiệp của tổ chức Hội. Các mô hình tiêu biểu trong giai đoạn này là: mô hình *“Nữ công nhân nhà trọ”* (Dương Kinh, Hồng Bàng), CLB phụ nữ di cư (Ngô Quyền), CLB *“Vợ bộ đội”* (Vĩnh Bảo)... Năm 2013, thực hiện chủ trương của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thành lập tổ chức Hội ở cơ quan chuyên trách Hội các cấp, Ban Thường vụ Hội LHPN thống nhất với Đảng Đoàn, Chi ủy chi bộ cơ quan xây dựng kế hoạch thành lập Hội phụ nữ cơ quan Hội LHPN thành phố, tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập và ra mắt Ban chấp hành gồm 5 đồng chí. Hội Liên hiệp Phụ nữ các quận, huyện, cơ sở

thành lập 14 chi hội phụ nữ trong doanh nghiệp và ngoài địa bàn hành chính thu hút 664 hội viên sinh hoạt.

Để tập trung củng cố kiện toàn bộ máy, ngay sau Đại hội XI, Đảng đoàn Hội LHPN thành phố ban hành Quy định số 01/QĐ-ĐĐ ngày 16/5/2012 *“Về tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo cấp ban và tương đương của cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố; tiêu chuẩn cán bộ được tiếp nhận, tuyển dụng về công tác tại cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố”*. 100% Hội LHPN các quận, huyện được chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả Chương trình hành động thực hiện Kết luận 62-KL/TW của Bộ Chính trị về *“tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị”* và sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TU của Thành ủy về *“Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đến năm 2010 và những năm tiếp theo”*.

Để thúc đẩy công tác cán bộ nữ, Hội LHPN thành phố đã phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tọa đàm với đồng chí Bí thư Thành ủy về *“Vai trò cán bộ nữ và Hội phụ nữ trước yêu cầu đổi mới”*, *“Vai trò phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo và quản lý nhà nước”* ...Đảng đoàn, Ban Thường vụ Hội LHPN đã tích cực tham mưu giới thiệu nguồn nhân sự nữ tham gia quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 theo tinh thần Kết luận số 55-KL/TW ngày 18/01/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 14-TT/TU ngày 16/7/2013 của Ban Thường vụ Thành ủy. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố chủ động phát hiện, lựa chọn, giới thiệu phụ nữ tiêu biểu, đủ tiêu chuẩn để đưa vào nguồn giới thiệu ứng cử; giám sát quá trình hiệp thương người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định... Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; nữ cấp ủy cấp quận/huyện, cơ sở tăng so với nhiệm kỳ trước. Tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ cấp thành phố là 8,93% (tăng 1,66%), cấp quận/huyện là 21,3% (tăng 0,65%), cấp xã/phường là 24,43% (tăng 2,87%). Tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp thành phố là 17,39% (tăng 3,96%); cấp xã/phường là 30,7% (tăng 9,13%). Trong giai đoạn 2011- 2016, đã giới thiệu 4.068 phụ nữ ưu tú kết nạp đảng, tỷ lệ đảng viên nữ chiếm 34,5 % trong tổng số đảng viên toàn thành phố.

Nhiều đồng chí cán bộ Hội có bề dày kinh nghiệm công tác, có năng lực và uy tín đã được cấp ủy Đảng quan tâm điều động giữ các vị trí quan trọng trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể. Năm 2014, đồng chí Đỗ Thanh Lê – Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố nhiệm kỳ 2011- 2016 được Ban Thường vụ Thành ủy điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Quận ủy Lê Chân. Đồng chí Phạm Hải Yến – Phó Chủ tịch thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố nhiệm kỳ 2011 – 2016 được bầu làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ

thành phố. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Phương – Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố. Năm 2016, đồng chí Phạm Tuyên Dương – Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được điều động giữ chức vụ Phó ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố. 71 cán bộ Hội phụ nữ cấp quận, huyện và cơ sở được điều động luân chuyển giữ vị trí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cơ sở.

Công tác đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh, đạt hiệu quả thiết thực:

Các hoạt động giao lưu, hợp tác, trao đổi thông tin giữa Hội và các đối tác nước ngoài tiếp tục đẩy mạnh. Giai đoạn này, lãnh đạo Hội đã tham gia 9 đoàn công tác, dự các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hàn Quốc, Pháp, Mỹ, Campuchia, Nhật. Tiếp 16 đoàn khách quốc tế tới thăm và làm việc với tổ chức Hội. Tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác với 16 tổ chức quốc tế, thực hiện 28 dự án tập trung vào các lĩnh vực: phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, nâng cấp và cải thiện nhà ở. Các đối tác hợp tác tiêu biểu: Woldr bank, Actionaid; Sida Thụy điển; JICA, World Vision...

Phong trào phụ nữ thành phố tiếp tục phát triển đạt hiệu quả cao:

Với những đổi mới về nội dung và phương thức công tác nêu trên, nhất là trong thực hiện 3 khâu đột phá, phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” và các cuộc vận động của phụ nữ Hải Phòng tiếp tục có bước phát triển cả về quy mô và chất lượng. Để hoàn thành các mục tiêu và chỉ tiêu đề ra, hàng năm, Hội LHPN thành phố chủ động tổ chức phát động và ký kết giao ước thi đua trong các cấp Hội ngay từ đầu năm. Nội dung thi đua được lượng hoá thông qua các chỉ tiêu. Hình thức thi đua theo khối; kiểm tra, đánh giá phong trào thông qua cách làm, các mô hình mới, hiệu quả tại cơ sở. Công tác xây dựng và nhân rộng điển hình được chú trọng, biểu dương, tôn vinh kịp thời thông qua các giải thưởng hàng năm của thành phố.

Với nội dung thiết thực toàn diện, các phong trào thi đua, các cuộc vận động đã thu hút đông đảo phụ nữ hưởng ứng với 94,7% cán bộ, hội viên phụ nữ đăng ký thực hiện. Phong trào phụ nữ thành phố đã góp phần quan trọng vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố, của các địa phương, cơ quan, đơn vị:

Trên lĩnh vực kinh tế-lao động- việc làm, các tầng lớp phụ nữ thành phố đã chủ động, sáng tạo, tham gia và đóng góp hiệu quả vào sự ổn định, phục hồi kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng của thành phố; triển khai xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đạt kết quả bước đầu có ý nghĩa quan trọng. *Trên lĩnh vực giáo dục-đào tạo*, đội ngũ nữ giáo viên đã sôi nổi thi đua “*Dạy tốt*”, “*Giỏi việc trường, đảm việc nhà*”; 19 chị được tặng danh hiệu “*Nhà giáo ưu tú*”. Đội ngũ

nữ trí thức thành phố đã tích cực tham gia 237 công trình, đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 54 công trình nghiên cứu do phụ nữ chủ trì đã góp phần đề xuất tư vấn chính sách, thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống đạt hiệu quả thiết thực. Đội ngũ phụ nữ ngành y tế chiếm 72,5% lao động toàn ngành đã chủ động nâng cao kiến thức và trình độ chuyên môn, rèn luyện ý đức, đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nói chung, phụ nữ và trẻ em nói riêng. 5 chị đã được tặng danh hiệu “*Thầy thuốc ưu tú*”. Trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, chị em đã phát huy tài năng, trí tuệ, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa mang bản sắc Hải Phòng. 7 chị là huấn luyện viên, vận động viên xuất sắc, đạt thành tích cao trong các giải thi đấu quốc gia, quốc tế, mang vinh quang về cho thành phố và đất nước. Trên lĩnh vực an sinh xã hội, với những phong trào “*Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ*”, xây, sửa “*Mái ấm tình thương*”, “*Chi/Tổ phụ nữ tiết kiệm, tương trợ, nuôi dạy con tốt*”...phụ nữ thành phố đã phát huy cao độ tinh thần tương thân, tương ái, vì cộng đồng, góp phần tích cực giảm tỷ lệ hộ nghèo của thành phố từ 5,8% năm 2011 xuống còn 1,53% năm 2015. Vai trò của phụ nữ trong gia đình, trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, tiếp tục được phát huy và đạt kết quả tích cực.

Qua phong trào, đã có 380.742 phụ nữ đạt danh hiệu “*Phụ nữ tiên tiến*”, 03 phụ nữ được công nhận danh hiệu “*Phụ nữ xuất sắc 5 năm tiêu biểu toàn quốc*”; 31 chị được tặng Giải thưởng Lê Chân, 3 giải thưởng Bông hồng vàng, 14 gương mặt tiêu biểu thành phố, 11 cơ sở Hội và 19 cán bộ Hội đạt danh hiệu tiêu biểu...

Nhìn lại 5 năm 2011-2015, các tầng lớp phụ nữ thành phố đã phát huy truyền thống tốt đẹp, hăng hái tham gia phong trào thi đua, tích cực học tập, phấn đấu, năng động, sáng tạo trong lao động sản xuất, ngày càng khẳng định rõ hơn vai trò, vị thế trong gia đình và xã hội. Trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp được nâng lên, đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của phụ nữ từng bước được cải thiện. Chủ động, tích cực tham gia vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đóng góp hiệu quả vào công cuộc phát triển kinh tế, giảm nghèo, thực hiện an sinh xã hội của thành phố. Bám sát chức năng của Hội, nhiệm vụ chính trị của thành phố, nhu cầu, nguyện vọng của phụ nữ, các cấp Hội đã tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt hơn vai trò đại diện quyền làm chủ của phụ nữ. Phạm vi hoạt động của tổ chức Hội được mở rộng, vị thế trong hệ thống chính trị ngày càng được khẳng định, giữ vững vai trò nòng cốt trong vận động xã hội thực hiện công tác phụ nữ và bình đẳng giới...Hoàn thành toàn diện 3 khâu đột phá, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 100% chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Phụ nữ thành phố lần thứ XI đề ra. Với những đóng góp to lớn và thành tích đạt được, các cấp Hội Phụ nữ thành phố đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng 1

Huân chương Độc lập hạng Nhất; Chính phủ tặng 2 Cờ thi đua xuất sắc; Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ủy ban nhân dân thành phố tặng 4 Cờ thi đua xuất sắc.

Những kết quả công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố đạt được trong 5 năm 2011-2015 đã góp phần quan trọng vào những kết quả chung của Đảng bộ, quân và dân Hải Phòng đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ thành phố.

IV. TỔ CHỨC HỘI VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ HẢI PHÒNG TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2020

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư và Thông tri số 02-TT/TU ngày 04-11-2015 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-BTV, các Hướng dẫn số 05/HD-BTV, Hướng dẫn số 06/HD-BTV chỉ đạo tổ chức Đại hội phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố lần thứ XII. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã An Đồng, huyện An Dương được chỉ đạo tổ chức Đại hội điểm cho cấp xã, phường, thị trấn. Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Hồng Bàng được chỉ đạo Đại hội điểm cấp quận, huyện.

Trong các ngày 18 và 19-10-2016, Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XII, nhiệm kỳ 2016-2021 với chủ đề *“Phát huy truyền thống, đoàn kết, đổi mới, phát triển; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh góp phần xây dựng thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại”* được tổ chức trọng thể tại Trung tâm Hội nghị thành phố. 261 đại biểu chính thức đã thực hiện đầy đủ các nội dung, chương trình của Đại hội. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đại hội xác định mục tiêu chung của phong trào phụ nữ 5 năm 2016-2021 là: *“Đoàn kết, phát huy truyền thống, tiềm năng, sức sáng tạo và vị thế của phụ nữ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; hỗ trợ phụ nữ nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần, xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững, phấn đấu vì sự phát triển của phụ nữ góp phần xây dựng thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại”*.

Đại hội đã đề ra 4 nhóm chỉ tiêu cơ bản: (1). Tuyên truyền, xây dựng điển hình; (2). Hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc; (3). Giám sát, phản biện xã hội; (4). Xây dựng tổ chức Hội. 3 nhiệm vụ trọng tâm: (1). Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc; (2). Vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường; (3). Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân. 03 đề án trọng tâm: (1). Hỗ trợ phụ nữ bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa gia đình truyền thống; (2). Nâng cao quyền năng phát triển kinh tế hộ gia đình

cho phụ nữ; (3). Nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp công tác cho đội ngũ cán bộ Hội phụ nữ cơ sở.

Đại hội đã xác định 6 giải pháp chủ yếu: (1). Đổi mới công tác truyền thông, vận động hướng tới thay đổi hành vi; (2). Duy trì, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả, xây dựng mô hình mới; (3). Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức Hội các cấp, khắc phục biểu hiện hành chính hóa, hình thức; (4). Phát huy vai trò làm chủ của hội viên phụ nữ trong hoạt động Hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; (5). Mở rộng liên kết, xã hội hóa nguồn lực cho công tác phụ nữ và bình đẳng giới; (6). Thúc đẩy công tác đối ngoại, xây dựng chiến lược quảng bá hình ảnh phụ nữ Hải Phòng.¹

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 45 đồng chí. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XII đã họp Hội nghị lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố gồm 15 đồng chí. Đồng chí Phạm Hải Yến, Ủy viên Thành ủy, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XI tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2016-2021.

Đại hội đại biểu Phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XII với tinh thần *"Đoàn kết, đổi mới, phát triển"*, đã thể hiện sâu sắc niềm tin và quyết tâm chính trị cao của phụ nữ thành phố trong góp sức cùng Đảng bộ và nhân dân thành phố triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ thành phố, xây dựng Hải Phòng hướng tới trở thành thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại.

Những năm 2016-2020, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Hải Phòng lần thứ XII có nhiều thuận lợi: sau 15 năm thực hiện Nghị quyết 32-NQ/TW của Bộ chính trị về xây dựng và phát triển Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thành phố có những bước phát triển mạnh mẽ và đột phá về kinh tế, văn hóa, xã hội, khánh thành và khởi công nhiều công trình dự án lớn. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Nhiều chính sách hỗ trợ an sinh xã hội được triển khai kịp thời có hiệu quả, an ninh quốc phòng được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo điều kiện cho tổ chức Hội phụ nữ khẳng định vị trí, vai trò trong hệ thống chính trị.

Bên cạnh những thuận lợi, các cấp Hội phụ nữ phải đối mặt với không ít những khó khăn, thách thức: Công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư cho nhân dân ở một số dự án còn chậm, tình trạng ngừng việc tập thể vẫn tiếp tục xảy

¹ Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng (2016): Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2011-2016, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016-2021. Lưu tại Thành hội.

ra ở các công ty, khu công nghiệp.... ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm của nhân dân, đặc biệt là các tầng lớp phụ nữ. Tệ nạn xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, việc vi phạm đạo đức nhà giáo, xâm hại trẻ em; tình hình tai nạn giao thông, xuất hiện các tôn giáo mới, lạ.. diễn biến phức tạp, đặc biệt bệnh dịch (dịch tả lợn Châu Phi, dịch Covid-19...) đã xuất hiện và lây lan nhanh, diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề về kinh tế và tất cả các mặt đời sống xã hội, trong đó có đời sống, tư tưởng, sự an toàn của hội viên phụ nữ và nhân dân trong thành phố.

Phát huy những thời cơ, thuận lợi, chủ động, linh hoạt khắc phục khó khăn, các cấp Hội phụ nữ Hải Phòng đã triển khai phong trào thi đua, các cuộc vận động, các nhiệm vụ trọng tâm bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và thực tiễn với mục tiêu đạt hiệu quả cao, góp phần vào sự phát triển chung của thành phố Cảng và sự phát triển của phụ nữ cả nước.

Để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội tiếp tục được đổi mới theo hình thức tương tác 2 chiều, sân khấu hóa với sáng kiến thành lập, phát huy vai trò của Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi và đạt được những kết quả tích cực:

Hội LHPN thành phố chỉ đạo đến hết năm 2020, mỗi cơ sở Hội có 1 Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi theo lộ trình. Năm 2017, mỗi quận huyện thành lập điểm 1 Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi tại 1 xã. Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi xã Hoàng Động- huyện Thủy Nguyên được tổ chức ra mắt đầu tiên ngày 6-3-2017. Ngày 16-5-2018, Hội LHPN thành phố tổ chức hội nghị sơ kết 1 năm hoạt động của mô hình và tiếp tục chỉ đạo nhân rộng. Đến hết năm 2019, toàn thành phố đã thành lập 198 Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi tại các cơ sở Hội.

Với phương châm lấy kết quả đầu ra là sự thay đổi hành vi của hội viên, phụ nữ và người dân, các Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi đã sử dụng linh hoạt các hình thức truyền thông: truyền thông cộng đồng với hình thức sân khấu hóa (nội dung truyền thông được truyền tải qua thơ, kịch, tiểu phẩm, hò vè, tương tác 2 chiều); tư vấn, vận động trực tiếp tới từng người, từng gia đình... Có Đội đã lập sổ theo dõi mức độ thay đổi hành vi của cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn được phân công tuyên truyền vận động để có phương án vận động, thuyết phục cụ thể. Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi đã trở thành lực lượng nòng cốt góp phần cùng các địa phương giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc. Tiêu biểu: vận động sản xuất và tiêu thụ nông sản an toàn, giảm thiểu rác thải sinh hoạt bằng cách vận động phân loại rác thải tại gia đình, vận động giải phóng mặt bằng cho các công trình, dự án. Những tháng đầu năm 2020, các

Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi đã trở thành lực lượng nòng cốt tham gia các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ phụ nữ, nhân dân phòng, chống đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố. Đội xung kích truyền thông thay đổi hành vi là điểm sáng được Trung ương Hội, chính quyền địa phương, hội viên, phụ nữ và nhân dân đánh giá cao.

Song song với truyền thông, vận động trực tiếp, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, giáo dục phụ nữ được chú trọng tăng cường: Hội LHPN thành phố chỉ đạo duy trì hiệu quả website phunuhaiphong.org.vn của Hội; sử dụng các nhóm trên mạng xã hội để trao đổi, chia sẻ thông tin nhanh, kịp thời; sử dụng các trang facebook, fan-page để đăng tải hoạt động của các cấp Hội, chia sẻ các thông tin chính thống tuyên truyền, vận động hội viên, chống lại các thông tin xuyên tạc; chia sẻ các kiến thức, kỹ năng, tài liệu tốt; sử dụng các mạng nội bộ để gửi, nhận văn bản, hạn chế các công việc hành chính hóa, giúp giải quyết công việc nhanh, tiện lợi.

Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc tiếp tục được chú trọng, đạt hiệu quả rõ nét:

Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” được chỉ đạo thực hiện gắn với Cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã đóng vai trò quan trọng trong công tác gia đình. Việc thực hiện hiệu quả các Đề án Chính phủ (Đề án 404 “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020”, Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ”, Đề án 704 “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt”, Dự án 3 “Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững” thuộc Đề án 279 “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”...), các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phối hợp đã mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên, phụ nữ thành phố. Các cấp Hội đã tổ chức 5.830 buổi truyền thông nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các hộ gia đình có con từ 0-16 tuổi các kiến thức nuôi dạy con tốt; 109.327 trẻ vị thành niên được tiếp cận các kiến thức về sức khỏe sinh sản và giáo dục kỹ năng để đối mặt với các khó khăn trong cuộc sống, kỹ năng phòng chống xâm hại, kỹ năng để được an toàn. Hỗ trợ thành lập mới 317 mô hình/tổ tư vấn hôn nhân, gia đình - phòng chống xâm hại trẻ em. Vận động 92.148 phụ nữ tham gia mua bảo hiểm y tế qua kênh của Hội, 93.6% hội viên (244.705/261.306) tham gia bảo hiểm y tế.

Các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, hậu phương quân đội được các cấp Hội tích cực thực hiện, hỗ trợ xây mới, sửa chữa 182 nhà với tổng số tiền hơn 25.8 tỷ đồng, vận động quyên góp được hơn 42.466 suất quà cho các đối tượng gia đình chính sách, gia đình các chiến sĩ công tác tại biên cương, hải đảo;

phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; trao tặng 7690 suất học bổng; 700 thẻ bảo hiểm cho phụ nữ nghèo trị giá gần 22,5 tỷ đồng. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương giai đoạn 2018-2020, các cấp Hội đã phối hợp với Bộ đội biên phòng thành phố triển khai nhiều hoạt động thiết thực tại xã Pa Ủ và Pa Vệ Sủ thuộc huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu: Trong 2 năm 2018, 2019 đã vận động tặng 16 mái ấm tình thương, 300 chăn ấm, 200 áo đồng phục, sơ mi, 50 bộ sách vở, 02 con bò giống... trị giá gần 1 tỷ đồng. Ngày 21-7-2017, Hội LHPN thành phố tổ chức Hội nghị biểu dương *“70 mùa hoa – Tổ quốc mãi ghi công”* nhân kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ với sự hiện diện của 270 Mẹ Việt Nam anh hùng, vợ liệt sỹ, nữ thương binh, bệnh binh tiêu biểu trên địa bàn thành phố. 70 Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố đã được trao tặng 70 Mẹ Việt Nam anh hùng, vợ liệt sỹ, thương bệnh binh tiêu biểu. Cũng trong năm 2017, Hội LHPN thành phố tổ chức đoàn công tác thăm, tặng quà tại huyện đảo Bạch Long Vĩ. Đoàn đã trao 500 triệu đồng vốn hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, thăm gia đình chính sách, phụ nữ khó khăn trị giá gần 100 triệu đồng.

Với phương châm *“không để ai bị bỏ lại phía sau”*, các cấp Hội tiếp tục quan tâm, giúp đỡ phụ nữ là nạn nhân của buôn bán người, phụ nữ hoàn lương, bị bạo lực, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Các cấp Hội đã hỗ trợ, giúp đỡ 832 phụ nữ, người thân có tiến bộ. Hội LHPN thành phố ký kết và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp với trại giam Xuân Nguyên giai đoạn 2016-2020 về giáo dục cải tạo phạm nhân, trại viên, học sinh nữ và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng. Qua các hoạt động, đã tặng 90 suất quà cho phạm nhân nữ và phụ nữ chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, trị giá 27 triệu đồng; hỗ trợ, giúp đỡ 41 phụ nữ chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc đã tập trung thực hiện hiệu quả, trọng tâm các chủ đề năm do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chỉ đạo *“An toàn vệ sinh thực phẩm ” (năm 2018); “An toàn cho phụ nữ và trẻ em ” (năm 2019, 2020).*

Công tác vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế có nhiều đổi mới, đạt hiệu quả cao:

Bên cạnh việc tiếp tục duy trì các hoạt động hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo, giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ, giai đoạn 2016-2020, các cấp Hội chú trọng vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế. Triển khai Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025, các cấp Hội đã chủ động phối hợp với Hội nữ doanh nhân, các ngành chức năng tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho hội viên phụ nữ về khởi sự kinh doanh, năng lực quản lý, hỗ trợ và tiếp cận các chính sách, tham gia các hội nghị, hội thảo về phát triển doanh nghiệp... phát động cán bộ, hội viên, phụ nữ hưởng ứng *“Ngày phụ nữ sáng tạo”*; *Ngày phụ nữ khởi*

ng nghiệp 4.0 với chủ đề “Sáng tạo và kết nối”; “Phụ nữ tin dùng”. Hoạt động hỗ trợ phụ nữ sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp có nhiều đổi mới đã gắn kết việc hỗ trợ tiếp cận tín dụng, thị trường với tổ chức tập huấn kỹ năng, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và khen thưởng, tôn vinh các doanh nhân nữ. Các cấp Hội đã thành lập và quản lý 44 tổ phụ nữ liên kết với 915 thành viên, 4 tổ hợp tác với 101 thành viên. Hội Nữ doanh nhân thành phố hoạt động hiệu quả. Các cấp Hội quan tâm hỗ trợ thành lập và phát triển các mô hình, nhóm liên kết theo chuỗi giá trị trong “sản xuất thực phẩm sạch, tiêu dùng sạch”, vận động 2.860 cơ sở kinh doanh cam kết sản xuất sạch, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

Hội LHPN thành phố tăng cường chủ động khai thác các nguồn vốn tín dụng đặc biệt qua kênh của ngân hàng Chính sách xã hội, phối hợp với các ngân hàng Nhà nước, ngân hàng thương mại (*Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT, Đông Á, Bản Việt...*), các quỹ hỗ trợ vốn vay giúp phụ nữ phát triển kinh tế vươn lên làm giàu thoát nghèo bền vững. Hoạt động tài chính vi mô của Hội từng bước phát triển theo hướng chuyên nghiệp, bền vững. Năm 2017, Quỹ tài chính vi mô (TYM) được thí điểm triển khai trên địa bàn huyện Thủy Nguyên. Với hiệu quả đạt được, TYM tiếp tục được mở rộng tại huyện An Lão (năm 2018) và huyện Kiến Thụy (năm 2019). Đặc biệt, *Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển thành phố Hải Phòng* - nguồn Quỹ đầu tiên do Hội trực tiếp quản lý đã được thành lập theo Quyết định 196/QĐ-CT ngày 29-01-2016 của Ủy ban nhân dân thành phố. Đến hết năm 2019, Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển thành phố Hải Phòng đã hỗ trợ nguồn vốn vay 32,205 tỷ đồng cho 2.587 gia đình hội viên, phụ nữ tại 57 xã, phường, thị trấn, góp phần hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tại địa phương, đặc biệt còn góp phần tiếp sức, hỗ trợ phụ nữ, ngư dân vùng biển vững tin vươn khơi, bám biển.

Các cấp Hội phụ nữ tạo điều kiện cho hội viên phụ nữ được tham gia các lớp học nghề và giới thiệu việc làm, tổ chức các lớp đào tạo nghề tại chỗ, lưu động; tổ chức Ngày hội việc làm kết nối các nhà tuyển dụng lao động giới thiệu việc làm cho hội viên phụ nữ. Nhiều chị em đã được tham gia đào tạo, có việc làm và thu nhập ổn định sau đào tạo, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho hội viên phụ nữ tại các địa phương. Từ các hoạt động hỗ trợ cụ thể trên, các cấp Hội đã giúp 1.377 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; hỗ trợ thành lập 3 Hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (*Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp nông nghiệp xã An Hòa Vĩnh Bảo; Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Bàng La, Đồ Sơn; Hợp tác xã nông nghiệp xã Thắng Thủy Vĩnh Bảo*); đào tạo và phối hợp đào tạo cho 4.163 lao động; tư vấn việc làm và giới thiệu việc làm cho 13.842 lao động nữ.

Công tác xây dựng tổ chức Hội tiếp tục được quan tâm, đáp ứng kịp thời

yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới:

Công tác tập hợp và phát triển hội viên nhiệm kỳ 2016-2021 có sự thay đổi cơ bản trong định hướng chỉ đạo với phương châm “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội” (ở các giai đoạn trước là “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có tổ chức Hội”). Với định hướng đó, thực hiện khâu đột phá “Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ, phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ”, các cấp Hội đã tập hợp và phát triển hội viên, thành viên theo địa bàn, nghề nghiệp, lứa tuổi, nguyện vọng; cải tiến cách thức sinh hoạt hội viên theo hướng linh hoạt về thời gian, nội dung, nhóm đối tượng, hình thức tổ chức để mọi hội viên đều có cơ hội tham gia. Vai trò nòng cốt đi đầu của hội viên được phát huy trong các khâu khó, việc mới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ địa phương và của Hội như: giải phóng mặt bằng, hỗ trợ phụ nữ di dời chỗ ở bàn giao mặt bằng cho các dự án, vận động hội viên, phụ nữ xây dựng nông thôn mới...; kịp thời nắm bắt đời sống, tâm tư, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ. Để công tác quản lý hội viên đi vào thực chất, thuận tiện cho việc tổng hợp, phân tích, đánh giá, các cấp Hội triển khai thu thập thông tin hội viên quản lý qua phần mềm. Tính đến cuối năm 2019, các cấp Hội thành lập và duy trì 117 mô hình tập hợp, thu hút hội viên hiệu quả theo địa bàn, nghề nghiệp, lứa tuổi, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ. Tổng số hội viên phát thẻ là 262.808 hội viên, tăng 4.193 hội viên so với đầu nhiệm kỳ. Số cơ sở Hội tập hợp hội viên đạt từ 50% trở lên là 223/223. Thực hiện đa dạng hóa hình thức tập hợp phụ nữ, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã trình Thành ủy, hoàn thiện quy trình, hồ sơ thành lập *Hội Nữ trí thức*. Ngày 19/3/2020, Ủy ban nhân dân đã ban hành Quyết định số 789/QĐ-UBND về việc cho phép thành lập Hội Nữ trí thức thành phố Hải Phòng.

Công tác cán bộ được xác định là khâu đột phá nên ngay từ đầu nhiệm kỳ việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được các cấp Hội từ thành phố đến cơ sở chú trọng. Hằng năm, các cấp Hội chủ động khai thác các nguồn lực để tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ Hội chuyên trách các cấp để đạt chuẩn chức danh và nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ. Ngày 31/12/2018, Chính phủ ban hành Quyết định số 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc “*Phê duyệt Đề án Bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ giai đoạn 2019 – 2025*”. Đề án tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tâm huyết với công tác phụ nữ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, sâu sát cơ sở; hội tụ đầy đủ năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ theo các nghị

quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII của Đảng. Kết quả, 100% cán bộ chuyên trách Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, quận, huyện đạt chuẩn chức danh theo quy định; 220/223=98.6% Chủ tịch Hội cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định, 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 1 lần/năm; 100% Chi, tổ trưởng được tập huấn nghiệp vụ 1 lần/năm.

Công tác giám sát được các cấp Hội chủ động thực hiện, tập trung vào các nội dung: giám sát việc triển khai, thực hiện chính sách, luật pháp liên quan đến phụ nữ tại địa phương, các chế độ chính sách tại các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ. Hình thức giám sát được các cấp Hội vận dụng phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó nhiều đơn vị đã tranh thủ, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể để chủ trì giám sát và tham gia chéo các cuộc giám sát. Chất lượng giám sát được nâng lên, thể hiện qua việc các cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp đã tích cực phối hợp, cung cấp thông tin, số liệu, cử cán bộ tham gia đoàn giám sát; các kiến nghị sau giám sát của Hội đã được các đơn vị được giám sát nghiêm túc tiếp thu. Các cấp Hội đã chủ trì giám sát 34 cuộc đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Hoạt động phản biện xã hội đã được các cấp Hội tích cực tham gia thực hiện với nhiều hình thức. Các cấp Hội đã tham gia đóng góp 1.759 ý kiến, phản biện xã hội vào các dự thảo luật; tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách: chủ trì tổ chức 10 cuộc đối thoại, phối hợp tổ chức 34 cuộc đối thoại chính sách giữa lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương với cán bộ, hội viên phụ nữ cho 3.889 cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân trên địa bàn thành phố. Thông qua đối thoại trực tiếp, các cấp ủy chính quyền, các ngành liên quan đã giải đáp kịp thời những kiến nghị, đề xuất chính đáng của hội viên, phụ nữ liên quan đến các lĩnh vực.

Hoạt động đối ngoại của Hội được tăng cường. Hội LHPN thành phố tiếp tục hợp tác với các tổ chức phi chính phủ: Actionaid Việt Nam, AC Thụy Điển,... mở rộng hợp tác với Tổ chức Di cư quốc tế (IOM) triển khai hoạt động truyền thông phòng chống mua bán người và nô lệ thời hiện đại; hợp tác với Trung tâm Chính sách nhân quyền Liên hiệp quốc (KOCUN) triển khai dự án “Việt – Hàn” chung tay chăm sóc...

Với những đổi mới rõ nét về nội dung và phương thức hoạt động, các cấp Hội đã tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với hai cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” phù hợp với từng đối tượng hội viên, phụ nữ, góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh đạt hiệu quả cao:

Từ năm 2017, sau Đại hội Đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, thực hiện tinh thần chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tại Kế hoạch số 65/KH-ĐCT ngày 16/5/2017 triển khai thực hiện Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”; 2 cuộc vận động “*Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”, “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” nhiệm kỳ 2017-2022; Hướng dẫn số 01/HD-ĐCT ngày 15/3/2017 thực hiện Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” giai đoạn 2016-2020; Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã ban hành Hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua và hai cuộc vận động. Theo đó, việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua và hai cuộc vận động có những thay đổi khác biệt so với các giai đoạn trước:

Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” không bắt buộc tổ chức đăng ký, bình xét hàng năm như trước mà tổ chức học tập, tuyên truyền, vận động sự tham gia tích cực của các tầng lớp phụ nữ thành phố. Các cấp Hội lựa chọn chủ đề, hình thức thi đua phù hợp với từng thời điểm. Hiệu quả của phong trào thi đua được đánh giá thông qua số lượng, chất lượng điển hình trên các lĩnh vực. Theo đó, chỉ tiêu “*hàng năm, mỗi cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay*” đã trở thành một trong những chỉ tiêu quan trọng. Ngày càng nhiều hơn các hình thức biểu dương, các giải thưởng dành cho phụ nữ được các cấp Hội phụ nữ thành phố quan tâm thực hiện. Tiêu biểu: giải thưởng Lê Chân (cấp thành phố - 2 năm một lần, được trao vào dịp 8/3), giải thưởng “*Hoa tháng 10*” (cấp quận/huyện - trao vào dịp 20/10 hàng năm, do Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Hồng Bàng tham mưu với Ủy ban nhân dân quận ban hành quy chế, thực hiện đầu tiên từ năm 2016. Sau này được nhân rộng ở các quận, huyện khác với các hình thức biểu dương khác nhau).

Bên cạnh việc tuyên truyền, vận động hưởng ứng phong trào thi đua thường xuyên, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố đã phát động các đợt thi đua đặc biệt: Năm 2017 - đợt thi đua chào mừng Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, phát động các cấp Hội xây dựng, đảm nhận các công trình, phần việc tập trung vào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh với những hoạt động thiết thực, cụ thể. Toàn thành phố đã có 246 công trình được chính quyền địa phương ghi nhận. Năm 2018 - đợt thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc. 223/223 cơ sở Hội đã tham gia và hoàn thành 316 công trình, phần việc góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, được cấp ủy chính quyền địa phương đánh giá cao. Tiêu biểu: “*Cánh đồng mẫu lớn*” (Vĩnh Bảo, Kiến Thụy), “*Lắp điện chiếu sáng*”, “*Vận động kinh phí lát đường hè*” (Hồng Bàng), “*Thẻ bảo hiểm tặng người nghèo*”

(Dương Kinh, Kiến An). Năm 2020 - đợt thi đua đặc biệt với chủ đề “*90 hành động thiết thực vì phụ nữ và trẻ em*”. Đã có 282 hành động được các cấp Hội đăng ký triển khai thực hiện đạt hiệu quả thiết thực trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19; xây dựng tuyến đường hoa kiều mẫu; xây, sửa Mái ấm tình thương; nhận đỡ đầu phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; giới thiệu việc làm và tư vấn cho phụ nữ bị bạo lực gia đình; mô hình phụ nữ cấy lúa trên diện tích bỏ hoang; công trình cánh đồng mẫu lớn...

Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” thống nhất giữ tên như cũ nhưng các nội dung “không” “sạch” được thay đổi linh hoạt, không bắt buộc theo nội dung tiêu chí cũ. Cụ thể: tiêu chí “*không sinh con thứ 3*” được thay bằng “*không vi phạm chính sách dân số*”, nội hàm “*3 sạch*” cũng không bắt buộc theo “*sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ*” mà có thể linh hoạt thay đổi phù hợp với tính hình thực tiễn, gắn với nhiệm vụ công tác Hội, nhiệm vụ chính trị địa phương, gắn với việc thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Các cấp Hội tuyên truyền sâu rộng nội dung, ý nghĩa của Cuộc vận động tới đông đảo hội viên, phụ nữ, những lợi ích đối với bản thân và gia đình chị em khi thực hiện được các tiêu chí “*5 không, 3 sạch*”, thúc đẩy chị em mong muốn tự thân được thực hiện các tiêu chí đó. Đồng thời, các cấp Hội đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ bằng việc tìm hiểu nguyên nhân cụ thể từ gia các gia đình chưa đạt tiêu chí để có biện pháp phù hợp, phân công 3 hộ đạt các tiêu chí giúp đỡ 1 hộ gia đình chưa đạt tiêu chí. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, đến hết năm 2019, toàn thành phố đã có 319.895 hộ đạt các tiêu chí của Cuộc vận động. Kết quả của Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” đã góp phần quan trọng cùng các địa phương thực hiện 9/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Cuộc vận động “*Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*” được thực hiện gắn với Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Trên cơ sở những nội dung đã vận động từ nhiệm kỳ trước, các cấp Hội tiếp tục cụ thể hóa rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức thành những việc làm cụ thể phù hợp với từng đối tượng phụ nữ (tiểu thương, nội trợ, nông dân...). Đồng thời với đó, hằng năm mỗi cơ sở Hội đã lựa chọn 1 hành động cụ thể để tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ rèn luyện, làm theo. Hành động đó phải phù hợp với thực tiễn, góp phần giải quyết những bức xúc tại địa phương, những vấn đề đang được hội viên, phụ nữ quan tâm. Đặc biệt, dịp kỷ niệm 70 năm Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua yêu nước (năm 2018), 50 năm thực hiện Di chúc của Bác (năm 2019), nhiều hành động ý nghĩa đã được thực hiện. Từ thực tiễn, bên cạnh các mô hình *tiết kiệm*, nhiều hành động làm theo Bác gắn với rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức đã góp phần thiết thực cùng địa phương giải quyết những bất cập, vướng mắc. Tiêu biểu như: vận động biển bãi rác tự phát lâu ngày thành khu vui chơi công cộng, đường

hoa (quận Ngô Quyền, Hồng Bàng); gây quỹ Hội từ việc cấy trên diện tích bỏ hoang (Vĩnh Bảo), phân loại rác bán gây quỹ tặng thẻ bảo hiểm, học bổng; thực hiện làm việc, hội họp đúng giờ; hỗ trợ hội viên, phụ nữ tiếp cận công nghệ thông tin trong lộ trình xây dựng “công dân điện tử”; vận động dùng vòng hoa luân phiên trong đám tang; đồng hành cùng phụ nữ tản cư; sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn...

Sơ kết thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020*”, đã có 254 điển hình làm theo Bác, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được các cấp Hội phát hiện, tuyên truyền, biểu dương. Trong đó, 4 tập thể, cá nhân được Trung ương Hội, Thành ủy tặng Bằng khen. Hội LHPN thành phố biểu dương, khen thưởng 23 tập thể, cá nhân. Từ phong trào thi đua, các cuộc vận động, nhiều phần thưởng cao quý đã được dành tặng các tấm gương phụ nữ tiêu biểu trên toàn thành phố: 10 chị nhận giải thưởng Phụ nữ Việt Nam tự tin tiến bước, 18 chị đạt giải thưởng Lê Chân...

Những kết quả của công tác Hội và phong trào phụ nữ thành phố đạt được đã góp phần quan trọng vào những thành tựu toàn diện, nổi bật, đột phá của Đảng bộ, quân và dân Hải Phòng giành được qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ thành phố.

Cùng với thành phố và cả nước bước vào Thiên niên kỷ mới, trong 20 năm đầu thế kỷ thứ 21, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Thành ủy Hải Phòng, các cấp Hội phụ nữ thành phố đã từng bước đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh công tác về cơ sở; xác định trúng, đúng các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá để tập trung, thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo. Phong trào phụ nữ thành phố tiếp tục phát triển, phát huy được vai trò của các tầng lớp phụ nữ trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần xứng đáng vào những thành tựu to lớn về kinh tế - xã hội; củng cố quốc phòng - an ninh của Đảng bộ, quân và dân thành phố đã giành được. Tổ chức Hội ngày càng thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phụ nữ, là cầu nối giữa Đảng với hội viên, phụ nữ, tạo sự đồng thuận, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tính liên hiệp của tổ chức Hội được mở rộng, qua đó đã thu hút, vận động các tầng lớp phụ nữ, phối hợp với các cấp, các ngành và toàn xã hội giải quyết nhiều vấn đề của phụ nữ, gia đình. Cán bộ Hội được đào tạo cơ bản, ngày càng trẻ hóa, đáp ứng yêu cầu công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới. Đây là những kết quả và bước trưởng thành hết sức tự hào của phong trào và tổ chức Hội LHPN thành phố Hải Phòng trong 20 năm đầu của thế kỷ thứ 21.

KẾT LUẬN

Phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Hải Phòng là một lực lượng xã hội to lớn. Hội Liên hiệp Phụ nữ là tổ chức đại diện cho giới nữ, cho quyền lợi của phụ nữ, đã tập hợp, chỉ đạo chị em góp phần to lớn vào những thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng phụ nữ và xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

Trải qua hàng ngàn năm dựng nước của dân tộc ta, phụ nữ Hải Phòng đã luôn thể hiện rõ tính cách và truyền thống lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, sống trách nhiệm với cộng đồng, cởi mở trong giao tiếp kinh tế - xã hội với các vùng miền trong cả nước và sớm giao lưu quốc tế, tiếp nhận tinh hoa, góp phần bảo vệ và phát triển bản sắc văn hóa của dân tộc và của người Hải Phòng. Trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, phụ nữ Hải Phòng với tình yêu quê hương đất nước nồng nàn, đã đi tiên phong, tỏa sáng rạng ngời khí tiết Lê Chân, xứng danh hào khí Bạch Đằng, góp phần viết nên những trang sử vàng oanh liệt.

Từ đầu thế kỷ XX, vùng đất Hải Phòng được đô thị hóa và trở thành trung tâm kỹ nghệ, thương mại, có hải cảng - cửa khẩu giao lưu quốc tế, một lực lượng lớn nữ nông dân trở thành công nhân, lao động làm việc trong các nhà máy, bến cảng, trong các cơ sở dịch vụ - thương mại; tiểu thương, trí thức, học sinh... Đây là lực lượng phụ nữ tiên tiến sớm được tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá và đi đầu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng phụ nữ. Phụ nữ Hải Phòng mãi mãi tự hào về những đóng góp tích cực vào quá trình vận động, chuẩn bị cả về tư tưởng và tổ chức dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng trong những năm 1925-1930. Nhiều chị đã vinh dự trở thành lớp đảng viên đầu tiên của Đảng và của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố, *Hội hội Phụ nữ Hải Phòng* được thành lập (8 - 1931), từng bước được xây dựng, phát triển cả ở đô thị và nông thôn với các tên gọi "*Hội Phụ nữ dân chủ*" những năm 1936-1939; "*Hội Phụ nữ phản đế*", "*Hội Phụ nữ giải phóng*" những năm 1939-1940 và "*Hội Phụ nữ cứu quốc*" từ năm 1941... Hội đã tập hợp hết thảy chị em công nhân lao động, nông dân, tư sản dân tộc, tiểu tư sản, trí thức, học sinh đứng dậy, tích cực tham gia các cao trào đấu tranh cách mạng, tiến tới cùng thành phố và cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, lật đổ ách thống trị ngoại bang, xóa bỏ chế độ phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội. Cùng với nhân dân cả nước, phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Hải Phòng từ thân phận người dân mất nước, sống kiếp đời

nô lệ, làm than, đã trở thành công dân của nước Việt Nam độc lập, làm chủ vận mệnh của mình.

Hải Phòng là địa phương “*đi trước*”, “*về sau*” trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược những năm 1946-1955. Trong 10 năm kháng chiến đầy khó khăn, gian khổ, hy sinh, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An, tổ chức *Hội Phụ nữ cứu quốc* ở 2 tỉnh, thành phố từng bước được củng cố, phát triển, vận động, tập hợp chị em hăng hái tham gia kháng chiến, kiến quốc, lập công xuất sắc, góp phần xứng đáng viết nên truyền thống đấu tranh “*Trung dũng*”, “*Luôn luôn Trung dũng*” do Chủ tịch Hồ Chí Minh khen tặng cho quân và dân thành phố Cảng.

Ngay sau khi thành phố được hoàn toàn giải phóng (13-5-1955) và trong 10 năm 1955-1965, tổ chức *Hội Phụ nữ cứu quốc Hải Phòng - Kiến An* nhanh chóng được chuyển tên gọi là *Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng* với hệ thống tổ chức từng bước được kiện toàn sâu rộng từ cấp tỉnh, thành phố đến cơ sở. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, trực tiếp là của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố, Hội đã phát huy hiệu quả vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, tập hợp, tổ chức phong trào phụ nữ thành phố tích cực tham gia vào công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh; triển khai thực hiện chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng. *Đặc biệt, phụ nữ Hải Phòng đi đầu trong phát động và mở ra phong trào thi đua xây dựng tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc trong những năm 1960-1965...*

Mười năm cùng thành phố và miền Bắc đương đầu, đánh thắng 2 cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, hết lòng, hết sức chi viện sức người, sức của cho cách mạng Miền Nam, cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thống nhất toàn vẹn non sông những năm 1965-1975, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã tuyên truyền, vận động, tổ chức phụ nữ thành phố hưởng ứng phong trào phụ nữ “*Ba đảm nhiệm*”, “*Ba đảm đang*” đạt hiệu quả cao. Cùng với quân và dân thành phố, phụ nữ Hải Phòng đã kiên cường trụ vững trong mưa bom, bão đạn của kẻ thù, vượt lên mọi gian khổ, mất mát, hy sinh, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi, trực tiếp lập những chiến công xuất sắc, bắn rơi máy bay Mỹ, bắn cháy tàu chiến Mỹ, góp phần đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống. Các mẹ, các chị, các em với tinh thần yêu nước nồng nàn, đức tính hy sinh cao cả đã động viên, tiễn đưa hàng ngàn chồng, con, em lên đường chiến đấu. Nhiều chị, nhiều em trực tiếp tham gia bộ đội, thanh niên xung phong “*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*”, cống hiến tuổi thanh xuân, góp phần làm nên Đại thắng mùa Xuân 1975, đánh thắng hoàn toàn đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất toàn vẹn non sông.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố, phụ nữ Hải Phòng đã không ngừng phát huy truyền thống cần cù, thông minh, sáng tạo, cởi mở trong lao động, dựng xây; rạng người khí tiết Lê Chân, xứng danh hào khí Bạch Đằng trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm vào tiến trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Qua đó, đã góp phần tích cực xây nên truyền thống “*Trung dũng - Quyết thắng*” của quân và dân thành phố Cảng anh hùng. 2582 mẹ là người Hải Phòng được Đảng, Nhà nước phong tặng, truy tặng danh hiệu cao quý “*Mẹ Việt Nam anh hùng*” là minh chứng tiêu biểu nhất, đẹp nhất cho những đóng góp vô cùng to lớn của phụ nữ Hải Phòng vào truyền thống “*Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang*” của phụ nữ Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Trong mười năm 1976-1985, cùng với cả nước và thành phố, phụ nữ Hải Phòng bền bỉ vượt qua những khó khăn to lớn về kinh tế - xã hội và một lần nữa lại động viên chồng, con lên đường chiến đấu, bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế cao cả. Các cấp Hội chủ động tìm tòi, bước đầu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” với những mô hình, cách làm sáng tạo, phù hợp với tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và lợi ích chính đáng của các tầng lớp phụ nữ thành phố. Qua đó, đã tiếp tục giữ vững, phát huy truyền thống cần cù, thông minh, sáng tạo của phụ nữ Hải Phòng trong điều kiện mới, góp phần vào những bước đi chủ động, hiệu quả của thành phố trong mạnh dạn đi đầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, đổi mới công tác dân vận, tạo cơ sở thực tiễn để hình thành đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng.

Trong 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, hoạt động của Hội và phong trào phụ nữ Hải Phòng có những bước trưởng thành vững vàng, có những đóng góp to lớn vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, vận động quần chúng và bảo vệ quyền lợi của phụ nữ. Công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội không chỉ đạt yêu cầu nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, mà còn đạt được những kết quả quan trọng trong làm thay đổi hành vi, nâng cao năng lực làm chủ, phát huy vai trò của phụ nữ thành phố vào sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, thành phố. Chức năng giám sát, phản biện xã hội của Hội từng bước đi vào chiều sâu, phát huy tốt vai trò đại diện cho quyền làm chủ của hội viên Phụ nữ. Phong trào thi đua “*lao động sáng tạo*” của phụ nữ thành phố phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, với nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, với nhiều gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến tiêu biểu được các cấp, ngành tôn vinh, biểu dương, khen thưởng. Nội dung xây dựng gia đình “*No ảm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc*” đã phát huy cao vai trò của phụ nữ thành phố trong thực

hiện thiên chức: “*làm mẹ*”, “*làm vợ*”, “*người thầy đầu tiên*” của con người. Trong những thành tựu to lớn và toàn diện của thành phố qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đều có dấu ấn và những đóng góp quan trọng của các cấp Hội và của các tầng lớp phụ nữ thành phố luôn thủy chung theo Đảng, tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc, ấm no, xã hội bình đẳng, tiến bộ, tất cả vì mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*”, vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ.

Xuyên suốt các chặng đường lịch sử đã qua, tính cách và truyền thống tốt đẹp được lớp lớp thế hệ phụ nữ Hải Phòng kế tiếp nhau xây dựng, bồi đắp, giữ gìn, phát huy, được toàn xã hội ghi nhận và tôn vinh, đó là: ***Cần cù, thông minh, sáng tạo trong lao động sản xuất, cởi mở trong giao tiếp; đảm đang, trung hậu, nghĩa tình đối với gia đình và xã hội; tiên phong tỏa sáng rạng ngời khi tiết Lê Chân, xứng danh hào khí Bạch Đằng thấm đẫm tinh thần yêu quê hương, đất nước.*** Người Hải Phòng hôm nay hết sức tự hào về phụ nữ thành phố quê hương mình đã phát huy tính cách và truyền thống tốt đẹp đó, có những đóng góp xứng đáng vào quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và trong suốt 90 năm qua luôn thủy chung, son sắt niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, cùng thành phố và cả nước làm nên những thắng lợi vĩ đại trong thế kỷ thứ XX và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố, tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng ra đời, trong từng chặng đường lịch sử, luôn hoàn thành sứ mệnh là tổ chức chính trị - xã hội, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp phụ nữ thành phố viết nên những trang sử vàng vẻ vang, tất cả vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ, vì hạnh phúc của gia đình và con em, vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa./.



Lớp học chuyển giao khoa học kỹ thuật tại thửa ruộng trình diễn



Lớp may công nghiệp thuộc Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề và xúc tiến việc làm của Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng



Chị Phạm Thị Hương Lan (thứ 5 từ ngoài vào) - Phó Tổng Giám đốc Công ty Sơn Hải Phòng, 14 năm liền được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp Bằng sáng tạo - Nữ kỹ sư trẻ tuổi được nhận giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2005.



Vận động viên Aerobic Trần Thị Thu Hà 4 năm liền đạt Huy chương Vàng Giải vô địch toàn quốc từ 2006 - 2009; Huy chương Vàng SEA Games, Huy chương Bạc Cúp Suzuki thể giới năm 2008, Huy chương Vàng Cúp Suzuki thể giới tại Nhật Bản



Đoàn diễu hành đại diện các tầng lớp phụ nữ thành phố chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1999)



Tiết mục Aerobic của Hội Phụ nữ Công an thành phố tại Hội thi thể thao Phụ nữ Hải Phòng năm 2013



Lãnh đạo thành phố và lãnh đạo Hội LHPN thành phố Hải Phòng đón đoàn cán bộ nữ tỉnh Sihanuc- Campuchia đến học tập tại Hải Phòng



Lễ ký kết biên bản ghi nhớ giữa Hội LHPN thành phố Hải Phòng và Trung tâm Chính sách nhân quyền Liên hợp quốc Hàn Quốc (KOCUN)



Hội nghị biểu dương “70 Mùa hoa - Tổ quốc mãi ghi công”, năm 2017



Đồng chí Hoàng Thị Ái Nhiên, Phó Chủ tịch Thường trực Hội LHPN Việt Nam đến thăm và tặng ảnh cho Mẹ Việt Nam Anh hùng Phạm Thị Tọt - xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo



Đồng chí Phạm Hải Yến, Ủy viên Thành ủy, Chủ tịch Hội LHPN thành phố tặng Bằng khen cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua giai đoạn 2015 - 2020



Mô hình trồng rau an toàn gắn với rèn luyện phẩm chất đạo đức “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang” xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên



Đồng chí Phạm Hải Yến, Ủy viên Thành ủy, Chủ tịch Hội LHPN thành phố tặng cờ lưu niệm và giải thưởng cho các đơn vị tham dự Ngày Hội Phụ nữ Hải Phòng kết nối - sáng tạo



Đồng chí Vũ Thị Kim Liên, Phó Chủ tịch Hội LHPN thành phố tham quan gian hàng Ngày hội quảng bá sản phẩm do Hội LHPN quận Ngô Quyền tổ chức



Giao lưu gặp mặt Ngày doanh nhân Việt Nam 13/10
và Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10



Tổng Giám đốc Công ty TNHH Muối Khánh Vinh - Chủ tịch HĐQT
CTCP Cảng Vật Cách - Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2015 điều hành hoạt
động công ty



Đồng chí Phạm Hải Yến - Giám đốc quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển Hải Phòng trao vốn cho phụ nữ huyện đảo Bạch Long Vỹ



Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển Hải Phòng giải ngân cho phụ nữ quận Lê Chân



Hưởng ứng chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” các cấp Hội Phụ nữ Hải Phòng hỗ trợ phụ nữ 2 xã Pa Ủ và Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu



Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Thủy Nguyên trao mái ấm tình thương cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn



Đồng chí Trần Thị Thu, Phó Chủ tịch Hội LHPN thành phố thăm và tặng quà cho các nhóm trẻ tự thực tại quận Hải An



Ban cán sự chi hội tổ dân phố 1C tư vấn về “Tô màu bát bột” cho bé



Hội Liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng tổ chức diễn đàn Thành phố an toàn của chúng em



Hội Phụ nữ Công an thành phố tặng quà cho các em ở các làng chài ven sông Lạch Tray và sông Cấm



Các cấp Hội Phụ nữ Hải Phòng tham gia dọn rác tại bãi biển Đồ Sơn



Đồng chí Nguyễn Thị Thúy Hồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội LHPN thành phố đi thăm tuyến đường hoa của Hội LHPN phường Gia Viên, quận Ngô Quyền

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO HỘI CÁC THỜI KỲ



Nguyễn Thị Hải
(Ninh)



Lê Ban



Nguyễn Thị Minh Nhã



Lê Thu
(Nhạn)



Nguyễn Thị Sen
(Nhàn)



Nguyễn Thị Hà Tường



Lê Thu Tiến



Lê Minh Nghĩa

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO HỘI CÁC THỜI KỲ



Lê Thị Quỳnh
(Mai)



Lê Thị Kiệm



Lê Thu



Lê Toàn



Đặng Thị Duyên



Lê Hưng
(Độc)



Nguyễn Thị Minh Lăng



Nguyễn Thị Như

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO HỘI CÁC THỜI KỲ



Trần Thị Thanh Thọ



Lê Thị Thịnh



Trần Thị Ngọc



Phạm Thị Ngâm



Đào Thị Hợi



Lê Thu Cúc



Đỗ Thanh Lê



Phạm Hải Yến

PHỤ LỤC
NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

Huân chương Độc lập hạng Ba (1987, 2001).

Huân chương Độc lập hạng Nhì (2006).

Huân chương Độc lập hạng Nhất (2011).

Huân chương Lao động hạng Nhất (1970, 1990, 1995).

Giải thưởng “Phụ nữ Việt Nam” (2010).

Bà mẹ Việt Nam anh hùng (tính đến đầu năm 2020): 2.582 mẹ.

Nhiều Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và của Ủy ban nhân dân thành phố cho các tập thể và cá nhân.

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC VINH DANH GIẢI THƯỞNG LÊ CHÂN

NĂM 2006

1. Bùi Thị Sinh - Nguyên Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng
2. Vũ Thị Kim Ngân - Giáo viên Tin học, Trường THPT năng khiếu Trần Phú
3. Phạm Thị Hương Lan - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng
4. Đào Thị Huấn - Phó Giám đốc Bệnh viện Lao và bệnh phổi Hải Phòng
5. Nguyễn Bích Hoà - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Minh Khai
6. Phạm Thị Thuận - Phó Chi cục trưởng Chi cục thú y Hải Phòng.
7. Nguyễn Thị Xoài - Nguyên Chủ tịch Hội LHPN huyện Thủy Nguyên
8. Ngô Thị Dịu - Hội viên phụ nữ xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo
9. Bùi Thị Nhung - Trung tâm đào tạo vận động viên Hải Phòng
10. Nguyễn Thị Mỹ - Chủ tịch HĐND xã An Đồng, huyện An Dương

NĂM 2007

1. Trịnh Thị Kim Anh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Phòng
2. Nguyễn Thị Mai - Hiệu trưởng Trường THPT Thăng Long
3. Đặng Thị Vân - Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam quận Ngô Quyền
4. Phạm Thị Lan - Hội viên phụ nữ xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng
5. Đào Thị Nhạn - Chủ tịch Hội LHPN xã Quang Trung, huyện An Lão.
6. Đặng Thị Lợi - Chủ tịch Hội Liên lạc Việt Kiều thành phố Hải Phòng
7. Nguyễn Thị Thanh - Quyền Giám đốc Xí nghiệp môi trường quận Hồng Bàng
8. Ngô Kim Loan - Trưởng đoàn Nghệ thuật múa rối thành phố Hải Phòng
9. Nguyễn Thị Nhì - Nguyên Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện An Dương.
10. Vũ Thị Thủy - Giám đốc Bệnh viện Trẻ em thành phố Hải Phòng

NĂM 2008

1. Lê Thu Cúc - Chủ tịch Hội LHPN thành phố
Hải Phòng
2. Đồng Bích Thuỷ - Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND phường Thượng Lý,
quận Hồng Bàng.
3. Nguyễn Thị Bích Thuỷ - Tiến sĩ, Trưởng phòng Quản lý Khoa học,
Trường Đại học Hàng hải Việt Nam
4. Bùi Thị Kim Dung - Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải
An.
5. Nguyễn Thị Giao Tiếp - Hiệu trưởng Trường THCS An Tiến, huyện An
Lão.
6. Vũ Thị Hương - Bác sĩ chuyên khoa II, Giám đốc Trung tâm Da liễu Hải
Phòng
7. Nguyễn Thị Phụng - Giám đốc Công ty TNHH muối Khánh Vinh
8. Vũ Thị Thanh - Chủ tịch Hội LHPN phường Đằng Lâm, quận Hải An.
9. Trần Thị Ngọc - Phó Chủ tịch Thường trực Hội Từ thiện thành phố Hải
Phòng
10. Nguyễn Thị Thoa - Giám đốc Sở Tài chính thành phố Hải Phòng

NĂM 2009

1. Trần Thị Thanh Thọ - Nguyên ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy, Chủ tịch Hội LHPN thành phố Hải Phòng
2. Cao Thị Phụng - Bí thư Đảng ủy phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng.
3. Bạch Thị Hảo - Chủ tịch Hội LHPN thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão.
4. Nguyễn Thị San - Hội viên phụ nữ thôn Trán Nam, xã Trán Dương, huyện Vĩnh Bảo.
5. Nguyễn Thị Bảy - Chủ tịch Hội Kế hoạch hóa gia đình thành phố Hải Phòng
6. Phạm Thị Lâm - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên.
7. Nguyễn Thị Nghĩa - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng
8. Đỗ Thị Thu Thủy - Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
9. Nguyễn Thị Lam Giang - Phó giám đốc kinh doanh, Công ty Điện lực Hải Phòng
10. Phạm Thị Huế - Vận động viên môn vật tự do nữ

NĂM 2010

1. Lê Thị Thịnh - Nguyên uỷ viên Ban Thường vụ Thành uỷ Hải Phòng
2. Nguyễn Thị Hồng Thuý - Phó Chủ tịch UBND quận Hồng Bàng.
3. Bùi Thị Bình - Chủ tịch Hội LHPN quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
4. Phạm Thị Liêm - Trưởng ban Công tác phụ nữ, Công an thành phố Hải Phòng
5. Ngô Thị Lụa - Hội viên phụ nữ xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng.
6. Vũ Thị Tuyết Oanh - Trưởng phòng Thành tích cao, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng
7. Trịnh Thị Minh - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chu Văn An, quận Ngô Quyền.
8. Trần Thị Mai - Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Dân lập Hải Phòng
9. Nguyễn Thị Bích Vân - Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng
10. Lê Thị Song Hương - Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng

NĂM 2011

1. Diệp Thị Thư - Bí thư Quận uỷ Ngô Quyền
2. Nguyễn Thị Thuý - Phó Cục trưởng Cục dự trữ Nhà nước khu vực Đông Bắc
3. Trương Thị Ngọc Hằng - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và đóng tàu Hải Phòng
4. Vũ Thị Loan - Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Hải Phòng.
5. Đỗ Thị Hải - Bác sĩ chuyên khoa II, Trưởng khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
6. Đặng Thị Mùi - Hội viên phụ nữ thôn Chính Lý, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng
7. Phan Thị Hà Thanh - Vận động viên môn thể dục dụng cụ, Trung tâm đào tạo vận động viên Hải Phòng

NĂM 2012

1. Trần Thị Hồng Minh - Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Du, quận Ngô Quyền
2. Đoàn Thị Nga - Chủ nhiệm Hợp tác xã thủ công mỹ nghệ An Dương, huyện An Dương
3. Văn Thị Ngạn - Hội viên phụ nữ phường Minh Đức, quận Đồ Sơn
4. Đào Thị Phương - Chủ tịch Hội LHPN quận Hồng Bàng
5. Trần Thị Thuý Quỳnh - Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công Hải Phòng
6. Đoàn Minh Ty - Tiến sỹ, Trưởng khoa Tâm lý giáo dục Trường Đại học Hải Phòng
7. Vũ Thị Thuần - Nghệ sĩ Nhân dân Đoàn Cải lương Hải Phòng

NĂM 2013

1. Vũ Thị Xuân Thiện - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền.
2. Nguyễn Thị Thanh Thông - Trưởng ban Ban Dân vận huyện ủy An Dương
3. Tiến sỹ Cao Thị Bích Hạnh - Trưởng khoa Gây mê hồi tỉnh, Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp
4. Đỗ Thị San - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy
5. Phạm Thị Hường - Trưởng ca sản xuất, Trung tâm dịch vụ môi trường, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Môi trường đô thị Hải Phòng
6. Lương Thị Hoài Thanh - Hội viên phụ nữ Chi hội số 10, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân
7. Bùi Thị Luận - Chủ tịch Hội LHPN xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên

NĂM 2015

1. Bùi Thị Bình - Hội viên Hội LHPN phường Hải Thành, quận Dương Kinh
2. Đào Thị Hà - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Hải Phòng
3. Đỗ Thị Hòa - Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Chuyên Trần Phú
4. Hoàng Thị Huệ - Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH Công nghiệp Giày Aurora Việt Nam
5. Nguyễn Thị Hương - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Cát Hải
6. Đỗ Thanh Lê - Bí thư Quận ủy Lê Chân
7. Nguyễn Thị Loan - Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Anh Trang
8. Nguyễn Thị Phương - Chủ tịch Hội LHPN huyện An Dương
9. Nguyễn Thị Hồng Thanh - Phó Trưởng phòng Phòng Kinh tế, Báo Hải Phòng
10. Trần Thị Uyên - Chánh Thanh tra thành phố

NĂM 2017

1. Nguyễn Thị Đại - Giáo viên trường THCS Chu Văn An, quận Ngô Quyền
2. Nguyễn Thị Minh Hà - Chủ tịch Hội Nữ doanh nhân thành phố
3. Lê Thị Thu Hương - Phó Giám đốc Sở Tài chính
4. Nguyễn Thị Lan - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố
5. Lê Thu Liên - Giáo viên trường THCS Lương Khánh Thiện, huyện An Lão
6. Nguyễn Thị Mai - Thành ủy viên, Chánh án Toà án nhân dân thành phố
7. Hoàng Thị Nhân - Phó Chủ tịch Thường trực UBND quận Hồng Bàng
8. Nguyễn Thị Thanh - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Việt Trường
9. Phạm Thu Xanh - Thành ủy viên, Giám đốc Sở Y tế
10. Phạm Hải Yến - Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố

NĂM 2019

1. Phạm Thị Nguyệt Ánh - Phó Chánh Thanh tra thành phố Hải Phòng
2. Hoàng Thị Hà Giang - Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ thôn 5, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên.
3. Lê Thúy Hạnh - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Trần Phú, quận Lê Chân
4. Đặng Thị Bảo Lan - Trưởng phòng Phòng Công tác Đảng và công tác chính trị Công an thành phố Hải Phòng
5. Nguyễn Thị Thanh Hương - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vilaco
6. Nguyễn Thị Toan - Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng
7. Trần Thị Ninh - Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, quận Hải An.
8. Nguyễn Thu Hồng - Tổng Biên tập báo An ninh Hải Phòng

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO
HỘI PHỤ NỮ THÀNH PHỐ QUẢ CUA CÁC THỜI KỲ**

I. THỜI KỲ SAU CÁCH MẠNG THÁNG 8 ĐẾN THÁNG 11 NĂM 1946

1. Thành phố Hải Phòng:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Nguyễn Thị Hải (Ninh)	Phụ trách công vận Hải Phòng	Tháng 9/1945
2	Lê Thị Ban	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Hải Phòng	Tháng 10/1945 - 9/1946
3	Nguyễn Thị Minh Nhã	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Hải Phòng	Tháng 10/1946 – 11/1946

2. Tỉnh Kiến An:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Nguyễn Thị Hải (Ninh)	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Kiến An	Từ tháng 10/1945 - 2/1946
2	Lê Thu (Thu Nhận)	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Kiến An	Từ tháng 3/1946 - 11/1946

II. THỜI KỲ TỪ THÁNG 11/1946 ĐẾN THÁNG 12/1948: LIÊN TỈNH HẢI - KIẾN

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Lê Thu (Thu Nhận)	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Hải Kiến	1/1946 - 3/1947
2	Nguyễn Thị Sen (Nhàn)	Phụ trách phụ nữ cứu quốc Hải Kiến	5/1947 - 8/1947
3	Chị Nho (Linh)	- Quyền Bí thư phụ nữ cứu quốc Hải Kiến - Quyền Hội trưởng Hội LHPN Hải Kiến	8/1947 - 11/1947
4	Nguyễn Thị Hà Tường	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Hải Kiến	12/1947 - 12/1948

III. THỜI KỲ TỪ THÁNG 1/1949 ĐẾN THÁNG 12/1962

1. Thành phố Hải Phòng:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Lê Thị Quỳnh (Mai)	Bí thư phụ nữ cứu quốc	1/1949 - 12/1950
2	Lê Thị Kiệm	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	2/1951 - 2/1952
3	Lê Thu	- Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Hải Phòng - Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng - Hội phó phụ nữ Hải Phòng	2/1951 - 2/1952 2/1952 - 12/1952 1955 - 1962
4	Lê Thị Hưng (Toàn)	Trưởng ban cán sự phụ nữ Hải Phòng	9/1953 - 4/1955
5	Nguyễn Thị Minh Nhã	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	5/1955 - 1963
6	Bà Trần Văn Tâm (tên chồng)	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1955
7	Hoài Minh	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1957 - 1962
8	Từ Bích Thủy	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1961 - 1962

2. Kiến An:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Nguyễn Thị Hà Tường	Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Kiến An	1/1949 - 4/1949
2	Trần Thị Thu (Tiến)	- Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Kiến An - Quyền Hội trưởng phụ nữ Kiến An	5/1949 - 6/1949 1/1950 - 1951
3	Lê Minh Nghĩa	Bí thư phụ nữ cứu quốc kiêm Bí thư Đảng đoàn phụ nữ Kiến An	7/1949 - 1952
4	Trần Thị Minh Tín	Hội phó phụ nữ Kiến An	1951 - 1953
5	Đặng Thị Duyên	Hội trưởng phụ nữ Kiến An	1955 - 1962
6	Lê Hưng (Độc)	Phó hội trưởng phụ nữ Kiến An	7/1953 - 4/1955
7	Phạm Thị Thái	Hội phó phụ nữ Kiến An	1957 - 1962

IV. THỜI KỲ TỪ NĂM 1963 ĐẾN NAY

Các đồng chí Chủ tịch Hội:

TT	Họ tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Nguyễn Thị Minh Lăng	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1964 - 1966
2	Nguyễn Thị Như	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1967 - 1968
3	Trần Thị Thanh Thọ	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1968 - 1982
4	Lê Thị Thịnh	Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1982 - 1986
5	Trần Thị Ngọc	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	11/1986 - 1995
6	Phạm Thị Ngâm	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	1995 - 2001
7	Đào Thị Hoi	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	5/2001 - 5/2006
8	Lê Thu Cúc	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	8/2006 - 10/2011
9	Đỗ Thanh Lê	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	11/2011 - 10/2014
10	Phạm Hải Yến	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	11/2014 - đến nay

Các đồng chí Phó Chủ tịch Hội:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời kỳ công tác
1	Hoài Minh	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1963 - 1965
2	Từ Bích Thủy	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	năm 1964
3	Phạm Thị Thái	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1964 - 1975
4	Lưu Thị Dần	Phó Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	năm 1968
5	Hoàng Thị Lâm	Phó Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	4/1974 - 1987
6	Nguyễn Thị Thủy	Phó Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1974 - 1989
7	Trần Thị Minh Châu	Phó Hội trưởng phụ nữ Hải Phòng	1982 - 1992
8	Lương Minh Tâm	Hội phó phụ nữ Hải Phòng	1986 - 1993
9	Nguyễn Thị Hoa	Phó Chủ tịch Hội phụ nữ Hải Phòng	3/1987-12/1996
10	Phạm Thị Năm	Phó Chủ tịch Hội phụ nữ Hải Phòng	12/1993 - 10/2005
11	Lê Thị Mai	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	5/2001 - 5/2004
12	Đinh Thị Vi	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	1/2005 - 5/2005
13	Nguyễn Thị Minh Phương	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	10/2011 - 3/2014
14	Vũ Thị Kim Liên	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	10/2011- đến nay
15	Phạm Tuyên Dương	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp	10/2011 - 7/2016

		phụ nữ Hải Phòng	
16	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	3/2015 - đến nay
17	Trần Thị Thu	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Hải Phòng	8/2015 - đến nay